

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.25943		300.000		MBVCB.6997115220.TRAN THI NGOC MAI chuyen tien cuu tro dan.CT tu 0111000303566 TRAN THI NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.25945		127.123		MBVCB.6997105063.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 0301000410689 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.59323		500.000		158072.100924.200410.Nguyen Hong Diep chuyen tien
10/09/2024 5219.59322		1.000.000		832708.100924.200514.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:04:10 832708
10/09/2024 5017.59326		5.000.000		293762.100924.200409.BUI THE TRUONG ung ho FT24254663327792
10/09/2024 5213.59332		500.000		293785.100924.200410.NGUYEN THI THU TRANG ck ung ho lu lut FT24254611564055
10/09/2024 5241.25948		500.000		MBVCB.6997105069.giup do dong bao lu lut .CT tu 0921000723032 NGO HOANG TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.25945		500.000		MBVCB.6997104444.DAO THI HIEN ung ho nguoi dan vung bao .CT tu 1025449356 DAO THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.8163		100.000		020097041509102004112024EVyk408613.8163. 200411.PHAM THI CAM LE ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.8179		200.000		020097041509102004112024I433408364.8179.2 00411.Cho nha chung chau gop phan nho cho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.8182		50.000		020097042209102004102024TPH9434936.8182. 200411.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5078.53124		50.000		MBVCB.6997104771.HOANG THUY LINH chuyen tien.CT tu 1017243234 HOANG THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.8189		1.000.000		020097041509102004122024uoKu408635.8189. 200412.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.60075		100.000		330013.100924.200411.IBFT Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.9027		113.000		020097042209102004112024LEF4373042.9027.2 00412.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5215.59366		1.000.000		243959.100924.200408.66527717885 0348987371 Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.60081		200.000		293894.100924.200411.Nguyen Thi Thu Tra ung ho dong bao mien Bac FT24254769029702
10/09/2024 5078.53129		100.000		MBVCB.6997104581.NGUYEN VAN THOI chuyen tien.CT tu 0401001423946 NGUYEN VAN THOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.60104		300.000		172013.100924.200411.Chia se cung dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5220.60107		200.000		811362.100924.200411.Ung ho nguoi dan vung bi anh huong bao lu
10/09/2024 5216.60115		30.000		936960.100924.200412.66528518448-090113193 6-TRINH HOANG THU SUONG ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5216.60121		500.000		678554.100924.200404.Viet Nam co len
10/09/2024 5388.8226		1.000.000		020097042209102004122024X36T570002.8226.200353.VU THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5216.59421		500.000		293945.100924.200412.Con hi vong ba con binh an a. FT24254519082052
10/09/2024 5209.59433		200.000		677867.100924.200404.NGUYEN MAI ANH ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5219.59436		500.000		036684.100924.200413.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.25963		200.000		MBVCB.6997102659.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi. mong moi nguoi binh an..CT tu 9375880536 NGUYEN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.59443		5.000.000		293970.100924.200412.Cuu tro mien bac - chung tay cung To Quoc FT24254140331909
10/09/2024 5389.9080		200.000		020097041509102004132024IqRC408666.9080.200413.VU THI LAN chuyen tien
10/09/2024 5213.60146		200.000		294047.100924.200413.TRAN NGOC QUE LAM chuyen ung ho khac phuc bao so 3 FT24254975961364
10/09/2024 5217.59456		500.000		677986.100924.200406.Le Hien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.8249		300.000		020097042209102004132024N74G365265.8249.200414.Thao Dat dong gop cuu tro
10/09/2024 5217.59472		200.000		568793.100924.200414.Ung ho cac tinh thanh thiet hai do bao lu
10/09/2024 5017.59479		200.000		294062.100924.200413.MAI THUY QUYNH mong chung ta vuot qua kho khan nay FT24254417110330
10/09/2024 5218.59482		100.000		781747.100924.200414.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.60181		300.000		936994.100924.200414.66528518485-034259297 4-BA NU TRUNG KIEN chia se chut it den dong bao vung thien tai
10/09/2024 5212.60187		100.000		679133.100924.200409.DANG THI HOANG VAN ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5244.25974		200.000		MBVCB.6997115462.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0491000008788 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.8273		500.000		020097040509102004152024XKOZ027736.8273 .200415.Vietcombank:0011001932418:BUI DUC LONG mong ca nuoc binh an
10/09/2024 5390.9116		30.000		020097042209102004142024RYFB700444.9116. 200354.NGUYEN HOANG ANH TUAN ho tro mien Bac sau con bao Yagi
10/09/2024 5219.60211		200.000		937063.100924.200415.66528110512-098500767 0-Chung tay cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.60214		1.000.000		294144.100924.200414.MOT CHUT LONG NHO GUI DEN BA CON MIEN BAC FT24254606406298
10/09/2024 5390.9127		200.000		020097041509102004152024ZEnS408465.9127. 200415.PHUNG VAN TAI chuyen tien Ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5389.8297		500.000		020097041509102004162024O5ak408487.8297.2 00416.VO THI THUY QUYNH chuyen tien ung ho dong bao lu lut 2024
10/09/2024 5214.60239		50.000		811529.100924.200415.Hoang Thi Ngoc Anh chuyen tien ung ho bao lu mien ba bac trung bo
10/09/2024 5244.25982		500.000		MBVCB.6997105015.Mong mn binh an, con (em) xin gop mot chut suc nho a..CT tu 0071001143828 NGUYEN NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.59559		1.000.000		294155.100924.200414.Gia dinh Si ung ho ba con bi anh huong bao yagi, mien bac co len FT24254286905807
10/09/2024 5240.25988		100.000		MBVCB.6997111240.mong mn an toan .CT tu 9325488550 TRAN VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.53169		1.000.000		MBVCB.6997104890.xin gop chut suc giup do dong bao mien Bac.CT tu 0061001019750 HOANG THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.59587		1.000.000		448616.100924.200417.PHAM NGUYEN TRUC HA CHUYEN KHOAN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.59612		200.000		294240.100924.200415.PHAM NHU TRI gop ung ho dong bao chong lu. FT24254288218569
10/09/2024 5209.60289		500.000		036788.100924.200417.LE DUC THIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.9205		200.000		020097042209102004172024QJFP661051.9205. 200358.ho tro dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5240.26000		200.000		MBVCB.6997110772.NGUYEN NHU HAI ung ho dong bao mua lu.CT tu 1022087635 NGUYEN NHU HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.26000		300.000		MBVCB.6997103241.Dong bao mien nam gui dong bao mien bac.CT tu 1030058504 BUI QUI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.60341		1.000.000		330433.100924.200418.IBFT Chung tay ho tro dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5017.59680		1.000.000		294465.100924.200418.VU THI CHINH Ung Ho Dong Bao Khac Phuc Bao FT24254085147051
10/09/2024 5017.60359		100.000		639962.100924.200417.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5388.9234		1.000.000		020097040509102004192024SC6Q027941.9234. 200419.Vietcombank:0011001932418:B.Huynh gui tam long nho chia se cung dong bao vuot qua kho khan.
10/09/2024 5389.9238		200.000		02009704220910200418202423I0461869.9238.2 00419.Ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.8401		100.000		02009704220910200419202407DO158279.8401. 200421.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5239.26019		1.000.000		MBVCB.6997111748.NGUYEN THI YEN chuyen tien ung ho dong bao do bao Yagi gay thiet hai.CT tu 0531002480262 NGUYEN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9285		100.000		020097041509102004212024BPLo409101.9285. 200401.mien trung gui chut tam long cho mien bac yeu thuong
10/09/2024 5214.59762		1.000.000		294608.100924.200420.DINH THI HIEU chia se kho khan voi ba con khac phuc sau bao Yagi FT24254067936245
10/09/2024 5218.60438		500.000		294616.100924.200420.Phuoc Tai, Cam Tu ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254034327803
10/09/2024 5388.9298		50.000		020097042209102004202024G88P517006.9298.2 00421.Chau Thanh Thuy xin gop mot phan ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.59807		100.000		294637.100924.200420.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254341029558
10/09/2024 5242.26024		1.000.000		MBVCB.6997116334.LUYEN KIM TUONG chuyen tien.CT tu 0181003516105 LUYEN KIM TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.9321		800.000		02009704220910200421202411MA399848.9321 .200413.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5213.59838		200.000		294734.100924.200422.UNG HO MIEN BAC THAN YEU FT24254730370126
10/09/2024 5209.60493		500.000		832992.100924.200423.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI-100924-20:04:22 832992
10/09/2024 5244.26032		500.000		MBVCB.6997110459.Quyen gop dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1033486237 DUONG NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60502		200.000		294759.100924.200422.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24254302629900
10/09/2024 5387.9352		50.000		020097042209102004222024VFCZ927506.9352. 200423.LE ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.8466		200.000		020097042209102004222024HT5K806241.8466. 200403.LA MANH CUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.59873		200.000		294800.100924.200422.VU THI NHU QUYNH chuyen FT24254019730085
10/09/2024 5212.59875		2.000		294757.100924.200422.VU HUONG KHOA chuyen - from Mixi with love FT24254520554006
10/09/2024 5388.9380		500.000		020097041509102004242024a2A6408879.9380. 200424.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.8491		300.000		020097041509102004242024Gzqr408890.8491.2 00424.ung ho cuu tro nd MB
10/09/2024 5389.9395		200.000		020097040509102004242024BYM8028229.9395 .200424.Vietcombank:0011001932418:LUU MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.9396		50.000		0200970405091020042420241JTN028232.9396. 200424.Vietcombank:0011001932418:HO THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.60547		1.000.000		294865.100924.200423.bui thi thin FT24254022221631
10/09/2024 5244.26041		100.000		MBVCB.6997102944.TRAN THI HUYNH THI ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1042184434 TRAN THI HUYNH THI toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.59940		200.000		294903.100924.200424.LUONG QUYNH TRANG chuyen FT24254868550238
10/09/2024 5213.59964		100.000		813627.100924.200424.TRAN THI MAI CHI chuyen tien
10/09/2024 5218.59973		500.000		679626.100924.200419.NGUYEN PHAN HA Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5240.26047		50.000		MBVCB.6997115883.chuyen tien ho tro con bao so 3.CT tu 9973767398 NGUYEN GIA THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.59978		200.000		680016.100924.200418.CHIA SE CUNG DONG BAO NGUOI DAN BAO LU
10/09/2024 5242.26048		300.000		MBVCB.6997110357.Cua it long nhieu mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu.CT tu 1026850281 NGUYEN DUONG MI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.59982		100.000		294982.100924.200425.Dong bao cung nhau vuot qua kho khan FT24254876801754
10/09/2024 5387.8556		50.000		020097041509102004262024IimA408939.8556.2 00426.Tran Hoang Bao Ngoc Ung Ho Dong Bao Cac Tinh; TP
10/09/2024 5017.60607		200.000		295011.100924.200425.uyen trinh ung ho khac phuc thien tai bao lu lut FT24254613150779
10/09/2024 5214.60610		200.000		037042.100924.200426.QUACH HA ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.8574		100.000		0200970422091020042520240XW5541505.8574 .200427.GIP THANH DUY KHANG dong gop mot phan nho giup ba con bao lu.
10/09/2024 5218.61022		300.000		172344.100924.200427.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.61032		200.000		172401.100924.200427.LE THI HAI ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5241.26061		50.000		MBVCB.6997116531.TRUONG NGOC THANH chuyen tien.CT tu 1021984111 TRUONG NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.61046		500.000		295137.100924.200427.Chia se kho khan con bao FT24254320630736
10/09/2024 5189.9523		200.000		020097041509102004282024KJXg409264.9523. 200428.dong bao toi co len
10/09/2024 5241.26063		50.000		MBVCB.6997116308.DOAN THUY DUONG ho tro mien Bac lu lut.CT tu 1018789043 DOAN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.61045		1.000.000		295116.100924.200427.Ung ho cuu tro dong bao thien tai bao yagi FT24254832148005
10/09/2024 5389.8604		50.000		020097040509102004282024OYS4028439.8604.200428.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI NGOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.9547		100.000		020097041509102004282024DxV6408980.9547.200428.NGUYEN THI XUAN YEN chuyen tien
10/09/2024 5217.60675		100.000		937488.100924.200428.66528520201-032955831 2-TRINH HIEN LUONG chuyen tien ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5213.61080		5.000		295200.100924.200428.TRAN NGOC PHUONG TRUC chuyen FT24254036768460
10/09/2024 5240.26068		50.000		MBVCB.6997117293.NGO HIEN THUC ANH transfer .CT tu 1031243804 NGO HIEN THUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61095		200.000		295225.100924.200428.Ho tro dong bao sau bao FT24254189128098
10/09/2024 5243.26071		20.000		MBVCB.6997116993.Tin+Loi+Quang+An ho tro lu lut.CT tu 0181003523061 VO TRUNG TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61111		100.000		295243.100924.200428.NGUYEN THI TRANG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254284935203
10/09/2024 5220.61122		59.000		172472.100924.200429.Mong mien Bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5219.61127		200.000		496192.100924.200429.VUONG THI DIEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5214.60719		200.000		037177.100924.200430.Cuu tro bao yagi
10/09/2024 5078.53269		200.000		MBVCB.6997116028.TRAN QUYNH TRANG ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1047091011 TRAN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9638		50.000		020097042209102004292024Y6VN959664.9638.200431.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.61144		500.000		813224.100924.200430.NGUYEN THI HAI PQ chuyen tien cuu tro bao YaGi
10/09/2024 5245.26081		200.000		MBVCB.6997112569.PHAN TAN THINH chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 0121000886334 PHAN TAN THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.9641		5.000.000		020097042209102004302024V3KK382920.9641.200431.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.60746		200.000		244122.100924.200427.66528521750 0972847359 VU ANH DUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.9647		200.999		020097042209102004292024DEC3842051.9647. 200431.shop Anh Phu Kien ung ho dong bao
10/09/2024 5245.26084		1.000.000		MBVCB.6997112355.Gd BiBo ung ho cuu tro bao mien Bac.CT tu 0591000310366 DAO THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.26091		200.000		MBVCB.6997116949.Ung ho dong bao ca nuoc.CT tu 1029613400 VUONG QUI DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9692		100.000		020097041509102004322024s6fU409369.9692.2 00432.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5245.26092		200.000		MBVCB.6997110750.HO BOI MINH PHUONG - CAN THO gop phan ung ho dong bao mien Trung.CT tu 0111000257187 PHAN PHAT TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.26100		500.000		MBVCB.6997117074.Ung ho dong bao vung lu. YEU TO QUOC YEU DONG BAO.CT tu 0301000429356 DAO THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.60821		500.000		680062.100924.200420.HOANG THI THU UYEN Chuyen tien
10/09/2024 5389.8764		50.000		020097042209102004322024TKG3667276.8764. 200413.Ung ho ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5219.61242		50.000		781841.100924.200433.VO HONG NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.9761		20.000		020097041509102004342024xW11409603.9761.2 00434.HO VAN TOAN Chuyen tien
10/09/2024 5209.61262		100.000		568894.100924.200433.Cua it long nhieu, mong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.9767		40.000		020097041509102004342024xlJg409608.9767.20 0414.LE VAN DONG chuyen tien ung ho ba con vung lu lut va cac chien sy
10/09/2024 5017.60858		100.000		937678.100924.200433.66528521393-097979674 2-Mong tat ca nguoi dan binh an
10/09/2024 5217.60873		1.000.000		295609.100924.200433.PHAM THU HANG ung ho dong bao sau bao yagi FT24254758079833
10/09/2024 5017.60883		100.902		295653.100924.200434.VUONG THUY HIEN ung ho dong bao vung bao lu FT24254614421742
10/09/2024 5214.60908		200.000		781852.100924.200435.Mong ba con binh an vuot qua lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.9817		1.000.000		020097041509102004352024o04g409643.9817.200436.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.8816		30.000		020097042209102004352024A6XL710581.8816.200415.Ung ho dong bao mong moi nguoi vuot qua giai doan kho khan nay a
10/09/2024 5216.61344		3.000.000		155942.100924.200435.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.61345		200.000		781855.100924.200435.NGUYEN HUYNH THUY NHI chuyen tien qua MoMo ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5189.9852		2.600.000		02009704050910200436202484FU028895.9852.200436.Vietcombank:0011001932418:BOM 5 Tuoi trich tien sinh nhat ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.9862		100.000		0200970405091020043620249H5S028909.9862.200437.Vietcombank:0011001932418:Cuu tro bao so 3
10/09/2024 5241.26119		500.000		MBVCB.6997117913.NGUYEN HO ANH TRAM.CT tu 0911000050805 NGUYEN HO ANH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.60961		300.000		295819.100924.200436.NGUYEN THI THANH HIEN chuyen ung ho bao lut FT24254123401317
10/09/2024 5017.60967		200.000		037352.100924.200437.TRINH THI QUYNH NHUNG ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5216.61392		1.000.000		244139.100924.200432.66528521771 0949281255 gui cuu tro ba con vung lu
10/09/2024 5220.60973		500.000		295843.100924.200436.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI FT24254274798968
10/09/2024 5213.62010		23.000		679823.100924.200423.Viet Nam co len
10/09/2024 5214.62014		100.000		781873.100924.200438.Viet Nam muon nam
10/09/2024 5389.8894		200.000		0200970405091020043920249KAP029019.8894.200439.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI BAO QUYNH UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5209.62028		500.000		680476.100924.200433.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5390.9935		300.000		020097042209102004382024XFV5499796.9935.200439.TRAN VAN THE chuyen tien
10/09/2024 5214.62040		15.000		166716.100924.200438.chau k co nhieu nhung van muon ung ho mot chut cho ba con vung lu lut a
10/09/2024 5390.9941		100.000		0200970422091020043820247IGH957311.9941.200439.PHAM VAN TRONG chuyen tien
10/09/2024 5212.62038		20.000		680517.100924.200434.PHAM NGOC ANH Chuyen tien ung ho bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.61470		100.000		331561.100924.200439.IBFT DINH THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.8909		500.000		020097042209102004382024W3W1329802.890 9.200439.VU THI SAO chuyen tien ho tro
10/09/2024 5217.62051		1.000.000		724240.100924.200438.G0642425415743 MINH THU NGUYEN
10/09/2024 5389.8914		100.000		020097041509102004392024gZpd410026.8914. 200439.NGUYEN DUC TAM Chuyen tien
10/09/2024 5078.53337		200.000		MBVCB.6997113374.DO MANH CUONG chuyen tien.CT tu 1029691979 DO MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.61513		200.000		296088.100924.200439.CU DUC DUONG chuyen FT24254262579448
10/09/2024 5078.53341		5.000.000		MBVCB.6997113601.LE THI CAM NHUNG chung tay ung ho dong bao lu lut.CT tu 0781000438889 LE THI CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.61541		2.000.000		814374.100924.200440.Ngo Thi Hong Nhung ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5214.61543		100.000		781883.100924.200440.NGUYEN PHAM MINH KHOI ung ho cac nan nhan chiu anh huong do bao yagi
10/09/2024 5219.61563		300.000		681302.100924.200434.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5388.8951		400.000		020097042209102004402024X0OS197965.8951. 200421.Mong moi viec se binh yen va ngay mai mat troi se hung nang.Co len Viet Nam
10/09/2024 5017.61598		100.000		037448.100924.200441.PHAM HONG PHONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5215.62127		100.000		296023.100924.200438.MY UYEN chuyen FT24254536799099
10/09/2024 5243.26155		100.000		MBVCB.6997112231.Cua it long nhieu, mong ba con som vuot qua kho khan, khoi phuc cuoc song.CT tu 1027723148 PHAM THI DIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.62140		150.000		681337.100924.200434.Ung ho dong bao bi anh huong do con bao yagi
10/09/2024 5209.62146		100.000		681293.100924.200433.NGUYEN VIET CHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5389.11006		100.000		020097041509102004422024wBwt410093.11006 .200442.NGUYEN THI MY HOA chuyen tien
10/09/2024 5387.10063		200.000		020097042209102004412024VGNP587437.1006 3.200443.LE THI NGA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.26162		200.000		MBVCB.6997117494.THUY LINH ung ho dong bao bao lu.CT tu 1034751697 LE THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.26162		1.000.000		MBVCB.6997113390.LY THIEN NUONG chuyen tien ung ho dong bao mien bac .CT tu 0071005254486 LY THI NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.10080		1.000.000		020097041509102004432024qHMm410114.100 80.200443.VU THI THANH HOA chuyen tien khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.62206		200.000		158524.100924.200442.Ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5216.62225		100.000		331117.100924.200443.IBFT NGUYEN HONG TO BANG xin quyen gop cho dong bao mien bac khac phuc lu lut
10/09/2024 5217.61708		50.000		296415.100924.200443.gop suc cho moi ng FT24254520555642
10/09/2024 5216.61735		1.000.000		296473.100924.200444.TRAN HOANG MINH chuyen dong gop quy cuu tro FT24254450084081
10/09/2024 5390.10135		100.000		020097040509102004452024FDFA029383.1013 5.200445.Vietcombank:0011001932418:HANG Dong Nai ung ho bao lut
10/09/2024 5389.10146		500.000		020097040509102004452024QXFA029399.1014 6.200445.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao so 3
10/09/2024 5244.26175		200.000		MBVCB.6997118248.PHAM DUC ANH chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0851000027888 PHAM DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.26175		100.000		MBVCB.6997118609.TRAN HA MY chuyen tien.CT tu 1013907036 TRAN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.62292		50.000		938136.100924.200445.66528522974-039482823 9-NGUYEN DUC TAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.11093		200.000		020097041509102004452024WY11409854.11093 .200446.TRAN THI HUYNH NHU chia se voi dong bao bi lu lutj
10/09/2024 5219.62303		2.200.000		331887.100924.200445.IBFT Ung ho cac tinh bi bao lu o mien bac chuc tat ca dong bao binh an
10/09/2024 5241.26180		500.000		MBVCB.6997118470.Chia se vs dong bao vung lu .CT tu 0861000086473 VU NGOC NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.11101		100.000		020097042209102004452024QUZR957507.1110 1.200446.LE THI HOAN THI chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.11100		200.000		020097041509102004462024kCI1409856.11100. 200446.ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5212.62309		200.000		037600.100924.200446.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.11119		150.000		020097041509102004462024cLgF410188.11119. 200446.LAM VAN HUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.10178		100.000		020097042209102004452024RKPV107663.1017 8.200446.PHAM LY TRUC ANH con xin dong gop 1 chut ah
10/09/2024 5212.61791		40.000		815648.100924.200446.Ung Ho Dong Bao
10/09/2024 5243.26184		200.000		MBVCB.6997118769.VO THI HONG NHAN ung ho dong bao.CT tu 1017432141 VO THI HONG NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.53390		200.000		MBVCB.6997119065.CHAU NHA CA chuyen tien.CT tu 0791000034725 CHAU NHA CA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.61805		50.000		296659.100924.200446.ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254270787160
10/09/2024 5212.61821		200.000		296679.100924.200446.Chau Xoai Bo ung ho dong bao FT24254804995045
10/09/2024 5242.26191		100.000		MBVCB.6997117610.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao so3.CT tu 1044095517 LE ANH HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.11151		500.000		02009704150910200448202457u1410210.11151. 200448.Ung ho cac tinh thiet hai do bao lu lut
10/09/2024 5389.11159		200.000		0200970422091020044720248Y28135116.11159. 200448.PHUNG THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.61882		100.000		815066.100924.200448.Ung ho mien lu lut
10/09/2024 5387.11180		1.000.000		020097042209102004482024807Y453043.11180. 200449.MAI VAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5213.62413		200.000		172932.100924.200449.NGUYEN THANH HUYNH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.26205		200.000		MBVCB.6997114555.HO DANG THU THUY chuyen tien UH Ba con vung bao lu.CT tu 0441000780548 HO DANG THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.11198		50.000		02009704220910200448202438V0604368.11198. 200450. NGUYEN THI THU chuyen tien
10/09/2024 5078.53414		50.000		MBVCB.6997119378.ung ho thiet hai do bao yagi.CT tu 0031000385430 DANG THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.62425		500.000		815799.100924.200449.Mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.11204		20.000		0200970422091020044820244NM0365476.1120 4.200450.KHUONG THI HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.11211		321.000		020097042209102004492024T20Y726958.11211 .200450.VI THI GIANG chuyen tien ung ho lu lut MB. Co len dong bao oi
10/09/2024 5217.62453		200.000		833659.100924.200450.HO TRO BA CON VUNG LU-100924-20:04:49 833659
10/09/2024 5218.62458		500.000		833660.100924.200450.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:04:50 833660
10/09/2024 5389.11236		200.000		020097042209102004502024594N788615.11236. 200451.Con xin gop suc nho cung moi nguoi
10/09/2024 5390.11239		500.000		02009704220910200450202420IL932382.11239. 200451.DO XUAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5389.10320		100.000		020097040509102004512024QZBV029712.1032 0.200451.Vietcombank:0011001932418:DO THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.11240		200.000		02009704050910200451202499FS029723.11240. 200442.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khac phuc hau qua sau lu
10/09/2024 5220.61965		3.000.000		815869.100924.200450.Pham Hoai Thu ung ho
10/09/2024 5390.11252		100.000		020097042209102004502024E9ZS749663.11252 .200451.ho tro bao lu nguoi dan
10/09/2024 5390.10339		500.000		020097041509102004512024d424410288.10339. 200451.LE THI THANH HANG ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.62512		8.000		935578.100924.200450.MANH DUCKIM NGAN ung ho
10/09/2024 5387.10381		100.000		020097041509102004522024nAbw409992.1038 1.200452. NGUYEN THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.26220		500.000		MBVCB.6997119264. NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0031000236626 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.26225		100.000		MBVCB.6997103517.VU DINH HOANG LAM chuyen tien.CT tu 1044867084 VU DINH HOANG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.62522		200.000		297026.100924.200451.TRAN THI THU THUY ung ho khac phuc bao so 3 FT24254615736323
10/09/2024 5213.63018		100.000		332283.100924.200452.IBFT HUYNH LE CHI chuyen tien giup dong bao mien bac
10/09/2024 5214.62528		1.000.000		297041.100924.200451.PHUNG KIM YEN chuyen FT24254270787655
10/09/2024 5241.26230		200.000		MBVCB.6997116173.Chia se voi dong bao lu lut.CT tu 9336566038 NGUYEN THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.63063		100.000		833782.100924.200558.LE DOAN THUAN CHUYEN KHOAN UNG HO LU LUT BAO YAGI 2024-100924-20:04:53 833782
10/09/2024 5216.63072		300.000		037823.100924.200454.DANG QUOC VIET chuyen tien
10/09/2024 5217.62600		50.000		297224.100924.200454.HOANG THI QUE CHI ung ho lu lut FT24254050622795
10/09/2024 5218.62599		100.000		037827.100924.200454.DOAN PHAM XUAN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.53454		500.000		MBVCB.6997119559.Bao Yagi.CT tu 0171003459134 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5241.26238		500.000		MBVCB.6997119040.ung ho nguoi dan vung bi thien tai.CT tu 0621000398098 NGUYEN PHU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.63104		500.000		816055.100924.200454.Duong Thu Thuy chuyen tien ho tro dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5220.62627		500.000		297245.100924.200454.HUYEN ung ho khac phuc hau qua lu lut FT24254129258579
10/09/2024 5078.53457		300.000		MBVCB.6997118950.HOANG THI PHUONG THAO chuyen tien.CT tu 0161001731037 HOANG THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.62638		50.000		816092.100924.200455.ung ho lu lut
10/09/2024 5390.11381		150.000		020097041509102004552024Xu4M410556.1138 1.200455.TRAN HUU VUONG Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.62652		200.000		332349.100924.200455.IBFT LE SONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5189.10498		50.000		0200970422091020045520243PIP902359.10498. 200456.con dong tien phat do khong hoc bai
10/09/2024 5017.62658		100.000		679904.100924.200425.DAO VO TAM NHU Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.63168		500.000		297331.100924.200455.BUI THANH NGOAN Ung ho dong bao lu lut, ho tro anh huong do bao YaGi. FT24254021252661
10/09/2024 5189.11396		10.000		020097040509102004562024X75E029987.11396 .200456.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.63172		100.000		938537.100924.200456.66528524671-032687924 8-Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.26248		500.000		MBVCB.6997119684.LE HOANG NAM ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071001078181 LE HOANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.62683		200.000		833818.100924.200455.CHIA SE VOI DONG BAO BI LU LUT-100924-20:04:56 833818
10/09/2024 5388.10520		100.000		0200970422091020045520243NGG812913.1052 0.200457.PHAM VAN CUONG ung ho lu lut thien tai
10/09/2024 5217.63187		700.000		037908.100924.200457.VO THUY TO UYEN chuyen tien ung ho mien Bac lu lut
10/09/2024 5214.62710		1.000.000		833846.100924.200457.UNG HO DONG BAO-100924-20:04:57 833846
10/09/2024 5219.63207		50.000		681540.100924.200438.NGUYEN THUY TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5017.63184		1.000.000		173097.100924.200456.Nguyen thi phuong uh dong bao khac phuc hau qua bao lut
10/09/2024 5240.26255		150.000		MBVCB.6997118229.ung ho ba con thiet hai bao so 3.CT tu 1029059388 TRAN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.26256		500.000		MBVCB.6997118939.NGUYEN DIEU LINH chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 0221000063847 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.63214		500.000		833868.100924.200602.MIEN BAC CO LEN-100924-20:04:57 833868
10/09/2024 5389.11431		50.000		020097041509102004582024mbFq410446.11431 .200437.VU THU HIEN ung ho dong bao
10/09/2024 5189.11435		500.000		0200970415091020045820243PcZ410449.11435. 200458.con xin chia se voi moi nguoi kho khan sau bao yagi
10/09/2024 5387.10554		100.000		020097042209102004572024P3XZ127309.10554 .200449.ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.62734		200.000		782002.100924.200457.Dong Nghi quyen gop cho nguoi dan chong bao mien Bac
10/09/2024 5214.63229		50.000		681899.100924.200445.VU TAT THANG Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.63243		200.000		305962.100924.200454.PHAM MAI HUYNH TRAN dong gop cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.11441		50.000		020097041509102004582024JYFO410619.11441 .200458.NGUYEN KHANH HOA Chuyen tien
10/09/2024 5189.10570		1.000.000		020097041509102004582024hDX3410466.1057 0.200458.CAO THI QUYNH NHU chuyen tien ho tro khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.63244		150.000		297523.100924.200457.Chau Linh ung ho dong bao lu lut FT24254681773389
10/09/2024 5389.11457		50.000		020097041509102004582024ttyS410469.11457. 200438.Chau Dat ung ho nguoi dan vung bao lu.
10/09/2024 5189.10567		1.000.000		020097041509102004582024oOL6410462.10567 .200438.VU THI QUYNH CHI chuyen tien
10/09/2024 5389.10586		40.000		0200970422091020045820242W3T601650.1058 6.200459.LE THI DIEM QUYNH chuyen tien ung ho cac tinh thanh bi thiet hai
10/09/2024 5245.26267		500.000		MBVCB.6997119766.NGUYEN TIEN PHONG ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1026570898 NGUYEN TIEN PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.62779		200.000		938584.100924.200459.66528042862-033906972 0-TG ung ho bao so 3 mien Bac
10/09/2024 5240.26268		500.000		MBVCB.6997119728.sachthethao chong baoso3.CT tu 1020580015 TRAN NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.10606		200.000		0200970422091020045820244U8N630176.10606 .200459.UH khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.26269		400.000		MBVCB.6997120307.ung ho bao yagi.CT tu 9857772255 BUI NGUYEN DOAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.63302		1.000.000		297627.100924.200459.mong moi nguoi som vuot qua kho khan FT24254832150344
10/09/2024 5217.62804		150.000		297659.100924.200459.MAI NGUYEN HA ANH ung ho FT24254302631653
10/09/2024 5219.63296		50.000		815595.100924.200459.Ho tro mien bac
10/09/2024 5218.62823		2.000.000		297585.100924.200458.Bocelli va Quy Dat set cuu tro lu lut mien bac FT24254772471108
10/09/2024 5218.63337		400.000		816635.100924.200500.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.11517		500.000		020097042209102005002024CJB2387860.11517. 200501.DANG VAN TOAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.11520		200.000		020097042209102005002024NB7W979215.1152 0.200452.DAM MINH TU chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.10652		500.000		020097042209102005002024EPRK337253.1065 2.200453.THAI BICH PHUONG chia se mot chut tinh cam gui den dong bao cac tinh mien bac do bao yagi. mong moi nguoi deu binh an vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5214.63364		8.000.000		038019.100924.200501.Dao lan thuy tien ung ho chong bao lu Yagi
10/09/2024 5390.10664		50.000		020097042209102005002024T888866222.10664. 200501.VI MANH THANG chuyen tien
10/09/2024 5017.62885		300.000		297752.100924.200501.CHUNG HOANG LINH FT24254136108807
10/09/2024 5189.10696		2.000.000		020097042209102005012024CMCX128976.106 96.200454.Thuong Ha Tuan ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.63418		500.000		448966.100924.200502.GD ANVY CHIA SE VOI BA CON VUNG BAO LU
10/09/2024 5216.63426		200.000		297771.100924.200501.NGUYEN THI QUYNH NHU ung ho dong bao FT24254478225537
10/09/2024 5215.63428		150.000		297822.100924.200501.DO PHUONG QUYNH ung ho bao lu FT24254700652706
10/09/2024 5388.10712		50.000		0200970422091020050220247ALP664564.10712 .200503.VU THI THANH TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.11579		50.000		020097041509102005032024z60S410711.11579. 200443.DAO THI HUONG LY chuyen tien
10/09/2024 5242.26293		500.000		MBVCB.6997119531.NGUYEN VAN HIEN ung ho lu lut .CT tu 0691000384321 NGUYEN VAN HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.11591		50.000		020097042209102005032024ZR42905838.11591 .200504.xin gui dong bao
10/09/2024 5390.11593		100.000		0200970422091020050320240HQ4910812.11593 .200504.DO THI NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5215.63478		100.000		169259.100924.200504.Ung ho dong bao Mien Bac than thuong
10/09/2024 5214.63480		500.000		365765.100924.200454.NGUYEN THI LIEU CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.10754		100.000		020097041509102005042024WhHx410728.1075 4.200504.CHE THI KIM HAN Chuyen tien UNG HO DONG BAO CAC TINH; THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5217.62982		100.000		816521.100924.200503.moi nguoi co len
10/09/2024 5243.26300		20.000		MBVCB.6997121016.TRAN HUU TAM chuyen tien.CT tu 2204085555 TRAN HUU TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.10768		100.000		020097042209102005032024XYFQ407367.1076 8.200505.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.11616		200.000		020097041509102005052024Sr2411104.11616. 200505.LE THI TRANG Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5218.62994		10.000		169271.100924.200504.ho tro ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.11627		200.000		020097040509102005052024CDSU030468.1162 7.200505.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5243.26307		1.000.000		MBVCB.6997126328.PHAN QUOC DAT chuyen tien.CT tu 0331000440570 PHAN QUOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.63524		100.000		683331.100924.200501.BUI THI THUY DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5215.64023		1.000.000		682574.100924.200458.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.64040		200.000		038165.100924.200506.THU LAN ung ho cho dong bao lu lut MIEN BAC
10/09/2024 5388.10825		200.000		020097042209102005052024EG3U285307.10825 .200506.Em be Roo ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5389.11674		50.000		020097042209102005062024B094693175.11674. 200507.BUI KIEN KHAI chuyen tien
10/09/2024 5240.26316		1.400.000		MBVCB.6997121144.GIA DINH QUOC BAO CHIA SE KHO KHAN BA CON ANH HUONG BAO YAGI .CT tu 0501000038072 NGO THI NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.64054		200.000		682789.100924.200502.ung ho dong bao
10/09/2024 5387.10843		100.000		020097042209102005062024S6KC174568.10843 .200507.HOANG THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.64069		100.000		038209.100924.200507.Hoang Long chia se voi nguoi dan vung lu
10/09/2024 5078.53551		100.000		MBVCB.6997120373.Cua it long nhieu.CT tu 1050287675 LE KHAC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63586		500.000		038188.100924.200508.Ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5218.64096		200.000		782073.100924.200508.PNPHUONG mong mien Bac nhanh chong phuc hoi
10/09/2024 5212.63618		200.000		834143.100924.200613.BUI THI QUYNH NHU UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:05:08 834143

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.64104		200.000		782079.100924.200508.Mong moi nguoi co the manh le vuot qua duoc
10/09/2024 5017.64113		300.000		158826.100924.200508.Ung ho dong bao lu lut o Thai nguyen Yen bai
10/09/2024 5242.26331		200.000		MBVCB.6997121353.Xin gui ba con chut tam long a.CT tu 0021000282579 PHAM THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.26334		200.000		MBVCB.6997121198.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1015025925 NGUYEN QUOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.63666		1.000.000		298211.100924.200507.LE KHANH PHUNG FT24254147618556
10/09/2024 5218.64161		300.000		817798.100924.200509.NGO TAN HA ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.10942		20.000		0200970422091020051020249NKB495271.1094 2.200511.da la hoc sinh nen em gop gio thanh bao a. em chuc moi nguoi luon binh an vuot qua kho khan do bao lu a.
10/09/2024 5189.11797		200.000		020097042209102005102024BI83453519.11797. 200511.LUU DINH ANH ho tro lu lut vung nui
10/09/2024 5389.10955		200.000		020097040509102005112024WISV030809.1095 5.200511.Vietcombank:0011001932418:LE VAN LUC ung ho cuu tro bao
10/09/2024 5239.26342		500.000		MBVCB.6997126757.NGUYEN HOANG HAI chuyen tien.CT tu 0481000843923 NGUYEN HOANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.63715		50.000		298491.100924.200510.NGUYEN THI BAO HAN ung ho khac phuc thien tai. Mong moi nguoi binh an FT24254450672470
10/09/2024 5214.64191		10.000		937468.100924.200510.NGO THI THUY LINH ung ho nhan dan thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.11812		500.000		0200970422091020051020244NS8972933.11812 .200511.NGUYEN DUC PHUONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5219.64205		500.000		173479.100924.200510.TRAN THI THUY DUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.63729		200.000		298528.100924.200511.Cuu tro cac tinh mien Bac anh huong bao Yagi FT24254611141294
10/09/2024 5243.26345		100.000		MBVCB.6997121657.BIEN CONG TOAN chuyen tien.CT tu 1044801974 BIEN CONG TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.64236		100.000		298574.100924.200511.NGUYEN THI HONG TRANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254808612190
10/09/2024 5213.63754		200.000		684026.100924.200506.ung ho dong bao sau con bao so 3
10/09/2024 5216.64250		10.000		937513.100924.200511.NGUYEN THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5239.26353		2.222.222		MBVCB.6997126937.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0111000289652 PHAM HUYNH TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.26354		50.000		MBVCB.6997120481.em la sv em xin gop chut tinh cam gui mien bac than yeu.CT tu 1032715613 BUI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.12031		1.100.000		0200970422091020051220245ZTP187747.12031.200514.Admin shopidapple ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.12039		100.000		0200970422091020051320245M62755606.12039.200454.PHAM THI MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.11888		300.000		0200970422091020051320246TZH817301.11888.200514.LE THI HUYEN TRANG chuyen tien UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5388.11890		100.000		020097041509102005142024mBTd411307.11890.200514.Thao Trang ung ho dong bao thiet hai do thien tai
10/09/2024 5389.11901		200.000		020097041509102005152024OcYM411314.11901.200515.LE VU MINH QUANG chuyen tien quyen gop ung ho lu lut sau con bao yagi. Mong mn som binh an .
10/09/2024 5389.12066		100.000		020097042209102005142024T6JJ132037.12066.200515.NGUYEN THI THU MIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.53611		1.000		MBVCB.6997127088.LE HUYNH QUANG DONG chuyen tien.CT tu 1028959148 LE HUYNH QUANG DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.63807		300.000		937808.100924.200513.Chung tay ho tro bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.63805		100.000		332689.100924.200513.IBFT NGUYEN TRAN THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.11918		100.000		020097040509102005152024PPXL031039.11918.200455.Vietcombank:0011001932418:TO THI THU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.26371		50.000.000		MBVCB.6997120767.NGUYEN THUY CHI ung ho dong bao khac phuc sau bao.CT tu 0011004040069 NGUYEN THUY CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.64307		500.000		298740.100924.200514.TANG THI MAY ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 FT24254335005745
10/09/2024 5215.64313		50.000		298789.100924.200514.LE VU THU PHUONG chuyen FT24254021254110
10/09/2024 5218.64314		200.000		817997.100924.200514.Nguyen Thi Nhat Linh ung ho
10/09/2024 5213.64315		200.000		170257.100924.200515.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu so 3
10/09/2024 5209.63864		500.000		298779.100924.200514.Ung ho dong bao mien Bac FT24254006438001
10/09/2024 5017.64336		100.000		569098.100924.200516.ung ho dong bao lu lut. VN co len
10/09/2024 5389.11952		100.000		020097042209102005162024FV9I123620.11952.200516.VY ct ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5387.11960		100.000		0200970422091020051620240QV4559911.11960.200517.DIEU THIEN HAO chuyen tien
10/09/2024 5209.64366		200.000		684060.100924.200506.ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5017.63945		100.000		173651.100924.200517.Chung tay gop suc cuu tro thien tai. Viet Nam binh an nhe
10/09/2024 5215.63951		100.000		660323.100924.200517.ung ho dong bao
10/09/2024 5216.63959		10.000.000		298695.100924.200513.NGUYEN THI BICH LIEN , Thao Le, Thu Le ung ho dong bao cac Tinh, TP thiet hai do bao so 3-Yagi FT24254655707077
10/09/2024 5214.64389		200.000		683223.100924.200457.NGUYEN THI THANH TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.64390		500.000		984653.100924.200516.Pham thi bich ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.63960		200.000		684151.100924.200508.TRAN THI THU HONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.63969		200.000		817398.100924.200516.Vu Manh Long ung ho
10/09/2024 5390.12000		200.000		0200970422091020051620249Z2G144629.12000.200518.LANG THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.63978		200.000		298991.100924.200517.NGUYEN THI THU HUONG mong mn binh an vuot thien tai FT24254206859591
10/09/2024 5216.63981		150.000		684152.100924.200508.NGUYEN PHUONG THAO ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.63990		100.000		251312.100924.200518.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.26388		200.000		MBVCB.6997122380.Con kinh gui ung ho dong bao noi co bao, thiet hai boi bao.CT tu 1047820225 NGUYEN DO NHU KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.12190		500.000		020097041509102005182024Vmu0410997.12190 .200518.Em xin gui den ba con khong nhieu lam nhung mong moi nguoi co gang cuot qua a
10/09/2024 5189.13017		100.000		0200970422091020051720240QPU865741.1301 7.200518.GOP SUC NHO UNG HO CAC TINH BAO LU
10/09/2024 5243.26390		200.000		MBVCB.6997121009.Diem Thuy chia se ba con vung bao.CT tu 0441000737643 TRAN THI DIEM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13024		1.150.000		020097041509102005192024iPSZ411419.13024. 200519.Ung Ho Cac Tinh Bao Lu
10/09/2024 5390.13027		500.000		020097042209102005182024A5HG195257.1302 7.200519.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5243.26391		10.000		MBVCB.6997122272.CAO THI HA chuyen tien.CT tu 0161001599861 CAO THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.53637		1.000.000		MBVCB.6997122293.mong moi ng som vuot qua kho khan.CT tu 1039231434 PHAM THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65040		200.000		299075.100924.200519.NGUYEN LAN ANH chuyen khoan ung ho dong bao FT24254458312590
10/09/2024 5239.26399		100.000		MBVCB.6997121583.DAM THI YEN NHI chuyen tien cuu tro ba con khong co nhieu nhung mong ba con vuot qua mua bao.CT tu 1023825201 DAM THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12241		100.000		02009704050910200520202466RY031267.12241 .200520.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5214.65065		500.000		145054.100924.200519.NGUYEN DANG KIEU OANH CHUYEN TIEN UNG HO KHAC PHUC BAO
10/09/2024 5389.12258		50.000		020097040509102005202024R70N031288.12258 .200520.Vietcombank:0011001932418:xin de gui chut tam long den ba con vung bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.64464		1.000.000		299045.100924.200518.Roscia ho tro bao lu FT24254209705643
10/09/2024 5217.65091		400.000		684272.100924.200510.LE THAI BAO Chuyen tien
10/09/2024 5240.26407		200.000		MBVCB.6997125637.Mong nhan dan mien Bac tai qua nan khoi.CT tu 0161001732958 NGUYEN DUY PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.26408		200.000		MBVCB.6997127448.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1013108822 BUI THI HONG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.64503		500.000		173732.100924.200521.Nhom nhay B-Wild ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5390.12297		300.000		020097042209102005202024V0QQ757409.1229 7.200521.NGUYEN CAO HOAI NAM chuyen tien
10/09/2024 5209.65112		600.000		818629.100924.200520.Mong tat ca binh an
10/09/2024 5218.65137		300.000		684032.100924.200506.TRAN THI THUONG chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5242.26413		50.000		MBVCB.6997121168.HOANG PHUC THIEN AN chuyen tien.CT tu 0421000511207 HOANG PHUC THIEN AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13111		200.000		0200970422091020052120244CD4983642.13111 .200522.NGUYEN THI KHANH VY chuyen tien
10/09/2024 5239.26414		200.000		MBVCB.6997121995.Ung ho dong bao vung bao lu.CT tu 1023107639 PHAM QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13118		20.000		0200970405091020052220246RUB031407.13111 8.200502.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.65162		500.000		473741.100924.200512.TRAN THANH YEN NHI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW UNG HO KHAC PHUC SU CO SAU BAO
10/09/2024 5214.64552		500.000		038613.100924.200522.NGUYEN THI UYEN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5219.65168		500.000		992998.100924.200522.Nha xe Long Anh Son Tay gop chut nho be ung ho ba con khac phuc bao Yagi, mong tat ca deu binh an, ma GD 248864121
10/09/2024 5213.65186		300.000		684568.100924.200516.PHAM QUANG SON ung ho ba con lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.65193		100.992		834460.100924.200624.LUU THI NGOC DUNG chuyen khoan-100924-20:05:22 834460
10/09/2024 5220.64583		50.000		684533.100924.200516.HO THI NGOC TU ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5245.26423		500.000		MBVCB.6997122779.ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi.CT tu 0371000436773 NGUYEN THI HUYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13169		1.000.000		02009704220910200523202449Y2430175.13169. 200504.chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5214.65242		100.000		299375.100924.200522.Cua it long nhieu, mien Bac minh co len nhe FT24254677410197
10/09/2024 5389.13171		200.000		020097042209102005232024YGZG205152.1317 1.200524.AN NGUYET MINH chuyen tien
10/09/2024 5212.65248		200.000		818789.100924.200523.Pham Thi Quynh Trang ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5243.26429		500.000		MBVCB.6997122830.Ung ho ba con anh huong bao Yagi.CT tu 0531002596817 PHAM THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.64609		200.000		684631.100924.200518.TRINH PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5189.12439		50.000		0200970415091020052620249iG1412080.12439. 200526.TRAN VIET HUNG ung ho dong bao mien bac chong mua lu
10/09/2024 5387.12442		1.000.000		020097042209102005252024FGIR832623.12442. 200526.PHAM NHU chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5209.64683		100.000		038755.100924.200526.VU THI HUYEN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5213.65346		50.000		782216.100924.200526.Gop suc ung ho dong bao khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5240.26446		500.000		MBVCB.6997123131.Gia dinh Banh My mong moi su binh an.CT tu 0451000412597 LE ANH CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.26446		50.000		MBVCB.6997123190.NGUYEN THI THUYEN chuyen tien.CT tu 1037618809 NGUYEN THI THUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.65361		100.000		834551.100924.200610.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3-100924-20:05:27 834551
10/09/2024 5390.12496		300.000		020097042209102005272024EF53110820.12496. 200507.Gia dinh ca ca ung ho. Co len VN oi.
10/09/2024 5212.65402		300.000		038793.100924.200528.Ung ho phong chong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.53710		200.000		MBVCB.6997123624.ung ho bao lut mien bac.CT tu 0861002787888 LE THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.12532		100.000		0200970405091020052920241XPE031790.12532 .200529.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao vietnam cung co gang vuot qua mua mua bao yagi
10/09/2024 5215.65449		200.000		333762.100924.200529.IBFT ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.64778		100.000		387175.100924.200530.chuc ba con ca nuoc binh an
10/09/2024 5017.65474		1.000.000		683885.100924.200522.THAI THI BICH NGOC UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5244.26465		300.000		MBVCB.6997123778.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BAO YAGI GAY RA.CT tu 0721000624872 NGUYEN THANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65482		50.000		684848.100924.200522.ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.64804		120.000		038832.100924.200530.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5388.13325		50.000		020097042209102005292024PGY1158535.13325 .200510.gui 1 chut tam long nho nho toi vung bao lu a
10/09/2024 5017.65515		100.000		683933.100924.200523.HOANG QUOC DAT chung tay ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5244.26469		200.000		MBVCB.6997123256.TRAN THI CAT VY chuyen tien cuu tro mien bac.CT tu 0721000658676 TRAN THI CAT VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65527		1.000.000		684503.100924.200515.HUYNH MY OANH Chuyen tien ho tro dong bao lu lut mien bac. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.13345		300.000		020097042209102005302024JH1Q848923.13345 .200531.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5212.65555		500.000		834668.100924.200632.UNG HO DONG BAO LU LUT BAO YAGI-100924-20:05:31 834668
10/09/2024 5388.12610		20.000		02009704220910200522202405SQ103732.12610 .200532.Thanh Trang chuyen tien ung ho tien khac phuc sau bao lu
10/09/2024 5217.64862		30.000.000		819821.100924.200531.Khach hang cua Bong Sen Vang ung ho ba con phong trong bao lu so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.13365		300.000		0200970422091020053020241IOT500981.13365. 200512.Ung ho Dong Bao bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5390.12615		500.000		020097042209102005262024XX6U836559.1261 5.200532.xin ung ho nguoi dan vung bao lu kho khan
10/09/2024 5209.64868		100.000		300117.100924.200531.NGUYEN THI TUYET ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254680420566
10/09/2024 5389.13384		500.000		020097041509102005322024itP5411795.13384.2 00533.LE THI HONG THAI Chuyen tien
10/09/2024 5213.65572		500.000		174021.100924.200532.Trang Le ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.65602		10.000		939392.100924.200532.NGUYEN HUU GIA BAO chuyen tien
10/09/2024 5219.65607		100.000		684975.100924.200524.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.64882		200.000		333781.100924.200532.IBFT HIEN LONG UNG HO DONG VUNG LU
10/09/2024 5215.65612		2.000.000		300169.100924.200532.Jun De ung ho cac ban vung lu FT24254946460143
10/09/2024 5189.13394		50.000		0200970405091020053320243BRH032020.1339 4.200533.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N QUYNH NHU chuyen tien cua it long nhiều mong giúp đỡ mọi người vượt qua kho khan
10/09/2024 5390.12663		500.000		020097041509102005332024APGf412242.12663 .200533.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5239.26487		200.000		MBVCB.6997123276.TU BA VINH chuyen tien ung ho lu lut dong bao bi lu lut.CT tu 0251002474775 TU BA VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65639		100.000		685047.100924.200526.NGUYEN THI HUYEN ung ho dong bao sau con bao
10/09/2024 5220.65641		200.000		145069.100924.200533.NGUYEN THI XIN CHUYEN TIEN
10/09/2024 5017.64909		200.000		782257.100924.200533.Ung ho dong bao mong moi nguoi duoc binh an a
10/09/2024 5216.65655		200.000		333876.100924.200533.IBFT NGUYEN THI THAO VAN chuyen tien bao yagi
10/09/2024 5389.13421		500.000		020097041509102005342024H0ib412247.13421. 200534.DANG NGUYEN NGOC HANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5245.26490		100.000		MBVCB.6997122726.PHAM THE BAN chuyen tien.CT tu 1025887036 PHAM THE BAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.12696		2.000.000		020097042209102005332024INW3933852.1269 6.200534.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5243.26494		200.000		MBVCB.6997127672.Yeu To Quoc ,Yeu DongBao..CT tu 1035860248 VO NHUT TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.12701		200.000		020097040509102005342024I4SF032116.12701. 200534.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI PHUONG HOA chuyen tien
10/09/2024 5244.26495		1.000.000		MBVCB.6997118250.NGUYEN VAN MANH chuyen tien.CT tu 1035742156 NGUYEN VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.12715		100.000		020097041509102005342024Re8O412270.12715 .200535.em xin gui chut long thanh cua nguoi con phu yen
10/09/2024 5390.12741		100.000		0200970422091020053420247QDY705023.1274 1.200535.VU QUANG TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.13479		20.000		020097042209102005352024LLIE704625.13479. 200516.LE NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.12780		100.000		020097041509102005362024snsG411876.12780. 200536.LE THI BE GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5078.53776		300.000		MBVCB.6997124460.NGUYEN HONG HANH chuyen tien ung ho vung kho khan .CT tu 0011004311890 NGUYEN HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.12808		500.000		020097041509102005372024mjJd411891.12808. 200537.NGUYEN THI MINH THUY chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau thien tai
10/09/2024 5240.26515		5.000.000		MBVCB.6997128762.NGUYEN PHUOC TAI ung ho dong bao lu lut.CT tu 0441000757500 NGUYEN PHUOC TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65675		6.000.000		684355.100924.200512.ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5218.65693		20.000		172131.100924.200534.chau ko co nhieu hon xin loi moi nguoi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.12828		100.000		020097041509102005372024Rxay412351.12828. 200537.Gia dinh Dau ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5242.26517		20.000		MBVCB.6997124187.NGUYEN THI HA LINH chau gui mot chut tam long mong ba con vung lu som vuot qua kho khan a.CT tu 1042295684 NGUYEN THI HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.12835		20.000		020097042209102005372024JA3P875304.12835 .200517.ung ho mot chut long thanh chia se kho khan voi dong bao mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5387.13526		500.000		020097042209102005372024K1PL312514.13526 .200538.Mong moi nguoi binh an qua bao
10/09/2024 5390.12840		100.000		020097042209102005372024V63B633633.12840 .200538.HOANG THI HAN chuyen tien
10/09/2024 5213.65730		2.000.000		300397.100924.200535.Gia dinh Ca Moon ung ho dong bao bi lu lut FT24254565513092
10/09/2024 5214.64961		200.000		300279.100924.200533.NGUYEN PHUOC HOA chia se voi ba con chiu anh huong cua bao FT24254878389204
10/09/2024 5213.65748		2.000.000		038986.100924.200536.NGUYEN MANH TUNG chuyen tien cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5078.53789		600.000		MBVCB.6997119751.PHAN THI SAM chuyen tien.CT tu 0101001175087 PHAN THI SAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65765		100.000		300465.100924.200536.NGUYEN DUC THANG ung ho ba con khac phuc hau qua do bao yagi gay ra FT24254376105668
10/09/2024 5390.13538		100.000		020097041509102005382024b6mP411912.13538 .200538.UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5390.13560		500.000		020097042209102005372024A7XL784027.1356 0.200539.NGUYEN TRONNG VINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao yagi
10/09/2024 5209.64997		50.000		819373.100924.200535.Michael Duy Ent. ung ho quyen gop khac phuc lu lut
10/09/2024 5219.65811		500.000		300607.100924.200537.HOANG THI LINH CHI chuyen FT24254829481706
10/09/2024 5078.53799		300.000		MBVCB.6997123049.Ha Trang mong mn vuot qua con bao yagi.CT tu 1046836214 TRAN THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66028		55.000		685068.100924.200526.CAO MINH DUC Chuyen tien
10/09/2024 5213.65828		500.000		300624.100924.200537.TRAN THI THUY LINH UH Ba Con Lu Lut FT24254613869295
10/09/2024 5017.65825		100.000		949352.100924.200517.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.12896		1.000.000		020097042209102005392024ZUV5127839.1289 6.200540.DO THI NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao yagi.
10/09/2024 5215.65864		100.000		819468.100924.200537.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.65869		500.000		300723.100924.200539.HOANG NHU HAI YEN chia se dong bao bi lu lut FT24254509466926
10/09/2024 5214.65873		500.000		450573.100924.200539.VO HOANG MINH chuyen khoan
10/09/2024 5219.65875		100.000		244511.100924.200533.66528649937 0354101308
10/09/2024 5017.66079		700.000		686241.100924.200533.Chau Tung Anh va Duy An ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5213.65886		10.000		939787.100924.200537. sv gop 1 it a
10/09/2024 5390.13608		200.000		0200970422091020054020243XOI548864.13608 .200541.NGUYEN HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.65911		200.000		300742.100924.200539.Ung ho dong bao lu lut a FT24254250750985
10/09/2024 5245.26539		100.000		MBVCB.6997124807.NGUYEN THI TRINH chuyen tien.CT tu 0161001731287 NGUYEN THI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.53810		100.000		MBVCB.6997124939.DANG HUU TUNG chuyen tien.CT tu 9394542956 DANG HUU TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.66099		50.000.000		300750.100924.200539.CHN Team gui tam long toi dong bao FT24254878389700
10/09/2024 5388.13625		20.000		020097042209102005402024HZVE118963.1362 5.200541.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.26542		500.000		MBVCB.6997129865.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 0381000492721 NGUYEN NGOC VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.66107		1.000.000		300882.100924.200541.Ung ho khac phuc bao Yogi FT24254301508006
10/09/2024 5388.13619		100.000		020097042209102005402024WIBQ217825.1361 9.200532.BUI THI QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.66108		500.000		820626.100924.200541.ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5387.13636		200.000		020097041509102005422024ODDS412460.1363 6.200542.NGO THI XUAN THUY chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5214.65951		500.000		820256.100924.200540.NGO HOANG THUONG ung ho cuu tro vung lu lut
10/09/2024 5239.26546		750.000		MBVCB.6997125018.FC KIDDY - Blackheart Club ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1036481901 NGUYEN LAM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.26548		200.000		MBVCB.6997124489.mong MB som vuot qua kho khan va binh an.CT tu 0481000903724 TRUONG MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65967		500.000		300801.100924.200540.NGUYEN THI TUYET VI chuyen FT24254225982082
10/09/2024 5209.66130		100.000		636232.100924.200537.HUYNH THI KIEU OANH chuyen tien ung ho hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5209.65973		100.000		300805.100924.200540.LUONG NGOC KIM NGAN chuyen FT24254426864031
10/09/2024 5212.66145		10.000		172855.100924.200541.ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5390.12989		500.000		020097041509102005432024P3IU412518.12989.200543.ung ho dong bao vn
10/09/2024 5218.67025		500.000		300978.100924.200542.NGUYEN DIEU LINH FT24254426864203
10/09/2024 5215.66170		10.000		172988.100924.200542.Nguyen Quoc Minh Truc chuyen tien
10/09/2024 5242.26559		100.000		MBVCB.6997124643.ung ho bao lu Yagi.CT tu 2202166888 TRINH THE VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.26559		5.000.000		MBVCB.6997125099.BUI HUU HUONG chuyen tien.CT tu 0691000406496 BUI HUU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.13685		1.000.000		020097042209102005432024K64K214405.13685.200544.Phan Thi Thao ung ho khac phuc bao so 3 Yagi mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5209.66196		100.000		952254.100924.200533.NGOC THI MINH THU chia se khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5017.67054		11.955		940164.100924.200543.NGUYEN THUY DIEU chuyen tien
10/09/2024 5017.67056		200.000		820752.100924.200543.Ung ho cac tinh bi bao lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5214.66209		50.000		244532.100924.200536.66528650750 0901670463 TRAN NGUYEN THANH NGAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.66215		200.000		334285.100924.200543.IBFT VO NGUYEN NHU QUYNH ung ho cuu tro
10/09/2024 5209.66222		1.000.000		686110.100924.200528.PHAM HOAI ANH Chuyen tien
10/09/2024 5389.14043		300.000		020097041509102005442024DUt3412561.14043.200545.Gdinh Tran Thanh Tam 0985302150 ung ho dong bao bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.26565		1.000.000		MBVCB.6997129498.CON HOANG KHIEM - HOANG TAN UNG HO DONG BAO BAO LUT YAGI.CT tu 0451000266578 KHUONG THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.66247		50.000		686173.100924.200531.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5219.66239		100.000		684117.100924.200508.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5244.26568		500.000		MBVCB.6997135307.Ho tro Dong Bao bi thien tai bao lu.CT tu 1015230397 DUONG QUOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.66248		200.000		820464.100924.200544.ung ho
10/09/2024 5243.26570		100.000		MBVCB.6997125126.chau xin gui it tam long den ba con gap bao yagi.CT tu 1033213225 VO KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.66251		500.000		039239.100924.200545.Mien Bac co len
10/09/2024 5213.67128		100.000		039252.100924.200545.TRAN THI XUAN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.13721		406.000		020097042209102005442024U1ZG558417.1372 1.200537.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5215.67148		5.000.000		835004.100924.200545.KHUC VAN DUY chuyen khoan-100924-20:05:45 835004
10/09/2024 5220.66272		200.000		039264.100924.200546.HUYEN TON NU LAN PHUONG chuyen tien chia se cung dong bao mien bac
10/09/2024 5244.26577		1.000.000		MBVCB.6997129333.Ung Ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0121000744240 DINH THI HUYNH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.26577		100.000		MBVCB.6997124584.LE QUOC KHANH ung ho dong bao lu lut.CT tu 9939768234 LE QUOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13754		200.000		020097041509102005472024b1bw412608.13754 .200527.THAI TRUC DUY chia se ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5240.26583		500.000		MBVCB.6997135472.HOANG THI LY chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0181003393253 HOANG THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.26583		100.000		MBVCB.6997124543.Huu Khang gop chuc suc ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1038999476 TRAN NGUYEN HUU KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.26583		200.000		MBVCB.6997135515.ung ho ba con vung bao yagi.CT tu 1023411347 TRAN MINH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.14131		30.000		020097042209102005472024307N899477.14131.200528.NGUYEN QUOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5209.66345		500.000		039300.100924.200548.Anh Thi Japan chi gai cua chang yasuc
10/09/2024 5189.13780		100.000		020097041509102005482024iP25412643.13780.200548.NGUYEN MINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5387.13804		500.000		020097042209102005482024HZBB272913.13804.200540.Gd chau Gao Gau ung ho cuu tro dong bao lu lut MB
10/09/2024 5390.13805		500.000		020097040509102005492024GKPB032933.13805.200549.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N AN MY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.53872		500.000		MBVCB.6997135807.My Van ung ho cac tinh bao lu yagi.CT tu 1028017261 NGUYEN THI MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.66416		100.000		685843.100924.200542.PHUNG THI NGA ung ho dong bao khac phuc con bao so 3 yagi.
10/09/2024 5017.66422		200.000		686328.100924.200535.DANG THI HANG ung ho chia se kho khan cac tinh bi thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5218.66420		300.000		685988.100924.200545.NGUYEN PHUONG ANH con xin gui chut tam long ung ho dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.26599		500.000		MBVCB.6997124123.gia dinh LyTi chia se cung mien bac.CT tu 1016398558 DANG THI KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.67324		500.000		835134.100924.200654.TRINH THI HUE CHIA SE VOI DONG BAO CHIU THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI-100924-20:05:50 835134
10/09/2024 5189.14212		200.000		020097042209102005492024NIY3263257.14212.200542.VUONG THI THANH chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.67320		50.000		782376.100924.200549.Van Nhi ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5217.67337		200.000		821073.100924.200549.Tuyet Nhi Ung ho cung dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.26603		1.000.000		MBVCB.6997135837.DOAN CONG HIEP chuyen tien.CT tu 0331000440570 PHAN QUOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.67357		100.000		174531.100924.200551.dinh trung kien ung ho bao lu
10/09/2024 5239.26607		200.000		MBVCB.6997135696.Xin gui den dong bao bi anh huong lu lut.CT tu 0451000456824 NGUYEN THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14228		500.000		020097042209102005502024HWBR957134.142 28.200531.ung ho dong bao do bao so 3
10/09/2024 5213.67375		500.000		039415.100924.200551.TRAN THI THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.66510		1.000.000		301696.100924.200551.TRAN THI NGAN ung ho dong bao vung lu FT24254621978183
10/09/2024 5078.53897		100.000		MBVCB.6997129671.HO THI NGHIA chuyen tien ung ho dong bao vung lu.CT tu 0381000358236 HO THI NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.26614		200.000		MBVCB.6997135700.DO NGUYEN MINH THU chuyen tien.CT tu 1016488299 DO NGUYEN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.14275		1.000.000		020097042209102005512024URG2110499.1427 5.200552.LAM THANH THUY chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.13883		200.000		020097042209102005512024L4WV328473.1388 3.200552.LE VU NGOC CHAU chuyen tien
10/09/2024 5213.67440		100.000		686428.100924.200538.NGUYEN QUYNH TRAM ung ho dong bao bi thiet hai con bao
10/09/2024 5388.13894		50.000		020097041509102005532024315a413202.13894.2 00553.cua it ma long muon diet bao Yagi
10/09/2024 5216.67460		150.000		782400.100924.200553.LE MINH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.13904		100.000		020097040509102005532024ZYO4033162.1390 4.200553.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI TRANG chuyen tien mien bac co len
10/09/2024 5240.26627		1.000.000		MBVCB.6997135298.TRIEU SUNG LY chuyen tien ho tro dong ao lu lut mien bac.CT tu 0331000433723 TRIEU SUNG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.26634		100.000		MBVCB.6997136390.Chii Be ung ho .CT tu 1014186140 DUONG THI LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.66613		500.000		301885.100924.200553.NGUYEN VU HONG NGOC chuyen FT24254549612572
10/09/2024 5387.14342		200.000		020097042209102005542024RNJL921025.14342 .200535.NGO KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.13962		100.000		020097042209102005542024HTUE804554.1396 2.200555.Con xin gop suc dong long huong ve mien Bac khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5209.66620		200.000		821977.100924.200554.Nguyen Cao Kim Yen chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5390.14000		3.000.000		02009704220910200556202481AP615790.14000 .200548.TRAN NGUYEN MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.53931		2.000.000		MBVCB.6997136080.Tieu Anh ung ho dong bao lu lut .CT tu 0191000256337 TRAN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.66669		10.000		821396.100924.200556.Pham Yen Nhi ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5389.14432		20.000		020097042209102005562024211U554168.14432. 200557.ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5390.15017		10.000.000		020097042209102005562024ZAFM176846.150 17.200557.ung ho thiet hai bao lu cho ba con
10/09/2024 5215.66656		200.000		302029.100924.200556.Cua it long nhieu hi vong moi nguoi deu binh an FT24254780429430
10/09/2024 5212.66674		5.000.000		302064.100924.200556.NGUYEN CONG QUAN chuyen ung ho dong bao bao lu FT24254817006162
10/09/2024 5390.14441		500.000		020097042209102005562024Z8C2274070.14441 .200558.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.14445		100.000		020097042209102005572024ECUW681783.144 45.200549.BUI THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5218.67636		100.000		686637.100924.200546.Phan Manh Cuong ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.14463		400.000		020097041509102005582024gZxi412900.14463. 200558.Nguyen T Dieu Bui T Dep ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.15041		200.000		020097042209102005572024C990202369.15041. 200558.TRAN THI TAM ung ho lu lut
10/09/2024 5389.14470		50.000		0200970422091020055720246WHF929485.1447 0.200558.phan tran khanh linh ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5219.66717		200.000		334594.100924.200558.IBFT Ung ho khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.26660		200.000		MBVCB.6997136726.NGUYEN THI LAN TRINH chuyen tien ung ho Mien Bac.CT tu 0271000397350 NGUYEN THI LAN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.67691		200.000		039628.100924.200559.Quan Xiu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.26663		100.000		MBVCB.6997130887.Me Cam Rio mong ba con vuot qua kho khan.CT tu 1038186663 HOANG THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.15069		1.000.000		020097041509102005592024swrM413345.1506 9.200559.TU QUOC THONG ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5240.26667		200.000		MBVCB.6997127260.NGUYEN THI ANH THU ung ho dong bao sat lo, lu lut.CT tu 0581000787737 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.66754		100.000		302280.100924.200559.DO HONG SON chuyen FT24254658711690
10/09/2024 5387.14507		500.000		0200970405091020060020246JLF033522.14507. 200600.Vietcombank:0011001932418:KHSK4 TTLDT quyen gop khac phuc bao
10/09/2024 5389.15089		200.000		020097041509102006002024J2bl412927.15089.2 00600.LE THI THAO chuyen tien
10/09/2024 5209.67718		100.000		302227.100924.200558.TRAN THUY CHUNG chuyen ung ho dong bao bao lut FT24254666401222
10/09/2024 5390.15098		200.000		020097042209102005592024UL2I133319.15098. 200600.UNG HO CUU TRO MIEN BAC
10/09/2024 5388.15108		100.000		020097041509102006002024amIR413373.15108. 200601.DO PHUONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5219.67738		100.000		821567.100924.200600.CLUB LSR chia se ung ho dot bao yagi
10/09/2024 5239.26674		500.000		MBVCB.6997136425.Ung ho ba con khac phuc bao.CT tu 0381000442735 PHAN XUAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15111		50.000		020097042209102005592024BJOU812661.1511 1.200601.DUONG THI HAI YEN chuyen tien ho tro dong bao cac tinh mien nui phía bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.15115		100.000		020097041509102006012024dSyE413381.15115 .200601.BUI VU HUONG TRANG chuyen tien
10/09/2024 5242.26678		100.000		MBVCB.6997132035.HO NGOC DIEM chuyen tien.CT tu 0091000564311 HO NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.14565		500.000		020097041509102006022024CZFX413394.14565 .200602.xin mot chut long thanh gui dong bao chIU lu lut e that su rat hy vong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5239.26679		200.000		MBVCB.6997130732.HA NGOC ANH ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai.CT tu 1039282293 HA NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.26680		50.000		MBVCB.6997136474.ung ho ba con sau bao so 3.CT tu 9382259052 HO THI VAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.66842		500.000		147473.100924.200601.Con chau xin gop chut tam long ho tro ba con khac phuc bao lu
10/09/2024 5209.66845		100.000		986905.100924.200602.ThuyDuy
10/09/2024 5189.14582		25.000		020097042209102006012024VTG8647735.14582 .200603.TRAN THANH NAM chuyen tien
10/09/2024 5389.14593		1.000.000		020097042209102006022024YA2G330761.1459 3.200554.gwonndaehong chuyen tien ung ho khac phuc lu lut
10/09/2024 5387.14592		54.000		020097042209102006022024IHCA853631.1459 2.200603.DO NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5217.67854		100.000		302563.100924.200602.Ung ho bao lu FT24254308787187
10/09/2024 5219.66891		200.000		688009.100924.200557.TRAN DUONG QUY ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.67866		100.000		039765.100924.200603.Xinduochothrothientai
10/09/2024 5216.66920		500.000		941752.100924.200604.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.66934		300.000		302648.100924.200604.DAO THI LUONG chuyen ung ho cac noi bi lu lut,mong cho tat ca moi nguoi duoc binh an qua tran bao,lu. FT24254613870320
10/09/2024 5239.26698		100.000		MBVCB.6997136513.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 9329485662 TRAN TAM TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.26701		1.000.000		MBVCB.6997137178.PHAM THI HANG chuyen tien.CT tu 0861000009002 PHAM THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14663		30.000		020097042209102006042024KPTU156761.1466 3.200605.mng co lennnnn
10/09/2024 5217.66959		1.000.000		835477.100924.200604.CTY HOANG DUYEN PHAT UNG HO-100924-20:06:03 835477

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.67974		50.000		302725.100924.200605.NGUYEN THI CAM LINH chuyen FT24254667747130
10/09/2024 5017.67990		50.000		940782.100924.200606.66528260760-034436072 1-Mot chut long thanh cua em mong moi nguoi binh an ca a
10/09/2024 5239.26710		200.000		MBVCB.6997137190.TRUONG THI THAO ung ho dong bao do bao yagi.CT tu 0011004307992 TRUONG THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.14709		300.000		02009704220910200605202439CK104837.14709 .200607.CHU TUAN QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.68000		500.000		569354.100924.200606.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.68008		100.000		687729.100924.200559.NGUYEN PHUONG NAM
10/09/2024 5390.14717		200.000		020097040509102006072024K05R033902.14717 .200607.Vietcombank:0011001932418:CHU THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5209.69003		300.000		835570.100924.200608.UNG HO DONG BAO-100924-20:06:06 835570
10/09/2024 5387.14734		300.000		0200970422091020060620241TCO665809.1473 4.200559.VU THI YEN chuyen tien ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5245.26714		200.000		MBVCB.6997137310.ung ho bao lu mien bac.CT tu 1033536483 HUYNH VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.14748		150.000		0200970422091020060620247V46531326.14748. 200608.DUONG PHUONG CHI chuyen tien
10/09/2024 5213.68060		200.000		823616.100924.200607.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.15302		200.000		020097042209102006072024JD8W933076.1530 2.200600.TRAN ANH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5390.14764		200.000		020097041509102006082024GI5w413594.14764. 200548.ung ho dong bao
10/09/2024 5244.26722		100.000		MBVCB.6997132539.thanh vien troll xe ho tro dong bao gap thien tai.CT tu 1026893540 DUONG MINH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.68089		100.000		335536.100924.200607.IBFT MEMBER TROLLXE UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5189.14777		200.000		020097042209102006082024EU4A565921.1477 7.200609.Cua it long nhieu mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5390.15317		100.000		020097042209102006072024PSHI625384.15317. 200609.PHAN THI YEN NHI Gui chut long den ba con dang chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.68128		200.000		335369.100924.200608.IBFT TRAN DUC MINH chuyen tien
10/09/2024 5390.14800		500.000		0200970422091020060820248644863293.14800.200609.NGUYEN LE QUYEN gop suc ung ho dong bao
10/09/2024 5240.26730		200.000		MBVCB.6997137692.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1036859583 NGUYEN THI THU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.26731		339.000		MBVCB.6997137037.NGUYEN VIET DUONG ung ho ba con bao lux.CT tu 0181003647827 NGUYEN VIET DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.68153		500.000		302965.100924.200608.Ung ho khac phuc bao lu FT24254739886030
10/09/2024 5390.15342		100.000		020097042209102006092024ALHC784708.15342.200610.DIEP MINH HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5217.68174		100.000		303071.100924.200609.TA KHANH HA chuyen FT24254905016676
10/09/2024 5390.15347		100.000		0200970405091020061020249V80034062.15347.200610.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN DOAN BAO TRAM ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5390.14822		100.000		0200970405091020061020242LW4034061.14822.200601.Vietcombank:0011001932418:DO THI THU THAO chuyen tien
10/09/2024 5216.68180		500.000		303097.100924.200609.Mong moi nguoi vuot qua kho khan FT24254027326805
10/09/2024 5242.26736		1.000.000		MBVCB.6997132651.PHAM VAN TOAN chuyen tien.CT tu 1035256524 PHAM VAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.68202		2.000.000		303168.100924.200610.NGUYEN THI THANH TUYEN HO TRO DONG BAO MIEN BAC SAU BAO YAGY FT24254070465099
10/09/2024 5220.69139		500.000		687962.100924.200603.Tue Minh quyen gop cuu tro
10/09/2024 5212.68217		200.000		175127.100924.200611.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5244.26741		200.000		MBVCB.6997137537.gop phan ho tro dong bao.CT tu 1015870781 TRAN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.68232		500.000		949108.100924.200601.PHAM THI THANH HA CHUYEN KHOAN ung ho dong bao khac phuc lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.26743		2.000.000		MBVCB.6997137357.HUYNH HUU NGHIA ung ho nguoi dan vung lu.CT tu 0251002682138 HUYNH HUU NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.69176		200.000		303230.100924.200611.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254362463371
10/09/2024 5212.69185		500.000		987171.100924.200611.Ung ho bao mien Bac
10/09/2024 5389.14876		100.000		020097042209102006102024VUAE380564.1487 6.200612.DO THANH TAM ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi va lu lut a.
10/09/2024 5239.26745		100.000		MBVCB.6997137973.DANG HUY HOANG chuyen tien.CT tu 1036140588 DANG HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.26746		550.000		MBVCB.6997132591.NGUYEN THI QUYNH ung ho dong bao mien Bac ho tro khac phuc sau bao .CT tu 9933133894 NGUYEN THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.68272		100.000		687965.100924.200603.unghobaoyagi
10/09/2024 5389.14900		1.000.000		020097041509102006132024o2gy413691.14900. 200613.CHI MAI ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.54049		100.000		MBVCB.6997132688.HOANG THI BICH HOA chuyen tien.CT tu 1017682066 HOANG THI BICH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.68294		50.000		569383.100924.200613.moi nguoi co gang len nha
10/09/2024 5390.15431		100.000		020097041509102006132024R4Mm414130.1543 1.200553.ung ho bao
10/09/2024 5214.68308		200.000		497205.100924.200613.ung ho ba con mien bac chong bao lu
10/09/2024 5218.68317		500.000		686000.100924.200545.DINH THI TO UYEN Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5212.68330		200.000		782533.100924.200613.Xuan Mai va Phuong Trinh gop mot phan nho huong ve mien Bac than yeu
10/09/2024 5220.68344		23.000		940989.100924.200614.66528657004-096515590 2-PHAM VAN PHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.26759		100.000		MBVCB.6997137415.NGUYEN THI CHAU ANH chuyen tien.CT tu 1030671613 NGUYEN THI CHAU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.68345		10.000		942599.100924.200613.NGUYEN THI HOAI DAN chuyen tien chau chi co 1 chut it nhung van muon giup do phan nao do cho nhung nguoi dan
10/09/2024 5387.14936		50.000		020097042209102006132024KBL8960267.14936 .200614.PHAN THI KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.14935		200.000		020097042209102006132024HG7Q109633.14935.200614.Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5240.26764		200.000		MBVCB.6997138426.PHAM THI HAI YEN ung ho bao lu mien bac .CT tu 9961308116 PHAM THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.26764		200.000		MBVCB.6997132722.BUI CONG DUY ung ho dong bao .CT tu 0411001036326 BUI CONG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.26766		150.000		MBVCB.6997138452.TRAN THI HA ANH chuyen tien.CT tu 1018465795 TRAN THI HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.26767		100.000		MBVCB.6997137657.VU TRONG LINH chuyen tien.CT tu 9979219586 VU TRONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.15483		100.000		020097042209102006142024N93F239189.15483 .200615.TO THANH HA chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut mien bac
10/09/2024 5387.15513		100.000		020097042209102006152024JAWK216124.15513.200616.NGUYEN THI THANH THANH chuyen tien
10/09/2024 5241.26777		200.000		MBVCB.6997133564.LE THI MAY chuyen tien ho tro dong bao vung lu lut.CT tu 0491000082977 LE THI MAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.15519		100.000		020097042209102006162024Y36Q639092.15519 .200617.PHAM TRUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5219.68416		310.000		175187.100924.200616.Be Gia Khai+ Gia Linh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.69331		1.000.000		497221.100924.200615.TRAN THI NGOC TRAM ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5387.15549		100.000		020097041509102006172024OSGR413800.15549.200557.Em xin gui chuc long thanh cua nguoi con phu yen

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.26783		200.000		MBVCB.6997138234.xin chia se cung ba con, co bac ,anh chi vung bao lu.CT tu 0161001687876 VO THI DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.26784		100.000		MBVCB.6997132062.VU NGOC ANH chuyen tien cuu tro sau bao Yagi.CT tu 1027933312 VU NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.68457		200.000		835808.100924.200717.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO YAGI GAY RA-100924-20:06:16 835808
10/09/2024 5213.68473		300.000		688255.100924.200605.TRAN QUANG THINH Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5220.68486		500.000		244841.100924.200613.66527547286 0364585025 Ung ho dong bao do con bao so 3Yagi gay ra
10/09/2024 5216.68430		50.000		303628.100924.200616.ung ho dong bao bi bao lu FT24254492202357
10/09/2024 5389.15585		500.000		020097041509102006182024rnlu413831.15585. 200618.Ung ho cac tinh thanh pho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5240.26791		50.000		MBVCB.6997136872.NGO NGUYEN PHUONG chuyen tien.CT tu 9971855167 NGO NGUYEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.68527		100.000		303761.100924.200618.LAM NGOC ANH ung ho cac tinh bao lu FT24254286914057
10/09/2024 5215.68520		500.000		824143.100924.200618.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao YAGi
10/09/2024 5217.69444		50.000		040213.100924.200619.Chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5218.69439		100.000		303664.100924.200616.Ung ho dong bao vung lu FT24254587370090
10/09/2024 5214.68521		50.000		244843.100924.200613.66528656153 0889800906 Ho tro khac phuc thien tai yeu vietnam nhieu l
10/09/2024 5213.69465		50.000		835887.100924.200619.CAM ON CAC DONG CHI-100924-20:06:18 835887
10/09/2024 5189.16079		100.000		020097042209102006182024DSTZ417088.1607 9.200619.ung ho cuu tro
10/09/2024 5017.69464		100.000		303674.100924.200617.PHAN THI OANH chuyen ung ho dong bao bi bao lu FT24254299631745
10/09/2024 5215.69461		3.000.000		835892.100924.200619.NGUYEN NGOC TUYEN CHUYEN KHOAN CHIA SE DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-20:06:18 835892

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.15630		150.000		020097042209102006192024H4BE373545.15630 .200620.BUI PHAM CAM HONG chuyen tien
10/09/2024 5387.15635		100.000		020097042209102006192024NW88707385.1563 5.200620.LE HA VY chuyen tien ung ho ba con dong bao luon manh khoe binh an
10/09/2024 5389.16099		200.000		020097042209102006192024U2HO106384.1609 9.200620.mong dong bao minh som vuot qua dau thuong
10/09/2024 5213.69511		500.000		303907.100924.200620.Ung ho bao lu mien bac FT24254712935897
10/09/2024 5218.68593		300.000		303918.100924.200620.LE THI HONG HANH chuyen ung ho thien tai FT24254797771901
10/09/2024 5388.15654		200.000		020097042209102006202024D37D424971.15654 .200601.chia se cung dong bao trong lu
10/09/2024 5217.69531		1.234.567		303928.100924.200620.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254492202689
10/09/2024 5216.69543		200.000		689528.100924.200614.NGHIEM THI HOA Chuyen tien Cu ho lu lut.
10/09/2024 5217.69544		33.000		823607.100924.200620.PHAN VO THANH KHUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.68642		2.000.000		835963.100924.200621.NGUYEN THI MAI KHUONG chuyen khoan-100924-20:06:21 835963
10/09/2024 5219.69554		100.000		040277.100924.200621.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.69566		200.000		835910.100924.200722.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-20:06:21 835910
10/09/2024 5189.15700		39.000		020097042209102006212024ZPUX595382.1570 0.200622.VU TRUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5390.16178		100.000		0200970422091020062220245AQR776998.1617 8.200623.HUYNH THI CAM HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.69596		300.000		959467.100924.200614.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho thiet hai do lu lut va bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5017.68668		200.000		304041.100924.200621.KIEU MINH PHUONG chuyen ung ho dong bao thiet hai do bao FT24254404076058
10/09/2024 5218.69617		100.000		040332.100924.200623.NGUYEN THANH DUY chuyen tien
10/09/2024 5216.69623		100.000		040310.100924.200623.Huongkem ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5388.15719		50.000		020097042209102006222024O9RK287201.1571 9.200623.ung ho cac Tinh thanh bi thiet hai bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.26826		300.000		MBVCB.6997138663.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1015507121 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.68685		300.000		835971.100924.200623.LUONG THUY LINH UNG HO-100924-20:06:22 835971
10/09/2024 5189.16216		200.000		02009704150910200624202482h2413938.16216. 200604.NGUYEN THI MY HANG chuyen tien
10/09/2024 5214.69688		50.000		040350.100924.200625.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5213.68738		50.000		304261.100924.200624.Ung ho dong bao Viet Nam bi thiet hai boi con bao so 3 FT24254116659096
10/09/2024 5219.69693		10.000		688753.100924.200620.Anh Tam va em Dung 408 B8 ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.69690		200.000		160648.100924.200624.Trinh Quang Trung ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.68741		500.000		304277.100924.200624.Mong moi nguoi binh an. Pray for Vietnam from Japan FT24254536806058
10/09/2024 5390.16246		100.000		0200970422091020062420249YEJ187097.16246. 200625.DSoft ung ho lu lut Mien Bac
10/09/2024 5239.26840		2.000.000		MBVCB.6997139202.ung ho dong bao lu lut .CT tu 0231000679627 VO THUC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15770		200.000		0200970415091020062520240aLG414403.15770. 200625.LANG THI HONG Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5388.16284		500.000		02009704220910200625202422UR716997.16284 .200626.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.15803		200.000		020097041509102006262024Uxbi414432.15803. 200626.NGUYEN LE TIEN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.69785		100.000		689886.100924.200621.chung tay huong ve Mien Bac
10/09/2024 5216.69780		100.000		641534.100924.200625.UNG HO CAC TINH VUNG NUI PHIA BAC
10/09/2024 5387.16292		50.000		0200970422091020062620247852147537.16292. 200627.NGUYEN TUAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.68833		1.000.000		244929.100924.200624.66528652947 0795800272 TRAN THANH MONG TRAN THI OANH ung ho dong bao
10/09/2024 5216.68835		50.000		040453.100924.200627.NGO THI THU DUYEN transfer

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.69803		300.000		304453.100924.200626.HP ung ho bao yagi FT24254739944771
10/09/2024 5389.15844		100.000		020097042209102006272024AJKN259358.1584 4.200628.LE TAM NHU chuyen tien
10/09/2024 5078.54174		100.000		MBVCB.6997139734.VUONG PHUONG THAO ung ho dong bao do con bao YAGI gay ra.CT tu 1041071240 VUONG PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.68854		500.000		688722.100924.200619.Dao Van Viet ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.26861		1.000.000		MBVCB.6997134551.NGUYEN NGOC PHUONG LY chuyen tien.CT tu 0061000320630 NGUYEN NGOC PHUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.26861		100.000		MBVCB.6997139800.Ung dong bao vung bao lu.CT tu 1031508066 DO THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.69828		300.000		824958.100924.200627.Pham Thu Quynh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.69833		500.000		497359.100924.200628.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5215.68876		100.000		825623.100924.200628.LE THI KIM NGAN ung ho khac phuc bao yagi (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.68883		200.000		336025.100924.200628.IBFT Ung Ho Dong Bao Cac Tinh Thanh Pho Bi Thiet Hai Do Bao Yagi
10/09/2024 5389.16349		100.000		020097040509102006292024W3QR035054.1634 9.200609.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.26865		99.999		MBVCB.6997139914.ung ho nguoi dan bi bao yagi.CT tu 1026960937 LU VAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.68894		200.000		304564.100924.200628.C architecture gui den dong bao lu lut FT24254619400070
10/09/2024 5387.15898		50.000		020097042209102006282024AR5X653658.1589 8.200630.VU THI DIEM HANG chuyen tien
10/09/2024 5244.26870		500.000		MBVCB.6997139170.NGUYEN THI HUE chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9342464866 NGUYEN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.69910		100.000		836151.100924.200632.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-20:06:30 836151

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.26871		100.000		MBVCB.6997139025.TRAN THI HA MY chuyen tien.CT tu 9367165402 TRAN THI HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16417		100.000		020097042209102006302024L8G0816537.16417.200611.TRINH NGOC TRONG THUY chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.26878		500.000		MBVCB.6997139406.ung ho ba con mien bac vuot qua bao lu.CT tu 0161001611688 NGUYEN THI KIM LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.69937		1.000.000		497394.100924.200631.Le Ba Loc chuyen tien
10/09/2024 5209.69935		200.000		782624.100924.200631.Chuc mn mien Bac tai qua nan khoi
10/09/2024 5217.70004		950.000		690001.100924.200624.ho tro dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5214.69965		500.000		836203.100924.200634.LE THI LAM UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:06:31 836203
10/09/2024 5387.15964		100.000		0200970422091020063120242T4D885580.15964.200632.NGUYEN QUANG TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.69976		100.000		690085.100924.200625.PHAM DUC THOI CK mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.69993		150.000		304887.100924.200632.NGUYEN THU HA chuyen ung ho cuu tro lu FT24254302023877
10/09/2024 5213.69990		200.000		836179.100924.200632.HOANG NGOC HA UNG HO BA CON VUNG CAO-100924-20:06:31 836179
10/09/2024 5388.16461		200.000		020097041509102006332024IYHU415077.16461.200633.NGUYEN THU HUONG Chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5215.71010		7.000		944343.100924.200632.quyen gop chia se dong hanh trong con bao yagi
10/09/2024 5212.70038		500.000		304900.100924.200632.Ung ho bao lu FT24254271152580
10/09/2024 5216.71021		2.000.000		304930.100924.200632.UH FT24254878392688
10/09/2024 5216.71035		100.000		304976.100924.200633.PHAN TRUONG THAO VY chuyen FT24254201009400
10/09/2024 5245.26893		200.000		MBVCB.6997139106.ung ho bao.CT tu 0481000521788 DANG THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71040		60.000		691024.100924.200628.PHAM THI MY NHAN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.70077		3.000.000		836217.100924.200634.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:06:33 836217
10/09/2024 5213.70071		2.000.000		336050.100924.200633.IBFT LAU THI NGOC LAN HO TRO NGUOI DAN VUNG LU LUT BAO SO 3
10/09/2024 5244.26894		400.000		MBVCB.6997139181.NGUYEN THI SON chuyen tien Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0591000215322 NGUYEN THI SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17027		1.000.000		0200970422091020063320240T1W152769.1702 7.200634.Kieu Duy Huan ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.17034		1.000.000		020097041509102006342024hQA2415127.1703 4.200634.chut long be nho mong dong bao gap nan vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.70101		100.000		244982.100924.200631.66528790305 0938207658 Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.17039		50.000		020097042209102006342024HHBH289984.1703 9.200635.DANG PHUONG LE ung ho
10/09/2024 5078.54224		2.000.000		MBVCB.6997139542.NGUYEN THI THU PHUONG chuyen tien.CT tu 9969792809 NGUYEN THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.26902		500.000		MBVCB.6997135771.PHAM THI DIEU HUYEN chuyen tien ung ho cuu tro nguoi dan mien bac.CT tu 0271001017663 PHAM THI DIEU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16549		500.000		020097042209102006342024L3AW564759.1654 9.200615.TRAN KE HIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.54231		500.000		MBVCB.6997140105.Khanh Linh Ung Ho Dong Bao Vung Lu Phia Bac.CT tu 0271001047053 BUI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.26906		50.000		MBVCB.6997140494.NGO XUAN NINH chuyen tien.CT tu 1019566272 NGO XUAN NINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.71115		5.000		521759.100924.200626.TC UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO LU YAGI
10/09/2024 5209.70146		500.000		305142.100924.200635.NGUYEN THI SON chuyen FT24254032729796
10/09/2024 5242.26912		10.000		MBVCB.6997139989.tich tieu thanh dai.CT tu 1034422300 LE QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.16601		500.000		020097040509102006372024T1JE035560.16601. 200637.Vietcombank:0011001932418:KHSK3 TTLDT ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5219.70173		200.000		836239.100924.200719.LE THI HUYEN THUONG CHUYEN KHOAN-UNG HO BAO YAGI-100924-20:06:36 836239
10/09/2024 5017.70168		1.000.000		689650.100924.200617.HOANG TUAN ANH UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5240.26920		500.000		MBVCB.6997139300.VO NGOC NHU chuyen tien.CT tu 1012351970 VO NGOC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.71163		2.000		305234.100924.200636.TRAN VAN TRUONG chuyen tien cho nha nuoc no cuu tro bao FT24254828231964
10/09/2024 5388.16631		20.000		020097042209102006372024L3P3220128.16631. 200638.NGUYEN VAN HOA chuyen tien
10/09/2024 5017.71197		100.000		782652.100924.200637.LE THI TRUC GIANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.26925		100.000		MBVCB.6997140726.NGUYEN THI PHUONG ung ho dong bao MB.CT tu 0881000482947 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.71207		100.000		305332.100924.200637.Ung ho dong bao lu lut FT24254680425519
10/09/2024 5239.26928		500.000		MBVCB.6997140953.PHAM LE KHANH HOA chuyen tien.CT tu 0281000398183 PHAM LE KHANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.70237		300.000		305318.100924.200637.Ung ho dong bao lu lut FT24254611574101
10/09/2024 5387.16655		3.000.000		020097041509102006392024w5bn415227.16655 .200619.Vo Dang Phi ung ho dong bao thiet hai bao lut bao Yagi
10/09/2024 5387.17161		100.000		020097041509102006392024cUJu414752.17161. 200639.NGUYEN THU TRANG chuyen tien chia se cung dong bao
10/09/2024 5387.17164		50.000		020097042209102006382024M43Z310771.1716 4.200639.NGUYEN HOANG VIET chuyen tien
10/09/2024 5215.71251		200.000		040759.100924.200639.LE THI HUYEN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5214.71252		2.000.000		305317.100924.200637.Jami shop chung tay ung ho dong bao Mien Bac vuot qua lu lut FT24254286915524

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.71260		500.000		305406.100924.200638.LE BAO TRAN chuyen UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU FT24254211380994
10/09/2024 5241.26935		200.000		MBVCB.6997146028.LUU THANH THUY chuyen tien ung ho lu lut mien Bac.CT tu 9786134139 LUU THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17181		100.000		020097042209102006392024H95K534641.17181 .200631.ung ho cuu tro lu lut sau bao so 3
10/09/2024 5239.26937		50.000		MBVCB.6997140913.NGUYEN THI THU HOAI chia se lu lut.CT tu 1029951353 NGUYEN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.16687		1.000.000		020097041509102006402024VVD4415250.1668 7.200632.DUONG THANH TAM chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5214.70310		200.000		836337.100924.200638.UNG HO BA CON BAO LU-100924-20:06:39 836337
10/09/2024 5209.70309		200.000		040851.100924.200640.NGUYEN THUY MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.17215		100.000		020097041509102006412024NTTI414784.17215 .200641.1 chut tam long ung ho nguoi dan lu lut mien bac oi co len nhe
10/09/2024 5390.16702		100.000		020097041509102006412024xdRD414788.16702 .200621.TRAN HY KHANG Chuyen tien
10/09/2024 5242.26948		100.000		MBVCB.6997141116.NGUYEN TRONG NHON chuyen tien ho tro dong bao.CT tu 9977975938 NGUYEN TRONG NHON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.54277		500.000		MBVCB.6997146017.huynh my hue chuyen tien ho tro dong bao lu lut mien bac.CT tu 0331000433723 TRIEU SUNG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16719		500.000		0200970422091020064020241OEB377408.16719 .200642.PHAN HOANG PHU ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5243.26950		200.000		MBVCB.6997145331.LE THI THAO NGUYEN chuyen tien ung ho ba con mien bac vuot qua bao lu.CT tu 1047413482 LE THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.70359		1.000.000		836428.100924.200644.CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-20:06:41 836428
10/09/2024 5189.17244		1.000.000		0200970422091020064120248OHF331521.1724 4.200642.Ung ho phong chong thien tai lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.54281		888.888		MBVCB.6997146412.LO THI AI LY chung tay ung ho mien bac.CT tu 0951004184032 LO THI AI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.17281		176.500		020097042209102006422024FRMO136175.1728 1.200643.PHAM MINH TIEN chuyen tien
10/09/2024 5217.70414		200.000		826658.100924.200642.Mai Xuan Tai chuyen tien
10/09/2024 5219.71415		1.000.000		305767.100924.200643.DOAN TRUNG HIEU chuyen FT24254743057901
10/09/2024 5219.71420		300.000		305629.100924.200641.Ung ho dong bao lu lut FT24254609590320
10/09/2024 5389.17302		50.000		020097042209102006432024OF9U202601.1730 2.200644.Ung Ho Lu Lut
10/09/2024 5017.70451		200.000		336447.100924.200644.IBFT Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.16780		300.000		020097041509102006442024SxJa415331.16780. 200644.NGUYEN VU BINH chuyen tien
10/09/2024 5209.71446		30.000		690357.100924.200631.VU THI PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5215.70474		100.000		826358.100924.200644.Bui Thi Kim Phung kinh mong dong bao binh an
10/09/2024 5245.26966		300.000		MBVCB.6997141802.chau Thao Tam uho dong bao cuu tro lu lut.CT tu 1031530260 NGUYEN THI THAO TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.71479		200.000		826382.100924.200644.Tran Thi Tuyet ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5216.71485		50.000		660507.100924.200645.DINH BAO CHI ung ho
10/09/2024 5017.70497		10.000		178947.100924.200645.sinh vien Bao Han ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5017.71493		500.000		305804.100924.200643.DO PHAM LINH DAN FT24254363550488
10/09/2024 5388.17342		200.000		020097041509102006462024iFu0415371.17342. 200637.Em xin ung ho dong bao som vuot qua bao lu
10/09/2024 5216.71504		500.000		836524.100924.200746.EM BE XOAI UNG HO-100924-20:06:45 836524
10/09/2024 5390.17350		500.000		0200970405091020064620243KAM036027.173 50.200626.Vietcombank:0011001932418:PHA M PHUONG LINH cau mong ba con mien bac duoc binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5217.71510		200.000		040978.100924.200646.NGUYEN TRIEU DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.71515		1.000.000		040983.100924.200646.NGUYEN HOAI THUONG ung ho dong bao bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.70536		500.000		305957.100924.200645.ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254501021402
10/09/2024 5017.70540		100.000		690781.100924.200640.BUI THI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.17370		100.000		020097042209102006462024H8S7157875.17370 .200638.My Binh ung ho nguoi dan khac phuc hau qua sau con bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.16855		47.000		0200970422091020064620244V80406497.16855. 200647.PHAM VO DANG HUAN chuyen tien
10/09/2024 5390.17372		2.000.000		0200970405091020064720246DF0036086.17372 .200647.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HOANG KHANG chuyen tien
10/09/2024 5387.17373		20.000		020097040509102006472024NQ5C036092.1737 3.200647.Vietcombank:0011001932418:PHAM QUANG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5245.26984		650.000		MBVCB.6997146930.ung ho lu lut.CT tu 1041494679 PHAM PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16878		100.000		0200970415091020064820241T7Z414928.16878 .200648.LE THI PHUONG ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 (Yagi) gay ra
10/09/2024 5389.16885		100.000		020097042209102006472024BZZ7431211.16885 .200648.Ung ho vung bao lu
10/09/2024 5243.26991		500.000		MBVCB.6997141727.ung ho dong bao.CT tu 9385538949 PHAN THANH NHA TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17409		200.000		020097042209102006472024VEOC296163.1740 9.200648.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5214.70593		26.000		782715.100924.200648.NGUYEN QUYNH ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.16889		23.000		020097042209102006472024P0EI820296.16889. 200628.NGUYEN THAI DUONG ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5216.71585		200.000		691519.100924.200641.ung ho cac noi bi bao lu
10/09/2024 5218.71616		200.000		691602.100924.200644.TONG THI HIEN Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5219.71621		300.000		306210.100924.200649.Gop suc giup dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254188724091
10/09/2024 5388.17456		50.000		020097042209102006492024Q1QV638941.1745 6.200650.VU THI YEN THY chuyen tien
10/09/2024 5214.71628		21.000		690952.100924.200644.Q ck ung ho nguoi dan mien bac than yeu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.27003		500.000		MBVCB.6997146959.HOANG THI THAM chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1017538934 HOANG THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.71651		200.000		690733.100924.200639.NGUYEN THI UT NGOAN chuyen tien ung ho khac phuc sau bao Yagi.
10/09/2024 5217.71644		200.000		497585.100924.200649.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.27005		200.000		MBVCB.6997141954.Cam on lanh dao va cac can bo da het long ung cuu nhung noi gap lu!.CT tu 1033603452 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.27004		20.000		MBVCB.6997140927.Hi vong moi nguoi deu binh an.CT tu 1025091672 NGUYEN MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17464		100.000		0200970422091020064920242JIC252937.17464. 200630.tran duy khang ung ho dong bao
10/09/2024 5189.16975		1.000.000		020097042209102006492024TAAO722177.169 75.200630.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do bao
10/09/2024 5389.17476		500.000		020097042209102006492024URVN447932.1747 6.200651.TOAN THI NHAN chuyen tien ung ho ho tro lu lut thien tai
10/09/2024 5387.17487		50.000		020097040509102006512024KG49036304.17487 .200651.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THUY LAN HUONG chuyen tien giup vuot qua hau qua cua bao Yagi
10/09/2024 5217.71672		300.000		836647.100924.200650.MONG DONG BAO BINH AN-100924-20:06:50 836647
10/09/2024 5215.70711		500.000		041119.100924.200651.Ung ho bao yagi
10/09/2024 5213.71692		100.000		306330.100924.200650.DAM THI THU HANG ung ho dong bao bao lu FT24254109179514
10/09/2024 5209.71705		200.000		450833.100924.200652.PHAM THI CHUNG chuyen khoan
10/09/2024 5017.71709		100.000		569572.100924.200652.ung ho mttq cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5212.71725		10.000		945949.100924.200651.Gia Bao ho tro nhan dan
10/09/2024 5216.71734		500.000		176095.100924.200652.DAO DUY THO UNG HO DONG BAO LU LUT BAO YAGI
10/09/2024 5244.27021		200.000		MBVCB.6997147112.UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 1018271110 TRUONG THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.17551		100.000		020097040509102006532024WLR036451.1755 1.200653.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI TRANG ung ho bao lut
10/09/2024 5217.70820		500.000		337354.100924.200653.IBFT ho tro dong bao
10/09/2024 5245.27032		100.000		MBVCB.6997147297.cuu tro dong bao bao lut.CT tu 0331000489683 NGUYEN THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18076		2.000.000		020097042209102006532024EJF3699115.18076. 200654.Ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.71782		200.000		336630.100924.200654.IBFT NGUYEN VUONG BICH HA chuyen tien ung ho Bao
10/09/2024 5218.70875		300.000		692046.100924.200647.BUI YEN CHI Chuyen tien
10/09/2024 5387.17614		100.000		020097042209102006552024XOO9116626.1761 4.200656.chau xin gop mot chut cho vung bao lu a
10/09/2024 5389.18133		500.000		020097042209102006552024GG6F885707.18133 .200636.Gd Viet Hang ung ho lu lut
10/09/2024 5245.27043		300.000		MBVCB.6997141890.Fan Ninh Duong story ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 0011004234070 VU HOANG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17624		100.000		020097042209102006552024VBKB778141.1762 4.200656.HA VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.18146		300.000		020097042209102006552024P6KL647955.18146 .200636.ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.27047		250.000		MBVCB.6997141687.chau Quynh Chi, Hai Phong ung ho vung lu lut.CT tu 0301000354142 VU THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71849		2.000		946406.100924.200656.
10/09/2024 5216.71850		200.000		827915.100924.200656.Dinh Ngoc Diep chuyen tien
10/09/2024 5243.27051		100.000		MBVCB.6997142830.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0611001956974 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.70922		200.000		306536.100924.200653.Cuu tro mien bac bao so 3 FT24254335002127
10/09/2024 5245.27053		200.000		MBVCB.6997142951.NGUYEN VY KHANG gui ve dong bao .CT tu 1015658315 NGUYEN VY KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.70944		100.000		691678.100924.200646.TRAN THI THU PHUONG Xin gui chut tam long nho den ba con, dong bao. Mong dong bao vuot qua duoc kho khan nay va binh an.
10/09/2024 5217.70952		500.000		306594.100924.200654.Mong dong bao som binh an FT24254366021639
10/09/2024 5389.18199		50.000		020097041509102006582024j8MV415649.18199 .200650.gia dinh c nga
10/09/2024 5390.17711		50.000		0200970422091020065820244N8G715349.17711 .200659.HOANG VAN QUAN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5217.71897		200.000		306851.100924.200657.Chuc dong bao binh an FT24254439419012
10/09/2024 5017.70978		1.000.000		176343.100924.200658.NGUYEN NGOC MY HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.70986		1.000.000		306720.100924.200655.CHU THI HUONG TRA chuyen cuu tro FT24254662280636
10/09/2024 5220.71926		200.000		306784.100924.200656.Mien Bac som vuot bao FT24254709754432
10/09/2024 5189.17727		100.000		020097042209102006582024VYYD524221.17727.200639.NGUYEN DUY TIEP 1 chut tam long giup dong bao Viet Nam
10/09/2024 5017.70981		500.000		691735.100924.200647.PHUNG HONG HANH Chuyen tien ho tro bao lu
10/09/2024 5220.72034		200.000		306859.100924.200657.HOANG THI NGOC ANH chuyen ung ho cac tinh bi thien tai lu lut FT24254102637249
10/09/2024 5212.72044		100.000		306948.100924.200658.ung ho dong bao bi bao lu FT24254347363060
10/09/2024 5243.27073		5.000.000		MBVCB.6997147289.TRAN THI DIEM PHUC chuyen tien.CT tu 0291000324347 TRAN THI DIEM PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.71973		2.000.000		306842.100924.200657.NGUYEN THU THUY chuyen FT24254021260842
10/09/2024 5387.17747		300.000		0200970415091020070020245Gho415695.17747 .200652.TRAN THI KIM THI chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5017.72099		100.000		307097.100924.200700.Chung tay ho tro dong bao mien bac chiu anh huong cua bao so 3 FT24254090173603
10/09/2024 5241.27078		2.000.000		MBVCB.6997137278.Gui Mien Bac tam long cua Mien Nam!.CT tu 0071001499482 CAO THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.72110		100.000		041377.100924.200701.Diem my ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5389.18292		100.000		020097041509102007012024sDhZ415706.18292 .200701.PHAN THI KIM HANG chuyen tien ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.17770		1.000.000		020097040509102007012024XZIH036900.17770 .200653.Vietcombank:0011001932418: le thi tra giang ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.73037		200.000		307133.100924.200701.Cung ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai FT24254366022115
10/09/2024 5216.72124		500.000		161005.100924.200701.Ng Nhat Phuong Linh chuyen tien
10/09/2024 5017.72144		57.000		251774.100924.200701.ung ho it tien cho dong bao
10/09/2024 5219.72143		500.000		307159.100924.200701.LE DUC DUNG chuyen FT24254666406031
10/09/2024 5243.27083		1.000.000		MBVCB.6997142310.mot chut tam long gui ve ba con vung lu.CT tu 1018446499 DOAN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.17814		100.000		020097040509102007032024U5PO036998.1781 4.200703.Vietcombank:0011001932418:DO THI TUYET LAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.72167		500.000		828630.100924.200702.Gd Chinh Anh ung ho chut tam long chia se kho khan voi ba con gap lu
10/09/2024 5189.18334		200.000		020097042209102007022024KP4Y495030.18334 .200643.ho tro bao va lu lut cho mien Bac va Mien Trung
10/09/2024 5242.27090		100.000		MBVCB.6997147177.Gop phan suc nho giup do cac co cac bac vuot qua kho khan.CT tu 1025003599 MAI CHI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.72221		15.000		180520.100924.200703.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5390.18388		100.000		020097042209102007032024R6CZ664689.18388 .200644.Mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5218.72227		100.000		963879.100924.200640.DUONG KHAC THIEN CHUNG TAY HO TRO DONG BAO BI ANH HUONG BAO SO 3
10/09/2024 5189.17859		500.000		020097040509102007042024M1Z6037087.1785 9.200704.Vietcombank:0011001932418:VU THI MAI THI chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5387.18408		100.000		020097042209102007032024JB7N351021.18408 .200644.TRAN NHUT HAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.18417		50.000		020097042209102007042024U0H5681421.18417 .200645.LE HUYNH NHU gop phan nho ho tro ba con gap thien tai
10/09/2024 5387.18421		100.000		020097040509102007052024V0OL037121.18421 .200645.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac tinh TP bi thiet hai do con bao YAGI gay ra
10/09/2024 5390.17888		30.000		0200970422091020070420240U1D694545.17888 .200706.Ung ho dong bao
10/09/2024 5239.27107		300.000		MBVCB.6997148611.HOANG BAO NGOC ung ho dong bao dang gap kho khan.CT tu 0581000787737 NGUYEN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18438		20.000		020097040509102007052024LIU7037161.18438. 200706.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5239.27108		100.000		MBVCB.6997143459.NGUYEN VAN TAI chuyen tien.CT tu 1030617393 NGUYEN VAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.72330		200.000		245156.100924.200702.66527648344 0948005317 Chung tay ho tro mien Bac than yeu
10/09/2024 5189.17929		500.000		020097042209102007062024W348667659.1792 9.200707.NGUYEN TUAN ANH mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.27118		200.000		MBVCB.6997143795.TA NGOC TRAN chuyen tien.CT tu 0421000502331 TA NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.73251		200.000		693158.100924.200659.LE PHAN BA PHUOC Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5240.27126		200.000		MBVCB.6997143074.ung ho dong bao anh huong dot bao Yagi.CT tu 1035364074 DAO NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.72370		300.000		693179.100924.200659.1 chut tam long cua gia dinh Dung Thuy Ninh Binh ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5219.73295		500.000		307622.100924.200707.ho tro thiet hai bao so 3 FT24254271854385
10/09/2024 5213.72419		100.000		307587.100924.200707.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai FT24254613875027
10/09/2024 5242.27131		500.000		MBVCB.6997144162.NGUYEN THI HUONG chuyen tien.CT tu 0341006989316 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.17992		1.000.000		020097042209102007082024A65F239241.17992 .200709.chia se dong hanh cung ba con bao lu
10/09/2024 5389.19011		200.000		020097041509102007102024UKnx416433.19011 .200710.TRAN THI THUY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5217.73342		100.000		693298.100924.200703.DO THI BICH THUY Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.73349		100.000		307795.100924.200709.ung ho dong bao lu lut FT24254088297497
10/09/2024 5212.73351		200.000		307808.100924.200710.Chuc moi nguoi vung cao gap binh an vuot qua mua lu. Toi yeu VN FT24254840925744
10/09/2024 5217.73350		200.000		692334.100924.200654.LUONG VAN TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.19026		500.000		0200970422091020070920240PD4612014.19026 .200710.TRAN VIET TIEN chuyen tien
10/09/2024 5243.27138		200.000		MBVCB.6997148725.Giup do mien Bac than thuong.CT tu 0871004206999 NGUYEN THI CAM LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.72485		200.000		693252.100924.200701.NGO VAN BAC Chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.18576		1.000.000		020097042209102007092024TUQ6283294.1857 6.200711.NGUYEN NGOC TAM chuyen tien UH vung lu
10/09/2024 5240.27142		100.000		MBVCB.6997130958.TRAN THI THANH HANG chuyen tien.CT tu 1017558668 TRAN THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.72505		50.000		041681.100924.200711.HOANG THI THUY ANH chuyen tien ung ho thiet hai bao lu Yagi
10/09/2024 5214.72523		100.000		307929.100924.200711.HA NGOC HUNG chuyen FT24254664253414
10/09/2024 5219.72533		10.000		947879.100924.200710.TRAN THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.73433		200.000		829704.100924.200711.Le Thi Hai Yen
10/09/2024 5244.27149		1.000.000		MBVCB.6997144243.NGO QUOC TUNG dong gop tien phuc hoi thiet hai bao yagi.CT tu 1372718888 NGO QUOC TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.72550		1.000.000		041664.100924.200712.VUONG THI HANH chuyen tien ung ho lu lut thien tai
10/09/2024 5017.72562		100.000		176736.100924.200712.Chung tay vi dong bao Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.19085		20.000		020097042209102007112024JJ73281944.19085. 200712.chau ung ho mttq vn a.
10/09/2024 5240.27153		81.000		MBVCB.6997140973.TRAN THI HONG chuyen tien ho tro mien bac vuot qua con bao.CT tu 0731000702070 TRAN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.19100		500.000		0200970422091020071220242Q1M114673.1910 0.200713.LE THI DUNG chuyen tien
10/09/2024 5239.27155		200.000		MBVCB.6997144533.Ung ho dong bao.CT tu 1043321634 NGUYEN THI LAM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.72591		200.000		245183.100924.200707.66528240874 0987891071 Cau mong moi nguoi binh an vuot qua con bao
10/09/2024 5219.73471		200.000		993331.100924.200713.LE THANH DAT ung ho dong bao lu lut, ma GD 248864610
10/09/2024 5209.72600		1.000.000		245179.100924.200706.66528322935 0916769422 TRUONG THI NHA TRAM ung ho dong bao thiet hai
10/09/2024 5220.72603		200.000		692727.100924.200703.BUI THI DUNG ung ho dong bao bao lu thien tai
10/09/2024 5387.18640		300.000		020097040509102007142024YHND037568.1864 0.200714.Vietcombank:0011001932418:PHAM MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.27159		20.000		MBVCB.6997149198.Nguyen Thi Kieu Oanh chuyen tien.CT tu 1048718239 Nguyen Thi Kieu Oanh toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.27162		20.000		MBVCB.6997144896.Han Hoang ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1017135446 HOANG THI NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.72628		500.000		308119.100924.200713.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen FT24254874829631
10/09/2024 5243.27163		100.000		MBVCB.6997149107.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1048439664 HO THI TAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19154		100.000		020097042209102007142024XB5Y378691.1915 4.200715.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.73523		2.000.000		387703.100924.200715.PHAM THUY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.73526		200.000		308174.100924.200714.TONG VIET TAM chia se cung dong bao FT24254425530725
10/09/2024 5017.73532		100.000		245199.100924.200710.66528795947 0968024599 Ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.72657		200.000		968182.100924.200708.ung ho dong bao lu lut va bao yagi
10/09/2024 5189.19175		1.000.000		020097042209102007142024G7Y0985547.19175 .200716.LE THI NHAN chuyen tien
10/09/2024 5212.73562		1.000.000		336787.100924.200715.IBFT LO LE NGHI chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.19195		200.000		020097042209102007152024TXGI686023.19195 .200707.Chung tay gop chut suc luc giup khac phuc hau qua bao Yagi va lu mien Bac
10/09/2024 5217.72677		100.000		692937.100924.200708.mien bac co len
10/09/2024 5078.54529		300.000		MBVCB.6997148652.1 chut tam long ung ho moi nguoi .CT tu 1013297477 NGUYEN THANH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19206		100.000		020097042209102007152024C4XG952492.1920 6.200716.cua it long nhieu mong ba con som vuot qua a
10/09/2024 5245.27176		1.000.000		MBVCB.6997144530.DONG MINH TRUNG UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 0071000950047 DONG MINH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.72711		10.000.000		449917.100924.200717.GD BE SUSHI GUI CUU TRO CAC BAN NHO VUNG LU
10/09/2024 5215.72707		100.000		337928.100924.200716.IBFT Uh ba con vung lu mong mn binh an
10/09/2024 5217.73603		200.000		694131.100924.200713.Nguyen Tran Phuong Anh ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5387.18718		100.000		020097041509102007172024W63K417033.1871 8.200717.TRAN DANH TIEN chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5216.73610		2.500		181442.100924.200713.HA MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5212.72735		112.000		693586.100924.200710.PHUNG THI KIM NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5217.73653		500.000		308379.100924.200717.Con co it tam long quyen gop chia se cho dong bao trong dot bao Yagi FT24254730381295
10/09/2024 5239.27189		500.000		MBVCB.6997155391.NGUYEN THANH TAN chuyen tien.CT tu 1001000287206 NGUYEN THANH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.54544		29.621		MBVCB.6997144957.ung ho dong bao mien Bac khac phuc thien tai.CT tu 1023531775 NGUYEN THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.19281		200.000		020097041509102007182024VJep417055.19281. 200710.PHAN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.19283		1.000.000		020097042209102007172024DVH6721533.1928 3.200718.YEN NHI ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5220.73663		4.029		948441.100924.200717.TRAN DUC GIANG chuyen tien
10/09/2024 5217.72782		500.000		968727.100924.200710.mot chut tam long Gd be Quynh Nhi xin duoc gui ra dong bao Mien Bac
10/09/2024 5243.27203		200.000		MBVCB.6997144304.NGUYEN NGOC DUNG chuyen tien.CT tu 1023631627 NGUYEN NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.73708		300.000		782905.100924.200719.DAO PHAN NGOC ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5241.27204		200.000		MBVCB.6997149184.NGUYEN VU KIEU TRAM gui tien dong bao lu lut.CT tu 1039504564 NGUYEN VU KIEU TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.73727		500.000		308561.100924.200719.PHUNG CONG HAI chia se voi dong bao lu lut FT24254105129033
10/09/2024 5213.72823		150.000		308580.100924.200719.PHAM THANH THAO chuyen tien ung ho lu lut FT24254858869091
10/09/2024 5390.19376		2.000.000		0200970422091020072020245WSH452166.1937 6.200701.NGUYEN DUY QUYET chuyen tien cua it long nhieu chia se toi ba con gap bao so 3
10/09/2024 5217.73762		100.000		161210.100924.200721.Gia dinh chau Pham Minh Khoi ung ho
10/09/2024 5243.27213		200.000		MBVCB.6997155434.DINH QUOC THIEU ung ho dong bao lu lut.CT tu 1346888787 DINH QUOC THIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19400		500.000		020097042209102007212024IPE2775281.19400. 200722.TRINH DAC PHU chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.18854		300.000		020097042209102007212024MUZ0605764.1885 4.200722.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5017.72865		100.000		308667.100924.200720.LE THAO VY ung ho cac tinh, thanh pho bi thiet hai FT24254302027440

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.27217		500.000		MBVCB.6997149623.LE THI HONG PHUONG ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1027491741 LE THI HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.27219		100.000		MBVCB.6997148522.Ung ho cuu tro .CT tu 1024302343 NGUYEN PHAM VINH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.27220		200.000		MBVCB.6997155439.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0071000791496 HOANG THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.27225		200.000		MBVCB.6997143672.PHAM THI NGAN chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 0831000062810 PHAM THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.27225		5.000.000		MBVCB.6997155865.ung ho ba con khac phuc thien tai bao lu.CT tu 0341007098888 PHAM DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.72922		100.000		308849.100924.200723.NGUYEN BACH CAM UYEN ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254768098856
10/09/2024 5189.19451		100.000		020097042209102007232024EWSU949181.1945 1.200724.NGUYEN NGOC KHANH MINH chuyen tien
10/09/2024 5215.73877		100.000		449991.100924.200724.Conem chuc moi nguoi binh an a, VietNam co len
10/09/2024 5218.72954		1.000.000		694116.100924.200712.Nha May Ao Dai Nguyen Trinh Binh Duong Chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao lu yagi
10/09/2024 5212.72956		100.000		308725.100924.200721.Ung ho nguoi dan tranh bao FT24254754207193
10/09/2024 5390.19478		200.000		020097041509102007242024UfJM417180.19478 .200724.mong cho bao lu nhanh qua mong cho tat ca mn binh an
10/09/2024 5217.73915		200.000		308923.100924.200724.TRAN THI NGOC chuyen ung ho lu lut mien bac FT24254619018737
10/09/2024 5390.19488		500.000		0200970422091020072320240BH0457456.19488 .200716.VU THI GIANG HUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.27236		50.000		MBVCB.6997150386.DANG TUAN DAT mong Nha nuoc phong chong bao lu tot cho nhan dan duoc binh an.CT tu 1023799036 DANG TUAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.73000		300.000		177051.100924.200724.LA THUY LA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.74009		1.000.000		694370.100924.200717.Ha Trung Anh uyen gop chia se cung dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.19505		200.000		020097042209102007242024LEU7382738.19505 .200725.LE THI QUYNH CHI ct1b iris garden quyen gop ung ho
10/09/2024 5244.27239		500.000		MBVCB.6997150204.nguyen thi riem ung ho dong bao bi lu lut do bao yagi.CT tu 1028741479 PHAM THI HONG BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.74026		500.000		497958.100924.200725.chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.19517		100.000		0200970405091020072620246AF2038198.19517 .200717.Vietcombank:0011001932418:Ung ho Mien Bac vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5212.74042		200.000		830717.100924.200725.UNG HO BAO LU YAGI CHO MIEN BAC
10/09/2024 5189.19535		200.000		0200970422091020072520247LCU534665.19535 .200726.ung ho dong bao vung lu mien bac
10/09/2024 5219.73981		200.000		309076.100924.200725.ung ho cac tinh chiu anh huong cua bao yagi FT24254308792442
10/09/2024 5017.74061		10.000		782956.100924.200726.Tsukishima Kei ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.74070		5.000.000		694400.100924.200718.TRAN THI THUY Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5240.27248		50.000		MBVCB.6997144823.NGUYEN KHANH VY chuyen tien.CT tu 1029906928 NGUYEN KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.75005		1.000.000		245262.100924.200722.66528208797 0853333752 Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.74080		100.000		309111.100924.200726.Ung ho dong bao vung lu FT24254874830522
10/09/2024 5241.27251		200.000		MBVCB.6997155741.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0481000811559 NGUYEN HOANG NHAT GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.27251		200.000		MBVCB.6997155674.NGUYEN THI HOAI MO unghobaconvunglu.CT tu 1049157770 NGUYEN THI HOAI MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.18985		1.000.000		020097042209102007262024TJ92850363.18985. 200727.LE HUY HOANG ung ho khac phuc bao yagi.
10/09/2024 5078.54617		100.000		MBVCB.6997155732.PHAM THI MAI chuyen tien ung ho nguoi dan bi lu lut.CT tu 0911000054821 PHAM THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.75036		20.000		042061.100924.200727.cuu tro mien Bac
10/09/2024 5213.75037		100.000		309180.100924.200727.Ung ho dong bao lu lut FT24254889933181
10/09/2024 5078.54618		500.000		MBVCB.6997150708.Le thi My Chi chuyen tien ho tro dong bao lu lut kien bac.CT tu 0331000433723 TRIEU SUNG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.74105		200.000		642327.100924.200727.DONG GOP HO TRO NGUOI DAN CHIU THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5244.27254		500.000		MBVCB.6997156230.BUI THE VU chuyen tien.CT tu 1028535287 BUI THE VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.74109		30.000		309217.100924.200727.Em la hoc sinh,tien chua co nhieu a, e mong so tien nay mua dc may cai banh mi duoc den dau hay den day cho nhung ng kho khan a FT24254004366408
10/09/2024 5241.27255		100.000		MBVCB.6997150694.TRAM DANG MINH SON chuyen tien.CT tu 1026661561 TRAM DANG MINH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.74113		200.000		830842.100924.200727.Con xin gop phan ho tro dong bao
10/09/2024 5017.75069		200.000		309240.100924.200727.Nguoi con xa xu ung ho dong bao vung lu FT24254858869730
10/09/2024 5242.27258		1.000.000		MBVCB.6997156211.ung ho dong bao MBac bi Lu Lut Yagi.CT tu 0071002704532 LUU THUY LE VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19611		20.000		020097040509102007292024OGHC038356.1961 1.200729.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TRI NGUYEN cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5213.75091		500.000		309310.100924.200728.Nguoi ham mo ca si SOOBIN ung ho khac phuc bao so 3 FT24254093786162
10/09/2024 5217.74137		300.000		837548.100924.200838.GIA DINH BO UNG HO BA CON MIEN BAC-100924-20:07:28 837548
10/09/2024 5219.75101		10.000.000		042104.100924.200729.LE KIM CUC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.19619		500.000		020097042209102007282024X5JC427891.19619 .200729.NGUYEN THI TRA GIANG chuyen tien cuu tro nhan dan
10/09/2024 5389.19617		300.000		020097040509102007292024GJ6K038374.19617 .200729.Vietcombank:0011001932418:LE XUAN chuyen tien giup ba con mien bac bi lu lut
10/09/2024 5218.75109		200.000		830537.100924.200729.Le Thi Thuy Duong chuyen tien
10/09/2024 5078.54631		200.000		MBVCB.6997156043.NGUYEN THI THU HAU ung ho Dong bao mien Bac.CT tu 0651000872110 NGUYEN THI THU HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.75117		200.000		636791.100924.200727.MAI LE HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.19646		100.000		020097041509102007302024xGRO416899.19646 .200730.NGUYEN DINH AN chuyen tien ung ho dong bao sau con bao
10/09/2024 5216.74186		1.000.000		694535.100924.200721.QUY TACOBACHIA SE BACHONBI LULUT
10/09/2024 5220.74185		111.111		830577.100924.200729.Nguyen Cong Truong chuyen tien
10/09/2024 5209.75135		300.000		139180.100924.200729.Viet Nam
10/09/2024 5388.19648		100.000		020097041509102007302024FM7D417292.1964 8.200730.MINH THUAN chung tay gop suc cuu ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5244.27268		150.000		MBVCB.6997144752.Nguyen Ngoc Nhi ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi.CT tu 1038480006 NGUYEN NGOC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.27272		1.000		MBVCB.6997156356.LE HUYNH QUANG DONG chuyen tien.CT tu 1028959148 LE HUYNH QUANG DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.27275		100.000		MBVCB.6997145031.PHAM THI TRANG chuyen tien.CT tu 1032026495 PHAM THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20094		5.000.000		020097042209102007302024R1XV266706.2009 4.200723.Con xin quyên góp chút lòng thành đến với người dân nơi bão lũ
10/09/2024 5388.19674		100.000		020097042209102007302024VBYG549462.1967 4.200731.Em là sinh viên em không có nhiều nữa nên mong giúp được nhưng bà con khó khan vì bão lũ ạ

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.74243		200.000		161298.100924.200731.Mong moi ng vuot qua kho khan a
10/09/2024 5217.74253		300.000		831028.100924.200731.Cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5215.75217		500.000		309551.100924.200731.Vo chong Mai Viet chia se kho khan cung ba con vung bao lu FT24254890832624
10/09/2024 5245.27282		100.000		MBVCB.6997151145.ung ho lu lut cac tinh mien bac.CT tu 1038989124 LUU VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.27282		200.000		MBVCB.6997144913.NGUYEN THI LINH CHAU chuyen tien.CT tu 1015371846 NGUYEN THI LINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.27284		1.000.000		MBVCB.6997156619.UNG HO DONG BAO BI LU LUT PHIA BAC.CT tu 0161001706122 NGUYEN VAN XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.27284		100.000		MBVCB.6997155601.ung ho nhan dan bi thiet hai do bao lu Yagi.CT tu 0991000050830 LE TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.27285		50.000		MBVCB.6997142711.PHAN THANH THAO NGUYEN chuyen tien.CT tu 1020184788 PHAN THANH THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.19738		1.000.000		020097041509102007332024IVTx417344.19738.200733.NGUYEN TIEN LOC chuyen tien
10/09/2024 5214.74313		500.000		309683.100924.200733.TRUONG QUOC TIN ung ho dong bao vuot qua thien tai bao lu FT24254730382510
10/09/2024 5017.74319		48.000		309697.100924.200733.Ung ho dong bao mien bac FT24254482487700
10/09/2024 5218.75263		100.000		695170.100924.200723.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.19756		200.000		020097041509102007342024X2SE416992.19756.200734.VO PHAN THI PHUONG NHI ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5217.75271		100.000		307040.100924.200733.ung ho lu lut viet nam co len
10/09/2024 5212.75278		500.000		783030.100924.200733.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.20166		2.000.000		020097041509102007342024eSVL417508.20166.200734.TRI THONG Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao So 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.75295		50.000		694787.100924.200727.CHU THI NGOC MAI Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5218.75297		150.000		309758.100924.200734.Ung ho dong bao bi thien tai anh huong FT24254274397015
10/09/2024 5209.74357		100.000		642411.100924.200734.UNG HO DONG BAO BI BAO LU
10/09/2024 5240.27299		50.000		MBVCB.6997155850.HO BOI MINH PHUONG gop phan ho tro dong bao mien Bac.CT tu 0111000257187 PHAN PHAT TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19783		100.000		020097042209102007342024KGCE995426.1978 3.200726.HA THI LE NGHIA chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5217.74362		300.000		569733.100924.200735.Huynh Ngoc Tram chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5243.27300		1.000.000		MBVCB.6997156511.TRAN NGOC TRAM chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1026906955 TRAN NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20204		200.000		020097041509102007362024qAVh417534.2020 4.200736.ung ho phia Bac
10/09/2024 5245.27302		1.000.000		MBVCB.6997150215.Dan Thanh + Le Minh(Truong DTL) ung ho lu lut MB.CT tu 0181009929999 TA THI HONG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.27303		150.000		MBVCB.6997156892.uh ba con vung bao lut.CT tu 1013817668 NGUYEN THI MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.75329		1.000.000		831837.100924.200735.Phuong Khanh ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5245.27303		500.000		MBVCB.6997156980.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1038156017 LE THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.75337		100.000		694725.100924.200726.NGUYEN NGOC ANH ung ho dong bao
10/09/2024 5213.74399		500.000		309880.100924.200735.NGUYEN QUANG TRUNG ung ho bao lu a FT24254972222166
10/09/2024 5189.20233		100.000		0200970405091020073720246RIT038791.20233. 200737.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI HOAI MO ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.20255		50.000		02009704220910200736202478LE427537.20255. 200737.NGUYEN NGOC NHI chuyen tien
10/09/2024 5241.27321		50.000		MBVCB.6997155527.Thanh Ngan xin duoc ho tro !.CT tu 1034854872 DO THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.74463		100.000		177399.100924.200737.NGUYEN THI HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5215.75441		500.000		183933.100924.200739.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.74489		300.000		694845.100924.200729.LAM HONG NHUNG Chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5389.19899		100.000		020097042209102007382024MO6U603189.1989 9.200739.Nguyen Hoang Yen Nhu con la sinh vien nen chi co the gop nhieu day a mong dong bao ba con mien Bac vuot qua con bao a
10/09/2024 5239.27330		200.000		MBVCB.6997157027.chuyen tien cuu tro dong bao bi bao yagi.CT tu 0111000119305 NGUYEN LAM THO LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20326		500.000		02009704050910200740202416HS038984.20326 .200740.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY TRANG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.19921		100.000		0200970422091020073920242347116508.19921. 200740.NGUYEN TAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.27332		500.000		MBVCB.6997157066.MONG DONG BAO BINH AN VUOT BAO LU.CT tu 1036668576 DANG THUY QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20335		10.000.000		020097042209102007392024ZKRY682047.2033 5.200740.HOANG THUY ANH chung tay ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5389.20343		500.000		02009704220910200739202498JQ910369.20343. 200740.TRAN THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5243.27337		100.000		MBVCB.6997156958.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao YAGI.CT tu 1041212735 NGUYEN HOA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.27344		500.000		MBVCB.6997150797.NGUYEN THI THU HONG chuyen tien.CT tu 0421000532307 NGUYEN THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.19957		1.000.000		020097042209102007402024SSPU212254.19957 .200741.DO THI THANH HUYEN chung tay gop suc voi mien Bac
10/09/2024 5387.20361		25.000		020097040509102007412024RBLS039044.20361 .200741.Vietcombank:0011001932418:cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5240.27346		50.000		MBVCB.6997156721.TRAN DINH HIEU chuyen tien.CT tu 1047563652 TRAN DINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.27346		20.000		MBVCB.6997156234.NGUYEN DUY KHOA cuu ho mien bac.CT tu 9812212783 NGUYEN DUY KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19977		2.000.000		020097041509102007422024Aa2g417498.19977 .200733.Khac Anh. Cuong Cr ung ho chia se khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.19978		300.000		020097042209102007412024C3U5580065.19978 .200742.TRAN THI LE THIEU chuyen tien
10/09/2024 5389.19987		25.000		020097042209102007412024M2GA165711.1998 7.200742.PHAM THI ANH TUYET ung ho cuu tro nguoi dan do baolu lut
10/09/2024 5078.54726		300.000		MBVCB.6997157474.LE TRA MI chuyen tien.CT tu 0011004070884 LE TRA MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.75478		7.500		950375.100924.200739.LE DUY HUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.75487		100.000		837828.100924.200740.NGUYEN TIEN THINH UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT-100924-20:07:39 837828
10/09/2024 5216.74539		500.000		310015.100924.200737.giup do dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254780076036
10/09/2024 5078.54731		500.000		MBVCB.6997151991.ung ho bao yagi.CT tu 1014644229 TRAN THANH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21019		500.000		020097041509102007432024MKqZ418023.2101 9.200735.LU QUE ANH Chuyen tien ho tro mien Bac
10/09/2024 5215.75525		1.000.000		042474.100924.200741.NGUYEN NGOC THAO NGUYEN ung ho dong bao bi thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5389.20423		100.000		020097042209102007432024X37I223268.20423. 200744.BUI HA VY chuyen tien
10/09/2024 5214.74611		500.000		310271.100924.200740.Ung ho dong bao bao lu FT24254902910006
10/09/2024 5220.75568		5.000.000		339348.100924.200742.IBFT NGO AN UNG HO

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.74644		300.000		310351.100924.200741.Ung ho cac tinh bi lu lut FT24254670206236
10/09/2024 5218.74683		500.000		837921.100924.200853.UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-20:07:43 837921
10/09/2024 5388.20458		1.000.000		020097040509102007452024EMPY039257.2045 8.200745.Vietcombank:0011001932418:Nha be ung ho dong bao cac tinh bi thien tai lu lut
10/09/2024 5214.75629		100.000		693852.100924.200716.TRUONG THI BAO AN quyen gop chia se dong hanh bao Yagi
10/09/2024 5389.20474		100.000		020097041509102007462024m9Yi417769.20474. 200746.LE THI TUYET chuyen tien ung ho lu lut.
10/09/2024 5389.20471		200.000		020097042209102007452024BJWQ141576.2047 1.200746.Ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5239.27373		1.000.000		MBVCB.6997151848.DAO THI TRUC LY chuyen tien.CT tu 0381000508880 DAO THI TRUC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20502		100.000		020097041509102007472024uTFx418092.20502. 200747.PHAN DUONG CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO CAC TINH KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO
10/09/2024 5219.74763		1.000.000		832284.100924.200745.Ung ho nguoi dan sau Bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5219.75687		100.000		310599.100924.200745.HOANG THI KIM LAN FT24254746846359
10/09/2024 5078.54758		500.000		MBVCB.6997157486.UNG HO DONG BAO BI BAO LU MIEN BAC.CT tu 1022283546 NGUYEN THI CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.20508		200.000		02009704220910200746202464QY256265.20508 .200747.TRAN HUYNH GIAO chuyen tien
10/09/2024 5215.75697		500.000		310564.100924.200744.DUONG HUONG chuyen ung ho dong bao bi bao lu FT24254010436565
10/09/2024 5189.20518		500.000		0200970422091020074620245DS8944974.20518 .200747.chung tay ung ho dong bao bi thiet hai bao lu
10/09/2024 5189.20517		1.000.000		020097041509102007472024Z6x3417808.20517. 200727.PHAN THI NGOC TRAM ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.75712		1.000.000		695799.100924.200738.LY MINH QUAN ung ho dong bao bi thiet hai vung bao lu
10/09/2024 5219.74805		500.000		498185.100924.200747.Chia se cung dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5209.75733		200.000		338548.100924.200746.IBFT BAO TRAM dong gop cuu tro lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.20552		100.000		020097041509102007482024XEYN417839.2055 2.200748.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.75747		200.000		310772.100924.200747.Le Thi Linh gop suc nho toi cac vung lu lut, mong tat ca moi nguoi binh an FT24254147629581
10/09/2024 5389.21161		200.000		020097040509102007482024YAV6039415.2116 1.200748.Vietcombank:0011001932418:Thuon g gui vung thiet hai thien tai
10/09/2024 5213.74840		200.000		696307.100924.200741.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.20570		100.000		0200970422091020074720243SWA198034.2057 0.200749.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.74864		10.000.000		310849.100924.200748.PHAN THUY DUNG chuyen FT24254844008368
10/09/2024 5390.21177		50.000		0200970405091020074920240UJ4039449.21177. 200749.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5213.74870		50.000		832754.100924.200746.chuc cac co chu o mien bao lu binh an a
10/09/2024 5245.27392		500.000		MBVCB.6997158591.TRUONG CAO chuyen tien.CT tu 0121000700633 TRUONG CAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21184		1.000.000		020097042209102007482024H93L309956.21184 .200729.DO VAN THUONG ung ho viet nam
10/09/2024 5218.75782		100.000		310763.100924.200747.NGUYEN KHANH LINH chuyen FT24254201004008
10/09/2024 5078.54782		1.000.000		MBVCB.6997157454.UNG HO UBTW MTTQ VIET NAM KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI. MONG MOI NGUOI DEU BINH AN.CT tu 0461000481553 PHUNG MY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21200		100.000		020097042209102007492024V1ND534780.2120 0.200750.Ngan Ha ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.21198		200.000		020097041509102007502024vkWj418167.21198 .200730.LE VO ANH THU ung ho ho tro dong bao mua lu
10/09/2024 5212.74916		100.000		695891.100924.200741.vietnam
10/09/2024 5212.74926		200.000		310869.100924.200748.HUYNH PHAM KIM BINH ung ho FT24254451912919
10/09/2024 5214.74930		200.000		695976.100924.200743.NGO THI MINH THU Chuyen tien
10/09/2024 5218.75869		1.000.000		177809.100924.200751.Ung ho dong bao cac tinh bi bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.74978		200.000		832918.100924.200750.so 3, ngo 9, duong quang ham, quan hoa, cau giay, HN. Quyen gop ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.75873		1.000.000		042734.100924.200752.Gia dinh Thanh Dong Thu Ngoc ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5017.74983		300.000		696556.100924.200747.ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5243.27414		1.000.000		MBVCB.6997158254.Thuy+van ung ho khac phuc bao lu mien bac.CT tu 1036189396 LUONG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.76004		500.000		311109.100924.200752.NGUYEN KHANH CHI ung ho FT24254780077180
10/09/2024 5216.76012		500.000		838139.100924.200853.CO LEN VIET NAM OI-100924-20:07:52 838139
10/09/2024 5387.20700		100.000		020097041509102007532024HoXh418223.2070 0.200753.Cua ich long nhieu mong so tien den duoc tay cua ba con
10/09/2024 5239.27417		200.000		MBVCB.6997158061.PHAM MINH HIEU chuyen tien .CT tu 9342233533 PHAM MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.20711		200.000		020097040509102007532024RZ2Q039655.2071 1.200753.Vietcombank:0011001932418:giup do ba con vung lu
10/09/2024 5245.27421		200.000		MBVCB.6997152234.NGUYEN THI NGUYEN HUONG chuyen tien.CT tu 1028968626 NGUYEN THI NGUYEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21291		100.000		020097042209102007522024YY9V862243.21291 .200745.THIEU THI KIM CHI ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5217.76055		666.666		833657.100924.200752.BabeHoopers Vietnam
10/09/2024 5242.27425		50.000		MBVCB.6997158679.NGUYEN MINH TRAM chuyen tien cuu tro dong bao mien Bac.CT tu 1029813934 NGUYEN MINH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.76082		200.000		783198.100924.200753.Ung ho dong bao
10/09/2024 5387.21316		50.000		020097042209102007532024Y5OF811558.21316 .200754.chau xin ung ho cuu tro dong bao bi lu. Hi vong tat ca deu binh an
10/09/2024 5390.21317		100.000		020097041509102007542024H5fX418256.21317 .200745.VO THI THUY DUY Chuyen tien
10/09/2024 5213.76093		500.000		697211.100924.200749.E Mochi chia se ung ho cac be o vung lu bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.20731		1.000.000		020097041509102007542024dchk418259.20731. 200754.LE THI QUYEN chuyen tien unghonguoidanvunglu
10/09/2024 5017.76131		100.000		838197.100924.200837.UNG HO KHAC PHUC BAO LU-100924-20:07:54 838197
10/09/2024 5242.27431		1.000.000		MBVCB.6997158524.PHAM LAN TRINH chuyen tien.CT tu 1014023437 PHAM LAN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.27431		10.000		MBVCB.6997153524.TRAN THI KIM OANH chuyen tien.CT tu 1018562876 TRAN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21355		126.000		020097042209102007542024B4BI594040.21355. 200755.LE THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5240.27436		500.000		MBVCB.6997158197.Ho tro dong bao thi anh huong bao Yagi.CT tu 0181003641496 NGUYEN NGOC TUYET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.21359		200.000		020097042209102007542024O7E3211290.21359 .200755.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5214.76147		40.000		783212.100924.200755.NGUYEN DUC CANH
10/09/2024 5220.75996		100.000		338770.100924.200755.IBFT VND
10/09/2024 5220.76145		200.000		833766.100924.200754.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5189.20790		300.000		020097042209102007552024KXAT709399.2079 0.200756.VU THI THANH THAO ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.76175		100.000		944638.100924.200756.66528822294-092415805 5-TRUONG MINH TIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.77022		15.000.000		311441.100924.200755.NGUYEN KIM CHI chuyen FT24254889036178
10/09/2024 5390.20802		100.000		0200970422091020075620249NXS368646.2080 2.200756.chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5215.76200		200.000		042859.100924.200757.TRAN THI MY NHI chuyen tien
10/09/2024 5389.21400		100.000		02009704220910200756202471SS968244.21400. 200757.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien ung ho ba con Ha Hoa Phu Tho
10/09/2024 5218.76249		500.000		311556.100924.200757.Ung ho dong bao FT24254214244447
10/09/2024 5215.76247		200.000		042868.100924.200757.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.27455		500.000		MBVCB.6997159102.Ung ho dong bao cac tinh, mong tat ca moi nguoi binh an .CT tu 1025097628 TRAN THI THUY NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.27456		50.000		MBVCB.6997159098.VU THI THUY TIEN chuyen tien ung ho .CT tu 1029931696 VU THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.20858		1.000.000		020097041509102007582024Eftv418585.20858.200758.Cuu tro nhan dan chiu thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.77096		2.000.000		697330.100924.200752.Tuyen Hue ung ho bao Yagi
10/09/2024 5390.21456		2.000.000		020097042209102007572024UYQS136999.21456.200759.mong mng binh an a
10/09/2024 5213.77108		500.000		783232.100924.200758.Em va me dong gop ho tro dong bao qua con bao va lu lut a
10/09/2024 5217.76303		700.000		311625.100924.200758.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi. FT24254005297153
10/09/2024 5017.76319		500.000		696726.100924.200752.VU THI THANH TAM Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5240.27464		500.000		MBVCB.6997159127.Ung ho nguoi dan vung cao- (con bao Yagi).CT tu 0071000942353 TRINH THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.76325		100.000		042940.100924.200759.Mtjj ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5390.20883		100.000		020097040509102007592024AJFW040041.20883.200759.Vietcombank:0011001932418:HO THI MY QUYEN chuyen tien ung ho ba con khac phuc hau qua sau lu lut
10/09/2024 5217.76334		100.000		042952.100924.200800.QUACH THIEN DUNG ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.76336		2.000		042945.100924.200800.NGUYEN HUU KHOA chuyen tien
10/09/2024 5220.77144		500.000		311661.100924.200759.DIEP THAO chuyen ung ho dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi FT24254034342202
10/09/2024 5389.21484		200.000		020097042209102007592024TUT0404873.21484.200800.mong con dan Viet Nam som duoc binh an
10/09/2024 5390.21492		100.000		0200970415091020080020249zkj418412.21492.200800.chau la hoc sinh co chut it a
10/09/2024 5189.21496		50.000		020097042209102008002024UO1U451412.21496.200800.NGUYEN THI DUYEN chia se voi dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.54870		500.000		MBVCB.6997154426.NGUYEN THI NHAI chuyen tien uh dong bao.CT tu 0691000407336 NGUYEN THI NHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.77162		500.000		311720.100924.200800.Co len dong bao oi FT24254648041008
10/09/2024 5389.20924		100.000		020097042209102008002024BQ0N643648.2092 4.200741.Quy khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.21517		50.000		020097042209102008002024YE7L762732.21517 .200753.NGUYEN DUC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5189.20929		200.000		0200970415091020080120244NUf418433.20929 .200801.DANG QUOC THONG chuyen tien
10/09/2024 5388.20935		300.000		020097042209102008002024O0BK630768.2093 5.200802.LE HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5217.76404		500.000		178001.100924.200801.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5212.77215		100.000		696862.100924.200756.PHAN THI KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5213.76420		200.000		697474.100924.200755.TRAN KHANH DUY chia se cung dong bao mien bac
10/09/2024 5390.20954		100.000		0200970422091020080120241GAH945578.2095 4.200802.DO HUYNH MY DUYEN ung ho nguoi dan vung bao Yagi a
10/09/2024 5078.54885		12.718		MBVCB.6997157490.NGUYEN THE CHINH chuyen tien.CT tu 1035279776 NGUYEN THE CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.77268		100.000		311785.100924.200800.Ung ho cuu tro lu lut mien Bac FT24254467571480
10/09/2024 5214.76464		200.000		498330.100924.200802.LE HOANG KHANG chuyen tien
10/09/2024 5212.76467		50.000		043062.100924.200803.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.27489		100.000		MBVCB.6997154386.ung ho bao lu.CT tu 0431000276879 NGUYEN HO NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.77281		100.000		838405.100924.200846.HOANG THAI AN chuyen khoan-100924-20:08:03 838405
10/09/2024 5218.76507		100.000		311959.100924.200803.DINH THI THUY LOAN chuyen FT24254093805954
10/09/2024 5245.27493		1.000.000		MBVCB.6997154741.TRUONG THI AI THI ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1017360963 TRUONG THI AI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.20998		1.000.000		020097041509102008042024V8pJ418678.20998. 200744.Gop chut tinh yeu thuong nho be toi dong bao gap lu. Thank you
10/09/2024 5017.77308		10.000		387956.100924.200804.thu uyen
10/09/2024 5241.27495		500.000		MBVCB.6997158914.PHAN VAN THANH chuyen tien ung ho nguoi dan bao lu.CT tu 1045044179 PHAN VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.77304		51.184		834183.100924.200803.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.77350		200.000		312000.100924.200804.DUONG VAN PHU chuyen FT24254016474586
10/09/2024 5390.22037		100.000		0200970422091020080420246W4W627873.220 37.200756.NGUYEN THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.21612		500.000		020097041509102008052024D6gQ418696.2161 2.200805.mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.76572		200.000		312080.100924.200804.Gui chut tam long ho tro dong bao Mien Bac gap thien tai, bao lu. FT24254093806038
10/09/2024 5242.27503		5.000.000		MBVCB.6997159296.NGUYEN THI AI NHI chuyen tien.CT tu 0531002525472 NGUYEN THI AI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.22072		20.000		0200970422091020080520243SHO827126.2207 2.200806.Chuc moi nguoi binh an qua bao lu a.
10/09/2024 5218.76601		500.000		415561.100924.200805.gd be Mo ung ho dong bao
10/09/2024 5387.21649		1.000.000		0200970422091020080520240ML1805690.2164 9.200806.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.22082		47.000		020097042209102008052024XW2S289213.2208 2.200806.LE NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5388.22083		50.000		020097041509102008062024Loxd419048.22083. 200806.NGUYEN BICH HIEN chuyen tien uh dong bao do bao yagi
10/09/2024 5214.76602		200.000		312140.100924.200805.Ung ho thiet hai Yaggi FT24254707060689
10/09/2024 5388.22091		100.000		02009704220910200805202408PJ542620.22091. 200807.NGUYEN VINH ANH HUY chuyen tien
10/09/2024 5243.27512		50.000		MBVCB.6997159520.ung ho dong bao.CT tu 1024168906 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.76605		500.000		838457.100924.200808.UNG HO DONG BAO-100924-20:08:05 838457

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.21661		25.000		020097041509102008072024s3mK418733.21661 .200807.NGUYEN THI HAI PHUONG quyên góp ủng hộ đóng bảo các tỉnh thành phố bị thiệt hại do cơn bão số 3
10/09/2024 5219.76613		300.000		834274.100924.200805.Ly Thi Hong Cam ủng hộ ba con anh hưởng bảo Yagi
10/09/2024 5241.27517		200.000		MBVCB.6997154202.PHAM THI NGOC HAN chuyển tiền.CT từ 0121000811379 PHAM THI NGOC HAN tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.77460		100.000		043199.100924.200807.Quỳnh nhà gửi đến ba con miền bắc vượt qua mùa lũ lụt
10/09/2024 5216.77458		500.000		312276.100924.200807.LE THI THANH PHUONG chuyển FT24254754200695
10/09/2024 5220.76670		200.000		312266.100924.200807.TRAN THI DIEU THUY chuyển FT24254972224524
10/09/2024 5017.77487		300.000		783285.100924.200808.Chau ủng hộ đóng bảo lũ lụt a
10/09/2024 5239.27521		100.000		MBVCB.6997159990.LE PHUONG THUY chuyển tiền.CT từ 0731000852696 LE PHUONG THUY tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.77496		200.000		834369.100924.200807.EXO XIUMIN
10/09/2024 5389.22139		50.000		0200970415091020080820243o4c419083.22139. 200809.Ủng hộ ba con
10/09/2024 5388.21714		350.000		020097042209102008082024T9VF544537.21714 .200809.DUC DUY chuyển tiền
10/09/2024 5219.77500		500.000		312351.100924.200808.TRAN THI LAN ủng hộ đóng bảo do bão Yagi FT24254082990708
10/09/2024 5241.27524		50.000		MBVCB.6997154388.PHAN QUANG VIET chuyển tiền.CT từ 1014847911 PHAN QUANG VIET tới 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.77502		500.000		186838.100924.200808.66528823720 Con góp chút tam long giúp đóng bảo sau bão lũ CHUYEN TIEN OQCH10407526 f9d2adb8 e44c 4ea7 90e3 5944e9bf
10/09/2024 5387.21717		100.000		020097042209102008082024KNLY232474.2171 7.200800.mọi người cố gắng lên nhé
10/09/2024 5212.76718		50.000		636975.100924.200807.Chia sẻ kho khan với người dân Miền Bắc
10/09/2024 5219.76733		100.000		312392.100924.200808.LE THI THUY LINH gửi chút tam long nhỏ đến đóng bảo que ta FT24254302030004
10/09/2024 5388.22157		100.000		0200970422091020080820244AIO838189.22157 .200749.DOAN TAT DAT chuyển tiền

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.77515		100.000		245559.100924.200805.66528170063 0362057181 VO THUY VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.76740		2.000.000		312404.100924.200808.Gd Hien VAnh ung ho nguoi dan bao Yagi FT24254067951395
10/09/2024 5213.77527		1.000.000		697840.100924.200804.TRAN THI ANH THO Chuyen tien
10/09/2024 5389.21748		100.000		020097041509102008102024ox9c419114.21748.200810.Ung ho dong bao vuot qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.76776		100.000		312466.100924.200809.TRUONG PHUONG QUYNH chuyen ung ho dong bao FT24254680431420
10/09/2024 5216.76779		10.000.000		838534.100924.200853.TRINH THI BICH HONG UNG HO BA CON BI LU LUT-100924-20:08:09 838534
10/09/2024 5244.27530		200.000		MBVCB.6997160685.chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0331000455707 DUONG GIA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.27531		500.000		MBVCB.6997154700.TRAN PHU NHAN chia se cung dong bao ca nuoc.CT tu 1023692001 TRAN PHU NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.76791		500.000		698285.100924.200805.ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3
10/09/2024 5209.77571		200.000		698177.100924.200803.UH Dong bao chiu lu lut Mien Bac
10/09/2024 5219.77574		500.000		697692.100924.200800.DO CONG THINH Chuyen tien
10/09/2024 5214.77575		1.000.000		312501.100924.200809.VUONG HONG NGOC chuyen FT24254806006223
10/09/2024 5189.22196		500.000		020097041509102008112024pLPg419129.22196.200811.chung tay khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5387.22206		500.000		0200970415091020081120241PF0418817.22206.200811.TRINH MINH TAM xin ung ho mien Bac
10/09/2024 5390.22221		200.000		020097041509102008112024Ws5r419141.22221.200811.ho tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5213.76824		100.000		312194.100924.200806.Cong ty Hai Binh xin tro giup dong bao mien Bac FT24254619120605
10/09/2024 5218.76842		100.000		976764.100924.200757.HUYNH NGOC DIEM TRINH UNG HO DONG BAO VIET NAM

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.54954		50.000		MBVCB.6997154657.LUU THI MY TIEN chuyen tien.CT tu 1018551796 LUU THI MY TIEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.76852		100.000		312659.100924.200811.Cuu tro dong bao mien Bac PA FT24254439423632
10/09/2024 5219.77625		3.000.000		312631.100924.200811.Gia dinh ba Uyen ung ho khac phuc bao YAGI FT24254549621980
10/09/2024 5217.76859		30.000		312681.100924.200812.Vn co len FT24254430243585
10/09/2024 5245.27548		100.000		MBVCB.6997160759.VU QUY HOANG ANH chuyen tien ung ho ba con lu lut .CT tu 1018857628 VU QUY HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.22272		1.000.000		020097041509102008132024POhk418849.22272 .200813.LE THI DUNG chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5189.21805		100.000		020097041509102008132024ZSa419179.21805. 200813.Ung ho cuu tro bao
10/09/2024 5219.77646		200.000		043359.100924.200813.DO HA MY chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.22276		1.000.000		020097040509102008132024XA0040770.2227 6.200813.Vietcombank:0011001932418:LE NGUYEN ANH THU chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5387.22285		300.000		020097042209102008122024LZL3814314.22285 .200813.NGUYEN TRONG THANH TAM ck ho tro thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.76894		500.000		636992.100924.200811.QUACH THI NHAN chuyen tien
10/09/2024 5219.76880		200.000		977609.100924.200802.Ung ho Dong Bao vung bao Yagi
10/09/2024 5387.21828		2.450.000		020097042209102008132024MJJE208147.21828 .200814.Ung ho dong bao
10/09/2024 5212.76927		200.000		312770.100924.200813.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien ung ho khac phuc thiet hai bao lu FT24254153412610
10/09/2024 5390.22315		100.000		020097042209102008122024CSJ8948765.22315. 200814.HA THI BAO KHANH chuyen tien
10/09/2024 5220.76930		500.000		312790.100924.200813.LO VAN THOA ung ho lu lut FT24254746848474
10/09/2024 5017.77691		1.000.000		312824.100924.200813.Chung tay cuu tro dong bao mien Bac bi lu lut FT24254102642029
10/09/2024 5218.76940		500.000		257992.100924.200814.ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.76945		57.000		783321.100924.200814.cua it long nhieu
10/09/2024 5390.22325		100.000		0200970415091020081420249gup419228.22325. 200814.cong dan viet nam ho tro khac phuc sau bao
10/09/2024 5215.77724		300.000		312780.100924.200813.DO THI THU HA chuyen tieng ung ho ba con vung lu FT24254751701533
10/09/2024 5189.21875		200.000		020097040509102008152024IC1H040903.21875. 200755.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao thiet hai sau bao YAGI
10/09/2024 5214.77743		59.581		312934.100924.200815.Vien Tro Ung Ho Dong Bao Vuot Qua Bao Yagi FT24254499350626
10/09/2024 5214.76994		200.000		043445.100924.200816.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.76995		500.000		699043.100924.200808.TA THANH TAM Chuyen tien Ung Ho Cac tinh bi bao lut Yagi
10/09/2024 5387.21883		50.000		020097040509102008162024EIYK040917.21883 .200816.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N KIM Y chuyen tien
10/09/2024 5189.22360		200.000		02009704220910200814202409IS905633.22360. 200816.NGUYEN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.22356		50.000		020097041509102008162024yDHd419255.2235 6.200816.NGUYEN DUY QUANG chuyen tien ung ho dong bao do con bao YAGI gay ra
10/09/2024 5017.78003		200.000		696989.100924.200759.VO NGOC ANH LINH Chuyen tien ung ho mua bao Yagi
10/09/2024 5387.22366		200.000		020097042209102008152024L0VY816340.22366 .200756.PHAM HUYNH HAI TRAN chuyen tien
10/09/2024 5213.78013		500.000		043471.100924.200816.Gia dinh Apple ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.21897		500.000		020097041509102008162024stfo419267.21897.2 00816.UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5213.78029		200.000		312981.100924.200815.NGUYEN SON THANH chuyen ung ho dong bao bi lu lut FT24254516272160
10/09/2024 5387.21901		150.000		020097041509102008162024nXJt419268.21901. 200756.NGUYEN ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5209.78046		1.000.000		313005.100924.200816.TRAN THI KIM DUNG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254754969704
10/09/2024 5214.77783		100.000		699157.100924.200811.ungr ho cac vung bi lu lut do con bao so3 gay ra a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.27573		500.000		MBVCB.6997160879.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071000652281 BUI DANG ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.78051		2.000.000		699069.100924.200809.Gia dinh Mai Huyen ung ho Dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5213.78050		100.000		699015.100924.200808.ung ho dong bao anh huong lu lut bao yagi
10/09/2024 5388.22419		150.000		020097041509102008172024BxPy418940.22419.200757.Thuy Trang ung ho gop phan khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.77815		100.000		835175.100924.200816.THUY HIEN GOP SUC CHIA SE DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO LU
10/09/2024 5244.27577		100.000		MBVCB.6997161496.NGO THI THAO NGAN ung ho cac tinh bi thiet hai.CT tu 1031434672 NGO THI THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.77825		3.000.000		991404.100924.200817.Nguyen xuan ung ho mb khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5213.78105		500.000		838764.100924.200901.NGUYEN THI DIEM TRANG CHUYEN KHOAN QUYEN GOP DOT BAO YAGI-100924-20:08:17 838764
10/09/2024 5244.27586		200.000		MBVCB.6997161152.NGUYEN THI HA chuyen tien khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 0171003462673 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.22456		1.000.000		020097040509102008192024N574041053.22456.200819.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN TRUNG SON UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5209.77856		200.000		313175.100924.200818.THANH NGOC ung ho dong bao Viet Nam FT24254119006806
10/09/2024 5219.77859		2.000.000		979521.100924.200814.NGUYEN THI NGOC PHUONG ung ho dong bao bi thiet hai bao yagi
10/09/2024 5388.22459		39.075		020097042209102008172024NXV7700647.22459.200759.NGUYEN THANH PHONG chuyen tien
10/09/2024 5209.77881		500.000		699282.100924.200814.TRAN THI PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5213.78162		300.000		307266.100924.200818.ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5388.22480		200.000		02009704220910200818202418WV975845.22480.200811.ung ho cuu tro cac tinh
10/09/2024 5389.22483		500.000		020097041509102008192024fFaP418972.22483.200819.Ung ho dong bao Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.27591		1.000.000		MBVCB.6997155011.ung ho cuu tro bao lu mien bac.CT tu 0421000514769 TONG THI HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.77899		1.000.000		313244.100924.200819.Ung ho dong bao vung lu FT24254060267460
10/09/2024 5189.22528		100.000		020097042209102008192024XYY6271853.2252 8.200821.LE DUY KIEN chuyen tien Giup Do Ba Con Vung Thiet Hai Do Bao Lu
10/09/2024 5387.23006		100.000		020097041509102008212024CZs0419365.23006 .200821.LU THI PHI THUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.23018		50.000		020097041509102008212024RsDV419507.2301 8.200821.TRINH THI HA chuyen tien
10/09/2024 5388.22553		200.000		0200970405091020082120246FAS041198.22553 .200821.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI AI LINH chuyen tien ung ho lu lut.
10/09/2024 5218.78223		50.000		698671.100924.200814.PHAM MINH MINH Chuyen tien
10/09/2024 5243.27606		50.000		MBVCB.6997166445.NGUYEN PHUONG TRANG chuyen tien .CT tu 1220068888 NGUYEN PHUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23033		100.000		020097042209102008212024R8XF504044.23033 .200822.Ung ho cac tinh TP bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.77956		200.000		161835.100924.200821.Giup do khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.23041		150.000		020097040509102008222024QNOM041242.230 41.200822.Vietcombank:0011001932418:Anh Vo Danh gop chut tam long ung ho ba con vung thien tai. Viet Nam muon nam
10/09/2024 5387.23043		100.000		020097042209102008212024YNGP329494.2304 3.200822.Quyen gop ho tro dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5242.27613		100.000		MBVCB.6997160668.NGUYEN THI KIM THOA chuyen tien ung ho ba con bi thiet hai do bao so3 (yagi).CT tu 1024975437 NGUYEN THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.78284		500.000		838849.100924.200822.TIEU DOI 15 DAI DOI 1 TRUONG DAI HOC HOA SEN GUI CUU TRO BAO YAGI-100924-20:08:21 838849
10/09/2024 5220.78286		1.000.000		313437.100924.200821.HUYNH LE THANH TRAM ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254785106825

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.27616		200.000		MBVCB.6997161745.chuc mn binh an.CT tu 0081001258107 NGUYEN THI PHUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.77997		3.000.000		313532.100924.200822.DO THANH HANG chuyen gop mot it tam long cung chung tay khac phuc bao Yagi FT24254746849112
10/09/2024 5241.27622		200.000		MBVCB.6997166718.LE VAN ANH chuyen tien.CT tu 1022281996 LE VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.22604		100.000		020097042209102008222024STBJ189630.22604 .200824.mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5209.78346		1.000.000		835500.100924.200823.Mai Anh Ung ho tien khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5212.78349		200.000		043675.100924.200824.Cuu tro dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5387.22621		20.000		020097042209102008232024J0T7131051.22621. 200816.NGUYEN MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5213.78356		50.000		340108.100924.200824.IBFT LE HONG QUYEN ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5242.27625		250.000		MBVCB.6997162208.Le Sy Phuc ung ho cac tinh bi bao lu Yagi.CT tu 9855813368 LE SY PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.22639		100.000		020097042209102008242024BQ5T924720.2263 9.200804.ung ho khac phuc bao Yagi mien Bac
10/09/2024 5388.22637		40.000		0200970422091020082420246J4E735847.22637. 200825.Thanh Thao ung ho nguoi dan khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.23108		100.000		020097042209102008232024T0Y1786816.23108 .200816.ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5189.23121		100.000		020097042209102008242024UKH1291356.2312 1.200825.mong nguoi dan VIET NAM vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.22650		200.000		020097042209102008242024N2O0921663.22650 .200825.NGO THI TRA MY mien trung mong mien bac nhanh vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5189.23135		50.000		020097042209102008252024T1B6342022.23135 .200825.NGUYEN THI HONG ANH ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5017.78405		1.000.000		838954.100924.200926.MONG BA CON VUOT QUA KHO KHAN-100924-20:08:25 838954
10/09/2024 5213.78411		100.000		313541.100924.200822.TRAN HUYEN LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254499350102

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.22667		200.000		0200970422091020082520248PNF776466.22667 .200826.NGUYEN BAO TRAN chuyen tien ung ho dong bao trong tran baod Yagi
10/09/2024 5219.78438		200.000		836211.100924.200825.Dang Thi Lan Huong ung ho khac phuc thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5389.22680		200.000		020097041509102008262024kuk0419482.22680. 200826.Lien ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5217.78454		2.000.000		313807.100924.200826.NGUYEN VAN TIEN chia se voi dong bao lu lut FT24254214246643
10/09/2024 5387.23161		200.000		020097042209102008262024KW9Q814649.231 61.200827.LE XUAN CUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.78470		500.000		313843.100924.200826.Ung ho dong bao anh huong bao Yagi FT24254999477035
10/09/2024 5189.23172		300.000		020097040509102008272024LERK041537.2317 2.200827.Vietcombank:0011001932418:TRAN PHUONG THAO ung ho bao lut mien Bac
10/09/2024 5212.78487		200.000		699461.100924.200819.ung ho khac phuc bao so3 va lu lut
10/09/2024 5212.79129		500.000		313876.100924.200826.Ung ho ba con vung bao, hi vong mn binh an FT24254849780000
10/09/2024 5209.78494		200.000		313883.100924.200826.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24254829265854
10/09/2024 5389.22728		2.000.000		020097041509102008272024liYt420011.22728.2 00827.DINH THI DIEU ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.79146		5.000.000		698988.100924.200822.cty TNHH Phan Phong VN ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5214.78541		1.000.000		341220.100924.200828.IBFT Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5214.79171		1.000.000		699471.100924.200820.GD NGUYEN THI THU HOAI UNG HO BAO LUT
10/09/2024 5387.23208		200.000		020097040509102008292024P1ZP041627.23208 .200829.Vietcombank:0011001932418:HO THI TRANG chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5387.22756		1.000.000		020097042209102008272024IVC6449400.22756. 200829.LinhLinh ck tham gia ung ho dong bao
10/09/2024 5242.27657		100.000		MBVCB.6997167528.LE QUOC VIET chuyen tien.CT tu 0531002563434 LE QUOC VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23247		200.000		020097042209102008282024PZGJ428873.23247 .200809.Linh Anh ung ho ba con bi bao lu mien bac
10/09/2024 5215.79192		50.000		314038.100924.200829.DO TRUC QUYNH chuyen FT24254147631750

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.78593		150.000		314059.100924.200829.NGUYEN PHUONG ANH ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet do bao gay ra. FT24254570834442
10/09/2024 5241.27662		200.000		MBVCB.6997165489.ung ho dong bao mien bac .CT tu 0071000700355 NGUYEN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.79215		500.000		306923.100924.200829.1 chut tam long nho nhoi. VN doan ket.
10/09/2024 5243.27667		100.000		MBVCB.6997162852.PHAM MINH CHAU ung ho cac tinh.CT tu 1045083724 PHAM MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23279		100.000		020097042209102008302024I9ES546236.23279.200831.em ko co nhieu xin ung ho dong bao a
10/09/2024 5240.27668		100.000		MBVCB.6997166580.ung ho nguoi dan vung lu .CT tu 0111000360470 PHAN THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.23286		500.000		020097040509102008312024MWZJ041737.23286.200831.Vietcombank:0011001932418:VU THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.27668		1.000.000		MBVCB.6997162966.ung ho dong bao lu lut .CT tu 1023589343 PHAN KE HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.27670		2.222		MBVCB.6997162843.NGUYEN DUC DUY chuyen tien.CT tu 1042899769 NGUYEN DUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.78646		100.000		043869.100924.200831.Ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.22842		500.000		0200970422091020083020246OSW885877.22842.200832.DO DIEU HOA chuyen tien
10/09/2024 5017.78667		1.000.000		314187.100924.200831.KHUONG THI DUYEN chuyen FT24254780706410
10/09/2024 5220.78680		100.000		699360.100924.200817.LE NGOC THIEN Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.22878		300.000		020097042209102008322024XX9R857682.22878.200833.em ung ho khac phuc bao Yagi.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5017.78692		200.000		043918.100924.200833.Ung Ho Mien Bac
10/09/2024 5078.55117		150.000		MBVCB.6997162834.HOANG THU HIEN UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT.CT tu 1035987335 HOANG THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.79344		100.000		043904.100924.200833.TRAN NGOC THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5209.78716		15.000		189114.100924.200832.TRAN THI THIEN HA quyen gop cho dong bao mien Bac bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5212.79359		18.770		700123.100924.200825.NGUYEN PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5244.27685		200.000		MBVCB.6997162910.TRAN MANH TIEN chuyen tien em gui dong bao mien bac thung mi tom.CT tu 9703412405 TRAN MANH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.27688		500.000		MBVCB.6997162948.NGUYEN THI NGOC HA chuyen tien UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI VA LU LUT.CT tu 0671000429832 NGUYEN THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.27690		1.000.000		MBVCB.6997162494. mot chut tam long con xin ung ho dong bao lu lut .CT tu 9230298888 PHAN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23396		2.000.000		020097042209102008332024RVH8662838.2339 6.200826.BGS ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5390.22929		100.000		0200970422091020083320242VBF119384.22929 .200826.TRAN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.78770		300.000		992872.100924.200834.Dong gop cuu tro
10/09/2024 5189.22933		200.000		020097042209102008342024FVBU844472.2293 3.200826.Chau xin gop mot chut suc nho a
10/09/2024 5390.22938		200.000		020097042209102008342024QRTG659647.2293 8.200835.DO HUYEN TRANG CAU MONG MN BINH AN
10/09/2024 5387.22940		1.000.000		0200970422091020083420242KOI236066.22940 .200835.chia se cung dong bao lu
10/09/2024 5212.78784		100.000		245784.100924.200830.66528210415 0335345485
10/09/2024 5212.78794		100.000		314361.100924.200833.NGUYEN NHU QUYNH chuyen FT24254780080267
10/09/2024 5017.79455		200.000		314454.100924.200835.Ung ho dong bao lu lut FT24254351767390
10/09/2024 5078.55137		200.000		MBVCB.6997163401.Ho tro bao Yagi.CT tu 0301000430097 NGUYEN HAI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.27700		200.000		MBVCB.6997166408.ung ho dong bao bi anh huong do bao.CT tu 1018566652 NGO THI NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.79465		200.000		314499.100924.200835.Ung ho ba con vung lu lut FT24254147632145
10/09/2024 5216.78834		200.000		314522.100924.200835.LE TUONG NGHI chia se voi dong bao vung bao lu FT24254938151467
10/09/2024 5243.27704		50.000		MBVCB.6997162090.TRAN NGUYEN THANH NGUYEN chuyen tien.CT tu 1018996114 TRAN NGUYEN THANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.78844		100.000		700065.100924.200823.PHAM THIEU VY Chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5215.78848		200.000		044039.100924.200837.Ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5388.22992		50.000		0200970422091020083520242A4D452595.2299 2.200837.TRAN GIA HAN uho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.23469		20.000		020097042209102008362024UNX2451287.2346 9.200837.NGUYEN NGOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5245.27705		200.000		MBVCB.6997163104.ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong cua bao so 3.CT tu 1032527397 NGUYEN MINH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.78861		100.000		498718.100924.200836.chau gui cac bac chut it tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5239.27710		500.000		MBVCB.6997163561.Ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 0161001603112 DUONG HA THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.78866		200.000		044044.100924.200837.HOANG HUONG GIANG xin dong gop giúp ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5212.79515		1.000.000		700479.100924.200833.DUONG THI HONG DIU Chuyen tien
10/09/2024 5216.78869		200.000		699920.100924.200831.ung ho bao yagi
10/09/2024 5243.27712		500.000		MBVCB.6997167934.Mong dong bao mien Bac som vuot qua kho khan.CT tu 1028703917 VO THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.27713		500.000		MBVCB.6997167814.Be Gian Truong Gia Bach ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0091000293560 GIAN TRUONG PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.79534		10.000		955093.100924.200837.HUYNH THANH TRUC chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.24024		500.000		0200970422091020083720249GJ8749711.24024. 200818.CHAU THI THIEN KIM UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3
10/09/2024 5387.24040		100.000		020097041509102008382024vWhM419873.240 40.200830.LE MY KIEU chuyen tien ung ho nguoì dan bao lut
10/09/2024 5217.78916		200.000		314633.100924.200837.DO THI HUONG ung ho khac phuc sau bao so 3 Yagi FT24254677422904
10/09/2024 5215.79578		200.000		701001.100924.200834.NGUYEN THI THANH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5240.27722		100.000		MBVCB.6997166506.PHAM THUY HAO chuyen tien ung ho dong bao cac tinh ,thanh pho do con bao yagi gay ra.CT tu 1016406770 PHAM THUY HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23523		50.000		020097042209102008382024NCHR546623.2352 3.200839.TRAN HUU CUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.79592		500.000		643249.100924.200838.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI LU LUT
10/09/2024 5243.27724		200.000		MBVCB.6997168227.DANG MINH NHUT chuyen tien.CT tu 1026485601 DANG MINH NHUT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.79603		100.000		699991.100924.200834.NGUYEN THI QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5387.23545		100.000		0200970422091020083920243XPS118962.23545 .200840.NGUYEN VAN DUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5189.23551		1.000.000		020097042209102008392024CEZV532914.2355 1.200840.VO THI THU BA chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.79627		150.000		783452.100924.200840.mong moi nguoì deu binh an
10/09/2024 5209.79634		200.000		044104.100924.200840.CHU THI BAO CHAM chuyen tien chau ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.24133		111.111		0200970415091020084120242as1419935.24133. 200841.NGUYEN THI THAO Chuyen tien
10/09/2024 5389.23607		255.954		020097042209102008412024C30K141585.23607 .200842.VU THI HOAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.23612		1.000.000		020097042209102008412024009N971925.23612. 200842.Chung tay giúp đỡ đồng bào Việt Nam vượt qua lũ lụt
10/09/2024 5216.80009		200.000		622436.100924.200832.DAO VAN TUNG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.80012		300.000		314911.100924.200841.DOAN THI CUC PHUONG chuyen ung ho dong bao bao lu FT24254669170006
10/09/2024 5242.27747		500.000		MBVCB.6997158588.NGUYEN HAI ANH chuyen tien, chung suc voi nhan dan vung thien tai.CT tu 1046177054 NGUYEN HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23639		50.000		020097041509102008432024lsX5420351.23639. 200843.cua it long nhieu mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5242.27748		50.000		MBVCB.6997168626.NGUYEN THI LINH ung ho dong bao .CT tu 1047737585 NGUYEN THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.24175		50.000		020097042209102008422024HRJF457703.24175 .200823.NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.80034		50.000		701013.100924.200834.Chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5214.79699		2.200.000		340658.100924.200840.IBFT VO NGOC THUY VI chuyen tien
10/09/2024 5212.80044		500.000		299346.100924.200842.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.23652		60.000		020097042209102008422024IOQS925946.23652 .200823.mong binh an den vung bao lu
10/09/2024 5388.24185		500.000		020097042209102008432024YAB7461758.2418 5.200844.NGO THI LIEN chuyen tien ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5219.79727		1.500.000		699973.100924.200833.Nguyen thi dao thu nhang dien tam linh nghia xuan quy hop nghe an ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.80069		500.000		699989.100924.200834.LE TUYET MAI ung ho dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5213.79729		200.000		700632.100924.200836.con xin gop chut suc mon ho tro dong bao a
10/09/2024 5212.79741		100.000		946139.100924.200843.66528266823-096136446 0
10/09/2024 5078.55202		200.000		MBVCB.6997163005.ung ho dong bao do con bao yagi.CT tu 0281000608614 HOANG THI BICH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.79769		200.000		700710.100924.200838.TRAN THI NINH Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.79768		10.000.000		315116.100924.200843.Gia dinh nho mien tay ung ho ba con mien bac khac phuc bao lu YAGI FT24254034345532
10/09/2024 5214.79788		200.000		341522.100924.200844.IBFT MINH CHAU HO TRO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5245.27760		10.000		MBVCB.6997166880.NGUYEN CHI HAI gop mot phan nho sau bao yagi a.CT tu 7986128907 NGUYEN CHI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.23691		500.000		020097042209102008442024THBX564171.2369 1.200845.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.80141		500.000		315097.100924.200843.PHAN THANH DIEM TU ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254467448148
10/09/2024 5243.27761		300.000		MBVCB.6997163672.VO TRAN DUY chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1020819874 VO TRAN DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80154		50.000		245866.100924.200839.66528580048 0338737324 So tien ko nhieu nhung mong rang se gop phan g
10/09/2024 5217.79811		1.000.000		839415.100924.200946.UNG HO DONG BAO CHIU THIEN TAI-100924-20:08:45 839415
10/09/2024 5244.27766		200.000		MBVCB.6997163522.Ung ho bao lu.CT tu 0061001135956 DANG THI XUAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24250		100.000		02009704220910200845202484B6884700.24250. 200846.NGUYEN DUC VIET chuyen tien
10/09/2024 5215.80091		200.000		838015.100924.200843.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5220.80180		500.000		838133.100924.200845.Cuu tro dong bao bi thiet hai do lu
10/09/2024 5217.79852		1.000.000		245882.100924.200841.66528326491 0967039943 LE THI HONG HANH chuyen tien qua MoMo cuu tro
10/09/2024 5213.79854		1.000.000		699849.100924.200829.Be Minh Khue ung ho cuu tro vung lu
10/09/2024 5387.24285		200.000		020097040509102008472024UCRW042603.242 85.200826.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.24293		150.000		0200970422091020084620247KWX621564.242 93.200847.TRINH HOANG CHI ANH ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.27775		3.000.000		MBVCB.6997162717.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0531000280005 BUI HOANG HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24301		200.000		020097042209102008462024PJG7234158.24301. 200847.NGUYEN HAI YEN ung ho lu lut Mien Bac cau mong moi nguoi tren dat nuoc Viet Nam deu binh an
10/09/2024 5245.27776		200.000		MBVCB.6997163283.TRAN THI MY Y Mien nam cau mong moi nguoi luon binh an va som vuot qua kho khan.CT tu 1034816679 TRAN THI MY Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80231		50.000		700762.100924.200839.BUI THI NGOC MAI Chuyen tien
10/09/2024 5220.79881		500.000		839485.100924.200847.VO THI MY DIEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-20:08:47 839485
10/09/2024 5219.80235		200.000		838190.100924.200847.PHUNG KIM THOA chuyen tien
10/09/2024 5240.27779		1.000.000		MBVCB.6997163738.chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 9969161357 DUONG MINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.80240		300.000		838208.100924.200847.Ta Minh Bao Tran chuyen tien
10/09/2024 5243.27780		50.000		MBVCB.6997166497.PHAN TRONG TU chuyen tien.CT tu 0861000071944 PHAN TRONG TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.27781		700.000		MBVCB.6997162799.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi. Cau mong dong bao binh an.CT tu 0211000538426 VU THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.24316		500.000		020097042209102008472024E8E7709435.24316. 200848.DO VAN LAM chuyen tien
10/09/2024 5215.80248		1.000.000		179217.100924.200848.Nong San Mai Gia Lai huong ve mien Bac
10/09/2024 5218.79895		1.000.000		838221.100924.200847.Nguyen Thi Anh Thu chuyen tien
10/09/2024 5390.24324		50.000		0200970415091020084820249ky2420600.24324. 200848.NGUYEN HONG NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.27783		100.000		MBVCB.6997164501.DONG THANH MAI ung ho cac khu vuc bi bao lu.CT tu 0351001197945 DONG THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.23796		200.000		020097041509102008482024Cs6N420465.23796 .200828.chia se cung ba con bi anh huong boi bao lu cac tinh phia bac
10/09/2024 5017.80264		500.000		383390.100924.200847.Cau mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5218.80270		500.000		838257.100924.200848.Ung ho lu lut
10/09/2024 5387.24343		500.000		020097042209102008482024DW97595821.2434 3.200849.Cua It Long nhieu con xin gui phan nho giup ba con gap lut nang thien tai mong cau binh an den tat ca moi nguoi
10/09/2024 5390.23811		300.000		020097042209102008482024MZ23497337.2381 1.200849.TRAN THI LUYEN chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5209.80283		300.000		839511.100924.200953.UNG HO DONG BAO-100924-20:08:48 839511
10/09/2024 5189.24363		400.000		020097041509102008492024c42F420482.24363. 200841.TRAN THI VI HA mien Trung gui chut yeu thuong den dong bao mien Bac
10/09/2024 5017.79956		50.000		315242.100924.200845.NGUYEN THAI PHUONG NGAN FT24254517901595
10/09/2024 5017.79954		50.000		315280.100924.200845.Ho tro ba con bao Yagi FT24254067954227
10/09/2024 5209.80311		1.000.000		315244.100924.200845.Gia dinh Vu Thanh Thuy ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254122050521
10/09/2024 5213.80319		500.000		315288.100924.200846.DUONG DUY TAN chuyen FT24254467574900
10/09/2024 5387.23855		200.000		020097041509102008502024i2KZ421011.23855. 200850.PHAM THI CHAN ung ho mien bac VN
10/09/2024 5388.23856		500.000		0200970422091020084920246NU6860366.23856 .200830.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.80342		100.000		044383.100924.200851.NGUYEN THI TRANG ung ho ng dan lu lut
10/09/2024 5220.80341		2.000.000		701294.100924.200841.NGUYEN THI CAM TU con xin goi it long den nguoi dan mien trung
10/09/2024 5212.79990		400.000		984196.100924.200840.Mien Bac co len nhe aaaa
10/09/2024 5220.80000		50.000		946360.100924.200850.66528827147-070336442 9-PHAM NGUYEN TUONG VY ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.23864		200.000		0200970405091020085120242MRW042841.238 64.200851.Vietcombank:0011001932418:uho ba con lu lut
10/09/2024 5017.80358		50.000		701415.100924.200844.Ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.23868		500.000		020097042209102008502024J5CQ585891.23868 .200851.Luu Thi Hong Hoa ung ho dong bao chiu thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5239.27804		500.000		MBVCB.6997163912.TRAN LE DIEM MY chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0671004128839 TRAN LE DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.27804		2.000.000		MBVCB.6997169930.Gop cuu tro dong bao vung lu lut.CT tu 0011004017485 TRAN THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.27804		500.000		MBVCB.6997169669.NGUYEN THI CAM VAN chuyen tien.CT tu 1025176306 NGUYEN THI CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80371		1.000.000		179271.100924.200851.Nguyen Chien Thang ung ho dong bao lu lut bao Yagi
10/09/2024 5209.80382		100.000		643431.100924.200850.UNG HO BA CON LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5213.81040		200.000		839589.100924.200851.MONG BA CON MIEN NUI BINH AN-100924-20:08:51 839589
10/09/2024 5217.80395		100.000		044402.100924.200852.TON NU BICH THAO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5189.24431		500.000		020097042209102008512024J36Y715492.24431. 200852.NGUYEN NGOC XUAN TRINH con xin quyen gop cho dong bao vung lu lut mien Bac a
10/09/2024 5217.80411		400.000		340933.100924.200851.IBFT NGUYEN THI NHU Y ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5387.24439		100.000		020097041509102008522024FFpg420689.24439 .200852.LE NGOC NHI chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5389.24445		200.000		02009704050910200852202438IK042949.24445. 200852.Vietcombank:0011001932418:PHAM NGOC QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.81071		100.000		315657.100924.200850.NGUYEN THI QUYNH NHU ung ho bao lu FT24254862030322
10/09/2024 5214.81078		5.000		838873.100924.200852.NGUYEN XUAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5213.81086		50.000		315631.100924.200850.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254780080572
10/09/2024 5216.80458		300.000		315609.100924.200850.LE HA VAN ck FT24254541116180
10/09/2024 5219.81091		43.639		315627.100924.200850.Ung ho bao yagi FT24254830508629

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.80463		500.000		044437.100924.200853.PHAM THANH LOC chuyen tien
10/09/2024 5219.80470		5.000		838469.100924.200852.Ung ho dong bao gap kho khan
10/09/2024 5220.80476		100.000		416842.100924.200843.LE NHAT TRUNG KIEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24489		20.000		0200970422091020085220241D66486600.24489. 200834.xin phep ung ho lu lut
10/09/2024 5389.23950		55.231		020097042209102008532024ZDJO362784.2395 0.200854.ung ho
10/09/2024 5189.24491		500.000		020097041509102008542024xVEQ420720.24491 .200854.Ung ho dong bao lu lut. Mong m.n binh an a
10/09/2024 5240.27824		1.000.000		MBVCB.6997164133.PHAM PHAN ANH THU chuyen tien cuu tro dong bao lu lut.CT tu 9797910998 PHAM PHAN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.27824		500.000		MBVCB.6997169577.ung ho dong bao MB.CT tu 0481000885174 PHAM THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.27823		50.000		MBVCB.6997165052.ung ho thien tai mien bac.CT tu 1220741999 NGUYEN THI GIANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.24520		1.500.000		020097042209102008542024419P593376.24520. 200855.LE THU HA chuyen tien
10/09/2024 5215.80560		1.000.000		245925.100924.200849.66528890738 0345297989 TP TRINH DP Thien ung ho nguoi dan vung bao Y
10/09/2024 5213.81171		1.000.000		702170.100924.200848.NGUYEN THI MY PHUNG ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5017.81168		100.000		982223.100924.200833.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao s3
10/09/2024 5240.27834		20.000		MBVCB.6997170132.NONG TUAN MINH chuyen tien.CT tu 0301000408030 NONG TUAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.27835		2.000.000		MBVCB.6997164219.TRAN NGOC ANH dong hanh cung toan dan khac phuc hau qua sau bao so 3.CT tu 2321216789 TRAN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.24555		3.250.000		020097041509102008562024kgkG420771.24555. 200847.CLB Vovinam Kids Vinhhome Tay Mo ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.27837		200.000		MBVCB.6997170527.mong tat ca moi nguoi deu binh an.CT tu 0021000415467 NGUYEN VAN DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80610		500.000		839032.100924.200856.LE THI LY UNG HO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO LU
10/09/2024 5217.81228		8.000		191415.100924.200855.LE KHANH CHI chuyen tien
10/09/2024 5390.25044		500.000		02009704220910200855202428UY471715.25044 .200837.mien bac co len
10/09/2024 5388.25046		2.000.000		020097041509102008572024iaWm421162.2504 6.200857.quy gieo hat nhom Elaviyoga ung ho
10/09/2024 5389.24603		20.000.000		020097041509102008572024lhZA420815.24603 .200849.Ho kinh doanh Nguyen Mai Store ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.25064		200.000		020097042209102008572024659D250034.25064. 200837.NGUYEN THI THUY VY chuyen tien
10/09/2024 5212.80642		120.995		316040.100924.200857.Ung ho dong bao bao lu FT24254305001370
10/09/2024 5388.25079		100.000		020097042209102008572024UZO475842.2507 9.200858.NGUYEN THI NGUYET ung ho ba con
10/09/2024 5389.25080		50.000		02009704220910200857202490KP442781.25080 .200838.NGUYEN THI KIM THOA chuyen tien
10/09/2024 5390.25095		200.000		020097040509102008592024QYLB043340.2509 5.200838.Vietcombank:0011001932418:xin dong gop ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5220.80672		100.000		783570.100924.200858.KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.80673		2.000.000		316142.100924.200858.Con Nguyen Thanh Tra Ung Ho Nguoi Dan Vung Bao Yagi. FT24254070295542
10/09/2024 5219.80682		20.240		316146.100924.200858.NGUOI VIET NAM FT24254302033840
10/09/2024 5390.25106		66.666		020097042209102008582024OW4Q502676.251 06.200859.chau con dang la sinh vien chau ko co nhieu lam vi chau rat dau long boi nhung thiet hai ma con bao yagi da de lai cho mien Bac than yeu nen chau co mot chut dong gop ung ho a
10/09/2024 5242.27853		100.000		MBVCB.6997164395.ung ho ba con mien bac lu lut.CT tu 0791000072207 NGO LE THUY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.80688		20.000		245949.100924.200855.66528891744 0961698492 Ung ho cac tinh bi bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.80697		100.000		701592.100924.200849.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.25114		100.000		02009704050910200859202480FN043374.25114 .200859.Vietcombank:0011001932418:CHU THUY DUNG ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5217.80703		200.000		701591.100924.200849.gop suc mien bac
10/09/2024 5388.25119		100.000		020097041509102009002024mHIp421216.25119 .200900.HOANG THI BAO NGOC chuyen tien mong mien Bac binh an a
10/09/2024 5389.24679		40.000		020097041509102009002024ttvR421221.24679. 200900.ung ho
10/09/2024 5216.80743		50.000		316219.100924.200859.VU THI THU TRANG ho tro lu FT24254671128304
10/09/2024 5387.25137		500.000		02009704050910200900202472IG043425.25137. 200900.Vietcombank:0011001932418:UNG HO DONG BAO MIEN BAC BI MUA BAO .
10/09/2024 5212.81334		1.000.000		044645.100924.200900.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5243.27862		200.000		MBVCB.6997162865.Ung ho dong bao.CT tu 1038061171 LE THI CAM BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24694		200.000		020097041509102009012024vSEp420886.24694 .200901.NGUYEN THI THANH HANG chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5218.81344		100.000		044651.100924.200900.PHAM THAI AN transfer
10/09/2024 5387.24696		200.000		020097041509102009012024LAIt421238.24696. 200901.LAM GIA NGUYEN chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5219.81360		300.000		702384.100924.200853.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5219.81355		100.000		701723.100924.200853.mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.81361		300.000		702404.100924.200853.chia se dong bao bao yagi
10/09/2024 5387.25144		500.000		0200970422091020090020240A7U763017.2514 4.200901.giup do ba con vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.25148		140.000		0200970422091020090020247MLG210704.2514 8.200901.CanhDuongTuyen ung ho vung bi ngap lut.
10/09/2024 5212.80774		2.000.000		316287.100924.200900.Tuan Duong ung ho dong bao khac phuc lu lut FT24254635994348
10/09/2024 5214.81370		200.000		839785.100924.200901.HUYNH BAO TRAN chuyen khoan-100924-20:09:01 839785
10/09/2024 5388.24728		400.000		020097042209102009012024GBNC196360.2472 8.200902.LEU HUONG ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.81385		1.000.000		316375.100924.200901.Chia se voi ba con vung bao lu FT24254120925303
10/09/2024 5389.25178		55.000		020097042209102009012024PAUS368943.2517 8.200902.NGUYEN VAN TUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.24741		20.000		0200970405091020090220244GTA043523.2474 1.200902.Vietcombank:0011001932418:Minh Thu quyen gop ho tro bao
10/09/2024 5245.27878		300.000		MBVCB.6997175557.Ung ho nhan dan vung bao lu.CT tu 1030856731 TRAN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.25213		100.000		020097042209102009022024Y6MT503350.2521 3.200854.ung ho khac phuc hau qua mua bao. mong nhieu dieu binh an
10/09/2024 5241.27882		200.000		MBVCB.6997169276.Em gui mot chut tam long gui dong bao vung bao lu.CT tu 0381000588483 NGUYEN TAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.27884		2.000		MBVCB.6997171127.NGUYEN THI THUY NGUYEN chuyen tien.CT tu 1041531653 NGUYEN THI THUY NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.24774		1.999.999		020097042209102009022024K9WD440683.247 74.200903.nguyen dinh hoang ung ho thien tai
10/09/2024 5239.27886		500.000		MBVCB.6997167017.ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai.CT tu 1049696083 LE THI MAI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.24785		100.000		020097042209102009032024SNYQ437135.2478 5.200904.nguoi con Quang Nam ung ho ba con lu lut cua it long nhieu a
10/09/2024 5390.24793		100.000		020097041509102009042024INLC420972.24793. 200904.VU MAI HIEN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI
10/09/2024 5388.25243		100.000		020097040509102009042024BOOC043634.2524 3.200904.Vietcombank:0011001932418:ANH THU ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5390.25248		300.000		020097042209102009032024AF7Z156511.2524 8.200844.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5189.24799		50.000		020097041509102009042024gzXw421328.24799 .200844.DUONG THI HANG chuyen tien
10/09/2024 5390.24806		100.000		0200970422091020090320243QX2942087.24806 .200904.BUI THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.81412		300.000		316419.100924.200902.NGUYEN THI MAI PHUONG chuyen FT24254010622541

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.80826		100.000		702291.100924.200851.UNG HO THIET HAI BAO YAGI
10/09/2024 5243.27898		200.000		MBVCB.6997171070.NGUYEN CONG THANG chuyen tien mong dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0711000309796 NGUYEN CONG THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.25287		300.000		020097042209102009042024SOUS417447.2528 7.200905.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5388.25292		100.000		020097042209102009042024GBZW428623.252 92.200845.cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.27901		100.000		MBVCB.6997164852.VONG MY NGA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1032106522 VONG MY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.27902		2.000.000		MBVCB.6997171493.Mam non Minions ung ho dong bao bi lu lut .CT tu 1015305646 LE THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.27902		100.000		MBVCB.6997176236.LE QUANG PHUC ung ho khac phuc hau qua do con bao so 3.CT tu 1025414319 LE QUANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.55376		25.000		MBVCB.6997176101.cua it long nhieu a! chia se cung dong bao.CT tu 1015155269 TRAN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.81549		500.000		839896.100924.200906.CHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO LU-100924-20:09:05 839896
10/09/2024 5245.27911		100.000		MBVCB.6997176017.NGUYEN HONG ANH ung ho dong bao anh huong bao so 3.CT tu 0711000316294 NGUYEN HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25360		1.000.000		020097042209102009072024RRR17395230.25360 .200908.NGUYEN THI THUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.81582		150.000		840231.100924.200907.PHAM THU PHUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5189.25373		100.000		020097041509102009092024Uitj421585.25373. 200848.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5245.27917		1.000.000		MBVCB.6997165016.UNG HO BA CON BI LU LUT SAU CON BAO SO 3 - YAGI.CT tu 1031354581 LE THI KIM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.82043		200.000		993662.100924.200908.Ung ho hau qua bao so3 yagi
10/09/2024 5216.81605		100.000		840610.100924.200907.Duong Ngoc Nhung ung ho vung lu mien bac
10/09/2024 5217.81603		500.000		637279.100924.200907.ung ho d bao kh phuc bao yagi
10/09/2024 5189.24932		50.000		0200970422091020090720249DV4763822.24932 .200909.Hai Duong tin chinh phu not tin phan anh
10/09/2024 5212.81619		212.303		840692.100924.200909.Chung tay ung ho dong bao bi thiet hai con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.25397		1.000.000		020097040509102009092024GJ82043927.25397. 200909.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THANH LAM chuyen tien
10/09/2024 5213.82075		500.000		316941.100924.200908.Ung ho dong bao lu lut FT24254301521604
10/09/2024 5241.27924		200.000		MBVCB.6997171509.PHAM THI CAM THU chuyen tien ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0071001038924 PHAM THI CAM THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25423		1.000.000		020097041509102009102024eLmi421453.25423. 200910.TANG THI NGOC ANH co mot chut gop suc cho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.27926		300.000		MBVCB.6997171073.Mot chut tam long tu mien Nam.CT tu 1015799953 CAO THI THAO SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25426		300.000		0200970422091020091020247N5W178871.2542 6.200902.chung tay giúp đỡ bà con vùng lũ
10/09/2024 5390.25424		500.000		0200970422091020090920241T0A468153.25424 .200910.PHAM HOANG KHANH LINH mong ca nuoc som vuot qua mua bao lu
10/09/2024 5239.27929		1.000.000		MBVCB.6997176681.PHAM THI HONG NGAN chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 0061001190306 PHAM THI HONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25439		100.000		020097042209102009102024E2KI297945.25439. 200911.PHAM NGOC TAN chuyen tien
10/09/2024 5387.24994		150.000		020097042209102009102024GFHJ435705.24994 .200911.cuu tro nan nhan anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5216.82119		20.000		840772.100924.200910.ung ho dong bao anh huong bi bao lu
10/09/2024 5389.25438		1.000.000		020097042209102009102024HHZV395802.2543 8.200851.ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.82133		1.000.000		044991.100924.200911.Ung Ho Mien Bac Cuu Ho Sau Bao
10/09/2024 5219.81648		200.000		703110.100924.200903.TRAN VIET HOANG Chuyen tien cuu tro dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5241.27930		200.000		MBVCB.6997176594.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien cua it long nhieu cau nguyen cho ba con vuot qua song gio .CT tu 0841000031917 NGUYEN THI BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25449		50.000		020097042209102009102024XQ97782917.25449 .200911.VUONG THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5078.55411		300.000		MBVCB.6997171084.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1033796682 TRAN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.82161		200.000		840044.100924.200911.LE THI THUY DUNG UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:09:11 840044
10/09/2024 5209.81696		200.000		993716.100924.200911.Ung ho mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5216.81717		1.000.000		703111.100924.200903.HOANG HUU THAI ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5017.82192		500.000		703182.100924.200905.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5215.81728		50.000		702000.100924.200900.NGUYEN ANH SANG Chuyen tien
10/09/2024 5214.82199		500.000		702731.100924.200901.Ung ho cac tinh gap lu lut
10/09/2024 5218.81738		1.000.000		703113.100924.200903.Truong Dac Minh ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5212.82211		200.000		702846.100924.200904.gd Hien Loi Yen Thanh, NA ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5242.27945		100.000		MBVCB.6997177123.QUACH THI HAI YEN chuyen tien.CT tu 1048370457 QUACH THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25506		200.000		020097041509102009132024M1Hd421691.2550 6.200913.VU THI CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5389.26076		200.000		020097042209102009132024KFAA265216.2607 6.200914.ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5213.81775		500.000		317205.100924.200911.Mien Bac co gang lennnn FT24254193557638
10/09/2024 5216.81776		200.000		702595.100924.200857.QUAN THI CHI Chuyen tien
10/09/2024 5218.81784		100.000		179828.100924.200914.Co len dong bao Viet Nam

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.82259		100.000		840123.100924.200914.DUONG DO BINH AN CHUYEN KHOAN TIEN HO TRO KHAC PHUC HAU QUA DO BAO-100924-20:09:13 840123
10/09/2024 5388.25540		300.000		020097042209102009142024WXFG218992.255 40.200915.LE NGUYEN ANH THI chuyen tien
10/09/2024 5243.27956		100.000		MBVCB.6997177087.DAO THU PHUONG chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 0221000037301 DAO THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.27957		100.000		MBVCB.6997171622.HO THI BICH THAO chuyen tien.CT tu 1014711520 HO THI BICH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.27960		1.000.000		MBVCB.6997176623.NGUYEN THI THUY LIEN ung ho dong bao chong bao lu.CT tu 0541000240734 NGUYEN THI THUY LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.27960		100.000		MBVCB.6997176825.Mong ba con vung lu binh an va mau vuot qua .CT tu 9342381397 TRINH THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.26128		50.000		0200970422091020091420244PIO813618.26128. 200915.DAU VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.25561		1.000.000		020097041509102009162024gS5C422055.25561 .200855.TRINH TRINH DVA ung ho lu lut mien BAC
10/09/2024 5388.26138		100.000		020097041509102009162024G361421747.26138. 200916.HUYNH NGUYEN ANH THU
10/09/2024 5217.82319		500.000		841001.100924.200915.Mong Mn nhanh on dinh lai cuoc song
10/09/2024 5219.81842		300.000		317478.100924.200915.Ung ho cac tinh bi bao lut FT24254498727878
10/09/2024 5388.26158		100.000		020097041509102009162024mfig421761.26158. 200916.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5189.25583		200.000		020097040509102009162024CZGM044314.2558 3.200917.Vietcombank:0011001932418:Ung ho quy chong thien tai Viet Nam
10/09/2024 5212.82357		100.000		701986.100924.200900.NGUYEN THUY NGA gui dong bao lu lut
10/09/2024 5388.26169		200.000		020097042209102009162024Y80X751732.26169 .200917.HUONG VE DONG BAO
10/09/2024 5209.82382		100.000		342292.100924.200917.IBFT chuc m.n binh an con xin gop phan nho a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.82394		200.000		841086.100924.200916.Nguyen Tran Thao Nguyen chuyen tien giup do ba con khac phuc bao lu
10/09/2024 5017.81921		111.111		045201.100924.200918.PHAM THI NGOC ANH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5078.55457		1.000.000		MBVCB.6997177330.NGUYEN LAM NHAT LINH chuyen tien.CT tu 0611001998585 NGUYEN LAM NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.81920		100.000		045200.100924.200918.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.27977		200.000		MBVCB.6997175340.LE THI KHANH HOA chuyen tien ung ho dong bao mien Bac gap bao lu.CT tu 0491000156595 LE THI KHANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.81927		100.000		702969.100924.200907.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.25614		200.000		020097042209102009172024TOAM933668.256 14.200918.TRAN THI DIEP PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.81932		200.000		703383.100924.200911.LY HOANG UYEN Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.26196		500.000		020097041509102009182024DKpC422117.2619 6.200918.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5213.82439		50.000		947335.100924.200918.66528582006-034276254 0-Ung ho thien tai bao s3
10/09/2024 5242.27981		300.000		MBVCB.6997173005.Sinh vien Truong Dai hoc Su pham - Dai hoc Da Nang ung ho nguoi dan khu vuc bao lu.CT tu 1021237085 DO TRUONG TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.81952		100.000		947340.100924.200918.66528895513-034784915 0-Van Le va Ha Minh Hai chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.26205		500.000		020097040509102009182024L0ML044409.2620 5.200910.Vietcombank:0011001932418:LE THI THU HA chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.82449		500.000		317706.100924.200918.Ung ho dong bao lu lut FT24254972229899
10/09/2024 5219.82453		2.000.000		317724.100924.200918.KIEU THI THU HUONG ck cuu tro bao so 3 FT24254010623766
10/09/2024 5388.25639		200.000		020097040509102009192024XZOX044420.2563 9.200919.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.27986		200.000		MBVCB.6997175880.MAI THUY LAN HUONG UNG HO DONG BAO.CT tu 1039619605 MAI THUY LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25648		25.000		020097042209102009182024E38B480530.25648. 200859.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.26219		200.000		020097041509102009192024s7Re422145.26219. 200919.ck ung ho ba con mien bac khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5212.81970		10.000		317755.100924.200919.VO THIEN TRANG chuyen uho dong bao VN FT24254351497913
10/09/2024 5387.25656		500.000		020097042209102009182024M8A4462374.2565 6.200859.PHI THI TUYEN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.25658		100.000		020097042209102009192024S7OJ592937.25658. 200919.ung ho cac tinh chiu bao lu
10/09/2024 5243.27989		500.000		MBVCB.6997172120.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 .CT tu 9986797030 LE BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25661		1.000.000		020097040509102009192024HVVYZ044473.2566 1.200859.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI QUYNH NHU chuyen tien ung ho Mien Bac
10/09/2024 5213.81989		500.000		570176.100924.200920.Gia dinh chau Ngoc Dong Anh ung ho dong bao
10/09/2024 5216.81990		500.000		317786.100924.200919.LE NGOC SON chuyen FT24254123410604
10/09/2024 5390.26237		200.000		020097042209102009182024X0KJ800607.26237 .200920.chau co mot chut qua nho gui toi dong bao
10/09/2024 5017.81991		1.000.000		045256.100924.200920.BUI VAN TRINH ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5390.25675		100.000		020097042209102009192024PHT0824804.25675 .200920.NGUYEN THI THANH CHUC chuyen tien
10/09/2024 5219.82507		500.000		317753.100924.200919.NGUYEN THI THUAN chuyen ung ho bao lu FT24254587381826
10/09/2024 5215.82511		500.000		045277.100924.200920.ung ho mien bac than yeu viet nam muon nam
10/09/2024 5387.26270		50.000		0200970422091020092020249IJW993826.26270 .200921.PHUNG THI NGUYET ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.82529		10.000		783706.100924.200920.HA PHAT DAT chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.83039		200.000		045284.100924.200921.NGUYEN THI HONG THAM ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.83042		300.000		570188.100924.200921.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.82542		500.000		704232.100924.200913.phuong va quan ho tro ba con bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5078.55493		2.000.000		MBVCB.6997176379.bao lut.CT tu 1025505342 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5217.82548		500.000		343238.100924.200921.IBFT Cao Thao ung ho dong bao
10/09/2024 5078.55495		100.000		MBVCB.6997176795.THANH BINH va NGOC NU ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi.CT tu 1021791750 LUONG PHAM THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.82559		200.000		704292.100924.200914.NGUYEN THI PHIEU chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5388.26308		50.000		020097042209102009212024AC4F253764.2630 8.200922.HOANG THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5219.83094		200.000		318029.100924.200922.Tang Duong ng ham mo Ninh Duong Story ung ho dong bao vung lu lut FT24254501032094
10/09/2024 5387.25756		500.000		020097041509102009232024AtiT421911.25756. 200924.NGUYEN TUAN THANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.26362		100.000		020097042209102009222024GBZ7544834.26362 .200924.moi chuyen se on thoi vn oi
10/09/2024 5219.83120		100.000		318044.100924.200922.TRINH VAN HUNG ung ho dong bao lu lut FT24254193558448
10/09/2024 5209.82622		100.000		318077.100924.200923.NGUYEN THANH XUAN chuyen ung ho, mong moi nguoi binh an FT24254525584052
10/09/2024 5389.26407		50.000		020097041509102009252024ofpQ421952.26407. 200925.NGUYEN THI TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.83126		50.000		993738.100924.200924.DO THI PHUONG LY UNG HO GOI MY TOM, ma GD 248865190
10/09/2024 5214.82645		50.000		841936.100924.200923.Nguyen Hoang Ngan ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.26417		50.000		020097042209102009242024HVAG619519.2641 7.200926.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.82659		200.000		045357.100924.200924.Mong moi nguoi som vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.28029		1.000.000		MBVCB.6997177275.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0281000427199 LE THI TRUC MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.82678		200.000		318235.100924.200925.NGUYEN THI THUY DUONG ung ho FT24254890600400
10/09/2024 5242.28035		200.000		MBVCB.6997173712.Em xin gui tang dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi.CT tu 1019710088 TRAN TAN DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25827		150.000		020097041509102009272024R51C421984.25827 .200927.NGUYEN HO ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5241.28037		150.000		MBVCB.6997169233.Nguoi con xa nuoc.CT tu 0071001278937 NGUYEN THI MY NGAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.82739		200.000		570219.100924.200926.Gui dong bao mien Bac, chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.83236		200.000		045460.100924.200926.PHAN THI LAN ANH-Ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5218.82760		3.000.000		704612.100924.200921.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.83244		500.000		703531.100924.200915.VU VAN TIN ChuyenTien ung ho bao yagi
10/09/2024 5213.83246		200.000		180216.100924.200927.Le Thi Huong Giang chuyen khoan Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.25873		200.000		020097041509102009282024IVbi422346.25873. 200928.ung ho dong bao vung bao lu gap kho khan
10/09/2024 5241.28048		200.000		MBVCB.6997177261.NGUYEN THI PHUONG NHUNG chuyen tien.CT tu 0571000036665 NGUYEN THI PHUONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26511		200.000		020097041509102009282024eGnL422527.26511 .200908.BUI THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.82822		500.000		637367.100924.200926.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.82829		100.000		318455.100924.200928.NGUYEN DUC TRUNG con gop mot it de ung ho ba con vung bao lut FT24254415187419
10/09/2024 5217.83307		10.000		570231.100924.200928.TFBOYS VNFC
10/09/2024 5390.26534		200.000		020097042209102009282024PFPZ837828.26534 .200929.DANG HOANG TUYET MY chuyen tien ung ho mien bac vuot lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.25891		200.000		020097041509102009292024fvDX422547.25891 .200909.NGUYEN NGOC TU Chuyen tien ung go dong bao sau Bao YAGI
10/09/2024 5189.26545		1.000.000		020097042209102009282024V72Q666810.26545 .200930.Ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5216.82916		500.000		318624.100924.200930.PHAM THI HIEP ung ho mien bac than thuong FT24254008059005
10/09/2024 5209.82925		200.000		045559.100924.200931.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.55556		50.000		MBVCB.6997174327.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1015644143 PHAM UYEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.82940		500.000		842279.100924.200930.Chia se kho khan voi dong bao do mua lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5217.82949		200.000		170472.100924.200921.CUA IT LONG NHIEU XIN UNG HO ANH CHI VUNG BAO LU
10/09/2024 5209.82958		500.000		318714.100924.200931.NGUYEN TAN LUAT ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254511653067
10/09/2024 5244.28065		500.000		MBVCB.6997171495.THAI THI THAM chung tay ho tro ba con sau bao.CT tu 1020913542 THAI THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.82953		500.000		840564.100924.201032.LE THI CHUY UNG HO CAC TINH BI THIEN TAI-100924-20:09:31 840564
10/09/2024 5242.28065		200.000		MBVCB.6997174412.PHAM THI HUONG chuyen tien cuu tro bao yagi.CT tu 0301000388713 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.83410		200.000		318725.100924.200931.VAN NHAT LINH chuyen ung ho dong bao mien bac FT24254068039386
10/09/2024 5389.26642		200.000		020097042209102009312024MGHZ935500.266 42.200932.FELICIA THAONGUYEN ung ho dong bao lu lut Bao YAGI
10/09/2024 5213.84002		100.000		842353.100924.200932.Vuong Da Minh Chau chuyen tien
10/09/2024 5389.25981		100.000		020097042209102009312024VRK5136965.2598 1.200933.Thuy Trang ung ho ba con khac phuc bao
10/09/2024 5387.25985		200.000		020097041509102009332024NMRF422610.2598 5.200924.ho tro mien Bac
10/09/2024 5388.25987		77.000		020097041509102009332024LT3k422611.25987. 200933.LUONG THI PHUONG THAO Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.84018		50.000		822377.100924.200923.GIUP DO VUNG LU LUT
10/09/2024 5215.84021		100.000		318853.100924.200932.BUI THI KHANH HUYEN FT24254292391771
10/09/2024 5390.26677		20.000		020097042209102009322024TSCE510033.26677 .200933.PHAM VIET HUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.25997		25.000		020097042209102009322024YCYA742984.2599 7.200913.Dong bao ta co len
10/09/2024 5215.83484		100.000		704734.100924.200924.Tung luu ung ho ba con chong bao yagi
10/09/2024 5078.55581		3.000.000		MBVCB.6997172830.LE DINH BIEN chuyen tien.CT tu 1037062098 LE DINH BIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.27017		20.000		020097042209102009332024HWID662159.2701 7.200914.HUONG MY ung ho dong bao
10/09/2024 5217.84078		100.000		703920.100924.200926.LE THI KHANH LY Chuyen tien
10/09/2024 5189.26716		500.000		02009704220910200933202425GG162955.26716 .200935.ho tro ba con khoi lu lut
10/09/2024 5078.55587		100.000		MBVCB.6997176886.Mong moi nguoi som vuot qua kho khan.CT tu 1018534768 NGUYEN THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.55586		500.000		MBVCB.6997174631.THAI THI NHUNG ung ho khac phuc hau qua mua lu mien bac.CT tu 0411000992384 THAI THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.55590		500.000		MBVCB.6997173820.ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi.CT tu 1015841267 LUU QUANG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26733		50.000		020097041509102009352024nd6X422486.26733 .200935.BUI HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.28092		500.000		MBVCB.6997174535.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0691000327846 HOANG THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.84135		300.000		318960.100924.200933.NGUYEN NGOC BICH chuyen ung ho VN sau bao FT24254829498410
10/09/2024 5218.84151		100.000		783833.100924.200935.Thu Hang xin dong gop mot it cho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5213.84150		1.337.997		992461.100924.200935.Remitly transfer R67911605510

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.83563		50.000		342763.100924.200936.IBFT BAO TRAN chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5216.84168		200.000		816168.100924.200936.Ta Viet Hoang ung ho dong bao co hoan canh kho khan
10/09/2024 5389.27063		1.500.000		0200970422091020093520242391691599.27063. 200936.VU THI GIANG mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5245.28097		20.000		MBVCB.6997174439.NGUYEN TRAN THANH VY chuyen tien.CT tu 1019631333 NGUYEN TRAN THANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.28097		250.620		MBVCB.6997176308.NGUYEN PHAM OANH NHU ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 0511000488116 NGUYEN PHAM OANH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.83577		30.000		703959.100924.200927.Tu NGUYEN THINH HUNG khac phu hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.28099		200.000		MBVCB.6997174815.NGUYEN THI UYEN chuyen tien .CT tu 0011004170279 NGUYEN THI UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27073		10.000.000		020097042209102009352024RWP4328831.2707 3.200937.NGUYEN GIA CHIEN cuu tro dong bao lu lut 2024
10/09/2024 5243.28099		1.000.000		MBVCB.6997178797.Ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0041000153996 LUONG THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83586		2.000.000		204157.100924.200927.THAI THI QUYNH TRANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW ung ho DONG BAO GAP LU LUT YAGI
10/09/2024 5078.55605		100.000		MBVCB.6997174649.NGUYEN THI ANH chuyen tien.CT tu 1049680328 NGUYEN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.28101		200.080		MBVCB.6997174766.NGUYEN QUOC HAN UNG HO KHAC PHUC BAO.CT tu 0071003473969 NGUYEN QUOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26816		1.000.000		020097041509102009372024kzYw423038.26816 .200938.ung ho lu lut mong mn binh an
10/09/2024 5189.26821		1.000.000		0200970422091020093720245ULT403491.26821 .200938.CHU THANH QUY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.27109		50.000		020097042209102009372024GYH2966627.2710 9.200938.NGUYEN THANH HUNG chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5220.84274		100.000		319291.100924.200938.Ung ho nhan dan bi anh huong do bao lu tu con bao so 3 yagi FT24254849784275
10/09/2024 5245.28113		500.000		MBVCB.6997179166.Thu Mai ck.CT tu 0071001359365 MAI THI HOAI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28115		5.000.000		MBVCB.6997174963.ung ho dong bao mien bac khac phuc bao, lu Yagi.CT tu 1619666666 NGUYEN THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.84294		50.000		045799.100924.200938.LE TUAN CUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho mien bac do con bao Yagi gay ra
10/09/2024 5017.84304		2.000.000		319306.100924.200938.VU DUONG THUY chuyen cuu tro lu lut FT24254808958179
10/09/2024 5214.83643		200.000		319343.100924.200939.LE THI HUE chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254291166122
10/09/2024 5213.83648		200.000		246502.100924.200929.ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5189.26884		1.300.000		020097041509102009392024JHuZ423088.26884 .200940.gia dinh LINH ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5220.84330		100.000		843694.100924.200939.Mien Bac oi co len
10/09/2024 5017.83660		500.000		843158.100924.200939.La lanh dum la rach
10/09/2024 5219.84348		200.000		343460.100924.200939.IBFT UNG HO CUU TRO SAU BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5387.26908		50.000		020097042209102009392024XD69136968.26908 .200931.PHUONG GIA HUY ung ho nhan dan thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5215.84353		50.000		319329.100924.200938.NGUYEN VAN TUAN chuyen FT24254551809208
10/09/2024 5390.26926		200.000		020097040509102009402024NLFZ045635.2692 6.200941.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DINH DAT chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5388.27160		26.000		0200970422091020093920243Z9A236033.27160 .200941.gui toi dong bao chiu thiet hai lu lut mot it tam long cua cau sinh vien
10/09/2024 5242.28126		1.000.000		MBVCB.6997178806.NGUYEN THUY LIEN chuyen tien chung tay khac phuc bao lu .CT tu 0491000161236 NGUYEN THUY LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.84386		1.000.000		319443.100924.200940.NGUYEN VAN BANG ung ho dong bao FT24254700671589
10/09/2024 5220.83709		1.000.000		045869.100924.200941.THACH THI HONG NGUYET chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.83708		200.000		705109.100924.200931.Nguyen Thi Thuy Dung chuyen tien gop chut suc khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5243.28129		100.000		MBVCB.6997185202.LY QUYNH HOA chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac.CT tu 1013568543 LY QUYNH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.55638		299.000		MBVCB.6997174777.ung ho bao lut mien Bac.CT tu 1040135806 DAO HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.84429		99.000		045874.100924.200942.TA HOANG TRUONG
10/09/2024 5245.28132		50.000		MBVCB.6997185296.Tam long nho cua chau mong mng binh an.CT tu 1046446709 LE THI UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.83726		100.000		705265.100924.200936.LUU THI THAO VAN ung ho mien bac bi bao lu
10/09/2024 5389.26979		50.000		0200970422091020094120247CQU756877.2697 9.200933.NGO DAI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.84448		200.000		319468.100924.200940.VO THI NHU QUYNH chuyen FT24254900812977
10/09/2024 5218.84457		200.000		319554.100924.200941.LE THI NGOC DIEM chuyen ung ho FT24254052597031
10/09/2024 5078.55647		5.000.000		MBVCB.6997176802.Cong dong Ngu Dan giup ba con vung nui.CT tu 1016371596 BUI VAN HOANG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28140		20.000		MBVCB.6997174237.ung ho dong bao thiet hai do bao va lu lut.CT tu 1020818079 BUI NGOC THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28145		200.000		MBVCB.6997179856.UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 1043642105 PHAM MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.28146		500.000		MBVCB.6997179629.NGUYEN LAN ANH chuyen tien.CT tu 0231000567223 NGUYEN LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.28146		300.000		MBVCB.6997178595.Ung ho nguoi dan bi bao lut.CT tu 1041688972 LE THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.28036		100.000		0200970415091020094420245F93423170.28036.200944.HUYNH THI THAO NGUYEN chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5390.27239		100.000		020097041509102009442024edjr423184.27239.200944.NGUYEN HONG THAI chuyen tien
10/09/2024 5387.28062		100.000		020097042209102009432024TRVE607439.28062.200924.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.28069		500.000		020097042209102009442024D06O298393.28069.200936.1
10/09/2024 5387.27254		25.000		020097042209102009442024GMGW231740.27254.200945.DANG NGOC DIEM MY chuyen tien
10/09/2024 5387.28075		100.000		020097042209102009442024YF2Y273754.28075.200925.uh dong bao vung lu
10/09/2024 5389.27256		500.000		020097041509102009452024S1tK423207.27256.200945.MAI THI THUY TRANG Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5215.83783		200.000		570281.100924.200943.Chia se voi dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.28093		1.000.000		020097042209102009452024OUCL231338.28093.200946.CHIA SE CUNG BA CON VUNG BAO LU
10/09/2024 5189.27275		500.000		020097041509102009462024Jdbs422914.27275.200946.NGUYEN VAN PHUC ung ho mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5217.84528		100.000		246237.100924.200941.665289590350774427949 HOANG THI MY LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.84530		70.000		319742.100924.200944.Mong Mn Binh An. FT24254375713657
10/09/2024 5214.84535		400.000		705352.100924.200939.NGUYEN VU THAI HA Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5390.27277		100.000		020097041509102009462024cO5Y423225.27277.200926.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.84556		200.000		045925.100924.200944.NGUYEN THI MY DUYEN ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5213.83837		5.000.000		840907.100924.201028.UNG HO DONG BAO CON BAO YAGI-100924-20:09:45 840907
10/09/2024 5220.84584		500.000		843947.100924.200944.Chu Mai Quynh chuyen tien
10/09/2024 5212.83857		200.000		705433.100924.200941.PHAM VAN LINH ung ho khac phuc bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.27304		50.000		0200970422091020094620240QNY426041.2730 4.200938.HA THI THOA chuyen tien
10/09/2024 5213.84635		100.000		046004.100924.200947.TRAN THUY HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5244.28168		200.000		MBVCB.6997179217.NGUYEN THI KIM CUONG chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac.CT tu 1032667041 NGUYEN THI KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.84633		500.000		046016.100924.200947.Long linh ung ho
10/09/2024 5215.84639		300.000		319860.100924.200945.Cau mong cho dong bao ca nuoc binh an FT24254113932900
10/09/2024 5216.84650		100.000		706504.100924.200940.NGUYEN TRUONG THIEN PHUC Chuyen tien
10/09/2024 5215.84666		250.000		252530.100924.200946.Em gop mot it dong vien dong bao bi anh huong bao a
10/09/2024 5389.27318		200.000		020097042209102009472024UVZ1505014.2731 8.200948.giup dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5217.84690		1.000.000		343620.100924.200948.IBFT Ung ho dong bao mua lu lut
10/09/2024 5213.84678		5.000		843516.100924.200946.Pham Van Nhat chuyen tien
10/09/2024 5241.28173		1.000.000		MBVCB.6997170938.ung ho dong bao anh huong bao .CT tu 0021000400035 LE THI MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28178		200.000		020097040509102009482024H09Z046095.28178 .200948.Vietcombank:0011001932418:LE THI HUE mong ba con binh an
10/09/2024 5209.83931		10.000		961169.100924.200946.gop suc giup do dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.84706		500.000		843574.100924.200948.Con Anh Quy ung ho dong bao gap lu lut
10/09/2024 5219.84720		8.000		961300.100924.200948.DO HUY PHUC THANH chuyen tien
10/09/2024 5214.84724		50.000		319939.100924.200946.Chuc mn binh an a. FT24254890841868
10/09/2024 5216.83948		200.000		993831.100924.200947.TRAN ANH THANG chuyen tien ung ho dong bao bao lu mien bac, ma GD 248865321
10/09/2024 5217.84781		10.000		961298.100924.200947.VU NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5212.84785		1.000.000		320117.100924.200949.LE THI THU VAN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24254560476508

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.28184		100.000		MBVCB.6997180393.Ung ho dong bao.CT tu 0641000025654 KIEU THI DIEU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.84824		500.000		320164.100924.200949.Ung ho bao FT24254681793312
10/09/2024 5214.83992		200.000		540813.100924.200948.ISL20240910200948825-gop suc chia se giúp dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5242.28188		500.000		MBVCB.6997180500.ho tro dong bao.CT tu 9368443358 NGUYEN MY MONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.27366		100.000		020097042209102009492024JV5O704758.27366 .200950.Con Phan Thuc Anh ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi a.
10/09/2024 5209.84831		200.000		180770.100924.200950.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.84000		250.000		343744.100924.200950.IBFT Hong Phan - Ben Tre ung ho dong bao bi thien tai lu lut
10/09/2024 5189.28250		200.000		02009704220910200949202401F3251362.28250. 200950.Ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.84848		100.000		705486.100924.200942.TRAN HUYNH PHUONG YEN chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.84857		1.000.000		046106.100924.200951.DUONG TRAN TRINH NU Chia Se Cung Dong Bao Vung Bao Lu
10/09/2024 5078.55713		20.000		MBVCB.6997180447.hong mong hoi -phuvietsub.CT tu 1001000280381 HO VAN PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28320		100.000		0200970415091020095220247CwS423370.28320 .200953.NGUYEN THI NHU MY Chuyen tien cuu tro mien trung
10/09/2024 5387.28319		200.000		020097040509102009522024ZIAZ046343.28319 .200953.Vietcombank:0011001932418:HOANG YEN NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.27413		50.000		020097040509102009532024V4DC046351.2741 3.200953.Vietcombank:0011001932418:VU TRUC QUAN chuyen tien ung ho dong bao bi bao
10/09/2024 5209.85081		500.000		320401.100924.200952.ung ho cuu tro bao yagi FT24254016481707
10/09/2024 5239.28210		100.000		MBVCB.6997173270.Ung ho dong bao mien bac.CT tu 0441000777392 HUYNH VIET SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.28211		500.000		MBVCB.6997185240.Co len Viet Nam.CT tu 0341006918538 PHAM ANH PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.85121		100.000		320474.100924.200953.NGUYEN UYEN PHUONG ung ho khac phuc hau qua lu lut FT24254554693176
10/09/2024 5241.28212		500.000		MBVCB.6997186340.TRAN THE QUYEN chuyen tien.CT tu 9346705097 TRAN THE QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.86042		300.000		570327.100924.200954.Le Cong Anh Tan chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5215.86052		300.000		706430.100924.200938.DO MINH TRI Chuyen tien
10/09/2024 5017.85154		50.000		320551.100924.200954.TRAN VAN HAU chuyen FT24254761498749
10/09/2024 5390.28407		200.000		020097041509102009552024k3hR423621.28407. 200955.DINH CONG HIEU KIEN Chuyen tien cho con gui mot chut qua a
10/09/2024 5189.27469		200.000		020097041509102009552024qEkm423620.27469 .200947.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.27474		1.000.000		020097041509102009552024IHhY423622.27474 .200935.NGUYEN THI KIM DUNG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5388.28411		100.000		0200970415091020095620241Zjz423627.28411. 200956.PHAM NAM GIANG chuyen tien ho tro bao so 3
10/09/2024 5390.28418		100.000		0200970422091020095520247PJ2174449.28418. 200956.PHAM THI KIM OANH chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5216.86096		2.000.000		307646.100924.200954.Hotpot story Bac Ninh ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5390.28420		200.000		020097040509102009562024RTZM046544.2842 0.200956.Vietcombank:0011001932418:DAO NGUYEN ANH THU chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.85180		500.000		196974.100924.200956.chia se voi dong bao cac tinh phia bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5189.28428		200.000		020097040509102009562024BSOW046559.284 28.200956.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5216.85204		200.000		841187.100924.201039.GUI TANG CHUT TAM LONG DEN NGUOI DAN MIEN BAC-100924-20:09:56 841187

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.28230		1.000.000		MBVCB.6997179393.NGUYEN VAN TRUONG ung ho ba con thiet hai do bao yagi gay ra.CT tu 1025854374 NGUYEN VAN TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28446		500.000		0200970405091020095720245IX5046586.28446.200957.Vietcombank:0011001932418:LE THI DUYEN chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5239.28231		500.000		MBVCB.6997181317.LE ANH QUAN ung ho dong bao VIET NAM .CT tu 1036195630 LE ANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.28233		100.000		MBVCB.6997179188.VU NGOC LAN chuyen tien ho tro dong bao VN .CT tu 9915995646 VU NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.85221		500.000		180971.100924.200957.VU THU HA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.28455		200.000		020097040509102009572024XCRW046605.28455.200937.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5220.85240		500.000		246326.100924.200954.66528960468 0357988206 MINH TRANG TRAM ANH ung ho dong bao cung vuot
10/09/2024 5387.28478		10.000.000		020097041509102009582024UTja423665.28478.200949.mong cho dan viet nam luon binh an
10/09/2024 5078.55765		1.000.000		MBVCB.6997180885.mot chut tam long cua con gui den dong bao mien bac.CT tu 0501000239807 PHAM VUONG KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.86180		100.000		841220.100924.200957.NGUYEN HUYNH CAM CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:09:57 841220
10/09/2024 5212.85255		500.000		705761.100924.200950.NGUYEN QUOC BAO xin duoc giup mien Bac mot chut
10/09/2024 5388.27536		100.000		020097041509102009582024Ck7Q423680.27536.200958.HOANGLAM UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5244.28242		100.000		MBVCB.6997180765.BUI THI TRUC CHI chuyen tien ung ho lu lut .CT tu 0011004175851 BUI THI TRUC CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28242		100.000		MBVCB.6997180984.HO HUE DUNG chuyen tien.CT tu 1038626460 HO HUE DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.86193		15.000		163835.100924.200958.Cha la hs khong co nhieu. Mong moi nguoi vuot qua bao lu a.
10/09/2024 5219.85250		100.000		320683.100924.200956.ung ho mien bac lu lut FT24254608969455
10/09/2024 5214.86212		5.000.000		320800.100924.200958.VU THI HOA 45 Tran Nhan Tong Hn ung ho dong bao thiet hai sau bao Yagi FT24254025448007
10/09/2024 5390.28527		100.000		020097042209102009582024I0H1782719.28527.200959.TANG THUY NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.28533		2.000.000		020097041509102009592024TwYT424016.28533.200959.Viet Nam
10/09/2024 5213.85287		300.000		707035.100924.200951.Realm Of Chuyen tien
10/09/2024 5218.86254		500.000		705818.100924.200952.Ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5212.85300		300.000		343172.100924.200959.IBFT ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5240.28254		300.000		MBVCB.6997187205.Gui chut tam long den Mien Bac.CT tu 0111001274503 TRAN THANH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.28254		300.000		MBVCB.6997179583.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0331000497824 NGUYEN THI DIEM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28555		100.000		020097042209102009592024TDXH368757.28555.201000.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.86274		200.000		705868.100924.200953.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.85313		1.000.000		705835.100924.200952.HUYNH THI BICH HOA chia se lu lut cac tinh mien Bac
10/09/2024 5218.86290		300.000		705932.100924.200955.NGUYEN THAO LY ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.85324		500.000		644338.100924.200959.UNG HO CAC TINH KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5243.28257		50.000		MBVCB.6997187462.DINH LE KHANH HUYEN chuyen tien.CT tu 1025603715 DINH LE KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.85327		100.000		784008.100924.201000.NGUYEN XUAN THUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.86318		100.000		343894.100924.201000.IBFT Ung ho dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5389.28598		500.000		0200970405091020100120244YP5046825.28598.201001.Vietcombank:0011001932418:chung suc cung dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.28604		100.000		020097042209102010002024450U980004.28604.200941.DO PHAM HA MY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.28263		2.000.000		MBVCB.6997187491.ung ho .CT tu 9989991993 LE VAN QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.86337		50.000		388567.100924.201001.xin gop chut suc
10/09/2024 5212.85353		100.000		570354.100924.201001.ung ho mien bac
10/09/2024 5389.28620		300.000		0200970422091020100020240G8C899341.28620 .201001.Duong chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5388.27611		100.000		0200970422091020100020241RHD128037.2761 1.201002.TRAN THU PHUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.55794		200.000		MBVCB.6997186138.manhnd1-TSDV ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0611001967036 NGUYEN DUC MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.28271		100.000		MBVCB.6997186543.HO THI HUONG chuyen tien.CT tu 0351000890608 HO THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.86413		300.000		540841.100924.200958.ISL20240910200958525- ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.27645		300.000		020097042209102010022024UQYE650382.2764 5.201003.DAO VAN TRUNG ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5387.27658		1.000.000		0200970422091020100320244RIO575392.27658. 200943.VO NGUYEN THUY AN chuyen tien
10/09/2024 5241.28284		100.000		MBVCB.6997173696.VO SONG HUONG ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1023093982 VO SONG HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28700		100.000		020097042209102010032024HPSA287749.2870 0.201004.PHUN XUAN KHANH chuyen tien
10/09/2024 5078.55816		500.000		MBVCB.6997187841.TRINH THI HIEN chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac khac phuc hau qua Bao Yagi.CT tu 0101001179375 TRINH THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.85467		50.000		845327.100924.201003.Pham Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5215.86483		500.000		841359.100924.201108.UNGHODONGBAOKH ACPHUCHAUQUACONBAOSO3-100924-20: 10:04 841359

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.28291		1.500.000		MBVCB.6997181774.Ba Nguyen Thi My va cac con ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0181003637682 NGUYEN NGOC NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.28293		200.000		MBVCB.6997182067.ung ho dong bao.CT tu 0501000116080 NGUYEN THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85487		50.000		707122.100924.200953.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.86513		1.000.000		246367.100924.201001.66528961831 0363328606 Cam Thach ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5212.86544		100.000		845399.100924.201005.Mong mot phep mau mua lu
10/09/2024 5217.86545		500.000		637558.100924.201002.hung-my ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5214.86565		200.000		995074.100924.201005.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.86561		500.000		995837.100924.201005.Remitly transfer R29167097311
10/09/2024 5214.86590		200.000		707379.100924.200959.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5078.55827		200.000		MBVCB.6997181075.NGUYEN DUY KHANH ung ho dong bao khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1019461419 NGUYEN DUY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.85543		1.000.000		707312.100924.200958.BUI VAN HUY UNG HO CUU THIET HAI SAU BAO YAGI
10/09/2024 5245.28300		1.000		MBVCB.6997174697.TRAN KIM CHI BAO ho tro dong bao lu lut.CT tu 0481000849140 TRAN KIM CHI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.28801		100.000		020097042209102010052024DAWH725005.288 01.200947.ho tro bao lu
10/09/2024 5390.27743		500.000		020097042209102010062024H156412193.27743. 200947.PHAN VAN KHOI chuyen tien
10/09/2024 5216.85572		500.000		707450.100924.201001.Chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5215.85585		10.000		963039.100924.201006.TRAN HUU KHANG tiktok co ung ho khac phuc sau con bao so 3
10/09/2024 5245.28306		200.000		MBVCB.6997187942.mong moi nguoi binh an vuot qua giong bao.CT tu 1033186892 DUONG HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.85590		500.000		707016.100924.200951.NGUYEN THANH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5244.28308		1.000.000		MBVCB.6997186903.TRAN THI HONG TRANG chuyen tien dong gop cuu tro.CT tu 0461000524469 TRAN THI HONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.27764		1.000.000		0200970422091020100720244C7T481075.27764 .201008.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.28843		123.456		0200970422091020100720249DMP286957.2884 3.200959.VO MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5216.86687		100.000		321521.100924.201008.Ung ho dong bao FT24254016482929
10/09/2024 5217.85622		10.000.000		321517.100924.201008.ToKan-Dau Do giup do ba con mien Bac khac phuc thien tai do bao lu FT24254487740015
10/09/2024 5387.28858		5.000.000		02009704220910201007202421MG727962.2885 8.201008.LE HOANG VU chuyen tien
10/09/2024 5215.86707		100.000		948938.100924.201008.66528963249-077723085 6-ho tro bao lut
10/09/2024 5242.28315		500.000		MBVCB.6997188240.ung ho dong bao mien lu.CT tu 1018370351 NGUYEN QUOC CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.85673		200.000		246400.100924.201006.66528961622 0948714656 Mong to quoc binh yen
10/09/2024 5213.86780		200.000		321612.100924.201009.Nguyen cau binh an toi nguai dan sau bao Yagi FT24254206879512
10/09/2024 5078.55859		100.000		MBVCB.6997182082.TA BICH PHUONG ck tien ung ho ba con bao lut, chuc ba con som vuot qua kho khan, co len a!.CT tu 0511000463931 TA BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.85698		1.000.000		321691.100924.201010.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254972232796
10/09/2024 5241.28328		300.000		MBVCB.6997182336.ung ho ba con vung lu.CT tu 1041217768 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.85703		100.000		707621.100924.201004.Ung ho dong bao
10/09/2024 5213.86824		500.000		707673.100924.201005.DINH THI THANH TAM Chuyen tien
10/09/2024 5189.28950		100.000		020097042209102010102024G8DK936328.2895 0.201011.MAI THI MY TRINH chuyen tien
10/09/2024 5212.85721		20.000		784081.100924.201011.TRAN THI THUY HUONG

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.28965		200.000		020097040509102010112024WO7O047406.289 65.201011.Vietcombank:0011001932418:DAM THI THU HIEN chuyen tien ung ho dong bao anh huong tu con bao so 3
10/09/2024 5212.86841		5.000.000		841544.100924.201011.GIA DINH THANH DUNG UNG HO DONG BAO CAC VUNG BI THIET HAI DO CON BAO YAGI-100924-20:10:11 841544
10/09/2024 5390.28974		100.000		020097042209102010112024P5I0946010.28974. 201012.Chung tay ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.86849		30.000		342998.100924.201011.IBFT TBN-TG du it hay nhiu cung mong giup duoc tat ca yeu thuong
10/09/2024 5390.28982		130.000		020097042209102010112024M2MD650660.289 82.200952.MAI SY AN KHANH cua it long nhiu tam huong ve dong bao lu lut
10/09/2024 5219.86866		500.000		846244.100924.201011.Ngo Thi My Duyen chuyen tien uh bao lu lut
10/09/2024 5212.85749		100.000		321827.100924.201012.NPQ GIAO ung ho dong bao cac tinh chiu anh huong bao so 3 Yagi FT24254094664010
10/09/2024 5220.86868		100.000		846729.100924.201011.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5189.27873		300.000		020097041509102010122024reLA424501.27873. 201012.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5245.28339		100.000		MBVCB.6997186075.Minh xin ung ho.CT tu 0511000462449 TCHOU CHI LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29008		100.000		020097042209102010122024SV0Q952506.29008 .201004.VU ANH QUAN chuyen tien
10/09/2024 5217.85767		1.000.000		321842.100924.201012.DUONG THI THUY HANG chia se voi dong bao lu lut FT24254302653118
10/09/2024 5214.86926		2.000.000		998188.100924.201006.BE GAO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU SO 3 YAYI
10/09/2024 5241.28344		300.000		MBVCB.6997187704.BUI THI NGAN chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0331000479568 BUI THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.86946		3.000.000		046770.100924.201014.Ly My Uyen XIN CHIA SE KHO KHAN CUNG BA CON VUNG BAO LU
10/09/2024 5220.86960		200.000		321950.100924.201013.Chau Nguyen Thanh Truc ung ho dong bao FT24254570841237
10/09/2024 5215.86963		200.000		321958.100924.201013.NGUYEN QUOC VIET ung ho dong bao lu lut FT24254450106951

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.29071		50.000		020097041509102010142024v9Sv424546.29071. 201014.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5241.28353		30.000		MBVCB.6997181128.TRAN NGOC LINH ung ho.CT tu 1045082201 TRAN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.85821		100.000		046766.100924.201015.DAM THI THUY NGA ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5240.28354		100.000		MBVCB.6997182901.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1019003880 NGUYEN THI XUAN DIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28354		500.000		MBVCB.6997180657.HUYNH THI HONG NHUNG chia se voi ba con chiu anh huong tubao Yagi. Cau mong tat ca binh an.CT tu 1024901617 HUYNH THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.86994		500.000		841611.100924.201115.TRAN THUY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-20:10:14 841611
10/09/2024 5388.27952		100.000		02009704220910201014202424G9998838.27952. 201015.Nguyen Mai Phuong chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5189.27955		50.000		02009704150910201015202484BJ424570.27955. 200955.ung ho vung bao lu thien tai
10/09/2024 5216.85845		1.000.000		708099.100924.201000.quyen gop ung ho bao Yagi
10/09/2024 5017.87020		200.000		181471.100924.201015.Ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.27964		300.000		020097041509102010162024uMuj424347.27964 .201007.TO THI NEN Chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.29117		100.000		020097042209102010152024AY7C901648.2911 7.201016.NGUYEN THI HUONG GIANG Xin gui chut tam long nho den ba con mong ba con vuot qua duoc kho khan nay va binh an.
10/09/2024 5388.29127		500.000		020097042209102010152024Q6IH934454.29127 .200956.TRINH THI LINH chuyen tien
10/09/2024 5239.28363		200.000		MBVCB.6997182341.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0861000040380 NGUYEN THI THAO LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.87060		100.000		246446.100924.201013.66528962923 0985604992 LE NHUT THAI ung ho a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.28364		500.000		MBVCB.6997183215.HOANG THI KIEU OANH chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 9398355818 HOANG THI KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.85899		200.000		322135.100924.201016.NGUYEN THI THUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut va anh huong bao yagi FT24254439432063
10/09/2024 5212.85903		500.000		046852.100924.201017.NGUYEN HUU HIEP chuyen tien
10/09/2024 5017.87091		500.000		841653.100924.201016.NGUYEN THI CAM HUONG UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC SAU LU LUT YAGI-100924-20:10:16 841653
10/09/2024 5215.85913		2.000.000		344613.100924.201017.IBFT ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.30006		100.000		020097041509102010182024jAII424380.30006.2 00957.PHAM THI HUYNH NHU - TRUONG QUOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.29180		200.000		02009704220910201017202424QC611575.29180 .201018.mr Hung ho tro dong bao bao lu
10/09/2024 5215.87126		200.000		784111.100924.201018.mot chut it chia se cung dong bao dang bi lu luy a
10/09/2024 5239.28375		100.000		MBVCB.6997189013.VUONG HA ANH chuyen tien ung ho MTTQ, mong dong bao mien Bac som vuot qua kho khan.CT tu 1016152099 VUONG HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.85948		100.000		322265.100924.201018.NGUYEN THI KHUONG ung ho dong bao mien bac vuot qua mua bao lu FT24254035697582
10/09/2024 5389.30031		20.000		0200970422091020101720248PPL210619.30031. 200958.LE HONG DAT chuyen tien
10/09/2024 5390.29220		500.000		0200970415091020101920246Spa424663.29220. 201019.NGUYEN TUNG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.85958		100.000		706752.100924.200945.MAI NGUYEN HONG TUOI gop mot phan nho be giup do cho nguai dan noi thien tai
10/09/2024 5217.85959		50.000		846574.100924.201018.Le Thi Thu Phuong chuyen tien
10/09/2024 5241.28380		100.000		MBVCB.6997183292.LE THI TINH TAM chuyen tien.CT tu 0721000564129 LE THI TINH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29232		200.000		020097042209102010182024LPAZ304850.2923 2.201019.TRINH DINH HA UNG HO MIEN BAC SAU BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.28382		100.000		MBVCB.6997182568.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 0421000538240 DANG MAI THUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.87177		100.000		181611.100924.201019.Hoang Duong 3t quyên góp lu lut mien nui phía Bac
10/09/2024 5389.29249		100.000		020097042209102010182024I27M139102.29249 .201011.LE THANH DUOC chuyen tien
10/09/2024 5218.87189		1.000.000		847615.100924.201019.Huynh Thao Nguyen chuyen tien
10/09/2024 5243.28387		500.000		MBVCB.6997183249.HUYEN TRAN chia se voi dong bao anh huong bao Yagi.CT tu 1014883716 PHAN HUYEN TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.29268		500.000		020097041509102010202024S7pl424414.29268. 201020.NGUYEN THI XUAN chuyen tien uh dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.29280		100.000		020097042209102010192024FGRS697368.29280 .201020.em chuc moi nguoi dang o vung lu binh an vo su va chuc may chu may anh cuu ho luon binh an co nhieu suc khoe de giup moi nguoi
10/09/2024 5209.87210		2.000.000		996028.100924.201020.Remitly transfer R68688813540
10/09/2024 5387.30067		200.000		020097042209102010192024QSGX166726.3006 7.201000.MihthufNDsUNG HO HO TRO DONG BAO SAU BAO Yagi
10/09/2024 5216.87215		10.000.000		322379.100924.201019.DaTiLa Vi Cong Dong FT24254010628301
10/09/2024 5217.88002		500.000		046951.100924.201021.BUI TUAN ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.30081		300.000		020097041509102010212024VUvn424713.3008 1.201021.VO NGOC THIEN NHI san se bao lu mien Bac
10/09/2024 5218.88024		1.000.000		964187.100924.201020.66528173490 Mot chut tam long nho moi nguoi co len nhe CHUYEN TIEN OQCH10408649 673c8ae4 0bb2 4763 a29f 137a77d3
10/09/2024 5220.88031		200.000		708700.100924.201015.DINH PHUONG THAO Chuyen tien uh khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.29324		1.000.000		020097040509102010212024X3WU047947.293 24.201021.Vietcombank:0011001932418:VU THI HUONG LY chuyen tien chia se yeu thuong Viet Nam
10/09/2024 5213.88061		10.000		322492.100924.201021.LE THI HIEN chuyen trao yeu thuong gui hanh phuc FT24254088300961

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.29344		200.000		0200970422091020102220240BLA338591.2934 4.201022.DO HAI LONG chuyen tien
10/09/2024 5214.88086		1.000.000		322594.100924.201022.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254709768960
10/09/2024 5214.87334		1.000.000		841847.100924.201025.NGUYEN THI HONG THAM CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-20:10:22 841847
10/09/2024 5389.30139		2.000.000		02009704220910201022202405U5797263.30139. 201023.Ung ho dong bao thiet hai do bao
10/09/2024 5220.88097		100.000		181645.100924.201022.Ho tro dong bao
10/09/2024 5239.28417		300.000		MBVCB.6997183183.PHAM THI THU YEN ung ho ba con vung lu .CT tu 1035066614 PHAM THI THU YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29377		100.000		0200970422091020102320245DUX723097.2937 7.201024.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.29389		200.000		020097042209102010232024ZSI5152071.29389. 201024.Ung ho vung bi anh huong
10/09/2024 5387.30181		1.000.000		020097041509102010242024XpFv425009.30181 .201024.GIA DINH LY HUY DUOC UNG HO BAO LUT
10/09/2024 5243.28423		100.000		MBVCB.6997184092.NGUYEN THANH LIEM chuyen tien cuu tro.CT tu 0461000637975 NGUYEN THANH LIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.30182		150.000		020097042209102010232024PI4Y808663.30182. 201016.LUONG PHI VU chuyen tien cau mong ba con va cac chien si som vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.30193		500.000		020097040509102010252024XTUF048117.3019 3.201005.Vietcombank:0011001932418:LE QUY THI QUYNH NHI chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5017.87368		100.000		322653.100924.201023.NGUYEN HONG LIEU ung ho khac phuc sau bao Yagi. FT24254876826640
10/09/2024 5213.88111		300.000		322641.100924.201023.NGUYEN THI MINH TAM chuyen tien ung ho nan nhan bao lu FT24254291169462
10/09/2024 5189.29434		25.000		0200970422091020102420244CC4284360.29434 .201026.BUI VAN QUY chuyen tien
10/09/2024 5212.87384		1.000.000		322697.100924.201023.Ung ho dong bao cac tinh bi lu lut FT24254501036810

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.28425		50.000		MBVCB.6997189180.ung ho khac phuc dong bao bao so 3 .CT tu 1020565390 LE PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.88151		83.000		709213.100924.201018.Tran Van Hung ung ho mttqvn ban cuu tro tw
10/09/2024 5214.88154		25.000		847360.100924.201024.Nguyen Van Truong chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5017.87472		500.000		047092.100924.201026.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5239.28441		200.000		MBVCB.6997190383.BUI THANH HIEN Ung ho dong bao bao lu.CT tu 1019915997 BUI THANH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.87481		300.000		344752.100924.201026.IBFT NGUYEN THI THU TRANG chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5388.30240		200.000		020097040509102010272024Y31J048242.30240.201019.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5078.55985		100.000		MBVCB.6997182639.NGUYEN THI KIEU chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi mien Bac.CT tu 1026081865 NGUYEN THI KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.87504		500.000		847976.100924.201026.Le Doan Binh Minh chuyen tien
10/09/2024 5213.88212		200.000		047131.100924.201027.Huhu
10/09/2024 5241.28446		100.000		MBVCB.6997183777.NGUYEN TRUNG THIEN chuyen tien.CT tu 9902031995 NGUYEN TRUNG THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88224		200.000		322857.100924.201026.NGUYEN THI QUYEN ung ho dong bao vung lu lut sau bao FT24254209716803
10/09/2024 5136.16915		20.000.000		MBBIZ6019716915.CONG TY TNHH FLYING WHALES UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5218.88239		100.000		451493.100924.201028.Ung Ho Ba Con Mien Bac
10/09/2024 5216.87539		100.000		841936.100924.201138.VU THI NGOC ANH CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:10:27 841936
10/09/2024 5219.87564		200.000		322843.100924.201025.1 chut nho gui mn dang gap lu. Mong mn som binh an FT24254395543832

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.87562		200.000		322844.100924.201025.GIA DINH DAT NGUYET THANH HOA UNG HO BAO LU FT24254805008385
10/09/2024 5387.30275		100.000		020097042209102010282024JT0G698410.30275. 201009.ung ho dong bao vung lu chut tam long
10/09/2024 5209.87584		100.000		322809.100924.201025.Chia se yeu thuong nho nho ung ho dong bao lu lut FT24254675530598
10/09/2024 5219.88256		200.000		322982.100924.201027.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254761500180
10/09/2024 5245.28454		500.000		MBVCB.6997176757.Viet Nam co len!.CT tu 0331000511648 HOANG MINH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.87614		400.000		344172.100924.201028.IBFT Mot chut tam long Ung ho nguoi dan bi lu lut gap kho khan trong con bao yagi
10/09/2024 5241.28457		200.000		MBVCB.6997184423.UNG HO VUNG BAO LU.CT tu 9973353152 TRAN NGOC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29542		200.000		020097042209102010282024CDEX904518.2954 2.201030.San San Tam long nho ung ho dong bao
10/09/2024 5389.29546		300.000		020097042209102010292024KJEJ995458.29546. 201030.HOANG HAU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.88300		200.000		323149.100924.201029.Cua it long nhieu, ung ho nguoi dan vung lu FT24254761500340
10/09/2024 5214.88302		50.000		709384.100924.201021.LE HONG HOA Chuyen tien Con xin dong gop mot it a
10/09/2024 5220.88318		1.000.000		323164.100924.201030.GD Phuong Tri ung ho lu lut va bao dong bao Mien Bac FT24254794563799
10/09/2024 5220.87679		200.000		047167.100924.201031.Phuong Mai ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.29566		200.000		020097042209102010302024ED2Q176780.2956 6.201022.Ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5243.28464		200.000		MBVCB.6997184351.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0481000820310 HO THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.88356		200.000		323232.100924.201031.chuc moi nguoi duoc binh an FT24254635319058
10/09/2024 5215.87712		1.000.000		499923.100924.201031.Be Nin ung ho ba con lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.28468		500.000		MBVCB.6997190598.ho tro dong bao bao yagi.CT tu 0181001456957 NGUYEN QUYNH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88387		5.000		848724.100924.201031.Ho Bao Ha chuyen tien
10/09/2024 5239.28470		1.000.000		MBVCB.6997190497.gd hien linh ung ho dong bao vung lu mien bac.CT tu 1014453948 LE QUANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.28470		500.000		MBVCB.6997189589.NGUYEN VIET THANH LAN chuyen tien ung ho khac phuc con bao so 3.CT tu 0421003741398 NGUYEN VIET THANH LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.29608		100.000		020097041509102010322024SdjX424943.29608.201032.Chuyen tien cuu tro MB
10/09/2024 5017.88400		2.000		965091.100924.201031.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.29631		80.000		0200970422091020103220244TUU518654.29631.201033.mien bac co len
10/09/2024 5189.29633		100.000		020097041509102010332024JwRd424963.29633.201033.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA CON BAO SO 3
10/09/2024 5217.87787		500.000		848252.100924.201032.ung ho
10/09/2024 5389.29649		30.000		020097042209102010332024ZA7I229801.29649.201033.DINH ME DAN chuyen tien
10/09/2024 5214.87793		10.000		965192.100924.201032.tan sinh vien NGUYEN THUY DUNG cua it long nhieu
10/09/2024 5189.29667		500.000		0200970422091020103220247X6P991433.29667.201034.TRAN NGOC LAN NHI ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5219.87812		7.700		965227.100924.201033.NGO DAI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.88453		150.000		345394.100924.201033.IBFT NGUYEN THI KIM TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.88441		150.000		323401.100924.201033.HOANG NGOC HA chuyen FT24254946480817
10/09/2024 5189.30385		500.000		020097042209102010332024JBWE781940.30385.201013.BUI THI NGOC ung ho dong bao khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5216.87832		200.000		181937.100924.201033.Nguyen Phuc Vinh ung ho ba con kho khan trong con bao yagi
10/09/2024 5387.29682		300.000		020097042209102010332024U8PZ648562.29682.201034.Tra va Hao ung ho dong bao Viet Nam vuot qua bao lu
10/09/2024 5219.88466		100.000		570506.100924.201034.Ung ho cac tinh bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.28485		5.000.000		MBVCB.6997190948.NGUYEN THI TUYET HANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 9612999999 NGUYEN THI TUYET HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.88479		1.000.000		323445.100924.201034.TRINH HOANG YEN NHI dong gop chut it chia se voi dong bao dang bi thien tai FT24254667765365
10/09/2024 5214.88485		50.000		710105.100924.201026.DANG THI HOAI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5017.87864		100.000		323457.100924.201034.DO NHU QUYNH ung ho dong bao FT24254520580051
10/09/2024 5209.87868		300.000		258187.100924.201034.Mien Nam ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.88488		300.000		848861.100924.201034.Gop mot chut suc nho ung ho vung lu lut
10/09/2024 5390.29721		100.000		020097042209102010342024FH7O362989.2972 1.201035.sv Thanh Ha mien Nam ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5189.29714		200.000		020097042209102010332024ZPLN137783.2971 4.201035.BUI THI THUY ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.87875		1.000.000		309526.100924.201025.ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5388.29742		300.000		020097042209102010352024EF8T422978.29742 .201036.HOANG PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.87895		1.000.000		200673.100924.201035.chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.87898		500.000		848392.100924.201035.Nguyen Thi Thu Thao chuyen tien ung ho phia Bac
10/09/2024 5241.28494		100.000		MBVCB.6997190956.Ha Minh Ngoc ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi.CT tu 0511000487490 LE THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29755		100.000		020097042209102010352024IBW2562145.2975 5.201036.PHI THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.30441		100.000		020097041509102010362024LDjU425260.30441 .201036.xin gui chut tam long den ba con mien bac
10/09/2024 5017.87908		1.000.000		047326.100924.201036.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.87909		200.000		323504.100924.201034.HUYNH THI MY LINH chuyen FT24254226002180
10/09/2024 5213.87916		150.000		949843.100924.201036.66528967156-039500371 8-NGUYEN SANH HUY chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.88532		100.000		323634.100924.201036.ung ho ba con khac phuc sau bao so 3 FT24254021095103
10/09/2024 5219.88534		500.000		165332.100924.201036.Nguyen Nhu duc ung ho ho tro lu lut bao yagi
10/09/2024 5209.88555		500.000		848949.100924.201036.NGO HUY chia se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.88557		1.000.000		323630.100924.201036.NGUYEN THI BICH LAN chuyen cuu ho FT24254938160486
10/09/2024 5388.29781		100.000		0200970415091020103720242bua425565.29781. 201037.DO THI HOA PHUONG ung ho dong bao chiu lu lut
10/09/2024 5189.29791		300.000		020097042209102010362024UMIM937008.297 91.201029.NGUYEN LINH DAN ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5245.28505		500.000		MBVCB.6997185122.VU HOANG SANG chuyen tien.CT tu 1029276401 VU HOANG SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.87955		500.000		323632.100924.201036.TRAN THI PHUONG THAO ung ho khac phuc bao yagi FT24254876827611
10/09/2024 5212.88574		50.000		709492.100924.201024.HO THI THUY NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5388.29827		300.000		020097041509102010382024IEyU425306.29827. 201030.gd Thuong Quy (hcm) ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.30460		20.000		0200970422091020103620242H0Z302221.30460 .201029.NGUYEN HOANG PHUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5240.28512		100.000		MBVCB.6997188954.ung ho khac phuc bao yagi. chuc moi nguoi an toan.CT tu 1034875462 LE THI KIM NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88605		500.000		047381.100924.201038.DANG THY ANH THU chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5220.87971		1.000.000		709842.100924.201032.MIEN BAC CO LEN
10/09/2024 5216.89004		2.000.000		734860.100924.201039.G0642425415854 VIET HUNG DUONG
10/09/2024 5219.87990		1.000.000		323687.100924.201037.BUI PHUONG THAO chuyen FT24254080012812
10/09/2024 5217.89007		200.000		710114.100924.201026.NGUYEN THI HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5245.28515		400.000		MBVCB.6997189519.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0901000006746 VU THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.28516		500.000		MBVCB.6997190566.TRAN HUY TUAN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 0251001208983 TRAN HUY TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.88617		500.000		323803.100924.201038.HUYNH NGOC HOANG KIM chuyen FT24254794564356
10/09/2024 5390.30510		1.000.000		020097042209102010382024JIA7298341.30510. 201019.Huong ve mien Bac
10/09/2024 5209.88621		500.000		710328.100924.201031.MAI THI THUY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.89027		500.000		710299.100924.201030.PHAM TAN DANH con xin gop chut long thanh ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5220.88627		200.000		842231.100924.201143.NGUYEN HUY THONG chuyen khoan-100924-20:10:39 842231
10/09/2024 5387.29865		500.000		020097041509102010392024eygw425620.29865 .201039.Gia dinh Linh Chi Ben Luc Long An ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.89026		500.000		784224.100924.201039.TA MINH PHU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.89041		500.000		323866.100924.201039.Tat ca vi To Quoc FT24254746858437
10/09/2024 5390.30532		4.000.000		0200970422091020103920243CCX706099.3053 2.201031.MAI HOANG NAM chuyen tien
10/09/2024 5215.89081		500.000		661037.100924.201040.con chuc tat ca moi nguoi deu binh an va manh khoe som vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5017.88668		200.000		499999.100924.201040.DANG HONG QUYEN chuyen tien cuu tro cac tinh thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5244.28528		200.000		MBVCB.6997195554.Ung ho ND bi anh huong bao so 3.CT tu 9342205190 PHAN THI THUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.88671		500.000		323923.100924.201040.NGO LE GIANG ung ho khac phuc bao lu mien Bac FT24254301528508
10/09/2024 5218.88688		100.000		201215.100924.201041.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5214.88690		50.000		323969.100924.201040.NGUYEN NHU QUYNH ung ho dong bao FT24254695572475
10/09/2024 5214.88699		200.000		323961.100924.201040.Ung ho dong bao mien bac FT24254070061802
10/09/2024 5215.88721		200.000		323986.100924.201040.Ung ho dong bao lu lut FT24254008063269

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.29926		100.000		02009704050910201042202484RN049058.29926 .201042.Vietcombank:0011001932418:DO THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5212.88736		200.000		784249.100924.201041.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5244.28537		500.000		MBVCB.6997186354.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0181003495325 DOAN THI BE HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29939		100.000		020097042209102010412024JS0K304558.29939. 201042.TRAN THI PHUONG THANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.29941		500.000		020097042209102010412024KAZ0470650.2994 1.201042.NGUYEN THI THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.88764		500.000		711027.100924.201037.NGUYEN THI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5220.88763		135.000		842302.100924.201147.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:10:42 842302
10/09/2024 5387.29958		200.000		020097040509102010432024359N049122.29958. 201043.Vietcombank:0011001932418:CHIA SE CUNG NGUOI DAN VUNG BAO LU
10/09/2024 5389.30599		200.000		0200970422091020104220249QFB660795.30599 .201043.NGUYEN THI TOAN chuyen tien
10/09/2024 5219.89192		150.000		258198.100924.201043.Chung tay cung dong bao
10/09/2024 5220.88780		100.000		709843.100924.201033.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai boi bao Yagi
10/09/2024 5213.88784		50.000		246688.100924.201040.66528967747 0949468890 DINH THI PHUONG HA chuyen tien ung ho thien ta
10/09/2024 5239.28547		200.000		MBVCB.6997190675.LE THI HANG MO chuyen tien.CT tu 0401001432552 LE THI HANG MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56104		400.000		MBVCB.6997195165.LUONG MANH CUONG chuyen tien.CT tu 1046034816 LUONG MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56106		200.000		MBVCB.6997191313.nhan dan co len.CT tu 0441000792438 HOANG THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.28552		300.000		MBVCB.6997196109.CAO THI THANH MAI chuyen tien cuu tro thiet hai bao lu, mong ca nuoc binh an .CT tu 1032722461 CAO THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.31021		500.000		020097041509102010442024DMN0425456.3102 1.201044.uyen ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5243.28554		100.000		MBVCB.6997187917.NGUYEN MANH HUNG chuyen tien ung ho dong bao cac Tinh, TP bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 1027481981 NGUYEN MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.30658		500.000		020097041509102010442024se0f425457.30658. 201024.LE PHUONG TRUC THUY Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.31045		1.000.000		020097040509102010452024RNJZ049262.31045 .201045.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao so 3.rang giup con dua den tay ng dan cong duc vo luong
10/09/2024 5215.88798		200.000		324185.100924.201043.Ung ho ba con bi thiet hai do bao Yagi. Mong ba con som vuot qua kho khan nay FT24254226002918
10/09/2024 5017.89222		2.000.000		324159.100924.201043.DIEP XUAN NAM chuyen FT24254615601263
10/09/2024 5017.89283		50.000		849360.100924.201044.Cau mong cho nguoi dan noi thien tai binh an va som vuot qua
10/09/2024 5219.89289		200.000		324383.100924.201045.TUONG DUY BIEN ung ho cuu tro bao yagi cho dong bao mien bac FT24254838495862
10/09/2024 5212.89301		300.000		710676.100924.201041.DOAN THI HONG LIEN ung ho dong bao vung bao yagi
10/09/2024 5214.88883		200.000		246695.100924.201042.66528966819 0378403486 VUONG THI TRANG chuyen tien - Hy vong ndan ta
10/09/2024 5214.88864		100.000		182232.100924.201045.ung ho MB
10/09/2024 5390.31108		200.000		020097040509102010472024BA6P049387.3110 8.201039.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI OANH chuyen tien Ung Ho Bao Lut Mien Bac
10/09/2024 5241.28574		1.000.000		MBVCB.6997196088.LAM THUY VY ung ho ba con sau con bao yagi.CT tu 0271001076087 LAM THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.30732		1.000.000		020097042209102010462024MTRS406063.3073 2.201027.DUONG THI VAN ck
10/09/2024 5214.89344		100.000		324470.100924.201046.toi xin duoc ung ho mat tran to quoc mong moi nguoi binh an qua thien tai FT24254780789679
10/09/2024 5215.89356		500.000		570577.100924.201048.Ung ho nguoi dan gap bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.31150		30.000		020097042209102010472024VALR844966.3115 0.201048.NGUYEN NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.30770		100.000		020097041509102010492024QSG425807.3077 0.201029.NGUYEN THU HA chuyen tien
10/09/2024 5216.89412		50.000		345751.100924.201048.IBFT TRUONG LE BICH NGOC quyen gop mong dong bao luon binh an
10/09/2024 5219.89429		200.000		324556.100924.201047.PHAM THI DUYEN chuyen FT24254080013544
10/09/2024 5213.89431		200.000		842400.100924.201048.NGUYEN TUE NHI chuyen khoan-100924-20:10:47 842400
10/09/2024 5215.89450		2.000		966545.100924.201049.NGUYEN HUYEN TRANG quyen gop lu lut
10/09/2024 5213.89456		1.080.000		996386.100924.201048.Phuong Chi Quach ct Mat Tran To Quoc Viet Nam
10/09/2024 5390.31194		500.000		020097042209102010492024WM47827468.311 94.201050.PUNNY KEYRING UNG HO BAO LU
10/09/2024 5216.89462		1.000.000		324689.100924.201049.Ung Ho Dong Bao Lu Lut FT24254022248632
10/09/2024 5244.28592		200.000		MBVCB.6997192020.UNG HO DONG BAO VUOT BAO YAGI.CT tu 1024062118 NGUYEN DUY HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31210		200.000		02009704050910201050202466XU049582.31210 .201050.Vietcombank:0011001932418:PHAM DUY LONG chuyen tien ung ho ba con vung lu khap phuc kho khan
10/09/2024 5213.89488		200.000		345851.100924.201050.IBFT NGUYEN NHU QUYNH ung ho dong bao chiu anh huong cua thien tai
10/09/2024 5387.31222		600.000		020097040509102010512024H5N4049602.31222 .201051.Vietcombank:0011001932418:chuc dong bao mien Bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.90058		100.000		324700.100924.201049.Ung ho dong bao mien Bac FT24254840495159
10/09/2024 5220.89508		100.000		346299.100924.201050.IBFT 1 nguoi con cua Quang Ngai xin gop chut long ung ho ba con mien lu...
10/09/2024 5218.90062		300.000		570593.100924.201051.Gui dong bao than thuong
10/09/2024 5212.90072		50.000		850650.100924.201050.Dao Thi Nga chuyen tien
10/09/2024 5220.90073		300.000		849606.100924.201049.Hoang Thi Hien chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5215.89521		500.000		324720.100924.201049.Nguyen thi phuong FT24254257640040

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.89524		200.000		202195.100924.201050.CKSOTAIKHOAN 240910782188130 ung ho dong bao lu lut mien bac 84982484452 0011001932418
10/09/2024 5213.89540		1.000.000		324708.100924.201049.Mot chut tam long cam on cac anh chien si da vat va roi a FT24254536813959
10/09/2024 5244.28601		200.000		MBVCB.6997196433.DINH HOANG LOC ung ho cuu tro bao lut mien Bac.CT tu 1024845205 DINH HOANG LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.90101		100.000		850191.100924.201051.Phan Thi Hong Hanh chuyen tien
10/09/2024 5217.89537		50.000		202373.100924.201051.Tram gui tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5243.28604		100.000		MBVCB.6997192519.Mong moi nguoi binh an .CT tu 1014441905 NGUYEN THI AI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28606		100.000		MBVCB.6997196276.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1030999783 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.90134		500.000		324869.100924.201051.VO PHUOC HUNG giup dong bao mien Bac khac phuc bao so 3 YAGI FT24254829020630
10/09/2024 5220.89584		500.000		324914.100924.201052.Cuu tro dong bao bao lu FT24254120932674
10/09/2024 5387.31289		1.000.000		02009704220910201052202412V4691723.31289. 201033.Be Thanh be Truong ung ho mien Bac mong mien bac som vuot qua thien tai a. mong tat ca mn binh an
10/09/2024 5389.31295		1.000.000		0200970422091020105220240GMX279766.3129 5.201053.DANG VAN CONG gui chut tam long vi Mien Bac ruot thit..
10/09/2024 5017.89606		100.000		711450.100924.201047.NGUYEN GIANG ANH Chuyen tien ung ho dong bao kho khan bao lu
10/09/2024 5390.30872		100.000		020097042209102010522024CWL8601640.3087 2.201053.fan cua band Abyxx ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.31309		500.000		02009704220910201052202449GR510629.31309 .201054.NGUYEN MINH HOANG chuyen tien ung ho khac phuc bao va lu lut
10/09/2024 5387.31321		299.999		020097042209102010532024N0X9603114.31321 .201054.Viet Nam trong tim
10/09/2024 5390.30893		50.000		020097042209102010532024VYX3523902.3089 3.201034.NGUYEN VU TRUONG GIANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.89672		125.000		246747.100924.201050.66528246983 0788062092 DOAN THI MAY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.90210		500.000		047778.100924.201055.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.90214		200.000		164357.100924.201054.Bui Thi Quynh Mai chuyen tien
10/09/2024 5212.89689		350.000		325086.100924.201054.NGUYEN THI THANH HANG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254892586204
10/09/2024 5389.31358		30.000		020097042209102010542024JKDA464396.3135 8.201047.NGUYEN THUY MY chuyen tien chia se den voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5244.28628		500.000		MBVCB.6997197018.HUYNH TAN KHUONG chuyen tien.CT tu 0271000987264 HUYNH TAN KHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.89704		200.000		005683.100924.201049.MAI THI HUONG Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao So 3
10/09/2024 5390.30923		1.000.000		020097042209102010542024D9KR327784.3092 3.201055.Co Len Viet Nam
10/09/2024 5219.89719		10.000		950533.100924.201055.NGUYEN HOANG NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.31388		500.000		020097041509102010562024vHrl426233.31388. 201036.VO THI THUY NHI chuyen tien ung ho ba con bi lu lut
10/09/2024 5212.89767		200.000		711552.100924.201050.NGUYEN THI TRA MY Chuyen tien
10/09/2024 5239.28636		100.000		MBVCB.6997193225.NGUYEN THI CAM VAN ung ho ba con anh huong bao Yagi, mong moi nguoi binh an.CT tu 1034502401 NGUYEN THI CAM VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.90268		500.000		842615.100924.201057.TRAN NAM LONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-20:10:56 842615
10/09/2024 5220.89807		100.000		711565.100924.201050.HONG QUYEN ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5218.89814		200.000		325334.100924.201057.NGUYEN THI DUNG chuyen ung ho lu lut mien bac FT24254621999171
10/09/2024 5388.31446		500.000		020097040509102010572024VPMI049988.3144 6.201057.Vietcombank:0011001932418:TRINH VAN TOI con xin duoc chia se voi dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.31454		500.000		020097042209102010572024G3XK954785.3145 4.201049.NGUYEN THI HONG XUYEN ung ho dong bao lu lut cau mong binh an den moi nguoi
10/09/2024 5390.31458		100.000		020097040509102010582024NXPO050000.3145 8.201058.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N LE THAO TRANG chuyen tien
10/09/2024 5189.31463		500.000		020097041509102010582024lvka426296.31463. 201058.co len nha vn
10/09/2024 5241.28645		500.000		MBVCB.6997197450.NGUYEN MINH TRUNG chuyen tien.CT tu 0071000673101 NGUYEN MINH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.89874		300.000		325408.100924.201058.LE THI LAN chuyen ung ho dong bao FT24254329424248
10/09/2024 5388.31489		200.000		020097042209102010582024BJJE108011.31489. 201059.cau mong lu se som qua
10/09/2024 5213.90340		1.000.000		711659.100924.201052.Ung ho bao lut mien Bac
10/09/2024 5212.90356		500.000		325437.100924.201058.Chau Quay gop de ung ho moi nguoi vung lu lut FT24254530619336
10/09/2024 5017.90359		200.000		451685.100924.201059.PHAM THI QUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO THAN YEU
10/09/2024 5388.32024		100.000		0200970405091020110020242RCL050116.32024 .201100.Vietcombank:0011001932418:ho tro bao yagi so 3
10/09/2024 5388.32026		200.000		020097042209102010592024HWIV969713.3202 6.201100.Xin gop mot phan nho be ho tro mn a
10/09/2024 5078.56226		100.000		MBVCB.6997195805.HUYNH DUC TIN em gop mot chut suc cho ba con .CT tu 0631000501596 HUYNH DUC TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31538		50.000		0200970422091020105920246LTK944943.31538 .201040.PHAM TRUONG AN chuyen tien ho tro thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra vua qua
10/09/2024 5239.28659		100.000		MBVCB.6997193429.NGUYEN THU HOAI .CT tu 3362150357 NGUYEN THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.90400		500.000		997339.100924.201100.Chung tay giúp do khac phuc vung bao
10/09/2024 5390.31552		1.000.000		020097042209102011002024OWST146835.315 52.201101.ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.31555		300.000		020097041509102011012024QYJJ426576.31555. 201101.LE THI THUY NHUNG chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.89987		1.000.000		325567.100924.201100.TRINH BAO NGOC ung ho cac dia phuong bi anh huong bao lu FT24254105143602
10/09/2024 5389.31558		500.000		02009704220910201100202411T7405388.31558. 201052.CHU THI ANH PHUONG chuyen tien ung ho thien tai lu lut
10/09/2024 5216.89989		500.000		842737.100924.201101.DONG GOP VAO VIEC KHAC PHUC CON BAO YAGI GAY RA-100924-20:11:00 842737
10/09/2024 5218.89992		1.000.000		325594.100924.201100.TRAN THU HA chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi. FT24254008064817
10/09/2024 5390.32063		500.000		020097042209102011002024K44M956783.3206 3.201102.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5218.91012		1.500.000		325626.100924.201101.NGUYEN THANH HUONG chuyen FT24254180488106
10/09/2024 5217.90418		500.000		325617.100924.201101.Ung ho dong bao bao lut FT24254125030517
10/09/2024 5214.90422		200.000		325635.100924.201101.NGUYEN THI HOI chuyen chia se voi dong bao lu lut FT24254230772921
10/09/2024 5215.91027		100.000		842769.100924.201102.PHAN NGO THUAN transfer-100924-20:11:01 842769
10/09/2024 5216.90423		500.000		182660.100924.201102.TA THI THU HANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.32077		300.000		020097041509102011022024RZJQ426380.32077 .201042.NGUYEN THI BICH PHUONG chuyen tien ung ho bao
10/09/2024 5218.91036		1.000.000		842772.100924.201212.NGUYEN LE PHUONG THANH CHUYEN KHOAN UNG HO CUU TRO DONG BAO LU LUT-100924-20:11:02 842772
10/09/2024 5209.90443		5.000		950679.100924.201102.DO CONG TRUONG VU chuyen tien
10/09/2024 5189.32085		1.000.000		020097042209102011012024GQEF519056.3208 5.201103.BUI VAN DINH chuyen tien
10/09/2024 5389.31601		25.000		020097042209102011012024MKBP454324.3160 1.201103.LE NGUYEN KIM NGAN ho tro khac phuc hau qua sau do bao lu
10/09/2024 5219.90456		500.000		712334.100924.201057.NGUYEN MANH TRUONG Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.90464		500.000		325741.100924.201102.ung ho dong bao mien bac khoi phuc sau bao yagi FT24254070485004
10/09/2024 5389.32104		500.000		020097041509102011032024897B426628.32104. 201055.NGUYEN QUOC KHANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.91110		500.000		851262.100924.201103.Nguyen Ngoc Anh chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5387.31648		100.000		020097041509102011042024rglu426638.31648.2 01104.Hoa Lai ung ho dong bao mien Bac lu lut
10/09/2024 5390.32113		100.000		020097042209102011032024HP9P727408.32113 .201104.ung ho quy do con bao yagi gay ra a
10/09/2024 5390.32117		200.000		020097042209102011032024KGP1959351.32117 .201104.PHAM DUC TOAN DONG GOP MAT TRAN TO QUOC VIET NAM
10/09/2024 5388.32120		100.000		020097042209102011032024KNU8428811.3212 0.201104.Cua it long nhieu a mong se gop dc phan giup do ba con.
10/09/2024 5244.28684		1.000.000		MBVCB.6997198183.Mong VietNam chung suc ben long doan ket bao boc nhau.CT tu 9899831777 LE BICH HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32128		100.000		020097041509102011052024sBlm426436.32128. 201105.NGUYEN THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5215.90499		100.000		182706.100924.201104.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5213.90502		200.000		784374.100924.201104.Tuyet Minh chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao yagi
10/09/2024 5220.91155		200.000		325860.100924.201104.NGUYEN THU HIEN ung ho vung bao lu FT24254555783208
10/09/2024 5241.28688		100.000		MBVCB.6997198264.PHAN THU HANG chuyen tien.CT tu 1020230394 PHAN THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90508		200.000		325873.100924.201104.Ung ho dong bao bao lu FT24254953250537
10/09/2024 5389.32141		20.000		020097042209102011042024YY8U603604.3214 1.201045.TIEU GIA PHAT chuyen tien
10/09/2024 5387.31707		20.000		02009704050910201105202429DR050430.31707 .201105.Vietcombank:0011001932418:LE TRUNG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5390.31711		150.000		020097042209102011052024PM3B358290.3171 1.201057.NGUYEN THANH TUNG chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5218.91182		100.000		325879.100924.201104.TRAN DINH TU chuyen FT24254844011066
10/09/2024 5214.91210		1.000.000		325899.100924.201104.Mong binh an den voi mn FT24254038608379
10/09/2024 5390.32159		45.000		0200970422091020110520249KMQ880158.3215 9.201046.NGUYEN MINH VUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.90529		500.000		851369.100924.201105.Ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.31732		300.000		020097040509102011062024LKLM050468.3173 2.201106.Vietcombank:0011001932418:ho tro mien Bac
10/09/2024 5389.32162		200.000		020097041509102011062024DsQK426690.3216 2.201106.VI THI XUAN ung ho tp khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.91230		500.000		346072.100924.201105.IBFT Thao Khang ung ho khac phuc bao so 3 Yogi
10/09/2024 5244.28694		300.000		MBVCB.6997194189.Ung ho dong bao thiet hai do thien tai.CT tu 0491000146790 TRAN HUONG TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.90551		200.000		048094.100924.201106.NGUYEN THI THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5213.90554		1.000.000		996658.100924.201106.Thi Thao Ngan Phan ct Mat Tran To Quoc VNBan cuu tro trung uong
10/09/2024 5387.31750		100.000		020097040509102011062024LWM8050496.317 50.201058.Vietcombank:0011001932418:DOA N NGOC PHUONG TRINH unghodongbaochucmoinguoibinhhan
10/09/2024 5213.90565		100.000		950849.100924.201106.66528965906-090881062 0-LE THI BICH VAN gui mien Bac than yeu
10/09/2024 5214.90576		200.000		711588.100924.201050.Bui My Chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai bao lu mien Bac
10/09/2024 5220.91243		100.000		346110.100924.201106.IBFT NGUYEN NGOC LINH THU chuyen tien
10/09/2024 5217.90589		100.000		637860.100924.201105.ung ho dong bao, mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.90600		1.200.000		842905.100924.201217.TO TRIEU VY CHIA SE VOI DONG BAO BI LU LUT . MONG MOI NGUOI VUOT QUA A-100924-20:11:07 842905
10/09/2024 5389.31793		300.000		020097040509102011082024WJHU050568.3179 3.201108.Vietcombank:0011001932418:VO THI NGOC DIEM chuyen tien
10/09/2024 5245.28664		200.000		MBVCB.6997193710.Chung tay ung ho dong bao lu lut.CT tu 1019076091 NGUYEN THI MY LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32211		100.000		020097041509102011082024PktH426737.32211. 201108.MAC THI HUONG NHAi chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.31807		100.000		020097041509102011082024P5V8427004.31807. 201108.THU HUONG ung ho ba con Thai Nguyen

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.91307		30.000		346674.100924.201108.IBFT TRAN BI TON chuyen tien
10/09/2024 5189.32214		100.000		020097042209102011072024PDLQ455408.3221 4.201108.mien bac co len
10/09/2024 5243.28709		1.000.000		MBVCB.6997193558.Phung Khanh ung ho ba con khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0691000318342 PHUNG THI KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31829		1.000.000		0200970415091020110920247glo427018.31829. 201100.2 chau May No ung ho mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.28713		100.000		MBVCB.6997198246.LE THI NHU chuyen tien.CT tu 0351000906786 LE THI NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31839		100.000		020097040509102011092024LV6C050625.31839 .201109.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TUNG LAM gui yeu thuong toi ba con vung lu
10/09/2024 5213.90623		500.000		712522.100924.201102.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.90638		100.000		713046.100924.201101.BUI VAN BACH dong gop ho tro nguoi gap kho khan vi bao so3
10/09/2024 5219.91370		1.000.000		326025.100924.201106.LE MINH TIEN chuyen FT24254797791503
10/09/2024 5209.90647		150.000		326191.100924.201108.Nguoi con mien Nam ho tro phan nho ba con mien Bac FT24254890607103
10/09/2024 5220.90648		1.000.000		326183.100924.201107.Cong dan yeu nuoc ung ho dong bao vung lu FT24254083003191
10/09/2024 5389.32266		1.000.000		020097042209102011092024CAWG769526.322 66.201110.NGUYEN HUU MINH ung ho khac phuc thien tai bao yagi
10/09/2024 5214.90659		200.000		842974.100924.201211.HO TRO NGUOI DAN BAO LU MIEN BAC YAGI-100924-20:11:10 842974
10/09/2024 5214.91392		10.000		326263.100924.201109.VO THANH DAI ung ho bao FT24254090190291
10/09/2024 5214.90662		1.214.683		164496.100924.201110.TRINH NGUYEN - CUU TRO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5209.91413		1.000.000		852610.100924.201110.Benford Benjamin chuyen tien storm yagi fund
10/09/2024 5216.91414		100.000		048207.100924.201111.HOANG THI THANH TAM chuyen tien ung ho sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.32280		100.000		0200970422091020111020244XAM129880.32280.201111.Ung ho dong bao. Nam mo A Di Da Phat.
10/09/2024 5244.28730		100.000		MBVCB.6997194784.Huong ve dong bao mien Bac.CT tu 1018427290 THAN MAI KIM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.31911		500.000		020097042209102011102024O2BD973219.31911.201111.NGUYEN THI VAN ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5389.31923		20.000		0200970422091020111120249ATA627337.31923.201051.em muon gop 1 phan cong suc nho be cho cac bn hoc sinh bi anh huong trong bao Yagi aj
10/09/2024 5209.90692		200.000		326343.100924.201111.Ung ho dong bao vung lu FT24254347380070
10/09/2024 5214.90693		500.000		784418.100924.201111.TRAN VAN THINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.90695		102.000		326361.100924.201111.Em be Dua ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254467584782
10/09/2024 5218.91456		500.000		711648.100924.201052.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.31935		100.000		020097041509102011122024bl6Q427087.31935.201112.Ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5239.28736		200.000		MBVCB.6997194575.gd chau tinh duyen ung ho dong bao lu lut.CT tu 0781000475243 HOANG VAN TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32299		1.000.000		02009704050910201112202400KI050799.32299.201052.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI KIM THOA ho tro dong bao o vung mua bao lu lut
10/09/2024 5219.91477		300.000		182902.100924.201111.Gd Gau ung ho khac phuc hau qua bao Yah! mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.31949		50.000		020097042209102011112024K7S8877442.31949.201104.NGUYEN THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5240.28738		2.000.000		MBVCB.6997198656.mung ho dong bao vuot qua bao lu.CT tu 7918868666 PHAN THI TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.91481		1.000.000		048241.100924.201112.Do Ngoc Y Dinh - Chia se voi dong bao dang bi lu lut
10/09/2024 5017.91483		5.000.000		712700.100924.201106.Gia Dinh be Gerrard chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5214.90725		2.000.000		713165.100924.201104.BUI THI VIET CHINH

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.56320		200.000		MBVCB.6997194910.LE VU ANH THU chuyen tien.CT tu 0621000474052 LE VU ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.28739		50.000		MBVCB.6997197698.PHAM MINH KHANG chuyen tien ung ho nhan dan mien Bac.CT tu 1049799923 PHAM MINH KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.28741		456.789		MBVCB.6997198230.NGUYEN QUOC BAO chuyen tien.CT tu 1025601040 NGUYEN QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.28741		200.000		MBVCB.6997194820.Ung ho dong bao.CT tu 1027014805 LE THI KIM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.91514		100.000		852267.100924.201112.Mien Bac co len
10/09/2024 5218.91513		150.000		326453.100924.201112.Ung ho bao so 3 Yagi FT24254080956581
10/09/2024 5217.91534		20.000		048292.100924.201113.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.32322		200.000		020097041509102011132024h9Ih426880.32322. 201113.LE THANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5189.31981		500.000		0200970405091020111320248JEA050862.31981 .201113.Vietcombank:0011001932418:NGO HOAI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi anh huong boi con bao so 3 yagi.
10/09/2024 5189.32326		100.000		020097042209102011122024H1EX969022.3232 6.201113.LE TIEN NGUYEN chia se cung ba con vung bao lu
10/09/2024 5219.90755		200.000		326422.100924.201112.DOAN THI MAI TRUC ung ho dong bao Mien Bac FT24254953251104
10/09/2024 5213.90757		200.000		326487.100924.201113.Hoang Oanh ung ho mien bac bao yagi FT24254829504981
10/09/2024 5241.28747		500.000		MBVCB.6997194971.TRAN THI TUYET VAN chuyen tien.CT tu 0081000247356 TRAN THI TUYET VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.91552		11.000		968402.100924.201112.DOAN KIM DUNG chuyen tien
10/09/2024 5245.28751		200.000		MBVCB.6997198268.iu thuong gui dong bao.CT tu 1042095978 PHAN THI HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32000		200.000		0200970422091020111320248DXD333481.3200 0.201114.NGUYEN VAN KHANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.33006		230.000		020097042209102011132024FGWF718146.3300 6.201054.UNG HO NGUOI DAN BI LU LUT
10/09/2024 5219.91599		200.000		048335.100924.201115.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.91607		200.000		326578.100924.201114.PHAM NHAT ANH chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai sau con bao yagi FT24254280206831
10/09/2024 5389.33032		50.000		020097042209102011142024E711220002.33032. 201115.Ho Ngoc Tieu My quyen gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.90791		200.000		326573.100924.201114.DO HUY HOANG ANH chuyen FT24254067964361
10/09/2024 5389.33067		100.000		0200970422091020111520244G72836698.33067. 201056.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.56349		200.000		MBVCB.6997205499.LE VAN TRONG chuyen tien.CT tu 0561000628009 LE VAN TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28767		100.000		MBVCB.6997198253.DO QUANG MINH chuyen tien.CT tu 9373881907 DO QUANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.90852		200.000		326680.100924.201115.Ung ho vung lu FT24254016488050
10/09/2024 5239.28772		100.000		MBVCB.6997199214.NGUYEN THI LE chuyen tien.CT tu 0141000890514 NGUYEN THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.91701		1.000.000		326801.100924.201117.LY HOANG TIEN chuyen FT24254596570034
10/09/2024 5219.91727		100.000		852517.100924.201117.Nguyen Nam Phong chuyen tien
10/09/2024 5244.28778		8.000.000		MBVCB.6997199268.Gia dinh Van Kim Co ung ho dong bao mien bac khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1138191388 VAN KIM CO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56364		500.000		MBVCB.6997198368.em xin ung ho cho cac tinh mien bac a.CT tu 1015351257 DOAN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.28779		2.000.000		MBVCB.6997194121.NGUYEN VAN TAI ung ho dong bao mien Bac .CT tu 1029998904 NGUYEN VAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.28782		500.000		MBVCB.6997205528.unghothiethaibaoyagi.C T tu 0181001288526 NGUYEN NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.32451		50.000		020097042209102011172024K2KH742542.3245 1.201119.Nguoi con Tay Nguyen gui den dong bao mien Bac a
10/09/2024 5241.28782		500.000		MBVCB.6997199491.vietnam co len.CT tu 1013774812 TRAN THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.91762		500.000		843173.100924.201117.UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-20:11:18 843173
10/09/2024 5189.33167		1.500.000		020097041509102011192024z2eO427246.33167. 201119.ung ho ae mien bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5189.32464		500.000		020097042209102011182024025V876747.32464. 201119.Em Tien Dat xin ung ho mot it chia se voi dong bao bi lu lut.
10/09/2024 5017.90909		200.000		326922.100924.201118.Cua it long nhieu mong cho ba con se vuot qua dk giai doan kho khan nay FT24254972237999
10/09/2024 5217.91767		200.000		326930.100924.201118.LE QUYNH TRANG UNG HO KHAC PHU HAU QUA BAO LU FT24254900696002
10/09/2024 5241.28785		500.000		MBVCB.6997194170.Nguyen Phu Cuong ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0511000472227 NGUYEN PHU CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.33169		200.000		020097041509102011192024QEVw427249.3316 9.201111.LE THI HUONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5387.33061		200.000		020097040509102011162024SBOL050999.3306 1.201107.Vietcombank:0011001932418:gia dinh Bong Bon uh bao lut
10/09/2024 5216.91776		200.000		994097.100924.201119.Nguyen Yen Nhi ung ho dong bao lu lut, ma GD 248865722
10/09/2024 5217.90933		50.000		791860.100924.201110.NGUYEN THI HAI ANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.28789		100.000		MBVCB.6997199482.NGUYEN DUC PHUONG NHI uh dong bao.CT tu 0071001272336 NGUYEN DUC PHUONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56375		500.000		MBVCB.6997199543.VU PHUONG LINH ho tro dong bao do bao yagi.CT tu 1019474767 VU PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.90946		200.000		784460.100924.201119.HOANG THUY TRINH chuyen tien ung ho nguoi dan lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.28791		200.000		MBVCB.6997194025.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0351000875942 NGUYEN THI THIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.91823		500.000		327032.100924.201120.Ung ho dong bao lu lut mien trung FT24254858885100
10/09/2024 5189.32496		500.000		020097040509102011212024TYSE051278.32496 .201121.Vietcombank:0011001932418:MAC THI MAI ung ho vung bao lu
10/09/2024 5243.28796		2.000.000		MBVCB.6997205949.YEU TO QUOC, YEU DONG BAO.CT tu 1028883440 LAI HUYEN DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.28796		2.000.000		MBVCB.6997205584.NGUYEN VAN BINH chuyen tien ung ho khac phuc lu lut.CT tu 0071001223461 NGUYEN VAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.92004		300.000		327081.100924.201120.Ung Ho Dong Bao FT24254861026964
10/09/2024 5017.92005		300.000		346873.100924.201121.IBFT NGUYEN THI THU DIEM chuyen tien
10/09/2024 5242.28802		500.000		MBVCB.6997206050.1 ng con mien Trung gui chut tam long den dong bao mien Bac.CT tu 0771000578970 TRUONG THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.91878		100.000		048506.100924.201122.Ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5388.32525		100.000		020097041509102011222024Hoyk427301.32525 .201102.ho tro bao lu
10/09/2024 5390.32528		200.000		0200970422209102011212024FTTY991507.3252 8.201122.Oan Nep UH ba con lu lut. Mong ba con som vuot qua kho khan nay. VN co lennn
10/09/2024 5245.28806		10.000.000		MBVCB.6997199193.Team HIEN HIEN ung ho dong bao mien Bac khac phuc lu lut.CT tu 2120109999 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.91895		500.000		327144.100924.201121.PHAM KIEU NGA FT24254700679130
10/09/2024 5078.56395		200.000		MBVCB.6997199102.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao mien bac bi anh huong bao yagi.CT tu 1020348498 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.33265		500.000		020097041509102011222024Rm1o427576.33265 .201122.VU DUY HIEN ung ho dong bao mien Bac sau bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.91907		32.977		327163.100924.201121.Ung ho bao yagi FT24254720964761
10/09/2024 5388.32549		50.000		02009704220910201122202449Z9248545.32549. 201123.DO THI THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5389.33283		45.045		020097042209102011222024SQKW783898.332 83.201103.LUONG TRACH TONG chuyen tien
10/09/2024 5212.91945		300.000		048523.100924.201123.Ung ho dong bao
10/09/2024 5216.91946		100.000		712869.100924.201110.THU HUONG ho tro ngap lut sau bao YaGi
10/09/2024 5213.91942		200.000		346925.100924.201122.IBFT Dong bao oi co len
10/09/2024 5213.92015		200.000		714073.100924.201115.ung ho ba con vuot bao a
10/09/2024 5245.28815		2.565.859		MBVCB.6997205346.VU THI THU PHUONG chuyen tien.CT tu 9866923966 VU THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.92094		100.000		048580.100924.201124.NGUYEN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.93008		500.000		327353.100924.201124.NGUYEN MINH ANH ung ho thiet hai do bao Yagi FT24254134765885
10/09/2024 5189.33324		200.000		020097042209102011232024ZOJC345781.33324 .201125.LAI DUY NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5387.33316		100.000		020097042209102011232024QVOA968196.3331 6.201125.NGO PHUONG LINH ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5244.28821		100.000		MBVCB.6997194745.Xin gui mot chut tam long den moi nguoi, cau mong moi nguoi binh an!!CT tu 0091000665544 THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56412		100.000		MBVCB.6997206115.Nhan dan Viet Nam vuot qua thien tai.CT tu 0181003632842 PHAM THI MONG TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.28823		50.000		MBVCB.6997200022.NGUYEN QUANG THANH chuyen tien.CT tu 1032119426 NGUYEN QUANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32606		20.000		020097042209102011242024CPL0944824.32606 .201125.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5078.56416		100.000		MBVCB.6997206166.LUU THI DUYEN chuyen tien.CT tu 1032585913 LUU THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.33348		500.000		0200970415091020112520241mx9427651.33348. 201125.Fan ca si Soobin UH dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.32620		100.000		020097042209102011242024UWOV768505.326 20.201126.VO THI DIEM MY chuyen tien
10/09/2024 5245.28831		200.000		MBVCB.6997200086.ung ho mien bac do mua bao.CT tu 0111000264445 NGUYEN HUYNH SANG YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.93035		1.000.000		327444.100924.201125.NGUYEN NGOC LONG chuyen tien ung ho khac phuc sau bao va lu lut FT24254817018951
10/09/2024 5387.32645		200.000		020097040509102011262024LEK8051604.32645 .201126.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN QUAN chuyen tien. Chung tay vuot qua kho khan.
10/09/2024 5243.28833		50.000		MBVCB.6997195080.DO THI MINH THU chuyen tien.CT tu 2366837816 DO THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.28834		500.000		MBVCB.6997200548.chung tay ung ho giup do dong bao .CT tu 0261003474289 DO THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.28833		150.000		MBVCB.6997199528.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao yagi gay ra.CT tu 1017598879 HO XUAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.93054		50.000		853877.100924.201125.Chau ung ho dong bao mot chut a
10/09/2024 5217.93056		100.000		100648.100924.201116.Le Nhat Trung Kien ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5216.93065		50.000		183318.100924.201126.Ung ho
10/09/2024 5245.28835		200.000		MBVCB.6997200333.NGUYEN THI LOAN chuyen tien.CT tu 1016371361 NGUYEN THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.93086		300.000		164643.100924.201126.Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.93101		500.000		637975.100924.201125.ung ho nan nhan bao yagi
10/09/2024 5387.32676		200.000		020097041509102011272024pp60427709.32676. 201127.bao ngoc chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5241.28840		100.000		MBVCB.6997189790.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0601000531511 NGUYEN HONG TAM NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.28840		400.000		MBVCB.6997206150.HOANG THI NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 1027325640 HOANG THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.93123		1.000.000		714210.100924.201119.Ly Thi Ngot ung ho nguai dan bi bao yagi
10/09/2024 5218.93149		1.000.000		713819.100924.201121.gia dinh Quang Minh ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5389.32701		200.000		020097042209102011272024LVI7422009.32701. 201128.NGUYEN VAN QUAN chuyen tien
10/09/2024 5217.93171		2.000.000		997962.100924.201128.Mien Nam huong ve ba con vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.93209		1.000.000		944540.100924.201119.Mong ba con mau vuot qua kho khan
10/09/2024 5239.28854		200.000		MBVCB.6997200257.chia se dong bao lu lut.CT tu 1028185038 PHAN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.93253		50.000		327710.100924.201128.Ung ho cac tinh bi mua lu FT24254035701866
10/09/2024 5216.93254		500.000		994145.100924.201130.Vu Ngoc Uyen chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao yagi, ma GD 248865768
10/09/2024 5189.33533		500.000		020097042209102011292024RRPN197513.3353 3.201131.LUONG VAN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.93257		1.000.000		843501.100924.201130.PHAM MY LINH CK GIUP DO DONG BAO LU LUT DO BAO YAGI-100924-20:11:30 843501
10/09/2024 5243.28860		300.000		MBVCB.6997206485.PHAM THI BICH HANH ung ho dong bao cac tinh, thanh pho thiet hai do con bao so 3(Yagi).CT tu 1039773103 PHAM THI BICH HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.28861		5.000.000		MBVCB.6997196862.Vo Thi Sau ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0111000375757 NGUYEN THANH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.93272		200.000		164666.100924.201131.Gop suc nho, mong tat ca moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5390.32763		200.000		020097042209102011302024D451534185.32763. 201111.NGUYEN MANH SON chuyen tien
10/09/2024 5217.93275		300.000		714033.100924.201114.LUU KHANH HA ho tro dong bao kho khan vi mua lu
10/09/2024 5217.93277		200.000		843512.100924.201133.NGUYEN HOANG KHANG chuyen khoan-100924-20:11:31 843512

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.28863		200.000		MBVCB.6997201007.Van Anh ung ho tien cuu tro bao lu .CT tu 0301000391414 NGUYEN VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.33570		200.000		0200970422091020113120243AY4256478.33570 .201132.VUONG NGOC HUY chuyen tien
10/09/2024 5242.28871		1.000.000		MBVCB.6997200580.chuc suc khoe binh an cho dong bao aj.CT tu 1045579855 VI THI NGAN OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.93351		250.000		843548.100924.201132.NGUYEN THI LAN PHUONG UNG HO-100924-20:11:32 843548
10/09/2024 5217.93353		200.000		854649.100924.201132.Ung ho dong bao lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5244.28873		50.000		MBVCB.6997200767.Ung ho khac phuc sau bao Yagi. .CT tu 1033730589 NGUYEN KHANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32804		400.000		0200970405091020113320241JM9051924.32804 .201133.Vietcombank:0011001932418:PHUNG TON NU NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5239.28874		200.000		MBVCB.6997206237.LE THI PHUONG UYEN chuyen tien chia se voi dong bao lu lut .CT tu 1029810929 LE THI PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93368		50.000		715002.100924.201125.Le Thi Phuong Ngoc ung ho. Mien Bac co len
10/09/2024 5219.92402		100.000		347084.100924.201133.IBFT NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5212.92412		500.000		328060.100924.201133.DU DUC CHINH chung tay Vi Dong Bao FT24254070487291
10/09/2024 5218.93397		100.000		048807.100924.201134.NGUYEN THI LIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.92417		300.000		048822.100924.201134.BACH THI VAN ANH chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5242.28881		500.000		MBVCB.6997201076.NGUYEN THU TRANG chuyen tien.CT tu 1018219950 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.28882		2.000.000		MBVCB.6997199983.LE DIEP THE HOANG chuyen tien.CT tu 0051000488271 LE DIEP THE HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32854		33.483		020097042209102011332024303F129960.32854. 201135.NGUYEN DIEU LY chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.32858		1.000.000		020097042209102011342024Q8TC700613.3285 8.201135.NGUYEN HAI YEN Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5240.28887		50.000		MBVCB.6997205961.NGUYEN TRI DUNG chuyen tien.CT tu 1048433077 NGUYEN TRI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.92448		200.000		784589.100924.201135.Tam long nho dong gop mong dong bao minh som qua nan tai
10/09/2024 5213.93480		1.000.000		328199.100924.201135.ung ho MTTQ chung tay cuu dong bao mien lu FT24254880097422
10/09/2024 5219.92466		1.288.081		736590.100924.201136.G0642425415876 Thi Huong Giang Do
10/09/2024 5243.28896		500.000		MBVCB.6997200544.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0181000529540 TRAN THI HONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.93506		200.000		715081.100924.201127.HO NGUYEN TRUC MY Chuyen tien
10/09/2024 5213.92484		200.000		854844.100924.201136.Nguyen Thu Hoai ung ho khac phuc hau qua bao lu. Cau cho moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5218.92496		200.000		183517.100924.201136.VU THI HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.92504		300.000		165908.100924.201136.Ngoc Anh va Phu Qui ung ho dong bao
10/09/2024 5214.93542		125.596		854392.100924.201136.Phan Manh Trung ung ho dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5219.92511		1.000.000		369065.100924.201137.79 Chua Lang ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bo lu
10/09/2024 5220.93569		100.000		328397.100924.201137.NGUYEN DUC PHUC chuyen ung ho ba con vung lu lut do bao Yagi FT24254260412586
10/09/2024 5245.28907		200.000		MBVCB.6997201266.UNG HO DONG BAO CHONG BAO LUT MIEN BAC.CT tu 0821000047140 HO THUC SINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.93588		200.000		328389.100924.201137.Ngo thi phuong FT24254366040926
10/09/2024 5218.92533		100.000		570777.100924.201139.Dong gop ho tro nguoi dan vung bao
10/09/2024 5212.93594		1.800.000		843649.100924.201243.DONG GOP UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT-100924-20:11:35 843649

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.92554		1.000.000		714731.100924.201132.THAI THI MY HUE Chuyen tien
10/09/2024 5387.33814		500.000		0200970422091020113920249RJY642153.33814. 201120.NGUYEN THI THAO chuyen tien chau ung ho ba con vung bao a
10/09/2024 5017.93659		1.000.000		347093.100924.201140.IBFT Ung ho cho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5209.93668		70.000		012712.100924.201131.Chia se cung dong bao bi anh huong, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.93671		500.000		500584.100924.201139.ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5209.92614		500.000		328560.100924.201140.TA THI BICH PHUONG chuyen tien ung ho mien bac sau bao Yagi FT24254501041500
10/09/2024 5219.93704		100.000		328570.100924.201140.Ung ho dong bao lu lut FT24254520584001
10/09/2024 5209.93748		1.800.000		328649.100924.201141.NGUYEN TRUONG GIANG ung ho dong bao mien Bac khac phuc lu lut FT24254008067823
10/09/2024 5245.28929		2.000.000		MBVCB.6997201416.Bui Thi Thuy Nga ung ho dong bao.CT tu 1200008668 BUI THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.92650		500.000		328600.100924.201140.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254211401568
10/09/2024 5214.93772		250.000		855100.100924.201141.Dang Thi Minh Ngoc chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5241.28934		300.000		MBVCB.6997207870.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0381000515176 NGUYEN HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.33875		800.000		0200970415091020114220242prq428260.33875. 201143.NGUYEN THI MINH HOAT chuyen tien ung ho ba con bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.33888		500.000		020097040509102011432024UY28052476.33888 .201143.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC MY chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5216.93787		20.000		328729.100924.201142.Ung ho ba con lu lut FT24254272045911
10/09/2024 5390.33897		300.000		020097041509102011432024n2rs428512.33897. 201143.CAO HUY DUNG chuyen tien
10/09/2024 5389.34056		100.000		020097041509102011432024nFLJ428515.34056. 201143.DO THI YEN CHI Chuyen tien ho tro dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.93799		200.000		328735.100924.201142.NGUYEN TRINH VAN ANH chuyen ung ho dong bao mien bac FT24254487746090

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.93824		50.000		855181.100924.201143.Do Bao Ngoc ung ho dong bao sau thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5209.93841		200.000		012951.100924.201136.LAN ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.28944		1.000.000		MBVCB.6997202193.NGUYEN VIET HOANG ung ho dong bao khu vuc bao lu.CT tu 1028210936 NGUYEN VIET HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.34069		200.000		020097041509102011442024MomB428309.3406 9.201144.LE NGUYEN HUYEN THI chuyen tien
10/09/2024 5388.33924		50.000		020097042209102011432024HM3N483696.3392 4.201144.DO HUONG LY chuyen tien
10/09/2024 5209.92708		1.000.000		328838.100924.201144.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254769060742
10/09/2024 5216.93875		100.000		348433.100924.201144.IBFT DANG THI THUY
10/09/2024 5389.33955		100.000		020097042209102011442024TY2585349.33955 .201145.NGUYEN VAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5215.93917		1.000.000		328940.100924.201145.Jessica Yen con ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254008068057
10/09/2024 5387.33975		100.000		020097042209102011452024JEBR918340.33975 .201126.con xin gop 1 chut tam long cho ba con vung gap nan a
10/09/2024 5243.28958		300.000		MBVCB.6997200830.DANG THI LINH gui mot chut tam long huong ve ba con mien bac anh huong bao lu yagi.CT tu 1037943560 DANG THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.34125		50.000		0200970422091020114520249JGC810718.34125. 201147.TRAN THANH ANH THU ung ho dong bao
10/09/2024 5215.93939		200.000		715560.100924.201139.Minh xin ung ho nguoi dan vung bao, mien bac oi co len, Yen Bai oi co len
10/09/2024 5217.92754		3.000		049192.100924.201146.NGUYEN VAN DUY chuyen tien
10/09/2024 5239.28963		300.000		MBVCB.6997202132.UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO, LU.CT tu 0341000647691 NGUYEN THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.93957		1.000.000		348518.100924.201146.IBFT nguyen tran nam gui ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.93956		140.000		049194.100924.201146.DINH THI TAM chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.92763		500.000		329050.100924.201146.Khai Diem ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu mien Bac FT24254316277081
10/09/2024 5218.93987		100.000		855868.100924.201146.Le Hieu Anh chuyen tien chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5216.92781		300.000		715614.100924.201140.TRUONG KIM NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5214.92778		200.000		716023.100924.201140.Chip va Tho gui mot chut nho cuu tro giup nguoi dan gap nan
10/09/2024 5245.28970		100.000		MBVCB.6997208571.TRAN TUAN KIET gop suc cung dong bao bi lu lut.CT tu 0501000179509 TRAN TUAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.28972		84.000		MBVCB.6997208676.NGUYEN MAI KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1036276059 NGUYEN MAI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.28972		500.000		MBVCB.6997201866.NGUYEN VAN PHUONG chuyen tien.CT tu 0251001115337 NGUYEN VAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.35054		300.000		020097042209102011472024193E609904.35054. 201148.Nguyen Thi Hang ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5389.35070		100.000		0200970422091020114820241IY2873488.35070. 201129.NGUYEN CAO CUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.94056		300.000		329191.100924.201148.Ung ho nhan dan mien Bac bi lu lut FT24254120936905
10/09/2024 5390.35090		500.000		020097042209102011482024XMEJ907570.3509 0.201149.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.28981		100.000		MBVCB.6997202780.DINH THI HUONG LY cua it long nhieu mong mn binh an.CT tu 1021465353 DINH THI HUONG LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.34204		100.000		020097042209102011492024TAR8744825.3420 4.201150.Chau Hue ung ho bao lu
10/09/2024 5078.56607		200.000		MBVCB.6997201483.Ho tro khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1021456638 PHAM THI NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.28988		1.000.000		MBVCB.6997208180.Phuong Phuong - Shop Me Shin chuyen tien ung ho mien Bac .CT tu 0181003417730 LY KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.92907		1.000.000		329368.100924.201150.DANG THI NGOC ANH ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254399188684
10/09/2024 5387.35155		50.000		020097042209102011502024IJ0W112637.35155 .201143.ung ho thien tai
10/09/2024 5220.94199		100.000		645798.100924.201150.BUI NGUYEN HUYEN TRAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5390.34228		200.000		020097042209102011502024MJWV961557.342 28.201151.Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.34230		1.000.000		020097040509102011512024SYTM052911.3423 0.201152.Vietcombank:0011001932418:hanh nguyen ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.94222		300.000		784717.100924.201150.UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5243.28996		200.000		MBVCB.6997200597.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO DO CON BAO SO 3 GAY RA.CT tu 0281000651750 LE THI KIM XOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.28996		1.000.000		MBVCB.6997202661.Ung ho dong bao cac tinh tren ca nuoc.CT tu 0561000625507 NGUYEN DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.28998		200.000		MBVCB.6997209161.Ung ho dong bao .CT tu 1021000009800 NGUYEN THI LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.94223		500.000		183968.100924.201151.Ung ho dong bao hung chiu hau qua thien tai
10/09/2024 5214.94243		50.000		329353.100924.201150.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254214260009
10/09/2024 5214.92943		200.000		716039.100924.201140.ung ho dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5078.56626		100.000		MBVCB.6997192856.NGUYEN BUI CUONG Ung ho nguoi dan mien nui phía Bac.CT tu 1025126514 NGUYEN BUI CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.94294		200.000		715918.100924.201148.NGUYEN MAI CHI Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.34273		100.000		020097041509102011532024HgnL428737.34273 .201153.gop 1 phan nho be giup dong bao ta

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.29007		100.000		MBVCB.6997208563.Dinh Thi Bich Dao ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0301000388386 DINH THI BICH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.94305		50.000		329486.100924.201151.Quang Vinh Travel UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO YAGI FT24254619135502
10/09/2024 5220.92972		50.000		784740.100924.201153.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.29012		5.000.000		MBVCB.6997208893.LE NGOC TRUNG ck ho tro bao mien Bac.CT tu 1024585396 LE NGOC TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.92998		200.000		329662.100924.201153.HOANG HAI ANH ung ho cac tinh bi lu lut FT24254950696486
10/09/2024 5214.94358		500.000		329665.100924.201153.Bui Thanh Huong ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi FT24254525594350
10/09/2024 5078.56637		300.000		MBVCB.6997207680.LE THI GAI chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1037808000 LE THI GAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.34304		100.000		0200970422091020115420244100336420.34304.201134.NGO TRUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5389.35266		100.000		020097041509102011552024A4WD429015.35266.201155.nho nhung mong la gop ddc phan nao aj
10/09/2024 5390.35276		200.000		020097042209102011542024QVAK600416.35276.201146.gia dinh Nguyen Van Son ung ho dong bao mien Bac khac phuc thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5387.34306		80.000		02009704220910201154202419NZ619792.34306.201134.TRAN DUY THAI ho tro dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5017.95029		800.000		638100.100924.201153.NGUYEN THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5215.94415		1.000.000		049438.100924.201155.Ung ho mien bac than thuong
10/09/2024 5217.94417		500.000		348642.100924.201154.IBFT NGUYEN THI NGOC HA chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5239.29025		200.000		MBVCB.6997209375.ung ho dong bao mien bac bi thien tai.CT tu 0481000359317 PHAM LE THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.35299		100.000		020097042209102011552024O6VH133715.35299.201156.NGUYEN VAN AN ung ho dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.95059		500.000		049462.100924.201156.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.29028		300.000		MBVCB.6997209265.Nha Uyen mong moi nguoi giu gin suc khoe de chien dau voi thien tai.CT tu 0581000764047 DINH HOANG NHA UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56657		100.000		MBVCB.6997205693.TRAN QUANG SON chuyen tien.CT tu 0181003344151 TRAN QUANG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.35314		500.000		020097041509102011572024n1v3429060.35314.201157.Ung ho ho tro dong bao anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5213.94467		500.000		570857.100924.201157.Cuu tro dong bao bi anh huong do bao lu vua qua
10/09/2024 5209.94470		2.800.000		329888.100924.201156.Ban lien lac Sinh vien Thanh Hoa Dai hoc Thuong Mai ung ho cac tinh bi thiet hai boi bao lu FT24254500378990
10/09/2024 5212.95079		100.000		856743.100924.201155.Nguyen Thu Ngan chuyen tien
10/09/2024 5217.95086		300.000		329805.100924.201155.ung ho cuu tro bao lut mien bac FT24254099781080
10/09/2024 5216.95078		200.000		329909.100924.201156.Ung ho Dong Bao vung mua lu FT24254005303020
10/09/2024 5078.56665		100.000		MBVCB.6997203551.TRAN THI THANH NHI chuyen tien.CT tu 0041000369976 TRAN THI THANH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.94514		500.000		717023.100924.201151.BUI THI THUY VY ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.94557		2.000		972335.100924.201157.NGUYEN VAN THANG chuyen tien
10/09/2024 5388.35377		200.000		02009704220910201158202497VE437686.35377.201138.NGO DINH THIEU chuyen tien ho tro khac phuc bao
10/09/2024 5220.94564		300.000		844182.100924.201157.CON UNG HO DONG BAO LU LUY-100924-20:11:58 844182
10/09/2024 5390.35383		200.000		020097041509102011592024YkIC428850.35383.201159.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5390.35382		100.000		020097041509102011592024tmS9428851.35382.201159.HOANG HONG HANH mot chut qua gui ba con vung lu lut
10/09/2024 5239.29046		300.000		MBVCB.6997209743.ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 0071000631368 LE THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.94575		100.000		330062.100924.201158.LE HONG HANH chuyen tien dong gop cho ba con mien nui FT24254134768396
10/09/2024 5218.94571		100.000		330023.100924.201158.TRINH THUY TIEN ung ho dong bao gap kho khan do bao lu FT24254034359150
10/09/2024 5389.34399		200.000		020097042209102011582024O6MB706968.3439 9.201139.NguyenThiNgocNga NguyenDucThai chuyen khoan
10/09/2024 5215.94603		200.000		347019.100924.201150.Ngoc Diem ho tro dong bao anh huong do bao
10/09/2024 5387.34400		300.000		020097042209102011592024EBFQ326347.3440 0.201200.Cua hang da op lat Quat Thao.ung ho dong bao lu lut.
10/09/2024 5189.35421		100.000		020097042209102011592024OVUM791734.354 21.201200.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.35425		1.111.111		0200970415091020120020247EvN429128.35425 .201200.Chia se cung dong bao
10/09/2024 5219.94616		100.000		716322.100924.201148.DANG THI GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5219.95162		50.000		330162.100924.201159.NGUYEN THI THU HUE ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao FT24254890610020
10/09/2024 5387.34407		200.000		020097041509102012002024mGaZ428882.3440 7.201200.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5078.56685		200.000		MBVCB.6997201169.LE THI HOAI TRUC ung ho mien bac khac phuc bao lu.CT tu 1022152416 LE THI HOAI TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.34409		500.000		020097042209102011592024ALI4532519.34409. 201152.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5078.56686		100.000		MBVCB.6997209876.dong bao minh co len.CT tu 1018376161 NGUYEN ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56689		200.000		MBVCB.6997208800.UNG HO DONG BAO DO THIET HAI BAO SO 3 YAGI.CT tu 1013257659 TRAN THI KIEU MO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.34415		50.000		020097042209102012002024OOCJ547156.3441 5.201201..
10/09/2024 5017.94643		100.000		330215.100924.201200.NGUYEN HUY HOANG chuyen FT24254052606337
10/09/2024 5214.95193		300.000		209262.100924.201201.Ung ho dong bao bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.35474		100.000		020097042209102012002024QXV5994178.3547 4.201201.chau xm cua it long nhieu ho tro moi nguoi cung vuot qua bao lu
10/09/2024 5209.94674		100.000		716590.100924.201154.NGUYEN LE HIEN TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5216.94691		500.000		856540.100924.201201.Do Xuan Truong Phuc chuyen tien
10/09/2024 5219.94688		100.000		209305.100924.201201.CHAU THAO VI ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5209.94732		500.000		844215.100924.201202.UNG HO DONG BAO-100924-20:12:01 844215
10/09/2024 5214.94745		500.000		166223.100924.201202.Ung bo dong bao mien Bac gap lu lut
10/09/2024 5387.35537		20.000		020097042209102012022024Z2N8365323.35537 .201203.DO DUONG BAO NGOC chuyen tien cuu tro con bao yagi
10/09/2024 5390.35551		500.000		020097041509102012032024FhKM429194.3555 1.201203.Chung tay ung ho dong bao tai cac tinh bi thiet hai do bao Yagi. Cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5241.29080		500.000		MBVCB.6997203510.HUYNH THANH BINH chuyen tien ho tro dong bao mien Bac than thuong.CT tu 1029962949 HUYNH THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.35578		500.000		020097042209102012032024U1DL120035.3557 8.201204.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.94814		30.000		716615.100924.201155.con xin gop chut tien cho ba con vung bao lu
10/09/2024 5215.95285		200.000		717366.100924.201159.Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5387.35610		600.000		020097041509102012052024csH9429224.35610. 201205.PHUONG- PHAT UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.34513		25.000		0200970405091020120520243OZJ053637.34513 .201205.Vietcombank:0011001932418:Ho tro khac phuc hau qua bao so ba
10/09/2024 5240.29089		1.000.000		MBVCB.6997209084.Ong Ton BL ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi.CT tu 0071001836185 ONG TO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.29089		200.000		MBVCB.6997210231.LE THI NGOC TRAN chuyen tien.CT tu 1025170201 LE THI NGOC TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.34523		200.000		020097042209102012042024VA0J527683.34523 .201206.DAO THI LAN ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.29094		1.000.000		MBVCB.6997210354.QUYEN GOP GIUP DO DONG BAO BI LU LUT DO ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 0861000061392 HOANG THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.95321		50.000		049760.100924.201206.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.35656		500.000		020097041509102012062024nCfz429255.35656.201206.Giup do cuu ho bao Yagi
10/09/2024 5388.35664		100.000		020097042209102012052024Z59W994879.35664.201206.Quyen gop so tien nho giup do bao Yagi
10/09/2024 5213.95334		100.000		166268.100924.201206.Nguyen Huynh Anh Quoc chuyen tien
10/09/2024 5388.35701		100.000		020097042209102012062024QKS0500120.35701.201207.Thu Thanh ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau bao Yagi
10/09/2024 5389.35703		200.000		020097042209102012062024U4A6564054.35703.201147.NGUYEN THI BICH NHUAN ung ho dong bao
10/09/2024 5215.94911		200.000		716931.100924.201203.LE QUYNH LAM Chuyen tien mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5217.94903		100.000		247197.100924.201204.665291202560945298229 Ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5220.94923		100.000		330506.100924.201204.ung ho dong bao mien bac FT24254587624014
10/09/2024 5189.34573		300.000		020097041509102012082024iiqm429288.34573.201208.Nguyen Thi Thu Hien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5217.95357		1.000.000		330526.100924.201204.Young Tea FT24254211636004
10/09/2024 5213.94950		200.000		594236.100924.201206.Mong moi nguoi binh an vuot qua thien tai
10/09/2024 5390.35718		200.000		020097041509102012082024krz1429543.35718.201208.VU THI THU THUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.95380		3.109		209808.100924.201207.TRAN MINH DUC son la ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5215.95389		500.000		857314.100924.201207.Ung ho ho tro bao yagi
10/09/2024 5240.29113		500.000		MBVCB.6997203768.NGUYEN THI THUONG chuyen tien ung ho khac phuc Bao Lu.CT tu 0121000853321 NGUYEN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.29114		300.000		MBVCB.6997211124.NGUYEN VU PHUONG ANH ung ho dong bao.CT tu 1013592809 NGUYEN VU PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.96014		500.000		348887.100924.201208.IBFT Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao YAGI
10/09/2024 5209.96023		100.000		999947.100924.201208.Mong mien Bac som binh an
10/09/2024 5216.95426		500.000		049858.100924.201209.ho tro dong bao anh huong boi bao
10/09/2024 5213.96070		20.000		857938.100924.201209.Ung ho dong bao a.
10/09/2024 5389.35790		100.000		020097042209102012092024AC01602553.35790 .201210.uh mb vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5209.96074		10.000		717490.100924.201202.Cam on cuu tro viet nam
10/09/2024 5212.96099		100.000		952862.100924.201210.66529120655-082505551 7-Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.96102		200.000		049879.100924.201210.Ung ho dong bao Mien bac
10/09/2024 5244.29122		300.000		MBVCB.6997210714.NGUYEN THI LAN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0351000938129 NGUYEN THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.34631		500.000		0200970422091020121020241M7I155830.34631 .201211.Ac PHONG THUYEN ung ho khac phuc bao va lu lut
10/09/2024 5387.34647		1.000.000		02009704220910201210202402MA787843.3464 7.201211.NGUYEN VAN DAO chuyen tien
10/09/2024 5217.96171		1.000.000		049904.100924.201211.VU NGOC VIET PHUONG ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5387.35862		24.000		020097042209102012112024HNKF636021.3586 2.201212.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.35877		200.000		020097042209102012112024NOAK505351.358 77.201213.NGUYEN THI MY LOAN chuyen tien
10/09/2024 5217.96230		100.000		247217.100924.201207.66529057942 0356068319 NGUYEN THI NGOC TRINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.96224		10.000		784836.100924.201212.La Tran Sang chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5212.96238		300.000		253212.100924.201210.NGUYEN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.96250		100.000		717225.100924.201155.NGUYEN VAN CUONG Chuyen tien ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.96265		100.000		247230.100924.201209.66529121180 0924639098 NGUYEN THAO LY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.35916		100.000		020097041509102012142024xcEN429430.35916. 201214.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5240.29149		3.000		MBVCB.6997210710.san se dong bao.CT tu 1028214370 TRAN VAN TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.35924		200.000		020097041509102012142024K4Wu429681.3592 4.201215.NGUYEN THI LAN ANH Chuyen tien ubg ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5215.96330		100.000		349056.100924.201214.IBFT chuyen khoan ung ho noi bi anh huong boi thien tai
10/09/2024 5213.95589		200.000		638181.100924.201213.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5219.95590		50.000		718164.100924.201209.Nam Mo A Di Da Phat
10/09/2024 5244.29153		100.000		MBVCB.6997215271.ung ho ba con khac phuc bao Yagi.CT tu 0201000673603 VO THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.29153		397.999		MBVCB.6997203886.HUYNH MAI chuyen tien.CT tu 0181003371947 HUYNH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.96364		200.000		331255.100924.201213.Ung ho ba con vung lu lut va sat lo. Mong moi nguoi binh an. Nam mo a di da phat FT24254239916354
10/09/2024 5217.96371		300.000		331232.100924.201213.HA THI GIANG ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao lu FT24254003667970
10/09/2024 5217.95618		300.000		184483.100924.201216.Thuy Hang ck ung ho
10/09/2024 5215.95626		50.000		331405.100924.201215.Ung ho FT24254953255901
10/09/2024 5218.96396		1.000.000		331410.100924.201215.Co gai bang do ung ho dong bao mien bac FT24254658737962
10/09/2024 5216.96405		100.000		858715.100924.201215.Ung ho cac tinh bi lu lut mb
10/09/2024 5240.29159		100.000		MBVCB.6997211686.LE KHANH HUYEN chuyen tien.CT tu 0781000502722 LE KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.35992		100.000		020097041509102012162024Dmnl429722.35992 .201216.PHAM PHUONG THAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.34759		500.000		020097041509102012162024iUjC429491.34759. 201216.Hoang Thi Hong Chuyen Tien ung ho dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5245.29168		200.000		MBVCB.6997215185.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0421000474607 NGUYEN THI MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96448		1.000.000		050093.100924.201217.PHAM TUAN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.36048		100.000		020097041509102012182024VcdC430029.36048 .201158.LUONG THI THUY VAN chuyen tien
10/09/2024 5390.36058		43.000		020097042209102012172024CEOG825248.3605 8.201218.BUI THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.96484		1.000.000		844574.100924.201217.UNG HO CUU TRO SAU BAO YAGI CAU BINH AN DEN TAT CA MN-100924-20:12:17 844574
10/09/2024 5220.96489		200.000		306862.100924.201216.DO THI THUY LINH ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5220.96499		1.000.000		349448.100924.201218.IBFT NGUYEN THI NGOC GIAU chuyen tien
10/09/2024 5242.29178		500.000		MBVCB.6997215570.ung ho mien bac voi tam long mien trung .CT tu 1001000281294 TRINH HOANG GIANG HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.29180		1.000.000		MBVCB.6997211182.ung ho cuu tro dong bao.CT tu 0331000516793 TRINH CONG LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96509		200.000		858391.100924.201218.ung ho dong bao
10/09/2024 5209.96511		50.000		784873.100924.201218.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.96549		50.000		331718.100924.201219.NGUYEN HONG DIEP chuyen ho tro khac phuc bao so 3 FT24254992855000
10/09/2024 5017.96544		200.000		717828.100924.201210.Be NaNa ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.96573		500.000		953191.100924.201220.66529121950-033840536 9-NGUYEN TUYET NHUNG ung ho bao Yagi
10/09/2024 5242.29189		500.000		MBVCB.6997215633.NGUYEN THANH SANG ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0111000375757 NGUYEN THANH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.29191		200.000		MBVCB.6997210686.NGUYEN THI QUYNH NHU ung ho mien Bac khac phuc bao so 3.CT tu 9978817691 NGUYEN THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.95757		200.000		331839.100924.201220.Gui dong bao mien Bac FT24254707616202
10/09/2024 5212.96625		200.000		452222.100924.201221.EM XIN QUYEN GOP MOT IT . MONG BA CON VUNG BI LU SOM VUOT QUA KHO KHAN A.
10/09/2024 5387.36156		100.000		020097042209102012202024SIA7774056.36156. 201221.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.36171		50.000		0200970422091020122120240KAH224590.3617 1.201222.PHAM HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5241.29197		300.000		MBVCB.6997216023.PHAM THI LAN PHUONG ung ho do bao so 3.CT tu 0301000365796 PHAM THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96647		1.000.000		331941.100924.201221.ung ho dong bao bi anh huong lu lut FT24254150559451
10/09/2024 5017.96645		500.000		844791.100924.201222.LUONG THI THUY PHUONG CHUYEN KHOAN CHUT TAM LONG GUI NHUNG NGUOI BAO YAGI-100924-20:12:21 844791
10/09/2024 5390.36202		30.000		020097042209102012212024OWW4380768.362 02.201222..
10/09/2024 5017.96664		10.000		974301.100924.201221.DO VAN NHAT chuyen tien gop 1 chut ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5209.96672		200.000		953275.100924.201222.66528755072-093149476 9-TRAN LE MINH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.96683		3.000.000		331985.100924.201222.Viet An Nong - 1 mieng khi doi bang 1 goi khi no. vi dong bao Mien Bac FT24254376123117
10/09/2024 5215.96692		200.000		331988.100924.201222.Cua it long nhieu, xin gui ung ho dong bao FT24254291177400
10/09/2024 5241.29204		200.000		MBVCB.6997205098.TRAN THI MONG THOAI ung ho dong bao bi bao lut.CT tu 0071004629591 TRAN THI MONG THOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.96695		200.000		717955.100924.201213.ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5220.95808		200.000		384066.100924.201222.NGUYEN THU HUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.95815		200.000		019653.100924.201214.BACH VAN CHUONG UNG HO BAO SO 3 VA LU KHU VUC MIEN NUI PHIA BAC
10/09/2024 5389.34892		100.000		020097042209102012222024OHTL626295.3489 2.201203.GOP CHUT NHO ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.96721		50.000		844826.100924.201225.UNG HO KHAC PHUC BAO LU-100924-20:12:23 844826
10/09/2024 5214.96722		200.000		332045.100924.201222.Ung ho dong bao lu lut FT24254501045270
10/09/2024 5220.96723		100.000		859623.100924.201223.Mong mien bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5212.95838		200.000		164971.100924.201223.Ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5216.96746		100.000		718414.100924.201215.NGUYEN DUY TUAN Chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5240.29208		200.000		MBVCB.6997215632.LUONG THI HONG chuyen tien.CT tu 1012502481 LUONG THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.96745		200.000		717932.100924.201213.NGO TIEU THI Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.96760		1.000.000		332087.100924.201223.NGUYEN THI LIEU ung ho cac tinh vung bao lu so 3 FT24254953256470
10/09/2024 5388.36250		500.000		020097041509102012242024VdDo430143.3625 0.201216.nem chua phuong nam uong ho dong bao phia bac
10/09/2024 5217.95853		500.000		019467.100924.201215.Quyen gop chia se dong hanh cung nguoi dan trong dot bao Yagi
10/09/2024 5209.96768		300.000		247284.100924.201215.66528216078 0903683017 Ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5214.95865		100.000		718035.100924.201205..
10/09/2024 5218.96814		300.000		247324.100924.201219.66529122512 0357826848 HOANG THI THANH THANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.29214		500.000		MBVCB.6997211052.NGUYEN THI CAM LY chuyen tien cuu tro dong bao mien bac.CT tu 0071001239808 NGUYEN THI CAM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.96822		1.000.000		247308.100924.201217.66529122168 0358027269 NGUYEN VAN TIEN xin ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.95884		1.000.000		332198.100924.201224.NGUYEN THI THU HUONG chuyen FT24254293620803

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.29218		100.000		MBVCB.6997216134.TRAN THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 1039303816 TRAN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.36294		200.000		0200970422091020122520247Q5P224937.36294 .201225.NGUYEN BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5214.95896		500.000		994294.100924.201226.HIEN RACH GIA KIEN GIANG HO TRO KHAC PHUC BAO LU , ma GD 248865998
10/09/2024 5389.34953		450.000		020097042209102012242024P2QH788592.3495 3.201226.HOANG THI QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5213.96854		500.000		332256.100924.201225.NGUYEN BAO LONG chuyen FT24254415199750
10/09/2024 5216.96875		200.000		718578.100924.201218.ung ho bao lu
10/09/2024 5078.56876		1.000.000		MBVCB.6997209333.TAN NHAT HANG gop suc nguoi dan sau bao.CT tu 1046640162 TAN NHAT HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34978		251.000		020097041509102012262024MmLY430203.3497 8.201227.NGUYEN PHUNG KIEU Chuyen tien ung ho dong bao gap kho khan
10/09/2024 5218.96892		50.000		332350.100924.201226.NGUYEN THI THU TRANG ung ho khac phuc bao FT24254764025466
10/09/2024 5078.56882		100.000		MBVCB.6997215162.MAI TAN DUNG chuyen tien.CT tu 0701000439387 MAI TAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.96894		10.000		211791.100924.201226.Be Long Khoi quyen gop khac phuc bao Lagi
10/09/2024 5017.95927		1.000.000		719161.100924.201218.LE THE MANH CYT ung ho dong bao
10/09/2024 5240.29235		500.000		MBVCB.6997212351.NGUYEN THI NGA ung ho chia se voi nguoi dan Mien Bac.CT tu 0201000591502 NGUYEN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.95940		1.000.000		859257.100924.201226.Ta Vuong Bach Nhu chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5217.96919		100.000		784910.100924.201227.ung ho dong bao bi anh huong lu
10/09/2024 5218.95951		50.000		184734.100924.201226.NGUYEN THU YEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.29237		500.000		MBVCB.6997216189.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 9902229255 LUYEN NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.36398		1.200.000		02009704220910201228202429JL710974.36398. 201229.Phuong Ha va Linh Dan ho tro dong bao mien Bac gap lu lut
10/09/2024 5219.96943		200.000		718552.100924.201218.ung ho
10/09/2024 5387.36402		50.000		0200970422091020122820247X7A395145.3640 2.201209.ung ho mot chut den dong bao lu lut
10/09/2024 5017.96971		2.000.000		717784.100924.201209.PHAM THI NHANH Chuyen tien
10/09/2024 5220.96966		100.000		718693.100924.201221.ho tro dong bao trong con bao so 3
10/09/2024 5388.36421		1.000.000		020097042209102012282024BBHO746346.3642 1.201229.lazyhug chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.97000		500.000		212075.100924.201229.Ha Nguyen Minh Ly xin gop chut tam long chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi Mong dong bao binh an mau chong vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.95989		500.000		332370.100924.201226.NGUYEN THI THANH HANG chuyen ung ho lu lut FT24254841845000
10/09/2024 5388.36426		50.000		0200970422091020122920249N5H520793.36426 .201230.NGUYEN LE THAO NGUYEN chuyen tien ung ho tam long nho giup do ba con vung lu lut
10/09/2024 5389.37041		200.000		020097042209102012282024ZGIC650885.37041 .201230.ung ho dong bao mien bac bi thien tai
10/09/2024 5387.36431		200.000		020097041509102012302024VVgr429985.36431. 201230.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5212.97011		200.000		953490.100924.201228.66528176349-077987034 5-Con gop mot chut it long thanh mong ba con som vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.97036		2.000.000		350381.100924.201229.IBFT Ung ho nguoi dan bi anh huong bao
10/09/2024 5220.98016		500.000		718661.100924.201220.Nha Uyen ung ho dong bao Mien Bac bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.36455		100.000		020097041509102012302024tGqW430285.3645 5.201230.NGUYEN NGOC ANH ung ho
10/09/2024 5216.97067		1.100.000		719270.100924.201221.mong moi nguoi duoc binh an, vuot qua bao nan.
10/09/2024 5078.56906		500.000		MBVCB.6997212993.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0991000042374 PHAM THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.97093		100.000		332447.100924.201227.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai FT24254150559947
10/09/2024 5216.97094		10.000		212141.100924.201230.HA THUY TRAM chuyen tien
10/09/2024 5209.98052		200.000		719404.100924.201225.DUONG LE NGOC NAM chuyen tien ung ho
10/09/2024 5219.97110		100.000		718737.100924.201223.TONG MAI LINH ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5213.98054		5.000.000		050439.100924.201231.TT NHAN VIEN CT TNHH TM DP HUNG PHAT CHUNG TAY GOP SUC DONG BAO BAO LUT BAO YAGI MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5239.29253		100.000		MBVCB.6997216351.Mien nam ho tro Mien Bac.CT tu 1041285804 MAI HOANG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.29257		100.000		MBVCB.6997213181.TRAN TRUONG NGOC SUONG chuyen tien.CT tu 0531002474919 TRAN TRUONG NGOC SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36508		100.000		020097042209102012312024VXRS303357.3650 8.201212.Quyen gop thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5215.98088		500.000		050479.100924.201232.TRUONG NGOC MAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.98090		50.000		247383.100924.201226.66529122554 0946041600 UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO SO 3
10/09/2024 5220.97181		200.000		050468.100924.201233.DINH THI BICH NGOC ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.36521		1.000.000		020097041509102012332024hJxZ430326.36521. 201233.Ung ho cuu tro Mien Bac va que huong Phu Tho anh huong boi Bao YAGI
10/09/2024 5078.56919		3.000.000		MBVCB.6997213232.PHAM MINH DUC chuyen tien.CT tu 0721000566903 PHAM MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.56920		100.000		MBVCB.6997216615.LY NGOC HUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0281000138270 LY NGOC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.29264		100.000		MBVCB.6997211447.ungr ho bao mien Bac a.CT tu 1017704880 DANG THI CHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.97185		100.000		332839.100924.201232.Ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai FT24254817022992

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.97217		50.000		332890.100924.201233.DO THI VAN ANH ung ho dong bao lu lut FT24254517907732
10/09/2024 5216.98120		100.000		859564.100924.201232.Hoang Thi Nguyen Cam chuyen tien
10/09/2024 5209.97255		5.000		975339.100924.201233.LE BAO TU mong ng dan se binh an vuot bao lu
10/09/2024 5189.36591		500.000		020097041509102012342024ennZ430365.36591 .201235.donate
10/09/2024 5215.98136		200.000		719472.100924.201227.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.97257		50.000		144576.100924.201224.TRAN GIA LINH chuyen khoan
10/09/2024 5220.97263		100.000		669562.100924.201233.TRAN THI NGOC TRAM UNG HO DONG BAO KHAC PHIC BAO YAGI
10/09/2024 5389.36594		200.000		020097040509102012352024MUU1055160.3659 4.201235.Vietcombank:0011001932418:Xin gui dong bao thiet hai bao lu
10/09/2024 5242.29276		200.000		MBVCB.6997215882.TRAN PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1012627300 TRAN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.37142		500.000		020097041509102012352024ZcwD430587.3714 2.201235.Ung ho ba con dong bao chong lu lut
10/09/2024 5388.37144		20.000		020097042209102012342024VE6G936328.37144 .201235.DOAN NGOC YEN NHI ung ho cac tinh mien Bac chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5017.97293		200.000		860207.100924.201234.chia se voi nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5078.56935		300.000		MBVCB.6997217270.ung ho dong bao cac tinh thanh bi bao lu.CT tu 0781000503319 LUU TRONG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36618		250.000		020097041509102012352024hjbW430384.36618 .201235.Gd ong Tran Chu ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5220.98162		100.000		718967.100924.201228.Gop chut suc nho ho tro dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5245.29280		2.000.000		MBVCB.6997217296.Ung ho nhan dan vung bao lu.CT tu 0101001097236 NGUYEN MY THUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.98186		100.000		718922.100924.201227.VO DANG ANH VUONG Chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac anh huong bao Yagi
10/09/2024 5214.97362		1.000.000		020528.100924.201223.Au Diem ung ho Dong Bao cac Tinh thiet hai do bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.98187		500.000		845114.100924.201337.NGUYEN THUY DUONG UNG HO CUU TRO SAU BAO YAGI-100924-20:12:36 845114
10/09/2024 5389.37179		44.000		0200970422091020123520244JVZ213737.37179.201236.DUONG MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.97355		500.000		719394.100924.201225.NGUYEN DANG QUANG Chuyen tien chong lu
10/09/2024 5213.97370		50.000		720104.100924.201232.Nhan va Ngan mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.97381		500.000		720096.100924.201231.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.98200		200.000		953773.100924.201236.66528176516-0336452433-Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5245.29289		200.000		MBVCB.6997213152.NGUYEN THI KIM OANH chuyen tien.CT tu 9379933559 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97397		200.000		845118.100924.201337.UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:12:36 845118
10/09/2024 5217.97402		300.000		184973.100924.201237.Ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5189.37200		200.000		02009704050910201237202476IE055265.37200.201237.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI TRUC LY chuyen tien
10/09/2024 5242.29294		100.000		MBVCB.6997214038.LUC GIA KHAI ung ho dong bao.CT tu 2599996666 LUC GIA KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.97401		300.000		333165.100924.201236.Ung ho dong bao Viet Nam FT24254291050150
10/09/2024 5389.36686		1.000.000		020097042209102012362024Q SX6548224.36686.201237.chau Son Bao chia se cung dong bao anh huong con lu so 3
10/09/2024 5241.29295		500.000		MBVCB.6997212079.NGUYEN TUONG VY chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0911000065095 NGUYEN TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.97427		50.000		212827.100924.201237.mong nhan dan som vuot qua kho khan
10/09/2024 5017.97428		2.000.000		333221.100924.201237.Gia dinh Gau Heo ung ho dong bao bi bao lut va khắc phục hậu quả sau bao Yagi. Cau mong binh an den tat ca moi nguoi. FT24254249794060

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.29299		200.000		MBVCB.6997217437.UNG HO DONG BAO.CT tu 0531002538242 LE NGOC GIAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.29298		100.000		MBVCB.6997213247.PHAM HUYNH NHU chuyen tien.CT tu 1039649751 PHAM HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.97446		100.000		720114.100924.201232.cua it long nhieu gui cho ba con
10/09/2024 5213.97467		300.000		333270.100924.201238.Cu Nhat Phat ung ho nguoi dan bi anh huong boi con bao so 3 Yagi FT24254320664612
10/09/2024 5242.29300		200.000		MBVCB.6997204818.2 be Vu Khanh Chi, Vu Ngan Khanh ung ho vung lu lut.CT tu 0491000029992 BUI THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.97537		2.000.000		333351.100924.201239.Gia dinh Lam - Huong ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254618807809
10/09/2024 5244.29310		100.000		MBVCB.6997217143.BUI THI HONG THAM chuyen tien ung ho dong bao do bao lu .CT tu 1039537078 BUI THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.98296		100.000		333371.100924.201239.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254829500390
10/09/2024 5215.97549		48.000		333378.100924.201239.EXOL Viet Nam ung ho dong bao mien Bac FT24254308804095
10/09/2024 5218.97558		100.000		333391.100924.201239.PHUNG THI TUYET ung ho ho tro thiet hai lu lut FT24254211638606
10/09/2024 5215.97563		456.935		860911.100924.201239.LE KHA DOANH chuyen tien giúp ba con vung lu, co len dong bao
10/09/2024 5189.36789		20.000		020097042209102012392024ZDJR465533.36789 .201240.LE CONG DUC LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.36797		200.000		020097042209102012402024IIKG126835.36797. 201220.NGUYEN THI BICH LIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.37289		1.000.000		020097042209102012402024AIA8399671.37289 .201241.LE VU NHU TAM chuyen tien
10/09/2024 5387.36832		60.000		020097042209102012402024JHLC789022.36832 .201221.DANG VAN LY ho tro dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5209.98355		100.000		719861.100924.201236.VU VIET HOANG Chuyen tien
10/09/2024 5213.98367		200.000		715206.100924.201130.MAI THI THU Chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.97648		50.000		389311.100924.201242.ung ho ba con anh huong bao so 3
10/09/2024 5215.97667		50.000		719936.100924.201238.BUI DAU QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5078.56991		200.000		MBVCB.6997214739.SON HO THIEN BAO chuyen tien.CT tu 7918132996 SON HO THIEN BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.36872		2.000.000		020097041509102012432024ZBtO431064.36872 .201243.Ung ho cuu tro vung bao lu. Stay strong Vietnam
10/09/2024 5216.97706		30.000		861043.100924.201242.Nguyen Phuong Linh chuyen tien
10/09/2024 5216.98405		1.000.000		809633.100924.201233.ung ho chia se kho khan voi nhung nguoi bi thiet hai boi ngap lut sau con bao Yagi
10/09/2024 5217.98414		10.000		213272.100924.201242.PHAM TRUNG NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5244.29333		300.000		MBVCB.6997213498.Ung ho cuu tro dongbao mien Bac bi anhhuong bao lut 092024.CT tu 0041000196687 NGUYEN VAN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.97740		1.000.000		333660.100924.201243.Ung ho dong bao mien Bac FT24254038604856
10/09/2024 5389.37339		100.000		020097041509102012442024fVTf430803.37339. 201244.Mong dong bao ca nuoc vuot qua duoc kho khan
10/09/2024 5388.36914		200.000		0200970422091020124320248UE1733250.36914 .201224.TRAN VAN HAO chuyen tien
10/09/2024 5213.97771		5.000.000		333694.100924.201243.ung ho lu lut FT24254691070606
10/09/2024 5209.98449		150.000		333703.100924.201243.BUI THI MINH TAM mong dong bao mien Bac vuot Bao thanh cong FT24254116684610
10/09/2024 5244.29338		200.000		MBVCB.6997218200.DAO NGOC MINH MAN chuyen tien.CT tu 1015917047 DAO NGOC MINH MAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.98465		50.000		333761.100924.201244.VO NGUYEN MINH PHUONG chuyen FT24254509495852
10/09/2024 5078.57007		100.000		MBVCB.6997218207.LE THI MAT chuyen tien.CT tu 0351001159408 LE THI MAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.98479		1.000.000		350706.100924.201244.IBFT TRAN CHAU ung ho nguoi dan mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.97805		100.000		185186.100924.201245.PHAM THI THUY NGA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.36953		100.000		0200970422091020124420243CPA986773.3695 3.201245.LA DUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.29348		1.000.000		MBVCB.6997214732.mong nguoi dan vung lu dc binh an.CT tu 9982808878 NGUYEN THI BICH NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36967		300.000		020097041509102012462024MjJB430837.36967 .201237.LE TRUNG KIEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut do bao so 3
10/09/2024 5212.98511		100.000		861193.100924.201245.Tran Quang Huy chuyen tien
10/09/2024 5387.37398		100.000		020097041509102012462024HGcB430849.3739 8.201226.Ha Trang UH Mien Bac
10/09/2024 5189.36987		100.000		020097041509102012462024QLWN430856.369 87.201247.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5244.29353		500.000		MBVCB.6997218598.LY THI THANH THUY chuyen tien cuu tro mien Bac.CT tu 1021187470 LY THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.38001		100.000		0200970405091020124720248LWJ055837.3800 1.201247.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao thiet hai bao lu
10/09/2024 5078.57024		100.000		MBVCB.6997215979.TRUONG THAO VY ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1017052314 TRUONG THAO VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.38023		1.000.000		020097042209102012472024V1FU294895.38023 .201228.NGUYEN THANH TRUNG ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5078.57032		200.000		MBVCB.6997214067.GD ba Thanh(chau Huyen Trang) ung ho dong bao khac phuc hau qua sau thien tai.CT tu 0351001116334 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.57033		300.000		MBVCB.6997217781.ung ho do con bao so 3 (yagi) gay ra .CT tu 0351000970391 PHUNG TIEN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.38053		200.000		020097042209102012472024FF9X835842.38053 .201248.Me con THU LOAN mong dong bao binh an khoe manh vuot qua moi kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.38068		200.000		020097042209102012482024O84U670366.38068 .201240.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5243.29372		20.000.000		MBVCB.6997218265.VO THI LE chuyen tien ung ho thiet hai do bao yagi so 3.CT tu 9368686868 VO THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.97860		5.000		976317.100924.201244.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.37483		200.000		020097041509102012492024SjM0430917.37483 .201249.NGUYEN PHUC NHUT HOAN chuyen tien
10/09/2024 5218.97921		200.000		167187.100924.201247.Thuong dong bao minh vo cung
10/09/2024 5215.98556		500.000		333909.100924.201246.DONG THI THANH NHUNG ung ho dong bao vung lu FT24254467590929
10/09/2024 5017.97943		500.000		213820.100924.201249.Vu Thanh Dat ung ho dong bao
10/09/2024 5245.29382		200.000		MBVCB.6997225283.Ung ho bao.CT tu 0391000308583 NGUYEN THANH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.97982		500.000		501250.100924.201248.MONG MTTQ MANG TAM LONG CUA CON DEN DONG BAO KHO KHAN
10/09/2024 5220.98592		5.000.000		861305.100924.201247.Do Thi Nha Tram ung ho mien Bac
10/09/2024 5389.38121		100.000		020097040509102012512024GL14056020.38121. 201231.Vietcombank:0011001932418:MOT CHUT LONG GUI DONG BAO MIEN BAC YT
10/09/2024 5219.99005		5.000.000		350020.100924.201249.IBFT VO THI LY ung ho chung tay cung mien bac lu lut
10/09/2024 5212.98621		200.000		334231.100924.201250.HUYNH THANH KHOA chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac FT24254677440914
10/09/2024 5209.98651		1.000.000		845489.100924.201334.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:12:50 845489
10/09/2024 5239.29392		100.000		MBVCB.6997218606.ung ho nguoi dan bi bao lu.CT tu 1018753322 TRAN LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.99086		100.000		384149.100924.201250.NGUYEN THI TUYET NGA chuyen tien
10/09/2024 5387.37550		100.000		020097042209102012512024A0UB778486.3755 0.201253.NGUYEN THI HA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.37557		200.000		020097042209102012522024G663964462.37557. 201253.NGUYEN THI LINH chuyen tien ho tro nhan dan khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5189.38187		22.000		020097042209102012522024A4MT158298.3818 7.201244.TRINH THUY LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.38186		500.000		020097042209102012512024U3H3359340.38186 .201244.DANG VAN DAT chuyen tien ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5017.98710		200.000		785034.100924.201252.Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5220.99139		33.681		334316.100924.201251.PHAN HONG ANH chuyen FT24254189161965
10/09/2024 5212.98731		10.000		334411.100924.201252.NGUYEN THI PHUONG QUYEN chuyen FT24254021285488
10/09/2024 5242.29406		100.000		MBVCB.6997219461.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9833483938 VU THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.99163		10.000		977078.100924.201253.NGUYEN HOANG YEN NGOC la sinh vien nen em co it gop it mong dong bao mien Bac binh an
10/09/2024 5218.99173		100.000		334472.100924.201253.Tham chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254439442836
10/09/2024 5017.98754		2.000.000		452447.100924.201254.HUYNH THAO LY CHUYEN KHOAN CHUT LONG UNG HO DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN NAY
10/09/2024 5189.38237		200.000		020097042209102012532024BBLC961954.3823 7.201254.Tong Ng Hoang Phuc ho tro dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5244.29411		200.000		MBVCB.6997225249.Ung ho dong bao Mong moi nguoi vuot qua kho khan.CT tu 1033417827 NGO LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.37598		100.000		0200970415091020125520240J3k431326.37598. 201255.NGO NGUYEN BAO AN chuyen tien
10/09/2024 5244.29415		1.000.000		MBVCB.6997219179.NGUYEN THI HOA e co chut long ung ho nhan dan bao lu a.CT tu 1091000006261 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.99220		2.000.000		845575.100924.201354.MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-20:12:51 845575
10/09/2024 5212.98800		500.000		334580.100924.201255.Ung ho bao so 3 FT24254670217890
10/09/2024 5212.98812		500.000		051034.100924.201255.TRAN THI TU TRINH chuyen tien ung ho cac Tinh bi anh huong cua bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.98813		50.000		721004.100924.201239.HOANG THI NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.37622		50.000		020097042209102012552024PM0E697829.3762 2.201256.DUONG HA ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.38292		100.000		020097041509102012562024Tjc7431355.38292. 201236.NGUYEN THI KIEU NHI chuyen tien
10/09/2024 5189.38299		300.000		020097040509102012562024HD3Z056380.3829 9.201256.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N CONG UOC chia se kho khan cung dong bao
10/09/2024 5387.37634		200.000		020097042209102012552024EWL2671882.3763 4.201256.BUI THI BICH NGOC ung ho dong bao cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5212.99294		50.000		214471.100924.201256.VO VUONG PHUONG NHUNG chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5078.57103		300.000		MBVCB.6997225929.chia se cung dong bao bi thiet hai do bao so 3 .CT tu 0391000306475 TRAN THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99300		500.000		977397.100924.201256.Hoang Hoa Mai ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5218.99299		100.000		845594.100924.201356.HOANG THI QUYNH VY HS THPT TRAN VAN ON BINH DUONG UNG HO KHAC PHUC BAO LU-100924-20:12:55 845594
10/09/2024 5389.37636		100.000		020097042209102012562024SGVE627937.37636 .201257.chau Minh ung ho ba con tai Son La
10/09/2024 5216.99304		200.000		334661.100924.201256.Chau Shin ung ho dong bao cac tinh bao lu FT24254928104431
10/09/2024 5388.38313		1.000.000		020097042209102012562024GGO8593065.3831 3.201257.NGUYEN THI HAU ho tro vung lu lut sau bao yagi tai yen bai
10/09/2024 5244.29429		500.000		MBVCB.6997225694.gui den ba con.CT tu 0191000351055 NGUYEN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.29430		300.000		MBVCB.6997219632.Duong Minh Ha ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1834347999 DOAN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.38323		500.000		020097042209102012562024OBT1362251.3832 3.201257.Gia dinh Xuong Hien ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5219.98864		100.000		862747.100924.201256.Bui quang anh gui ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.99346		100.000		334742.100924.201257.PHAM THI NGOC THUY chuyen FT24254619040760

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.29434		50.000		MBVCB.6997219167.HUYNH THI BAO TRAM chuyen tien.CT tu 1042912387 HUYNH THI BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.99359		200.000		720886.100924.201249.HOANG THI THUY VAN ung ho dong bao
10/09/2024 5243.29435		200.000		MBVCB.6997219917.ung ho dong bao sau bao yagi.CT tu 0231000608737 LE TRANG TOR toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.98873		1.000.000		247583.100924.201252.66529127602 0933895271 Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.29438		200.000		MBVCB.6997218003.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1014753174 PHAN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37661		29.000		0200970415091020125820242wtH431383.37661 .201258.mong mn co gang vuot qua con bao nay nhe minh se co gang van dong them
10/09/2024 5388.38361		100.000		020097042209102012572024NHXH366685.3836 1.201259.THIEU KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5218.99393		500.000		720435.100924.201239.chau minh khang ung ho dong bao mien bac mong moi nguoi tat ca binh an
10/09/2024 5241.29440		50.000		MBVCB.6997226265.NGUYEN DUONG DAT chuyen tien.CT tu 1045579660 NGUYEN DUONG DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.98903		100.000		247593.100924.201253.66529128166 0363573199 Ngo Thi My Linh ung ho dong bao
10/09/2024 5220.98907		3.000.000		862333.100924.201258.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.99411		2.000		977561.100924.201258.LE HOANG ANH TU chuyen tien
10/09/2024 5241.29441		300.000		MBVCB.6997225842.GD Thu Hieu ung ho nhan dan bi lu lut.CT tu 1017186498 VU THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.57119		200.000		MBVCB.6997225562.NGUYEN THI MY NU chuyen tien.CT tu 1018897042 NGUYEN THI MY NU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.98914		200.000		638395.100924.201257.ung ho bao so 3 - Yagi
10/09/2024 5245.29442		20.000.000		MBVCB.6997214809.Ung ho dong bao - Con bao so 3 Yagi.CT tu 1051367979 TRAN THUY LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.29443		1.000.000		MBVCB.6997219560.NGUYEN MINH HUYEN chuyen tien.CT tu 0071003491750 NGUYEN MINH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.99446		200.000		334781.100924.201257.ung ho dong bao lu lut FT24254395554279
10/09/2024 5017.98934		200.000		334834.100924.201258.NGUYEN TUNG LAM chuyen FT24254946490709
10/09/2024 5219.99456		450.000		350180.100924.201300.IBFT Huong ve dong bao mien bac
10/09/2024 5387.37720		2.000.000		020097042209102012592024KF2V423520.37720 .201300.Be Nhat Minh va Gia Bao ung ho dong bao gap lu lut. Cau mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5189.37722		200.000		0200970422091020125920246JQW551305.3772 2.201240.Vc con ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5241.29447		500.000		MBVCB.6997218980.Ung ho nguoi dan vung chiu anh huong bao Yagi.CT tu 1026598801 NGUYEN THI PHUONG LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29450		100.000		MBVCB.6997219268.NGUYEN HUU DUNG ung ho cuu tro cac khu vuc bao lu.CT tu 1048293582 NGUYEN HUU DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99482		150.000		862899.100924.201300.Huong ve mien Bac
10/09/2024 5389.38436		500.000		020097041509102013012024qk8E431446.38436. 201240.NGUYEN THI THOM chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.38442		1.500.000		020097042209102013002024KKO8296188.3844 2.201240.12D2 K56 THPT YEN VIEN ung ho dong bao
10/09/2024 5387.37737		100.000		020097042209102013002024HNM2766436.3773 7.201301.NGUYEN THI MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.98969		200.000		334956.100924.201300.Ung ho dong bao khac phuc hau qua thien tai FT24254720971060
10/09/2024 5220.99521		200.000		722134.100924.201255.Mong Dong bao som vuot qua kho khan, binh an quay lai cuoc song thuong ngay.
10/09/2024 5389.38464		2.000.000		02009704150910201302202420UO431472.38464 .201302.ung ho dong bao mien bac. Viet Nam co len
10/09/2024 5214.99543		500.000		051182.100924.201302.PHAM VAN THO LOC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.38472		250.000		020097040509102013022024RD8H056656.3847 2.201302.Vietcombank:0011001932418:LE THI XUAN MAI ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5388.37762		1.000.000		020097041509102013022024QmF9431679.3776 2.201302.TRIEU THI THUY Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.29460		100.000		MBVCB.6997220049.DINH THI TRA MY chuyen tien.CT tu 1043807142 DINH THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37771		100.000		020097041509102013022024lkzp431689.37771.2 01302.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5216.99609		212.000		954723.100924.201303.66528177184-094288862 3-NGUYEN BAO DUC TOAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.57146		200.000		MBVCB.6997226278.PHAN TRAN PHUONG THUY chuyen tien.CT tu 0071001016626 PHAN TRAN PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.38517		30.000		020097042209102013022024KI4Y226331.38517. 201243.BUI VAN MINH chuyen tien
10/09/2024 5245.29468		500.000		MBVCB.6997220554.TT ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 0731000597392 DAO THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29468		200.000		MBVCB.6997219398.NGUYEN THANH THINH chuyen tien.CT tu 0751000050888 NGUYEN THANH THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.29470		200.000		MBVCB.6997213799.LE THI TIEN chuyen tien giup do dong bao sao bao.CT tu 0391000310635 LE THI TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.37796		500.000		020097042209102013022024H5S0264985.37796 .201304.ung ho bao yagi
10/09/2024 5078.57151		3.000.000		MBVCB.6997225516.Le Thi Hop ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi .CT tu 1012909649 LE THI HOP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.99674		800.000		335239.100924.201303.DUONG NGOC BAO TRAN chuyen FT24254832081619
10/09/2024 5209.99677		500.000		863108.100924.201304.ung ho ba con vung lu lut vuot qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.37810		500.000		020097041509102013042024QpZ0431725.37810 .201304.HOANG THI OANH chuyen tien ung ho dong bao mien bac VIET NAM CO LEN dong bao mien bac co len
10/09/2024 5212.82		2.000.000		349951.100924.201304.IBFT UNG HO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN CUA CON BAO YAGI
10/09/2024 5215.99694		1.000.000		335297.100924.201304.BUI MINH KIET ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254739971660
10/09/2024 5189.37826		200.000		0200970415091020130520242cok432047.37826. 201245.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.29482		200.000		MBVCB.6997225957.PHAM HONG DAO chuyen tien.CT tu 1021207089 PHAM HONG DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.108		200.000		722278.100924.201258.ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5389.38610		150.000		0200970422091020130520241AHF349655.3861 0.201306.LE HANH NGUYEN ung ho cuu tro do bao Yagi
10/09/2024 5214.99746		50.000		722167.100924.201256.HOANG VAN CANH Chuyen tien
10/09/2024 5219.99749		100.000		722280.100924.201258.TRAN THI YEN NHI Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.37858		200.000		020097042209102013052024D90D885071.37858 .201246.NGUYEN THANH HANG chuyen tien
10/09/2024 5219.127		300.000		051342.100924.201306.NGUYEN THANH HUYEN chuyen tien cuu tro ung ho nhan dan cac tinh mien bac
10/09/2024 5216.99778		100.000		863205.100924.201306.Nguyen Trung Hieu chuyen tien
10/09/2024 5220.99803		100.000		845907.100924.201350.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:13:06 845907
10/09/2024 5389.37877		25.000		020097042209102013062024FIJF203162.37877. 201307.NGUYEN THI HA VY chuyen tien
10/09/2024 5389.38650		500.000		020097042209102013062024ELOQ816529.3865 0.201307.ung ho nguoi dan lu lut mb
10/09/2024 5245.29496		50.000		MBVCB.6997217807.ung ho cac tinh bao lu vuot qua kho khan.CT tu 1043857172 DO HAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29506		1.000.000		MBVCB.6997227114.Ung ho dong bao Mien Bac, vuot qua con bao Yagi.CT tu 0811000006149 NGUYEN DIEN NHAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.170		100.000		722249.100924.201258.ung ho
10/09/2024 5216.99849		100.000		335483.100924.201307.Mien Bac co gang len FT24254025460218
10/09/2024 5219.99881		100.000		722489.100924.201304.TRAN THI KIM NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5219.99872		200.000		721630.100924.201255.Nguyen Bao Chau chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5245.29512		500.000		MBVCB.6997227057.Mot nguoi con Quang Tri gui tam long den Mien Bac yeu thuong.CT tu 1038053790 NGUYEN THI HUONG TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.210		1.000.000		247659.100924.201305.66529127242 0969218270 Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5215.99905		109.000		720863.100924.201249.NGUYEN DIEU TRINH Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.38755		1.000.000		02009704220910201309202442V3144287.38755. 201310.TA DINH HIEU ung ho
10/09/2024 5390.38754		100.000		020097041509102013102024tS49432173.38754. 201310.HOANG MANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5240.29515		300.000		MBVCB.6997221038.NGUYEN KHA NHI chuyen tien.CT tu 1018622729 NGUYEN KHA NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.99929		500.000		335665.100924.201309.Ung ho dong bao bao lu FT24254709780464
10/09/2024 5243.29517		40.000		MBVCB.6997226797.TRUONG HAI ANH ung ho dong bao.CT tu 9356323995 TRUONG HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.29517		300.000		MBVCB.6997218243.Ung ho vung bao lu thien tai.CT tu 9366441803 NGUYEN VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99939		310.000		845971.100924.201410.UNG HO DONG BAO-100924-20:13:09 845971
10/09/2024 5209.246		600.000		360042.100924.201259.UNG HO NGUOI DAN VUNG LU
10/09/2024 5189.37958		5.000.000		020097042209102013092024LN4I699069.37958. 201302.HOANG MINH TUAN chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5387.38770		5.000.000		020097042209102013102024X0HX693950.3877 0.201311.A MI DA PHAT. UNG HO CHIA SE KHO KHAN VOI DONG BAO MIEN BAC SAU BAO YAGI. MONG TAT CA DUOC BINH AN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.256		200.000		785160.100924.201310.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5219.99961		5.000.000		721912.100924.201303.Pham Tinh va Nguyen Hien ung ho dong bao cac tinh, tp do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5389.38797		100.000		0200970422091020131020246N6B318571.38797 .201311.con xin gop mot it long thanh cua con mong dong bao minh luon binh an a
10/09/2024 5216.99986		50.000		028195.100924.201303.Huong ve mien bac
10/09/2024 5217.99984		50.000		721946.100924.201304.HOANG THI NGA Chuyen tien
10/09/2024 5017.99996		50.000		351435.100924.201311.IBFT NGUYEN DO TRUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5209.1024		1.000.000		335791.100924.201311.PHAM THI TRANG chuyen FT24254695582852
10/09/2024 5217.1034		200.000		723039.100924.201306.VO HOANG PHI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.38822		200.000		020097040509102013122024C1W5057211.3882 2.201312.Vietcombank:0011001932418:LE BA LONG chuyen tien
10/09/2024 5078.57217		500.000		MBVCB.6997226360.TRAN QUY CUONG ung ho cuu tro bao Yagi.CT tu 0441000718140 TRAN QUY CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.333		500.000		166992.100924.201313.Pham Tan Tai chuyen tien
10/09/2024 5212.343		139.822		863578.100924.201313.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.38876		500.000		0200970422091020131320249L4T546811.38876. 201314.LE THUY TRANG chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5216.1114		200.000		185825.100924.201314.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.356		200.000		638462.100924.201311.Ung ho ba con vung bao
10/09/2024 5390.39031		200.000		020097042209102013132024VC00524586.39031 .201314.NGUYEN THI HUE ung ho dong bao thien tai lu lut
10/09/2024 5389.38884		500.000		020097042209102013132024BX2H716129.3888 4.201305.PHAM THI MY TAM ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.38896		500.000		020097042209102013132024WM3M165323.38 896.201314.ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.29547		500.000		MBVCB.6997227010.HUYNH THI LAN HUONG chuyen tien.CT tu 1041520584 HUYNH THI LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.1159		200.000		722678.100924.201308.PHAM NGUYEN BAO TRAM Chuyen tien
10/09/2024 5220.400		200.000		336031.100924.201314.Ung ho dong bao vung lu FT24254695583005
10/09/2024 5389.38917		100.000		020097041509102013152024Fu2X431936.38917 .201315.NGUYEN TUAN HUNG ung ho dong bao cac tinh; thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5213.1182		200.000		336076.100924.201314.Ung ho dong bao lu lut FT24254587398530
10/09/2024 5212.410		200.000		723064.100924.201306.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5218.1194		100.000		722712.100924.201308.Xin duoc gop mot chuc suc luc den nhan dan chiu anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5218.431		100.000		051602.100924.201316.NGUYEN VAN HOA chuyen tien
10/09/2024 5078.57242		300.000		MBVCB.6997217391.NGUYEN VINH AN. Mot chut tam long tu mien Trung gui dong bao mien Bac. Mong ba con binh an.CT tu 0041000306042 NGUYEN VINH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.38947		200.000		020097042209102013152024ULQV968550.3894 7.201316.ung ho mien Bac
10/09/2024 5212.1246		2.000.000		002555.100924.201315.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5244.29560		500.000		MBVCB.6997221760.LE THI THAO ck cuu tro bao lut.CT tu 0071001169094 LE THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1257		20.000		785202.100924.201316.TA THI THU THUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.38975		300.000		020097042209102013152024AJ5C243590.38975 .201308.NGUYEN THI QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.38978		300.000		020097042209102013162024KULP845381.3897 8.201257.NGUYEN THI HUYEN TRANG ho tro dong bao dang gap kho khan lu lut
10/09/2024 5240.29562		500.000		MBVCB.6997226224.NGUYEN NGOC THIEN NHI chuyen tien ung ho ng dan vung bao yagi.CT tu 0111000280507 NGUYEN NGOC THIEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.29562		300.000		MBVCB.6997226373.gd cun gao ung ho dong bao mien bac.CT tu 1020379706 HOANG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.29564		300.000		MBVCB.6997220504.DOAN THI GIANG chuyen tien mong ba con mien bac som vuot qua kho khan.CT tu 0201000583907 DOAN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29565		38.000		MBVCB.6997221093.DANG THANH HOA chuyen tien.CT tu 0111000340832 DANG THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.38994		100.000		020097042209102013162024ZMCC292279.3899 4.201317.NGUYEN NGOC ANH UNG HO NHAN DAN
10/09/2024 5389.39104		100.000		0200970405091020131720240LWA057486.3910 4.201317.Vietcombank:0011001932418:HO VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.1267		1.000.000		051639.100924.201317.NGUYEN THANH GIANG chuyen tien
10/09/2024 5240.29568		300.000		MBVCB.6997227412.ung ho dong bao thien tai.CT tu 1035638825 TRAN MINH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.57261		500.000		MBVCB.6997221994.DINH NGOC ANH THU ung ho ba con khu vuc lu lut.CT tu 0281000656681 DINH NGOC ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.503		96.000		722795.100924.201310.CHU VIET THAI Chuyen tien
10/09/2024 5219.502		300.000		336262.100924.201317.NGUYEN VAN ANH chuyen FT24254719419234
10/09/2024 5017.1331		200.000		501534.100924.201318.Teppy ung ho mien Bac vuot qua con bao
10/09/2024 5214.516		500.000		336337.100924.201318.DAO THI THU TRANG chuyen FT24254035050223
10/09/2024 5241.29577		100.000		MBVCB.6997219989.LE HUU NHAN chuyen tien.CT tu 1014879950 LE HUU NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5136.17691		197.000		MBBIZ6019717691.Khach Xuan Luong - shop Mel chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.39143		600.000		020097042209102013182024CYUS845973.3914 3.201259.mong ba con dong bao som binh an
10/09/2024 5219.534		200.000		994503.100924.201320.Le Thi Huong chuyen tien Ung ho Dong bao Mien Bac anh huong Bao, ma GD 248866210

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.544		10.000		723107.100924.201307.Cua it long nhieu. Con gui cuu tro dong bao gap bao lu
10/09/2024 5390.39165		100.000		020097041509102013202024KMho432523.3916 5.201320.NGUYEN THI BICH HOP chuyen tien ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5390.40068		200.000		0200970415091020132020240g2A432524.40068 .201320.TRAN THI NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5189.39173		100.000		020097042209102013192024DH5N541801.3917 3.201312.TRAN DIEU LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.57273		2.000.000		MBVCB.6997220946.LE THI YEN ung ho khac phuc con bao so 3.CT tu 0351001004355 LE THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.1374		500.000		723309.100924.201313.TRAN THI THUY TRIEU Chuyen tien cuu tro dong bao bao so 3
10/09/2024 5388.39184		200.000		020097042209102013202024WP7A804720.3918 4.201321.Cung dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5242.29588		200.000		MBVCB.6997222461.ung ho dong bao.CT tu 0071000792306 TRAN THI PHUONG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1405		1.000.000		781259.100924.201320.Chau Duong Anh Quan ung ho nhan dan Viet Nam vuot bao yagi
10/09/2024 5389.39188		200.000		020097041509102013212024VNTJ432436.39188 .201321.Ung ho dong bao vuot bao lu
10/09/2024 5214.598		300.000		216839.100924.201321.Ung ho dong bao
10/09/2024 5215.605		100.000		955339.100924.201321.66529252574-070831080 1-chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.39207		1.000.000		020097042209102013212024J59O592914.39207. 201313.NGUYEN NGOC ANH ung ho dong bao Mien Bac bi thiet hai do con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5213.615		50.000		846274.100924.201431.UNG HO BA CON VUOT LU LUT-100924-20:13:16 846274
10/09/2024 5387.39228		300.000		020097042209102013222024JI8X647248.39228. 201322.THIEU MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5017.634		50.000		785242.100924.201322.LE NGUYEN HIEU NGAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.1494		100.000		722997.100924.201315.NGUYEN VAN PHU Chuyen tien ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu. Viet Nam co gang vuot qua tran thien tai nay nhe. I love Viet Nam. Tu hao Viet Nam.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.29603		100.000		MBVCB.6997222157.QUACH TRUONG GIANG chuyen tien.CT tu 1016434552 QUACH TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40157		200.000		020097042209102013222024UK1D407658.4015 7.201303.TRAN VAN HUY con dan Mien Trung chuc Mien Bac Som vuot qua kho khan :
10/09/2024 5216.1506		10.000		865066.100924.201323.Celeb Khoa Le ung ho ba con mien Bac bi thien tai bao lu
10/09/2024 5189.39247		30.000		0200970422091020132220249JEV631318.39247. 201303.HOANG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5387.40163		200.000		020097041509102013232024TBoR433005.4016 3.201324.TRUONG TRAN CHI chuyen tien
10/09/2024 5189.40174		100.000		020097042209102013232024N97I386530.40174. 201324.TRAN THI NGOC DUNG chuyen tien ung ho dong bao ngay lut
10/09/2024 5214.1527		500.000		723206.100924.201310.NGUYEN NGOC VIEN DONG Vp Troll xe Chuyen tien Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3.
10/09/2024 5209.671		2.000.000		336616.100924.201322.MAI THUY VAN chuyen ung ho cuu tro lu lut mien Bac FT24254257650508
10/09/2024 5209.1535		200.000		336622.100924.201322.Gia dinh Thinh - Lan ung ho ba con khac phuc hau qua con bao so 3 YAGI FT24254501049822
10/09/2024 5215.1533		200.000		865099.100924.201323.Le Tuyen chuyen tien
10/09/2024 5214.1556		200.000		501598.100924.201324.Nguyen Thi Thu Van va Nguyen Thi Thu Thuy ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.699		100.000		336706.100924.201323.Gia dinh Bean Ken ung ho dong bao bao lu FT24254817026809
10/09/2024 5214.1572		200.000		865136.100924.201324.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5390.39289		100.000		020097041509102013252024vExi432646.39289. 201325.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.40233		100.000		020097042209102013252024IA9U313397.40233 .201326.ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5390.40239		500.000		020097042209102013252024Y4SH471665.40239 .201306.NGUYEN THI MAI LINH ung ho nguoi dan vung bao Yagi.
10/09/2024 5244.29623		200.000		MBVCB.6997222989.DANG VAN MINH ung ho bao so 3 Yagi.CT tu 0451000229280 DANG VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.1699		500.000		336967.100924.201326.Ngoc Linh Khoa Duoc Benh vien Nong Nghiep ho tro sau bao Yagi FT24254291052985
10/09/2024 5017.1706		200.000		452700.100924.201328.BANH MI ONG XA ho tro dong bao con bao so 3
10/09/2024 5239.29633		50.000		MBVCB.6997228557.HO KHANH LINH ung ho dong bao mien Bac chong bao, chong lu.CT tu 1033318160 HO KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40292		100.000		020097042209102013262024G55Z509934.40292 .201328.TRAN THAO CHI chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5243.29634		100.000		MBVCB.6997223106.TRUONG THI HA VI chuyen tien.CT tu 0691000400835 TRUONG THI HA VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40302		200.000		020097040509102013282024WHGQ058049.403 02.201328.Vietcombank:0011001932418:con xin gui tam long nho toi dong bao minh mong ca nha vuot qua kho khan luc nay.co len
10/09/2024 5241.29638		2.000.000		MBVCB.6997223069.DOAN MANH CUONG dong gop ho tro dong bao lu lut.CT tu 0021000963605 DOAN MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.57332		200.000		MBVCB.6997223040.Con/chau ung ho chut tam long cho ba con mien Bac .CT tu 0281000379665 TRAN NGOC TRUC NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40329		100.000		020097042209102013282024QXCR218157.4032 9.201309.NGUYEN PHUONG LAN ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5218.1712		2.000.000		337005.100924.201327.Tien ung ho nhan dan bi anh huong do con bao Yagi. FT24254271880990
10/09/2024 5189.40337		100.000		020097042209102013282024H2LI568900.40337. 201309.Tran Duc Hoa ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5209.1729		200.000		051938.100924.201328.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.29643		300.000		MBVCB.6997223543.ung ho lu lut mien bac.CT tu 0531002524174 NGUYEN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.1759		400.000		724219.100924.201320.TRAN MY PHUONG Chuyen tien gop mot phan ung ho ba con chiu anh huong cua bao
10/09/2024 5219.1772		200.000		724211.100924.201320.MAI XUAN CHUNG can bo cax ung ho dong bao mb

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.1791		100.000		337125.100924.201329.ung ho dong bao cac vung lu lut FT24254560491098
10/09/2024 5078.57340		300.000		MBVCB.6997223292.LE NGOC HA ung ho dong bao.CT tu 1022204749 LE THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.829		100.000		247765.100924.201326.66529252053 0979203499 097499 chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.29646		500.000		MBVCB.6997223551.Superbrain Binh Tho ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0461000575197 VU NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39398		1.000.000		020097042209102013292024VG2C691078.39398 .201330.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.842		200.000		051966.100924.201330.DUONG THU THUY ung ho ba con
10/09/2024 5217.1825		200.000		051991.100924.201330.NGUYEN VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.39404		200.000		020097042209102013292024BY08653995.39404 .201331.PHAM NGOC THANG chuyen tien
10/09/2024 5017.1828		200.000		785285.100924.201330.VU HOANG NHI ung ho dong bao
10/09/2024 5220.869		100.000		723784.100924.201325.Tam long nho mong mng vuot qua kho khan
10/09/2024 5218.1857		50.000		785287.100924.201330.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.40408		1.000.000		02009704220910201330202483V2712335.40408. 201323.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.39428		100.000		020097041509102013322024QrM5433204.3942 8.201332.UNG HO CAC DONG BAO DO BAO GAY RA
10/09/2024 5017.914		300.000		052050.100924.201332.Ung ho cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5388.40451		50.000		020097042209102013322024M92Y595741.4045 1.201333.3 ce ung ho dong bao
10/09/2024 5387.40447		50.000		020097042209102013312024Z88U263548.40447 .201332.VU KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5209.937		500.000		846544.100924.201332.LE THI TRANG MY chuyen khoan-100924-20:13:32 846544
10/09/2024 5214.1963		150.000		865984.100924.201332.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.1972		100.000		337373.100924.201332.Mot goi khi doi bang mot goi khi no FT24254369533455
10/09/2024 5243.29671		100.000		MBVCB.6997223866.ung ho dong bao mien bac.CT tu 9395275138 VO DIEP THAO HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.966		500.000		724629.100924.201330.cuu tro mien bac bao so 3
10/09/2024 5389.39473		1.000.000		020097042209102013322024UYN1615642.3947 3.201334.DO MANH HUNG chuyen tien khac phuc hau qua do con bao yagi
10/09/2024 5390.39483		300.000		020097040509102013342024US1T058367.39483 .201334.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5213.988		200.000		723668.100924.201322.NGUYEN HAI ANH ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5242.29679		200.000		MBVCB.6997223997.LUU KHANH DUY ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0301000367857 LUU KHANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40528		50.000		020097042209102013342024C2L2609420.40528. 201335.NGUYEN DUC THANG chuyen tien bao lu mien bac
10/09/2024 5216.1000		500.000		337572.100924.201334.Gd Nguyen Tuong Vy gui chut tam long toi ba con vung thien tai bao lu FT24254613220006
10/09/2024 5219.2040		250.000		351911.100924.201334.IBFT HUYNH YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5218.3008		10.000		866650.100924.201334.TRAN TIEN DUONG VA NGUYEN TRAN HOAI DUY UNG HO DONG BAO LU LUT (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5216.3013		200.000		724558.100924.201329.HOANG XUAN HOAI Chuyen tien
10/09/2024 5387.40554		1.000.000		020097042209102013342024V82S607454.40554. 201336.LE THI LINH ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5215.2078		200.000		724452.100924.201326.ung ho bao lu
10/09/2024 5212.2083		142.000		866712.100924.201335.LAI DUC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5189.40572		50.000		02009704150910201336202449xl433309.40572.2 01316.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5209.2091		3.000.000		186368.100924.201336.NGUYEN KHANH LY chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.3049		50.000		247804.100924.201332.66529253419 0338710301 VO TRONG NGHIA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.39554		100.000		020097042209102013362024363Y748815.39554. 201337.TRAN VAN NGOC chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.29692		100.000		MBVCB.6997230037.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0441000677154 TRAN CHIEU ANH VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.2115		300.000		352750.100924.201336.IBFT LE HONG HAN chuyen tien
10/09/2024 5245.29694		640.000		MBVCB.6997223915.chung tay cung dong bao ca nuoc.CT tu 0401001495386 NGUYEN THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29696		100.000		MBVCB.6997224165.NGUYEN THI HONG chuyen tien.CT tu 1017663887 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.2161		300.000		846675.100924.201338.UNG HO BA CON VUOT BAO YAGI-100924-20:13:37 846675
10/09/2024 5189.39573		200.000		020097042209102013372024RL1J951889.39573.201338.mong moi su som binh an
10/09/2024 5189.40615		200.000		020097041509102013382024SqEV433345.40615.201338.LE THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5239.29701		500.000		MBVCB.6997230119.GIA DINH SAM SIU.CT tu 0961000009966 LE THI TUYET HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.2171		100.000		351958.100924.201338.IBFT TRAN THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5218.2173		200.000		724618.100924.201330.LUONG MANH DAT Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.57404		1.000.000		MBVCB.6997228512.LE THANH DONG chuyen tien.CT tu 1040721870 LE THANH DONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40650		100.000		020097042209102013382024TLE7551539.40650.201339.Doan Manh Hieu ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5390.39589		500.000		020097042209102013352024EKRD724522.39589.201339.DINH DUY THANH chuyen tien
10/09/2024 5387.39596		500.000		020097041509102013392024LgnU433370.39596.201339.LE THI HANH Chuyen tien HO TRO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5212.3125		200.000		866278.100924.201338.Tran Thi Thu Hang chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.3129		100.000		724560.100924.201329.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai sau bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.29711		100.000		MBVCB.6997224498.CHIEM NGOC QUYNH chuyen tien.CT tu 0251002580011 CHIEM NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.3139		200.000		785354.100924.201339.Trinh Ai Nu chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.40679		400.000		0200970422091020133820242NEO313809.4067 9.201331.LE NGOC THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5216.3147		11.500		724884.100924.201336.Hoc sinh THPT Chu Van An K115 ung ho dong bao nhan dan sau bao Yagi
10/09/2024 5217.3150		2.000.000		052268.100924.201340.NGUYEN DUC HONG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.57414		500.000		MBVCB.6997229462.Gia dinh Tuan Oanh tu Ha Tinh ung ho dong bao cac tinh mien Bac!.CT tu 0201000738982 HOANG KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40695		100.000		020097042209102013392024V8P5415076.40695. 201340.NGUYEN THI YEN chuyen tien ung ho to quoc cuu tro
10/09/2024 5388.40699		50.000		020097042209102013392024FZ7Z151967.40699 .201340.NGUYEN QUANG CHAU chuyen tien
10/09/2024 5244.29715		500.000		MBVCB.6997223384.NGUYEN THI MY TRANG chuyen tien ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 1030793699 NGUYEN THI MY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.29717		500.000		MBVCB.6997229737.Nguoi dan ca nuoc dong long huong ve mien Bac To Quoc.CT tu 0531002546257 TRAN LAM HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.3181		100.000		846761.100924.201340.GD AN AN UNG HO DONG BAO-100924-20:13:39 846761
10/09/2024 5078.57421		10.000.000		MBVCB.6997229033.VU VAN GIANG S6A Vinhomes symphony Long Bien - ung ho khac phu lc hau qua bao Yagi.CT tu 0491001602103 VU VAN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.39626		500.000		020097042209102013402024U365909335.39626. 201321.NGUYEN THI HUYEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.3207		1.500.000		052332.100924.201341.Ung ho mien bac chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.57427		500.000		MBVCB.6997223757.NGUYEN SONG THIEN THANH chuyen tien.CT tu 0181003430779 NGUYEN SONG THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.3209		200.000		785370.100924.201341.Ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5390.40736		100.000		020097041509102013422024RORB433417.4073 6.201321.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.39632		200.000		020097042209102013412024H36R696963.39632 .201342.NGUYEN TIEN HIEU chuyen tien ung ho dong bao thai nguyen
10/09/2024 5245.29727		200.000		MBVCB.6997230252.ho tro.CT tu 0381000493706 PHAN AI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.29728		500.000		MBVCB.6997223874.du chi la hat cat be nho ,nhung van mong duoc giup do nhung nguoi gap kho khan trong con bao.CT tu 1015538463 THI HOANG KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3219		50.000		725061.100924.201333.TRAN MINH TAM Chuyen tien
10/09/2024 5239.29729		3.043.000		MBVCB.6997224896.ung ho ba con .CT tu 0091000675796 HA VIET DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.40751		50.000		0200970405091020134220241OYR058764.4075 1.201322.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN LOC chuyen tien
10/09/2024 5218.3244		2.000.000		725030.100924.201332.LE VU NGOC HIEU ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5387.39662		500.000		0200970415091020134320242oLi432975.39662. 201343.chau Hong ung ho dong bao chong bao Yagi
10/09/2024 5388.39663		100.000		020097042209102013412024ZR0W100490.3966 3.201343.TA VIET THU chuyen tien
10/09/2024 5240.29733		100.000		MBVCB.6997219833.NGUYEN THI NHAI ung ho dong bao vung lu mien bac.CT tu 1012796928 NGUYEN THI NHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.2401		500.000		338103.100924.201342.Chau chuc moi nguoi tran day suc khoe va niem tin a FT24254395557609
10/09/2024 5219.2398		400.000		338104.100924.201342.Ung ho mien bac FT24254271181911
10/09/2024 5216.2404		2.000.000		723458.100924.201316.gui tang ba con vung lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.3272		100.000		247851.100924.201340.66528178151 0337434722 Mong moi nguoi an toan a
10/09/2024 5209.2435		2.000.000		725220.100924.201337.NGUYEN THI THU HUONG Transfer
10/09/2024 5212.3286		50.000		337943.100924.201340.PHAN ANH TUAN chuyen FT24254274411568
10/09/2024 5017.2453		500.000		052381.100924.201344.PHAM TUAN LINH ung ho chong bao lu 10092024
10/09/2024 5240.29741		500.000		MBVCB.6997224918.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0511000470534 BUI NGUYEN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.2456		1.000.000		338245.100924.201343.VU VAN HUNG chuyen ung ho nguoi dan vung bao lu FT24254209730584
10/09/2024 5218.3302		200.000		218990.100924.201344.Quyen gop ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.39727		100.000		0200970422091020134420241Y5J403145.39727. 201345.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5219.2482		200.000		846901.100924.201445.XIN DUOC UNG HO NGUOI DAN VUNG LU-100924-20:13:45 846901
10/09/2024 5387.40838		2.000.000		020097040509102013452024IZP1058904.40838. 201345.Vietcombank:0011001932418:Manh Cham - Ung ho thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5219.2491		100.000		485230.100924.201335.DUONG THUY MY CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.29752		200.000		MBVCB.6997224981.PHAN THI THANH HANG chuyen tien.CT tu 0381000375885 PHAN THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.2534		30.000		846907.100924.201446.UNG HO DONG BAO-100924-20:13:45 846907
10/09/2024 5390.40884		2.000.000		02009704220910201345202436R1604121.40884. 201346.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5189.39746		1.000.000		020097042209102013452024LT9B110657.39746 .201346.vuot qua bao lu
10/09/2024 5189.39747		500.000		020097042209102013452024ZH9W321324.3974 7.201346.DO THI HOAN chuyen tien
10/09/2024 5213.3361		500.000		726078.100924.201340.PHAM THI MINH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5219.2544		500.000		647401.100924.201344.BUI THI MINH HUE UNG HO THIET HAI DO BAO SO 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.29758		600.000		MBVCB.6997230379.PHAM THI THUY TIEN chuyen tien.CT tu 1035408617 PHAM THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.29761		100.000		MBVCB.6997235549.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho ho tro.CT tu 0551000323686 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39764		500.000		020097042209102013462024P2DV351480.39764 .201347.Dai Ly VTNN Vinh Phuong chia se voi dong bao bao lut
10/09/2024 5217.3397		100.000		846940.100924.201457.TAM LONG NHO MONG MOI NGUOI VUOT QUA KHO KHAN-100924-20:13:47 846940
10/09/2024 5218.3400		100.000		186583.100924.201347.Huyen Trang ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5213.2628		500.000		338508.100924.201347.Mong moi nguoi binh an FT24254094810634
10/09/2024 5245.29767		200.000		MBVCB.6997223954.BUI THI MAI chuyen tien uh vung lu lut, mong dong bao som khac phuc hau qua.CT tu 0121001499878 BUI THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.39789		200.000		0200970415091020134820242noD434066.39789 .201349.Quyen gop ho tro dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5239.29771		100.000		MBVCB.6997231056.NGUYEN THI NGUYET chuyen tien cuu tro cua it long nhieu.CT tu 0641000023327 NGUYEN THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29772		21.000		MBVCB.6997235676.NGUYEN THIEN NHAN mong MN binh an.CT tu 1021611640 NGUYEN THIEN NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39809		100.000		020097042209102013482024QSDM721621.398 09.201349.DOAN TRUNG YEN LINH chuyen tien quyen gop ho tro nguoi dan thiet hai sau bao.
10/09/2024 5243.29773		2.000.000		MBVCB.6997222087.cuu tro vung lu lut.CT tu 1040912261 DO LE NGOC MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40982		50.000		020097041509102013492024V2rO433629.40982. 201329.mong Duc Phat phu ho cho dong bao Viet Nam mua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.40991		100.000		020097041509102013502024cFNM433640.4099 1.201350.NGUYEN THI CAM TIEN chuyen tien chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.39827		200.000		020097042209102013492024O0ES443025.39827 .201350.co len dong bao oi
10/09/2024 5220.2655		300.000		726238.100924.201344.ung ho dong bao phia Bac
10/09/2024 5017.2666		200.000		338565.100924.201348.Gop suc cung moi nguoi khac phuc hau qua bao Yagi FT24254754506081
10/09/2024 5209.2676		1.000.000		338593.100924.201348.Van Anh ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254033566720
10/09/2024 5389.41000		500.000		020097041509102013502024Cuo0433652.41000 .201341.Koi va me Yen ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5240.29776		150.000		MBVCB.6997231156.NGUYEN DUY TAN chuyen tien.CT tu 0631000507082 NGUYEN DUY TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.2687		100.000		338616.100924.201348.NGUYEN NGOC QUYNH NHU ung ho bao lut mien Bac FT24254083004210
10/09/2024 5220.2689		200.000		052517.100924.201349.Ung ho dong bao lu yagi
10/09/2024 5218.2695		300.000		338667.100924.201349.Gop mot phan nho cuu tro dong bao, cam on FT24254662309671
10/09/2024 5213.3476		30.000		726061.100924.201340.LE TAN PHAT Chuyen tien Cuu tro dong bao vung thien tai
10/09/2024 5189.39842		200.000		020097042209102013502024SUCR740113.3984 2.201351.MB co len Tran Thi Thu Huyen
10/09/2024 5239.29783		200.000		MBVCB.6997230901.GIA DINH KHOAI SAN ung ho dong bao bi lu lut thien tai.CT tu 0221000074037 TRINH THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.3489		50.000		726389.100924.201347.TRAN THI HOAI LINH Chuyen tien
10/09/2024 5189.41033		1.000.000		020097041509102013512024zGvc434117.41033. 201351.QUYNH ANH gui chut tam long ung ho que nha
10/09/2024 5215.3496		1.000.000		867806.100924.201349.Le Thi Quyen chuyen tien
10/09/2024 5389.39859		1.000.000		020097042209102013512024NSJL469266.39859 .201331.PHAM THI HANG ung ho que huong khac phuc hau qua bao YaGi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.2774		200.000		052583.100924.201351.NGUYEN THI HONG chuyen tien Gui ung ho dong bao sau bao Yagi Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.41057		200.000		020097041509102013522024ToUt434138.41057 .201352.Chut tam long gui dong bao mien Bac ruot thit
10/09/2024 5078.57503		1.000.000		MBVCB.6997235858.choubridal cuu tro bao so 3.CT tu 0911000053314 BUI THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.2787		100.000		867870.100924.201350.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5387.39876		50.000		020097042209102013512024AF02836141.39876 .201352.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5390.39869		100.000		0200970422091020135120241WK7992747.3986 9.201352.PHAM THI THANH LUONG ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5213.2810		500.000		725066.100924.201333.ho tro dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.41082		200.000		020097042209102013512024OJT5666593.41082 .201352.PHAM BA DONG chuyen tien
10/09/2024 5219.3575		100.000		052623.100924.201353.HA DIEM QUYNH UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO LU LUT
10/09/2024 5239.29795		200.000		MBVCB.6997231575.Ung ho dong bao.CT tu 1031749287 CHAU NGUYEN TUONG TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.29794		100.000		MBVCB.6997236024.NGUYEN THI HIEN chuyen tien ung ho vung lu.CT tu 0451000317203 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.57510		2.000.000		MBVCB.6997235351.ung ho dong bao bao so 3.CT tu 1029156735 LE THI MY NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.2862		211.997		338964.100924.201352.VU THI THU HUONG chuyen ung ho dong bao FT24254211301159
10/09/2024 5390.39918		1.000.000		020097042209102013532024FUEB935150.3991 8.201354.PHAN THI KIM LIEN chuyen tien
10/09/2024 5244.29801		1.000.000		MBVCB.6997223612.ung ho dong bao do bao yagi.CT tu 1033774298 CAO THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.2881		200.000		339013.100924.201353.Ung ho ba con bi bao lu FT24254399196943

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.41141		500.000		020097042209102013532024ML0H624629.4114 1.201354.PHAN THI HA TRANG chuyen tien
10/09/2024 5245.29803		20.000.000		MBVCB.6997223619.Nong Sim ung ho ba con mien Bac vuot qua lu lut.CT tu 9967123678 NONG THI SIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41143		200.000		020097042209102013532024KFNX112192.4114 3.201354.ung ho bao
10/09/2024 5215.3621		20.000		785470.100924.201354.TRAN TUAN MINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.2906		100.000		052645.100924.201354.GD em Tuong va Duong xin chuc dong bao manh khoe vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.57522		60.000		MBVCB.6997236235.NGUYEN DINH MINH HAI chuyen tien.CT tu 1023510799 NGUYEN DINH MINH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.39949		200.000		02009704220910201354202467RQ210061.39949 .201355.Ung ho cuu tro bao lut mien bac
10/09/2024 5219.2925		500.000		186843.100924.201355.Ho tro dog bao bi lu lut
10/09/2024 5218.3641		500.000		785469.100924.201354.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.3643		100.000		307053.100924.201354.DAO MINH NGUYET UNG HO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5388.39966		100.000		0200970405091020135520244G80059566.39966. 201355.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI THU HONG chuyen tien
10/09/2024 5243.29811		300.000		MBVCB.6997230692.NGUYEN THI PHUONG TOAN chuyen tien ung ho.CT tu 0591001852712 NGUYEN THI PHUONG TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.3658		200.000		186849.100924.201355.Ung ho cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao
10/09/2024 5218.2958		2.000.000		339147.100924.201355.Gop suc nho ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu FT24254274826966
10/09/2024 5387.41210		100.000		020097041509102013562024FQZm433795.4121 0.201356.chuyen tien ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5189.39986		50.000		020097042209102013542024BJ39652442.39986. 201356.NGUYEN THI THANH THAO ung ho dong bao cac tinh bi lu bao
10/09/2024 5215.3684		100.000		353014.100924.201355.IBFT tp HCM ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5212.2982		300.000		339097.100924.201354.NGUYEN NGOC BACH chuyen FT24254880006909
10/09/2024 5388.41221		500.000		020097042209102013552024NLB9269622.41221 .201336.ung ho khac phuc bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.41227		300.000		0200970415091020135620240qG2433811.41227. 201356.NGUYEN NGOC YEN BINH Chuyen tien
10/09/2024 5245.29818		500.000		MBVCB.6997231568.Cha Shin mong ba con vung lu vuot qua kho khan.CT tu 0491000027531 NGUYEN HOANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42025		50.000		020097042209102013562024T9ZJ474233.42025. 201357.PHAN THI KIEU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.29821		200.000		MBVCB.6997231709.LE CHI TAM chuyen tien.CT tu 9336745421 LE CHI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.29823		50.000		MBVCB.6997236517.Ngoc Diep ung ho nguoi dan vung lu lut a.CT tu 1033858597 CAO THI NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.3718		50.000		339246.100924.201356.Viet Nam co len FT24254862051230
10/09/2024 5215.3716		1.000.000		353336.100924.201357.IBFT Ho tro nguoi dan mien bac qua bao yagi
10/09/2024 5220.4025		650.000		868137.100924.201356.lan toa tam long thien nguyen toi cac khu vuc chiu anh huong sau bao
10/09/2024 5214.4072		500.000		847194.100924.201358.CHIA SE MONG DONG BAO MIEN BAC BINH AN-100924-20:13:58 847194
10/09/2024 5217.3759		50.000		725610.100924.201347.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5017.4104		200.000		725709.100924.201349.ung ho dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5242.29833		1.000.000		MBVCB.6997236101.VU THI LAN chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 1026135771 VU THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.29834		100.000		MBVCB.6997236469.ung ho bao lut .CT tu 1013670999 PHAM THI HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3769		300.000		339391.100924.201358.Ung ho dong bao khac phuc bao lu FT24254892784670
10/09/2024 5189.41317		100.000		020097042209102013582024JNJ8807226.41317. 201359.TRAN KHAC HUY UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO
10/09/2024 5218.4136		200.000		309345.100924.201358.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.42097		100.000		0200970422091020135920243KVB776059.4209 7.201339.LE MAI THUY gop chut tam long ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.29839		100.000		MBVCB.6997231721.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0061001166395 NGO THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.4158		1.000.000		052794.100924.201400.Fanta cung ae buto ung ho dong bao vuot lu
10/09/2024 5209.3808		500.000		501947.100924.201359.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5389.42116		200.000		020097042209102013592024CY3C258511.42116 .201400.ho tro mot phan nho mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.42122		10.000.000		020097041509102014002024gSrd434350.42122. 201400.DINH THI VAN ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5245.29842		100.000		MBVCB.6997232022.ho tro DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA KHO KHAN.CT tu 9397378763 TRINH DUC PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.4190		100.000		868273.100924.201400.Vu Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5242.29848		3.000.000		MBVCB.6997236600.TRAN DUY KHANH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0861004569999 TRAN DUY KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41362		200.000		020097041509102014012024kT7c434366.41362. 201401.TRAN THI THU TRANG GUI CHUT TAM LONG TOI DONG BAO GAP NAN
10/09/2024 5219.3851		500.000		339582.100924.201401.Huong ve Mien Bac FT24254754992608
10/09/2024 5214.4227		300.000		339590.100924.201401.Ung ho dong bao vung lu lut FT24254938173922
10/09/2024 5390.42145		500.000		020097042209102014012024KVUK865260.4214 5.201402.Cong Ty TNHH thuong mai va xay dung AKH ho tro cuu tro dong bao Mien Bac lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5214.4247		9.000		982990.100924.201401.con so may man cua e a
10/09/2024 5240.29855		500.000		MBVCB.6997235838.CAO LUU VY NGUYEN chuyen tien.CT tu 0281001874603 CAO LUU VY NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.29859		200.000		MBVCB.6997228765.Ung Ho Vung Lu Bao Yagi.CT tu 0611001912466 VU DUC THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.3895		500.000		726815.100924.201357.co len Viet Nam oi
10/09/2024 5390.41425		100.000		020097042209102014022024ODQG752649.4142 5.201343.Mai Hoa ung ho khac phuc su co sau bao
10/09/2024 5189.41430		500.000		020097042209102014022024E7WA395093.4143 0.201403.VU THANH TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.29860		3.641		MBVCB.6997232010.cua it long nhieu.CT tu 9945496469 NGUYEN SON CAO QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.3893		100.000		785534.100924.201402.NGUYEN PHAN KHANH VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.4302		200.000		847335.100924.201446.BAOYAGI-100924-20:1 4:02 847335
10/09/2024 5388.41428		200.000		020097041509102014032024Lo9X434418.41428 .201403.VUONG HONG HANH chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5242.29865		5.000.000		MBVCB.6997218827.MOI NGUOI OI CO LEN NHA!!!.CT tu 1044802173 DANG THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29867		100.000		MBVCB.6997237209.NGUYEN LAN TIN chuyen tien Mien Bac co len!.CT tu 0531002550519 NGUYEN LAN TIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.4343		2.055		727034.100924.201357.tam long
10/09/2024 5213.3935		200.000		187053.100924.201403.LUONG PHUC THINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.4352		300.000		339762.100924.201403.2 Be Thien Hieu-Truong Thinh Ung ho Dong bao Mien Bac bi anh huong boi Bao, Lu FT24254492579556
10/09/2024 5213.3945		50.000		052940.100924.201404.PHAM MINH DUC chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.4366		200.000		725824.100924.201352.ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5389.41469		56.835		020097041509102014042024fD5B434450.41469. 201404.VU THI HONG NGOC trao yeu thuong gui hanh phuc
10/09/2024 5220.3966		200.000		785548.100924.201404.TRAN ANH TUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.29875		200.000		MBVCB.6997232549.THAN THI THOA ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0731000781448 THAN THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.42222		57.000		0200970405091020140520245A6B060097.42222 .201405.Vietcombank:0011001932418:DANG NGUYEN BAO NHI chuyen tien ung ho ho tro bao yagi
10/09/2024 5387.42223		50.000		020097042209102014042024M2PD137838.4222 3.201405.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.42229		500.000		020097042209102014042024JVTR457519.42229 .201405.Cau mong cho nguoi dan o moi mien To quoc binh an
10/09/2024 5017.3996		500.000		726872.100924.201358.CAO VINH KHOA Chuyen tien
10/09/2024 5216.4455		500.000		052987.100924.201406.LE THI DIU LINH gui den dong bao lu lut
10/09/2024 5017.5017		200.000		221059.100924.201406.Le Thi Nhu Quynh chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5389.42244		200.000		020097042209102014052024YGLN947572.4224 4.201357.cau mong moi nguoi nhanh chong vuot qua duoc giai doan kho khan nay.
10/09/2024 5209.5018		2.000.000		339965.100924.201405.ANH NGUYET GUI CHUT TAM LONG DEN MIEN BAC FT24254019769787
10/09/2024 5209.4453		100.000		339927.100924.201405.NGUYEN MAU SON chuyen FT24254764031945
10/09/2024 5388.42250		100.000		020097042209102014052024484O664758.42250. 201406.PHAM THI THANH BINH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5213.5038		500.000		869141.100924.201406.NGUYEN THUY TRANG ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5215.4488		20.000		221098.100924.201406.ung ho nho toi dong bao bi anh huong boi bao Yagy
10/09/2024 5243.29886		100.000		MBVCB.6997232664.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi.CT tu 0541000177543 NGO BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.29886		500.000		MBVCB.6997236636.TRAN MAI HOANG PHUONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1038623945 TRAN MAI HOANG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42267		50.000		0200970422091020140620243XHP912714.4226 7.201407.NGUYEN THI HONG NGOC chung tay day lui thien tai sau bao YAGI cung dong bao
10/09/2024 5215.4532		300.000		647773.100924.201407.UNG HO DONG BAO VN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.29891		200.000		MBVCB.6997237571.HAI YEN chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao .CT tu 1033505612 NGUYEN HUYNH HONG HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41575		200.000		02009704150910201408202495rc435035.41575. 201359.gop 1 chut tam long cua em ung ho anh chi
10/09/2024 5390.42284		200.000		020097042209102014072024EZ7X820823.42284 .201408.CO LEN DONG BAO OI
10/09/2024 5239.29894		500.000		MBVCB.6997232052.KIEU THI HIEN chuyen tien.CT tu 0011004424650 KIEU THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.41580		200.000		020097040509102014082024Y0EK060254.41580 .201408.Vietcombank:0011001932418:Vo chong Hai Trang mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.41599		200.000		020097041509102014082024gCPi434567.41599. 201408.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5240.29900		200.000		MBVCB.6997237893.Mong moi nguoi deu binh an.CT tu 1020224067 NGUYEN VAN QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.4556		10.000.000		339998.100924.201406.MIR.BYHI ung ho dong bao mien bac chong lu FT24254027359616
10/09/2024 5017.4573		200.000		339940.100924.201405.Ung ho ba con vung bao lu FT24254293627355
10/09/2024 5387.42308		500.000		02009704220910201408202489VT124753.42308 .201409.DUONG TUAN LONG chuyen tien
10/09/2024 5212.5077		200.000		053063.100924.201408.TRAN QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5078.57630		50.000		MBVCB.6997237579.PHAN NGUYEN THANH THUY chuyen tien.CT tu 1024963776 PHAN NGUYEN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.4602		1.000.000		187148.100924.201409.Ung ho chia se kho khan voi ba con , khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.41649		1.000.000		020097042209102014072024SRWN398563.416 49.201409.ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5388.42327		50.000		020097042209102014082024PT3B890609.42327 .201410.Em la sinh vien khong co nhieu mong giup ich 1 phan cho moi nguoi
10/09/2024 5017.4632		60.000		728010.100924.201401.TRAN KIM PHUC Chuyen tien
10/09/2024 5389.41662		300.000		020097042209102014092024XMKB262396.416 62.201401.DINH CONG VIET chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.42338		200.000		020097040509102014102024H7TY060364.4233 8.201410.Vietcombank:0011001932418:LE TUONG VY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac bi anh huong sau con bao so 3
10/09/2024 5216.4673		50.000		340343.100924.201410.Co len FT24254264907088
10/09/2024 5239.29912		200.000		MBVCB.6997233139.LE VAN QUAN chuyen tien.CT tu 1022760610 LE VAN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.4679		222.222		353621.100924.201410.IBFT Pon ung ho dong bao mien trung yagi
10/09/2024 5215.5133		200.000		869764.100924.201410.Ung ho thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5390.42346		500.000		0200970415091020141120244xpY435102.42346. 201411.NGUYEN THI THAO ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.5156		100.000		994655.100924.201411.Mot chut tam long gui nguoi dan vung bao lu thien tai . mong nguoi dan manh me vuot qua, ma GD 248866433
10/09/2024 5245.29917		500.000		MBVCB.6997237515.NGUYEN HONG PHUC ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0451000497901 NGUYEN HONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.4711		500.000		847458.100924.201512.CON XIN GOP CHUT SUC NHO DE UNG HO DONG BAO MINH-100924-20:14:11 847458
10/09/2024 5388.41719		1.000.000		020097042209102014102024JAMY325197.4171 9.201412.Menon Store ung ho khac phuc hau qua bao Yagi mong dong bao binh an
10/09/2024 5218.4734		50.000		340434.100924.201411.NGUYEN THI QUYNH ANH FT24254898740907
10/09/2024 5239.29921		200.000		MBVCB.6997238023.NGUYEN NGOC LE HUAN chuyen tien.CT tu 1047601374 NGUYEN NGOC LE HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41734		100.000		020097042209102014112024ERFI669376.41734. 201412.cua it long nhieu. mong tat ca moi nguoi binh an vo su
10/09/2024 5389.42392		200.000		0200970422091020141120248EM4992590.4239 2.201412.Minha Mimo mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5214.5188		50.000		061373.100924.201402.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5209.4765		500.000		340511.100924.201412.Chau Mum va Bugi ung ho bao Yagi cac tinh mien Bac FT24254083006099

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.5195		200.000		727243.100924.201403.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5219.5204		500.000		847559.100924.201513.TRINH NGUYEN MINH VY chuyen khoan-100924-20:14:12 847559
10/09/2024 5389.41762		100.000		02009704050910201413202463OE060524.41762 .201353.Vietcombank:0011001932418:CHIA SE CUNG MIEN BAC VUOT QUA BAO LU 2024
10/09/2024 5215.4786		200.000		353624.100924.201412.IBFT Con sv voi tam long chan thanh
10/09/2024 5220.5220		2.000.000		847587.100924.201514.GIA DINH HUNG DEO QUAN TRIEU UNG HO NGUOI DAN VUOT QUA KHO KHAN-100924-20:14:13 847587
10/09/2024 5390.41773		1.000.000		020097042209102014122024KO4I205878.41773 .201413.gia dinh Ngoc Loi Quang Ninh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.41795		300.000		020097042209102014132024NWJ0485007.4179 5.201414.TRAN THI TRUONG NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.5255		500.000		340652.100924.201414.HO TRO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254034368393
10/09/2024 5243.29939		200.000		MBVCB.6997232283.Ung ho mien nui phia Bac vuot qua mua lu.CT tu 1027429539 TRAN BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.5267		500.000		168649.100924.201414.Chut tam long ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5239.29941		3.000.000		MBVCB.6997236326.NGUYET THANH & TRAN BIEN - Bien hoa - Dong Nai ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0121001314433 NGUYEN THI NGUYET THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.5271		2.000.000		187324.100924.201415.Ung Ho Mien Bac - Viet Nam
10/09/2024 5215.4894		200.000		340699.100924.201414.DAO THI THUY LINH giup do dong bao lu lut FT24254025465259
10/09/2024 5387.41830		100.000		020097042209102014142024CH2N742642.4183 0.201415.Ho tro dong bao
10/09/2024 5388.42448		500.000		020097041509102014152024nSiy434707.42448. 201415.VO NHAT LINH HDV tai Da Nang ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5389.41774		200.000		020097042209102014122024DK06313181.41774 .201405.TRAN THI HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5219.5289		200.000		167788.100924.201415.Ngo Thi Hanh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.5295		100.000		571489.100924.201416.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5017.4923		600.000		571487.100924.201415.Pham Hong Son chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5390.41860		40.000		020097042209102014152024P8S4820586.41860.201407.mong ba con binh yen vuot qua bao lu
10/09/2024 5220.4930		1.000.000		340769.100924.201415.Be VyVy Ung ho dong bao Vung lu FT24254083006243
10/09/2024 5209.4933		30.000		847631.100924.201459.CK-100924-20:14:14 847631
10/09/2024 5389.41873		200.000		020097042209102014152024V4X5338825.41873.201416.TRAN THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.4947		1.000.000		053278.100924.201416.LE HONG NHUNG ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5189.42464		43.000		020097041509102014162024MtEm434729.42464.201416.DINH KHANH HUYEN Chuyen tien Phong Chong bao lu dukhong la GI ca mong ba con co Bac nhau Chong vuot
10/09/2024 5243.29950		100.000		MBVCB.6997232695.ho tro nguoi dan bao so 3 YAGI.CT tu 0891000658580 LE HOANG TU NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41885		1.000.000		02009704150910201416202465iC435240.41885.201416.HUYNH THI THANH TRUYEN chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5220.4972		200.000		187350.100924.201417.Duong Thi Thu Trang ung ho dong bao
10/09/2024 5242.29955		480.000		MBVCB.6997233274.HO THI XUAN HUONG chuyen tien giúp mien bac.CT tu 9356980840 HO THI XUAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.4989		10.000		222106.100924.201417.cua it long nhieu aj
10/09/2024 5389.41900		50.000		020097042209102014162024U8MZ202037.41900.201357.Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.6027		200.000		847686.100924.201417.UNG HO DONG BAO-100924-20:14:17 847686
10/09/2024 5215.5375		7.000		253871.100924.201418.LAM HOANG PHUC chuyen tien
10/09/2024 5243.29967		300.000		MBVCB.6997238658.NGO NGOC BAO HAN chuyen tien cuu tro mien bac.CT tu 1036111818 NGO NGOC BAO HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.6069		100.000		340982.100924.201418.Ung ho FT24254525604230

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.6070		100.000		340987.100924.201418.Cuu tro bao lu FT24254890860164
10/09/2024 5189.41963		20.000		0200970422091020141820244QLH519052.4196 3.201419.HA THIEN BAO chuyen tien
10/09/2024 5017.6073		1.985.000		661570.100924.201419.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.5395		500.000		727653.100924.201414.gui chut yeu thuong ve dong bao
10/09/2024 5390.41967		100.000		020097042209102014182024C95T237536.41967 .201419.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5217.6086		200.000		728490.100924.201412.Tiem banh 2Sister chung tay ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.5406		100.000		785618.100924.201419.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.29973		100.000		MBVCB.6997238376.HOANG THI LE UYEN chuyen tien.CT tu 0771000599083 HOANG THI LE UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5411		2.000.000		847698.100924.201418.UNG HO DONG BAO MIEN BAC , CHUC MOI NGUOI SOM VUOT QUA KHO KHAN-100924-20:14:19 847698
10/09/2024 5209.6110		200.000		728380.100924.201410.LE PHUONG LIEN ung ho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.6105		300.000		341047.100924.201419.NGUYEN LUONG TRUONG GIANG ung ho cac tinh bi bao lu FT24254613222417
10/09/2024 5189.41987		250.000		0200970415091020142020242FIw435324.41987. 201420.TRUONG HOANG QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.6123		500.000		727730.100924.201416.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5242.29976		100.000		MBVCB.6997239272.LUAN ung ho cuu tro dong bao.CT tu 0111000366382 NGUYEN VU LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.41989		200.000		020097041509102014202024vc8Y435328.41989. 201420.dong bao co len
10/09/2024 5219.5430		500.000		039348.100924.201410.Ung ho Mien Bac yeu thuong.
10/09/2024 5243.29980		200.000		MBVCB.6997238663.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1048087220 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.6159		2.000.000		222374.100924.201420.66529349718 NGUYEN VO MANH THANG chuyen tien qua MoMo Xin gop 1 phan cho Mien Bac CHUYEN TIEN OQCH10410632 e4668311 a271 474f a935 9f4df178

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.5442		3.000		957342.100924.201420.NGUYEN TIEN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.43018		200.000		0200970422091020142020245KOQ951111.43018.201400.DO QUYNH ANH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao yagi
10/09/2024 5389.42577		200.000		020097042209102014202024CTK0904327.42577.201421.NGUYEN VAN KHOA chuyen tien
10/09/2024 5189.43027		2.000.000		020097041509102014212024fcvK435347.43027.201412.DOAN THI HONG HANH ung ho cuu tro bao lu mien bac
10/09/2024 5387.43032		150.000		020097042209102014202024UBNM846657.43032.201413.haiyen va ngoclinh ho tro nguoi dan bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5387.43038		50.000		0200970422091020142020248R1R407238.43038.201401.NGUYEN PHAN THUY ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.6213		500.000		957419.100924.201421.66528869090-0365568995-Chung tay dong gop giup ba con vung lu
10/09/2024 5241.29986		200.000		MBVCB.6997234219.DUONG MINH TRUC chuyen tien.CT tu 1034460330 DUONG MINH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.6230		200.000		354414.100924.201421.IBFT TRAN KHANH TUONG chuyen tien cuu tro bao
10/09/2024 5220.6235		500.000		728450.100924.201411.VU NGUYEN PHUONG HUYEN Chuyen tien cuu tro ba con
10/09/2024 5245.29990		2.500.000		MBVCB.6997238544.Gia dinh Hue va cac con ung ho bao yagi .CT tu 0071000915754 VUONG MY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.29991		200.000		MBVCB.6997239515.Mong mn vuot qua kho khan a.CT tu 0361000197865 PHAM THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.29994		200.000		MBVCB.6997239333.NGUYEN TIEN LONG chuyen tien ung ho phong chong thien tai.CT tu 1036529416 NGUYEN TIEN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.29997		500.000		MBVCB.6997233463.quyen gop ung ho lu lut thien tai.CT tu 1020544347 TAT PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43088		100.000		020097042209102014222024X8FE945845.43088.201402.ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5387.43095		100.000		020097041509102014232024EBIY435383.43095.201423.NGUYEN THI THANH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.5507		200.000		727602.100924.201413.NGUYEN THI QUYNH Chuyen tien UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC thang 9 nam 2024
10/09/2024 5218.6299		200.000		728763.100924.201419.TRAN NHAT PHUONG ung ho
10/09/2024 5214.6302		500.000		785640.100924.201423.Quyen gop cho dong bao
10/09/2024 5189.43116		1.000.000		020097042209102014232024ZIWZ336572.4311 6.201424.mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5209.6325		50.000		870379.100924.201423.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.6331		200.000		847844.100924.201424.TRAN THI MY CAM chuyen khoan-100924-20:14:23 847844
10/09/2024 5219.5529		1.000.000		341356.100924.201423.Ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254695588208
10/09/2024 5389.43135		500.000		020097042209102014232024HRRF337303.4313 5.201424.TRAN THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5243.30005		600.000		MBVCB.6997239799.VO NGOC YEN VY ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1020035008 VO NGOC YEN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.6364		500.000		053538.100924.201424.Mong dong bao deu binh an
10/09/2024 5189.42661		500.000		020097042209102014242024F27L284106.42661. 201424.HA THI THANH XUAN ung ho lu lut
10/09/2024 5245.30006		500.000		MBVCB.6997232238.Chia se voi dong bao lu lut.CT tu 0991000000738 LE KIM PHUONG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.6369		100.000		187609.100924.201424.CHU DAI LAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.6371		1.000.000		341421.100924.201424.Ung ho Mien Bac sau bao Yagi FT24254376119156
10/09/2024 5240.30007		1.000.000		MBVCB.6997234282.HOANG DUC CUONG chuyen tien.CT tu 0801000241059 HOANG DUC CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.42674		130.000		0200970405091020142520249U6K061161.42674 .201425.Vietcombank:0011001932418:PHAN NGUYET ANH chuyen tien ung ho nguoi dan kho khan trong con bao so 3
10/09/2024 5388.43175		100.000		020097040509102014252024SLSG061172.43175 .201425.Vietcombank:0011001932418:MONG BA CON MAU SOM TRO LAI CUOC SONG BINH THUONG A

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.30011		100.000		MBVCB.6997234398.NGUYEN HUY DANG chuyen tien.CT tu 1032283879 NGUYEN HUY DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.6395		100.000		005187.100924.201425.Ta Ta Anh Phuoc chuyen tu mien Nam giúp do mien Bac than yeu
10/09/2024 5389.42686		50.000		020097042209102014242024T77H600014.42686 .201426.HOANG TRUNG NHAN chuyen tien
10/09/2024 5216.5573		100.000		728793.100924.201420.NGUYEN ANH UYEN ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5217.6420		200.000		871036.100924.201425.ung ho cac tinh thanh bi anh huong bao lu
10/09/2024 5212.6423		100.000		167858.100924.201425.Nguyen Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5213.5570		200.000		341497.100924.201425.Ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi FT24254998904938
10/09/2024 5213.6424		500.000		248193.100924.201423.66529009700 0779657186 Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.42703		50.000		020097042209102014252024J4UM330765.4270 3.201426.NGUYEN THU HANG ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5218.5590		200.000		187633.100924.201426.Phuong 0909392489 ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.6454		200.000		341564.100924.201426.HOANG NHU THE ung ho dong bao bao mu mien bac FT24254025466150
10/09/2024 5240.30019		200.000		MBVCB.6997234366.ung ho dong bao thiet hai bao so 3.CT tu 0471000340072 HUYNH THI KIM XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.5599		50.000		341576.100924.201426.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254201011060
10/09/2024 5215.5614		100.000		341610.100924.201426.Chau Hoang ung ho dong bao bi anh huong do bao lu, thien tai FT24254417151394
10/09/2024 5239.30023		100.000		MBVCB.6997238813.ho tro dong bao do bao, lu lut.CT tu 1037564698 HUYNH THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.30023		100.000		MBVCB.6997239436.T1 co ve di CKTG mien Bac co len .CT tu 1020480686 NGUYEN QUYNH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42730		4.400.000		020097042209102014272024QRYP210230.4273 0.201427.chuyen tien chia se cung ba con bi anh huong bao YaGi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.6489		200.000		957651.100924.201427.66529029359-035252156 9-HUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5239.30027		300.000		MBVCB.6997234456.chi Hong ha noi gui ho tro ba con vung lu.CT tu 0821000159550 TRAN ICH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.57769		500.000		MBVCB.6997233173.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0291000096931 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5217.6516		500.000		871158.100924.201427.Ung ho dong bao kho khan mua lu
10/09/2024 5241.30030		3.000		MBVCB.6997233163.cua it long vong.CT tu 9823154137 TO MINH DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.43288		200.000		020097042209102014282024H2XG993256.4328 8.201429.TRAN PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5388.42770		50.000		020097042209102014282024UVTM292661.427 70.201429.BUI THI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5243.30034		100.000		MBVCB.6997234667.ung ho lu lut mien bac.CT tu 1036478902 LAM THI BAO THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.30035		100.000		MBVCB.6997234802.mong dong bao mien Bac an toan.CT tu 0561000619189 KIEU THUY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42778		200.000		020097041509102014292024nWYE435527.4277 8.201429.LE LONG HO chuyen tien
10/09/2024 5387.42776		500.000		020097041509102014292024UJFc435523.42776. 201429.gia dinh Vodka+ Gao ung ho dong bao yeu thuong cac tinh sau bao Yagi 2024
10/09/2024 5217.6557		50.000		187702.100924.201429.DANH PHOL chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.42790		300.000		020097042209102014292024MUM7524773.427 90.201430.DINH THI TO NHU chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5212.5666		200.000		728814.100924.201421.TRAN LAM OANH Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5209.6563		500.000		871199.100924.201428.Ung ho dong bao vung bi anh huong bao lu
10/09/2024 5189.43321		500.000		02009704220910201429202474P5143839.43321. 201430.ho tro nguoi dan sau thien tai
10/09/2024 5078.57784		300.000		MBVCB.6997234704.DAO THI MAI HUONG chuyen tien.CT tu 1018132991 DAO THI MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 8607 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.30042		200.000		MBVCB.6997240467.Viet Nam vung vang.CT tu 0101001197078 NGUYEN MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.6609		1.000.000		727980.100924.201422.NGUYEN PHI LONG ung ho Dong Bao mien Bac
10/09/2024 5219.6611		50.000		727396.100924.201407.em la sinh vien nen ko ung ho dc nhieu, mong gop chut it de dong bao minh vuot qua bao
10/09/2024 5214.6632		2.000.000		848006.100924.201514.PHAM THI THU HUONG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-20:14:31 848006
10/09/2024 5078.57794		500.000		MBVCB.6997239890.Moi nguoi vat va roi a.CT tu 9348042184 PHAN THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.30048		100.000		MBVCB.6997240055.KIM YEN chuyen tien ung ho khac phuc sau bao lu.CT tu 1018621468 LE THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.30050		1.000.000		MBVCB.6997238986.gia dinh mint ung ho dong bao sau con bao.CT tu 0541000268998 NGUYEN THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.42832		400.000		020097041509102014322024V5qy436055.42832 .201432.VU NGOC HA gui tien cuu tro khac phuc bao lu va ngay lut. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5243.30053		100.000		MBVCB.6997240502.LUONG THI THUY chuyen tien.CT tu 0971000018405 LUONG THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.42843		100.000		020097042209102014312024CEGW759258.4284 3.201432.VO PHUOC THINH chuyen tien
10/09/2024 5078.57808		1.000.000		MBVCB.6997239548.DINH THI ANH chuyen tien ung ho vung lu..CT tu 0351000880134 DINH THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.43393		35.000		020097042209102014322024LTYG626713.4339 3.201433.ung ho bao so 3
10/09/2024 5189.43404		50.000		020097042209102014322024C9XY169372.4340 4.201433..
10/09/2024 5389.43396		1.000.000		020097040509102014332024IDHT061623.43396 .201433.Vietcombank:0011001932418:PHUNG MY TU LINH chuyen tien chia se voi dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.30061		1.000.000		MBVCB.6997236423.be Dang khoa dong gop .CT tu 1045011252 NGUYEN THI HANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.6748		50.000		354045.100924.201433.IBFT Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.6793		150.000		341992.100924.201431.Lop TR28.07 truong DH Kinh doanh va Cong nghe Ha Noi ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254916121673
10/09/2024 5189.43451		20.000		020097041509102014342024K6IK435636.43451 .201434.VU HA MY chuyen tien quyen gop ung ho dong bao
10/09/2024 5218.6789		200.000		307149.100924.201433.Quyen gop ung ho dong bao
10/09/2024 5389.43474		20.000		0200970422091020143420245N1I185895.43474. 201435.TRAN HUYNH PHAT DAT chuyen tien
10/09/2024 5387.43481		200.000		020097041509102014352024xGmG435656.43481 .201435.HOANG THI THAN chuyen tien mong binh an toi moi nguoi
10/09/2024 5245.30073		100.000		MBVCB.6997234990.Hoang Duc Minh ung ho ba con lu lut bao Yagi.CT tu 0021001888476 HOANG ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.5825		100.000		342262.100924.201434.NGUYEN THI NGA chia se voi dong bao bi lu lut FT24254362498139
10/09/2024 5390.42917		500.000		020097041509102014352024XL1I435666.42917. 201435.NGUYEN MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5017.5836		300.000		342247.100924.201434.TRAN NGOC SON Doan ket la suc manh FT24254677447709
10/09/2024 5214.6881		200.000		342254.100924.201434.NGUYEN THUY DUONG chuyen FT24254754509583
10/09/2024 5216.5848		100.000		729154.100924.201426.LUC THI VAN ANH Chuyen tien cua it long nhieu mong thien tai som qua
10/09/2024 5389.42924		100.000		020097042209102014352024DNU7963806.4292 4.201436.BUI THI MINH TRANG ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5213.5851		1.000.000		005427.100924.201435.Ung ho dong bao thien tai lu lut
10/09/2024 5212.6877		200.000		342204.100924.201434.VU THI PHUONG LINH ung ho dong bao bi lu lut FT24254829290388
10/09/2024 5218.5867		200.000		730113.100924.201427.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.6899		1.000.000		354975.100924.201436.IBFT tien cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5389.42931		50.000		02009704220910201435202412YW219393.4293 1.201436.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.30079		500.000		MBVCB.6997245637.ung ho mien bac a. .CT tu 1021943946 CAO GIA VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43529		200.000		020097042209102014362024MY63519530.4352 9.201437.TRINH THI THUY TIEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.30083		1.000.000		MBVCB.6997239828.NGUYEN DUONG ung ho khac phuc hai qua bao YaGi.CT tu 0081001135006 NGUYEN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.6940		1.000.000		248293.100924.201434.66529351290 0979434438 Ung ho dong bao Mien Bac mua mua lu Mong mn bi
10/09/2024 5214.6949		341.000		342419.100924.201436.TRINH KHANH LINH chuyen ung ho dong bao gap lu FT24254286948512
10/09/2024 5389.42962		1.000.000		020097042209102014362024UM5T465642.4296 2.201437.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5219.6955		100.000		248283.100924.201433.66528923886 0355646071 VU GIA THAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.5901		100.000		248261.100924.201431.66529352624 0398067151 Ung ho dong bao
10/09/2024 5243.30086		200.000		MBVCB.6997235440.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI. CHUC TAT CA MOI NGUOI BINH AN.CT tu 0151000545831 THAN NGOC BAO QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.6984		300.000		342376.100924.201436.Thu Trang gop mot chut tam long chung tay voi ba con lu lut mien Bac FT24254061663763
10/09/2024 5219.7018		100.000		342506.100924.201438.Mong moi nguoi binh an FT24254298967838
10/09/2024 5189.42992		50.000		020097042209102014382024B6UO608036.4299 2.201439.Chau cung chi la hoc sinh nen cua it long nhieu a mong toan the nhan dan cua nuoc viet nam buoc qua khoi kho khan nay chuc cac chu bo doi cong an hoan thanh nhiem vu cuu dan di du ve du
10/09/2024 5215.7035		200.000		785711.100924.201438.NGUYEN NGOC TUYET MINH chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.43582		100.000		020097040509102014392024KDUK061913.4358 2.201439.Vietcombank:0011001932418:BUI THI CHINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.30094		300.000		MBVCB.6997233010.ung ho cac dong bao bi anh huong do bao .CT tu 1023105932 NGUYEN VAN HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.7046		1.600.000		389862.100924.201439.NGUYEN DINH GIA LAP ung ho dong bao o mien Bac
10/09/2024 5240.30097		200.000		MBVCB.6997241170.NGUYEN THI PHUONG NGA chuyen tien.CT tu 0301000401919 NGUYEN THI PHUONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.5960		100.000		248321.100924.201437.66529353525 0822640468 Chia se voi dong bao bi bao
10/09/2024 5216.7031		500.000		053882.100924.201439.NGUYEN LE THU THAO gop ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.43597		1.000.000		020097042209102014382024NWH2500767.435 97.201431.Yen Nguyen ung ho bao Mien Bac
10/09/2024 5389.43596		300.000		020097042209102014382024J62199189.43596. 201431.ung ho mien bac bao so 3
10/09/2024 5214.5965		200.000		342472.100924.201437.LE THI NGOC HAN chuyen FT24254096126043
10/09/2024 5217.7079		300.000		872130.100924.201438.Ly Thi Thu Hien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5242.30099		200.000		MBVCB.6997234379.VU THU TRANG chuyen tien ung ho dong bao bao so 3.CT tu 0021000297915 VU THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43603		500.000		020097041509102014392024Yuye436242.43603 .201439.Gd Phat tu Dieu Am Minh Nghiem ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.5972		100.000		741577.100924.201438.ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5214.7086		100.000		957972.100924.201439.66529354179-036977512 9-Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.43609		200.000		020097040509102014402024BBNE061952.4360 9.201419.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5240.30101		1.000.000		MBVCB.6997245301.ung ho khac phuc bao so 3 .CT tu 0071001358278 TRAN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.7106		500.000		342604.100924.201439.Ung ho cuu tro thiet hai sau bao Yagi FT24254211646615

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.5983		100.000		342624.100924.201439.ung ho nguoi dan vung bao FT24254300104447
10/09/2024 5387.43632		100.000		020097042209102014392024OZEX377565.4363 2.201440.DO MINH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5244.30103		300.000		MBVCB.6997245521.PHAM THI HIEN chuyen tien.CT tu 0491000082020 PHAM THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.30104		500.000		MBVCB.6997245754.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao 3 Yagy.CT tu 0701000438641 TRAN NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7133		100.000		005497.100924.201439.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.44035		500.000		020097041509102014412024cSHI435784.44035. 201420.NGUYEN THI HIEU UNG HO NGUOI DAN BAO LU
10/09/2024 5209.8009		100.000		729182.100924.201427.NGUYEN THI QUYNH ANH ung ho cuu tro sau con bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.7169		200.000		342698.100924.201440.DINH THI DIEM MY ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254935078469
10/09/2024 5189.43662		500.000		0200970405091020144120244ZR062044.43662 .201421.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI XUAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.8020		100.000		729526.100924.201437.NGUYEN NGOC PHUONG LINH ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5078.57871		1.000.000		MBVCB.6997240901.Ung ho ba con.CT tu 1027783108 PHAM KHANH TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.30113		500.000		MBVCB.6997245584.ung ho dong bao chong lu.CT tu 1043136098 HOANG THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.7198		50.000		729493.100924.201436.con xin gui mot it de ung ho dong bao chong bao a.
10/09/2024 5387.43676		1.000.000		020097041509102014422024Q7rF436303.43676. 201442.AU DUC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5213.8042		5.700		986342.100924.201441.HUYNH TRAN PHU THANH chuyen tien
10/09/2024 5214.8045		1.000.000		453232.100924.201442.NGUYEN THANH LONG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5212.7223		50.000		638871.100924.201440.ung ho bao lut mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.7243		200.000		872824.100924.201442.Nguyen Thi Yen Nguyet Ung ho khac phuc sau bao Yagi va lu lut tai mien Bac
10/09/2024 5244.30121		200.000		MBVCB.6997240994.be thien dang.CT tu 0171003468082 VO THI YEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.44088		100.000		020097042209102014412024J2AX936319.44088 .201443.mong ba con som vuot qua
10/09/2024 5245.30121		200.000		MBVCB.6997242148.chung tay ung ho dong bao vung lu.CT tu 1018374931 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.30125		100.000		MBVCB.6997242034.NGUYEN VAN THANG chuyen tien.CT tu 1013483300 NGUYEN VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7273		100.000		958157.100924.201443.66529354490-098196441 8-LUONG HOANG KHANG quyen gop dong bao chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.44103		2.000.000		02009704220910201442202426LX801573.44103 .201443.Gui chut tam long nha phan phoi Bac Viet ung ho toi dong bao chiu anh huong boi lu lut khi vuc mien Bac
10/09/2024 5245.30126		179.000		MBVCB.6997245809.DO THU GIANG chuyen tien.CT tu 0021000456675 DO THU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.44107		50.000		020097042209102014422024QDJ6206709.44107 .201444.Ung ho dong bao bi anh huong thien tai bao lu
10/09/2024 5216.8075		13.000		342886.100924.201443.Tuan Nghia Hai Phong ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254006476717
10/09/2024 5214.8073		100.000		342880.100924.201443.Ung ho nguoi dan bao lu. Mong moi nguoi binh an FT24254329440142
10/09/2024 5220.7283		500.000		342885.100924.201443.Ung Ho Quy Cuu Tro Bao Yagi FT24254467599705
10/09/2024 5214.7286		500.000		452295.100924.201444.UH ba con bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5214.7287		300.000		054004.100924.201444.Hoang Hiep chia se kho khan voi ba con vung lu
10/09/2024 5212.7285		200.000		342890.100924.201443.HOANG THI QUYEN chuyen uh mien Bac mong ba con som vuot qua kho khan FT24254531161388
10/09/2024 5215.8087		5.000.000		848302.100924.201446.RIN MEDIA UNG HO-100924-20:14:44 848302

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.7309		500.000		342915.100924.201443.NGUYEN DO QUYNH ANH chuyen ung ho dong bao FT24254193580580
10/09/2024 5215.8093		100.000		054021.100924.201444.NGO SY DIEM chuyen tien ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5216.8092		1.000.000		054019.100924.201444.Chung tay ung ho mien Bac chong lu lut
10/09/2024 5214.8098		50.000		342969.100924.201444.Con la sv nen ko co nhieu a chi mong mn binh an FT24254102206352
10/09/2024 5390.44129		100.000		020097042209102014442024K9PN585574.4412 9.201445.NGUYEN QUANG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5239.30137		50.000		MBVCB.6997242207.PHAM HONG QUY chuyen tien.CT tu 9865286153 PHAM HONG QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.43765		500.000		020097042209102014442024H6XU804545.4376 5.201445.NGUYEN THI HUYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.43791		2.000.000		0200970422091020144520241C71230992.43791. 201437.ung ho cac tinh phia Bac thiet hai do bao lu
10/09/2024 5212.8122		1.000.000		571637.100924.201446.Ung ho dong bao thiet hai do bao 3
10/09/2024 5388.43799		200.000		0200970422091020144520240LKK317483.4379 9.201446.LA THI TINH chuyen tien ung ho khac phuc sau bao YaGi
10/09/2024 5213.7381		100.000		248341.100924.201441.66529353518 0707417811 Thu thuong gui dong bao ung ho khac phuc sau b
10/09/2024 5390.44160		200.000		020097042209102014452024BW6U968649.4416 0.201446.PHAM THI HUYNH TRUC chuyen tien mong binh an
10/09/2024 5219.7389		500.000		054072.100924.201446.NGUYEN THI HONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5241.30148		1.000.000		MBVCB.6997240510.LE THI UYEN chuyen tien.CT tu 0441000795163 LE THI UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.7395		500.000		730359.100924.201434.LE THI THANH LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.8133		100.000		872465.100924.201445.Tran Thi Thanh Hoa chuyen tien
10/09/2024 5219.8141		6.000		986663.100924.201446.TRAN TIEN DUNG ti rau ti bun
10/09/2024 5219.7410		11.594		224780.100924.201446.LE ANH KHOA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.30154		100.000		MBVCB.6997242213.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 0111000363245 HUYNH CAM HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.43836		3.000.000		020097042209102014462024I47O244368.43836. 201439.Nguyen Thu Thuy ck ho tro khac phuc lu lut
10/09/2024 5388.44190		100.000		0200970405091020144720246TM9062398.4419 0.201447.Vietcombank:0011001932418:HO THI THANH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5218.7446		200.000		343178.100924.201447.DO NGOC MAI ung ho khac phuc hau qua con bao Yagi FT24254250789075
10/09/2024 5215.7449		50.000		356302.100924.201447.IBFT A DI DA PHAT - Cau mong dong bao vung mua lu tai qua nan khoi
10/09/2024 5216.7461		100.000		730042.100924.201425.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.8182		100.000		343206.100924.201447.NGUYEN THI HOA chuyen FT24254096126872
10/09/2024 5217.7471		1.000.000		502429.100924.201447.Gia khang va Gia Bao o phuong 5Bac Lieu ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.8187		100.000		054112.100924.201448.NGUYEN THI KIM PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.44207		20.000.000		0200970422091020144720245ZQS190074.44207 .201448.Kim Tuyet Gia Lai ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.44217		100.000		02009704150910201448202406Vs436441.44217. 201449.QR - LE THAO MY UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5189.43884		1.000.000		020097041509102014492024eBCW435968.4388 4.201449.NGUYEN MINH PHUONG Chuyen tienunghonhandanbianhhuongboibaoYagiva lulut
10/09/2024 5390.44240		1.000.000		020097042209102014492024KE79485405.44240 .201450.PHAN THI HANG chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5389.44245		500.000		0200970422091020144920240MS8323751.4424 5.201450.my xuan cuu tro thiet hai bao yagi
10/09/2024 5240.30177		500.000		MBVCB.6997242974.NGUYEN NGOC TUYET chuyen tien.CT tu 0121000817740 NGUYEN NGOC TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.7499		500.000		729354.100924.201433.Xin chia se voi dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.8234		200.000		343362.100924.201449.PHAM THI THANH THAO chuyen ung ho nhan dan vung bao lu FT24254298968648
10/09/2024 5017.7530		1.000.000		730601.100924.201439.ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5219.7542		200.000		054193.100924.201450.PHAM THI THU HANG ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5219.8253		10.000		343423.100924.201450.NGUYEN THI TU NGAN ung ho bao lu FT24254492582039
10/09/2024 5243.30183		200.000		MBVCB.6997246946.Phamvanhieu mot chut tam nong.CT tu 9886391569 PHAM VAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.7563		1.000.000		343461.100924.201451.PHAM VAN TUAN VU chung tay ung ho dong bao vung lu FT24254686800075
10/09/2024 5243.30186		50.000		MBVCB.6997246369.ung ho ba con vung cao khac phuc mua lu lut .CT tu 9987677241 VU THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.30187		9.000		MBVCB.6997243363.TRAN MINH HOANG chuyen tien.CT tu 9383052427 TRAN MINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.43985		200.000		020097040509102014522024E0LS062619.43985.201432.Vietcombank:0011001932418:ung ho con bao so 3 cho nguoi mien Bac
10/09/2024 5017.8296		400.000		729654.100924.201441.nguoi mien Trung gop mot chut tinh thuong cho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.8310		5.000.000		225101.100924.201449.Gia dinh chau An Phuong Ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5387.44294		100.000		020097042209102014522024D2JQ280750.44294.201453.DO MANH TOAN Mong dong bao som phuc hoi sau yagi
10/09/2024 5213.7631		500.000		730725.100924.201442.Ung ho Dong bao vung lu mien Bac
10/09/2024 5213.7637		200.000		343483.100924.201451.LE NGOC LY chuyen FT24254347395550
10/09/2024 5017.7639		200.000		730761.100924.201443.DUONG THI NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5213.7636		50.000		958520.100924.201451.66529354256-038858341 5-chau khong co nhieu hy vong duoc giup suc a
10/09/2024 5387.45023		100.000		020097042209102014522024M164806932.45023.201453.NGUYEN HUONG GIANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.45041		100.000		0200970422091020145320240YKV471415.4504 1.201433.ung ho dong bao cac tinh thanh chiu anh huong cua bao lu
10/09/2024 5219.8345		200.000		785775.100924.201452.Thanh Truc - Long Nhi AG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.44327		2.000.000		02009704220910201453202489L7195285.44327. 201454.DANG PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.45065		50.000		020097040509102014542024DOS8062752.4506 5.201446.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.7723		500.000		343577.100924.201452.PHAM TRAM ANH ung ho dong bao vung bao lu FT24254656450097
10/09/2024 5209.8381		300.000		873832.100924.201454.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.44341		500.000		020097042209102014542024A08J697860.44341. 201455.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.44351		100.000		020097042209102014542024EODT577104.4435 1.201455.ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.45086		100.000		020097041509102014552024KWs7437098.4508 6.201455.NGUYEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5242.30207		500.000		MBVCB.6997228425.Chung chau Super Shy - Hoc vien Cong nghe Buu chinh Vien thong PTIT ung ho dong bao thiet hai bao a.CT tu 1035893845 DOAN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.57979		200.000		MBVCB.6997234789.Bao Yagi.CT tu 0531002474575 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5220.7780		30.000		785785.100924.201455.PHAM TRAN THUY TRANG ung ho mien bac
10/09/2024 5213.8425		18.500		225568.100924.201454.ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5244.30215		50.000		MBVCB.6997246579.chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao.CT tu 1014594249 KIEU THI THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.30216		200.000		MBVCB.6997246585.be safe.CT tu 1017582348 DINH THUY LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.44375		200.000		020097040509102014562024HPZO062860.4437 5.201456.Vietcombank:0011001932418:mong saotat ca moi nguoi deu binh an ko thiet hai gi ca

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.30217		500.000		MBVCB.6997246426.Chia se kho khan cung dong bao lu lut. Cam on TW va cac chu bo doi!.CT tu 0711000294889 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7830		300.000		848558.100924.201600.XIN CHIA SE KHO KHAN CUNG BA CON VUNG BAO LU-100924-20:14:55 848558
10/09/2024 5389.44387		200.000		020097042209102014562024Y6ZR625731.44387 .201457.Nguyen Thi Truc ung ho nguoi dan bi bao Yagi
10/09/2024 5219.7834		200.000		848553.100924.201456.HO TRO DONG BAO-100924-20:14:55 848553
10/09/2024 5214.7841		100.000		248419.100924.201452.66528869862 0366642398 NGUYEN THU HUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.30220		200.000		MBVCB.6997246965.NGUYEN THI HONG QUY UNG HO BAO YAGI.CT tu 0511000475433 NGUYEN THI HONG QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.7845		100.000		730911.100924.201446.NONG THI NUONG Chuyen tien
10/09/2024 5220.7856		500.000		169121.100924.201456.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5389.45179		200.000		020097042209102014572024P7H9706203.45179 .201458.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.45181		1.000.000		0200970422091020145720248KKS245020.4518 1.201458.DO ANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.30226		500.000		MBVCB.6997246146.Gia dinh Tam Linh ung ho bao so 3 YaGi . Mong moi nguoi binh an va giu gin suc khoe.CT tu 0351000915074 PHAM TIEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.8489		1.000.000		045237.100924.201449.VO HONG QUAN dong gop khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5209.7942		50.000		873583.100924.201458.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.45223		100.000		020097041509102014592024M2Lw437191.4522 3.201439.sunny ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5217.7949		500.000		873566.100924.201458.Chia se voi dong bao vung lu
10/09/2024 5189.44432		200.000		0200970422091020145820247E9P218121.44432. 201459.Tam long nho xiu gui den dong bao mien bac cua em a
10/09/2024 5213.7968		5.000.000		169168.100924.201459.Ung ho cuu tro mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.8539		1.000.000		248451.100924.201455.66529357187 0386274339 PHAM HOANG PHUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.44441		100.000		020097042209102014592024B9F4798266.44441. 201500.TRAN TIEN HUY chuyen tien
10/09/2024 5212.8543		500.000		188511.100924.201500.TO THE HOANG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5390.45250		200.000		0200970415091020150020247V8q437213.45250. 201500.ung ho chong lu lut
10/09/2024 5209.7999		200.000		355516.100924.201459.IBFT Ung Ho Cuu Tro Bao Yagi
10/09/2024 5217.9008		1.000.000		188461.100924.201500.Troi yen bien lang vuot qua kho khan
10/09/2024 5245.30244		10.000.000		MBVCB.6997245979.vai Thuy Duoc dong gop khac phuc bao lu so 3 YAGI.CT tu 0071000923697 VO THI KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.45289		100.000		020097041509102015012024orGB436720.45289. 201501.NGUYEN THI KIEU CHINH chuyen tien
10/09/2024 5219.9052		100.000		732114.100924.201452.NGUYEN THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5218.8597		50.000		958766.100924.201501.66528870021-096208212 8-VU THI NGUYET HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.30253		100.000		MBVCB.6997243836.Ung ho cac tinh bi anh huong bao Yagi.CT tu 1019157388 TRAN VO PHUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.8619		100.000		874198.100924.201502.Pham Duc Thinh ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5214.9105		1.500.000		874179.100924.201501.Gd Phuong Thao xin gui ho tro thien tai
10/09/2024 5213.9129		50.000		571723.100924.201503.Tam long nho gui den ba con thiet hai bao lu
10/09/2024 5218.8631		1.000.000		355483.100924.201503.IBFT VO TRUYEN YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5209.8643		144.000		188553.100924.201503.Ung ho dong bao
10/09/2024 5239.30264		200.000		MBVCB.6997247942.DO THI KIM ANH chuyen tien.CT tu 0711000293709 DO THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.9161		200.000		732058.100924.201450.LE HOANG GIANG PHI UNG HO CAC TINH BI BAO LU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.30267		500.000		MBVCB.6997244541.Nguoi con mien Nam chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0191000353760 CHAU MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.9186		500.000		188565.100924.201504.Chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5245.30268		100.000		MBVCB.6997244555.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 1034766349 VO THI NGOC PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.9201		200.000		638976.100924.201501.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5209.9216		100.000		125835.100924.201454.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.45412		100.000		020097041509102015052024yrE1436789.45412. 201505.ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5244.30273		1.000		MBVCB.6997248046.TRAN PHUONG NGAN chuyen tien.CT tu 9814122259 TRAN PHUONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.9242		200.000		848740.100924.201548.LE VAN ANH chuyen khoan-100924-20:15:04 848740
10/09/2024 5213.8691		50.000		054598.100924.201505.LE TRUNG HIEU chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5218.9258		300.000		732288.100924.201457.Ung ho nguoi dan bi bao, lu
10/09/2024 5017.8690		500.000		638983.100924.201503.VO VIET TIEN chuyen tien
10/09/2024 5243.30278		50.000		MBVCB.6997243161.NGUYEN MANH THANH PHUC xin ung ho mot chut tam long.CT tu 1032075944 NGUYEN MANH THANH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.58054		500.000		MBVCB.6997245846.Truong Thi My Ngan Ung ho ba con dong bao cac tinh khac phuc bao Yagi. Mong ba con binh an .CT tu 0261003486957 TRUONG THI MY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.30280		50.000		MBVCB.6997248153.LE THI BAO PHUONG chuyen tien.CT tu 1048321148 LE THI BAO PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.9283		50.000		541627.100924.201504.ISL20240910201500457- ung ho dong bao mien bac bi thien tai
10/09/2024 5217.8719		2.000		958891.100924.201505.TRAN QUANG TRUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.9334		200.000		874368.100924.201505.Huyen ung ho dong bao chiu thiet hai bao yagi
10/09/2024 5209.9337		300.000		730647.100924.201440.DOAN THI LANH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5245.30287		100.000		MBVCB.6997245072.VU HOANG TRA MY chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1040881033 VU HOANG TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.30288		200.000		MBVCB.6997244902.NGUYEN THI HOA ung ho khac phuc hau qua sau bao lu.CT tu 9374266794 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.8782		100.000		054643.100924.201507.HOANG DINH TRONG chuyen tien
10/09/2024 5388.44625		200.000		020097040509102015072024H9G2063435.44625 .201508.Vietcombank:0011001932418:TRAN THANH LIEM chuyen tien ho tro sau bao so 3
10/09/2024 5213.8788		100.000		731248.100924.201455.CAO THI BAO TRUNG Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.8791		200.000		874423.100924.201506.Em la SV xin dong gop chut it giup do mien bac vuot qua kho khan nay a
10/09/2024 5189.44631		100.000		020097042209102015072024YEBY115364.4463 1.201508.TRAN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.9414		100.000		875005.100924.201507.Lo Thi Linh Chi chuyen tien Ung ho thien tai bao yagi
10/09/2024 5220.9415		200.000		054684.100924.201508.Ung ho dong bao
10/09/2024 5245.30303		200.000		MBVCB.6997244315.chia se dong bao lu lut.CT tu 0391000319212 NGUYEN THI BICH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.44662		200.000		0200970422091020150820249EEV610804.44662 .201510.mong nguoi dan vuot qua tien tai
10/09/2024 5078.58090		1.000.000		MBVCB.6997248261.Hong Hanh ung ho mien Bac vuot qua kho khan.CT tu 0531002512829 BACH VO HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.30306		500.000		MBVCB.6997247240.em be MINH KHANG (MIEN NAM) chia se cung cac ban .CT tu 0151000541845 TRAN THI MY CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.9469		500.000		226967.100924.201509.Co giao Bui Thi Loan xa Tu Do huyen Lac Son tinh Hoa Binh ung ba ho con vung lu con bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.9521		100.000		344854.100924.201509.ung ho ba con vung bao Yagi FT24254099794709
10/09/2024 5017.9525		100.000		390011.100924.201509.PHAM CHUNG KIEN em gui 1 chut tam long nho nho cho dong bao minh a
10/09/2024 5242.30313		500.000		MBVCB.6997255356.NHAT HA mot chut tam long ung ho mien Bac.CT tu 1025364094 NGUYEN HOANG NHAT HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.45584		20.000		020097042209102015102024P24M830690.4558 4.201511.VUONG NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.58103		8.000.000		MBVCB.6997244972.ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 0431000190005 MAI TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.44729		500.000		020097041509102015122024oj2J437500.44729.2 01512.NGUYEN THI THU AN ung ho cong tac cuu ho cuu nan bao lut
10/09/2024 5216.8900		500.000		344973.100924.201511.Cong dan Viet Nam gop mot phan nho chung tay vuot qua kho khan a RinKun FT24254034371705
10/09/2024 5387.45632		200.000		020097040509102015122024LXPQ063696.4563 2.201512.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao lut
10/09/2024 5189.44733		30.000		0200970422091020151120240BXY659354.4473 3.201512.ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5217.9684		50.000		345074.100924.201512.Mien Bac oi co len nhe FT24254450703718
10/09/2024 5245.30326		50.000		MBVCB.6997244986.NGO THI HOANG MY chuyen tien.CT tu 1036427958 NGO THI HOANG MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.44754		200.000		0200970422091020151220240J66905327.44754. 201513.Minh Anh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.45669		2.000.000		020097040509102015132024Z5GB063766.45669 .201453.Vietcombank:0011001932418:LUU THI THUY HONG chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.9703		500.000		054796.100924.201513.Ung ho ba con kho khan vung lu
10/09/2024 5213.8930		1.000.000		875236.100924.201512.Chia se cung dong bao mua bao lu
10/09/2024 5211.45684		2.000.000		0200888899091020151320241001097573.45684. 201514.CONG TY TNHH AN THIET UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5220.9723		100.000		848975.100924.201618.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:15:14 848975

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.44771		1.000.000		0200970422091020151320249978804983.44771. 201515.Pham huu quy Tran Ngoc bao ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5220.9762		50.000		054886.100924.201515.chung tay
10/09/2024 5390.45731		300.000		020097041509102015152024Jd2B437568.45731. 201455.PHAM QUANG NHAT Chuyen tien
10/09/2024 5220.9802		200.000		054930.100924.201515.Ung ho dong bao
10/09/2024 5209.9809		200.000		054913.100924.201516.Chia se cung cac tinh mien bac trong bao lu
10/09/2024 5241.30345		200.000		MBVCB.6997247361.LE KIEU LAM chuyen tien.CT tu 9702950690 LE KIEU LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.30345		100.000		MBVCB.6997248320.cuu tro dong bao trong bao.CT tu 1028770274 NGUYEN TRAN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.10003		50.000		169365.100924.201516.em con di hoc nen khong co nhieu,em co it em giup it nha
10/09/2024 5189.44807		50.000		020097042209102015152024DFKZ629011.4480 7.201517.DvD chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.9838		200.000		345347.100924.201516.HONG NGHE AN UNG HO MIEN BAC BAO LU. NAM TRUNG BAC MOT NHA. FT24254510591203
10/09/2024 5219.10017		500.000		875422.100924.201516.Vu Thi Kieu Ngan chuyen tien ung ho cac tinh thanh mien nui bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5219.9861		100.000		785919.100924.201516.Chuyen tien 24x7 qua so tai khoan
10/09/2024 5078.58140		200.000		MBVCB.6997248638.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1029318201 NGUYEN THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.30351		200.000		MBVCB.6997255768.mong moi nguoi binh an.CT tu 1031434340 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.45799		100.000		020097041509102015172024ZFYR438007.4579 9.201517.NGO QUYNH AN chuyen tien cuu tro dong bao lu lut thien tai
10/09/2024 5240.30354		50.000		MBVCB.6997255888.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 1039488032 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.9885		2.000		989347.100924.201516.LE VAN TIEN Gia Lai Chuc ba con Mien Bac khoe manh may man

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.45803		100.000		020097042209102015162024P67Z531162.45803. 201517.VU HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5387.44841		100.000		020097042209102015172024RKP0126768.44841 .201518.Thuong Bao ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5218.9926		1.000.000		188941.100924.201518.LE THI THU AN chia se cung dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.44857		1.000.000		020097042209102015162024PJ0E367121.44857. 201519.TRAN QUOC TUAN chuyen tien
10/09/2024 5245.30361		200.000		MBVCB.6997244529.NGUYEN THI THUY NGA chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0731000933446 NGUYEN THI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.45843		30.000		020097042209102015182024AD2P448149.4584 3.201458.ung ho nguoi dan vung bao chau la sv nen hoi ngheo a
10/09/2024 5244.30362		500.000		MBVCB.6997249299.LE KHANH TRINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 9964290290 LE KHANH TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.45851		100.000		020097042209102015182024GFOB642481.4585 1.201519.ung ho bao mien Bac
10/09/2024 5389.45861		50.000		020097042209102015182024D47I604654.45861. 201459.NGO ANH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.9944		200.000		785934.100924.201519.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.30368		50.000		MBVCB.6997249218.LE THI HA PHUONG chuyen tien.CT tu 9981597106 LE THI HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.45900		200.000		020097041509102015202024YaMe438051.4590 0.201520.VI XUAN CA ung ho
10/09/2024 5390.45908		50.000		020097042209102015192024CJVO596293.45908 .201520.DANG NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5219.9984		50.000		345575.100924.201519.Nguyen Tran Quoc Anh xin cuu tro dong bao mien Bac sau bao lu FT24254675550695
10/09/2024 5214.9987		1.000.000		345604.100924.201519.UNG HO BA CON MIEN BAC FT24254413184993
10/09/2024 5214.10000		200.000		733006.100924.201512.LE THI QUYNH NHU Chuyen tien
10/09/2024 5078.58167		12.000.000		MBVCB.6997248193.DO VAN CHIEU chuyen tien ung ho cac tinh phia Bac bij lu lut sau bao so 3.CT tu 0011001468992 DO VAN CHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.30376		200.000		MBVCB.6997256115.TONG THI MINH PHUOC gop suc khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 0071005454493 TONG THI MINH PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.45947		100.000		02009704220910201520202426MD783422.4594 7.201521.Ho tro ba con mua lu a mong vuot qua kho khan nay.
10/09/2024 5189.44910		10.000.000		020097042209102015202024QK8D421103.4491 0.201521.NGUYEN THI THAO ung ho dong bao bi anh huong lu
10/09/2024 5219.11037		1.000.000		258589.100924.201520.Chuyen khoan tu tai khoan 36539351234
10/09/2024 5216.11044		1.000.000		849148.100924.201520.CHIA SE VOI DONG BAO BI LU LUT, UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:15:20 849148
10/09/2024 5078.58172		100.000		MBVCB.6997249051.Chung tay ho tro dong bao MB vuot qua bao lu.CT tu 0651000852448 HA THI THANH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.30382		2.000.000		MBVCB.6997256801.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0331000509224 PHAM NGOC NGUYEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.44948		20.000		020097042209102015212024S3I9181922.44948. 201522.em chi co mot phan nho thoi nhung mong co the giup moi nguoi duoc phan nao co len nha mien bac oi
10/09/2024 5215.11112		1.000.000		355803.100924.201521.IBFT NGUYEN THI NGOC MY chia se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.45990		300.000		020097040509102015232024ATV2064263.4599 0.201523.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N TRUNG LAP chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5241.30390		200.000		MBVCB.6997256920.ung ho nguoi gap thien tai.CT tu 1012611420 PHAM THANG LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.11150		1.000.000		055097.100924.201523.SAM chia se tam long nho cung nguoi dan mien bao lu
10/09/2024 5214.10177		100.000		785961.100924.201522.Con xin gui chut dong gop nho
10/09/2024 5219.11165		100.000		785968.100924.201523.NGUYEN MANH NGUYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.11180		1.000.000		345840.100924.201522.PHAM MINH ANH chuyen FT24254450118001

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.30396		200.000		MBVCB.6997243767.Zen Minh Tam xin duoc giao duyen mot chut long. NAM MO A DI DA PHAT.CT tu 0151000587225 TRAN THI THANH THUY toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.10201		100.000		453534.100924.201523.LAI TRAN THAO NGUYEN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5239.30397		1.000.000		MBVCB.6997249921.ung ho nguoi dan mien bac khac phuc bao yagi.CT tu 1028573613 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.30398		2.000.000		MBVCB.6997256974.HAPPY LANGUAGE CENTER huong ve Mien Bac.CT tu 0561000591763 NGUYEN VAN LUAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.30399		500.000		MBVCB.6997249610.mien Bac co len nhe !!!CT tu 1031701159 PHAM THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.11213		100.000		733082.100924.201514.HA THI HIEN Chuyen tien ung ho dong bao kv thiet hai do bao
10/09/2024 5189.46046		500.000		020097042209102015232024E0MS894791.4604 6.201516.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5242.30403		500.000		MBVCB.6997233270.DINH THI THUAN chuyen tien.CT tu 9869941201 DINH THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.46054		50.000		020097042209102015242024D05R244898.46054 .201525.ung ho
10/09/2024 5216.11246		500.000		733209.100924.201517.NGUYEN THI SINH Chuyen tien
10/09/2024 5017.10239		20.000		785981.100924.201524.chung tay vi to quocung ho dong bao khac phuc do thien thai lu lut
10/09/2024 5212.11253		200.000		055153.100924.201525.TRAN THI HAI YEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.46066		500.000		02009704220910201524202419LL972498.46066. 201525.Le Thi Kieu Trinh ung ho chong bao Yagi
10/09/2024 5017.10256		500.000		189120.100924.201525.DO HOANG MINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5220.10274		34.306		169480.100924.201525.Nguyen Huu Thuan chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.47016		200.000		020097041509102015262024jaZ1438156.47016. 201526.TRUONG DIEU UYEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5220.11337		100.000		876808.100924.201525.ung ho dong bao trong dot bao Yagi mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5209.11341		500.000		733103.100924.201514.TRAN THI HAU Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5242.30416		1.000.000		MBVCB.6997247389.CHU TRONG TRUONG chuyen tien.CT tu 9834977889 CHU TRONG TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.47034		100.000		020097042209102015262024Y2CM223855.4703 4.201527.DO NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.11379		200.000		849294.100924.201529.TRAN THI NGOC LOI CHUYEN TIEN CHIA SE VOI DONG BAO BI LU LUT-100924-20:15:26 849294
10/09/2024 5240.30422		100.000		MBVCB.6997249854.Giup khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 9949691406 NGUYEN TRONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.46128		2.000.000		020097042209102015262024AAJH658776.4612 8.201519.Bao so 3
10/09/2024 5217.10340		200.000		346171.100924.201527.VU NGOC TRAM ANH ung ho dong bao lu lut FT24254707001340
10/09/2024 5387.47057		100.000		020097041509102015282024abuw437819.47057 .201528.DAU THI THUY chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5218.11419		500.000		734344.100924.201523.HUYNH THI HONG HANH Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.46151		500.000		020097042209102015272024XJYR688086.46151 .201528.Ung ho cac tinh thanh pho bi anh huong boi bao Yagi va bi bao lu
10/09/2024 5017.10360		200.000		248620.100924.201525.66529499768 0915081415 Mong moi nguoi binh an bo me yeu co len huhu
10/09/2024 5243.30435		200.000		MBVCB.6997257815.VU THI VAN QUYNH chuyen tien.CT tu 1042119221 VU THI VAN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.11472		200.000		849317.100924.201529.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:15:28 849317
10/09/2024 5213.11498		200.000		876963.100924.201529.Ung ho chia se kho khan voi ba con mien Bac
10/09/2024 5389.47101		100.000		020097042209102015292024XYPT560649.4710 1.201530.NGUYEN THANH DAT chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.10390		500.000		876436.100924.201528.Nguyen Thanh Minh chuyen tien
10/09/2024 5240.30439		200.000		MBVCB.6997249971.Ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0241004091205 VO THI HONG TUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.10399		1.000.000		876457.100924.201529.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5388.47109		500.000		020097042209102015292024XBV2421950.4710 9.201522.VU DINH TU ho tro ba con lu lut mien bac
10/09/2024 5218.11562		50.000		734354.100924.201523.TO LINH TRANG Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5388.46246		100.000		020097042209102015302024XBTQ633231.4624 6.201511.NGUYEN ANH TUAN cua it long nhieu huong toi dong bao
10/09/2024 5189.47134		1.000.000		020097041509102015312024K4TN438263.4713 4.201531.TRUONG HONG PHONG chuyen tien
10/09/2024 5388.47133		50.000		020097041509102015312024fec3438261.47133. 201531.Cua it long nhieu
10/09/2024 5215.11589		100.000		733571.100924.201526.TRAN THU HANG ung ho dong bao
10/09/2024 5389.46261		150.000		020097042209102015312024QD1K518652.4626 1.201523.Bim Tun Xiu ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5390.46267		34.440		02009704220910201531202468YE743625.46267. 201532.phan huyen nhi cuu tro dong bao
10/09/2024 5217.11608		500.000		356092.100924.201531.IBFT UNG HO LU LUT SAU BAO SO 3
10/09/2024 5017.10471		500.000		346476.100924.201531.Ung ho quy cuu tro - Pham Dong Au FT24254335038117
10/09/2024 5242.30452		100.000		MBVCB.6997250317.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien.CT tu 1026531740 NGUYEN THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.46287		100.000		0200970415091020153220244voV438292.46287 .201532.MIEN BAC CO LEN A
10/09/2024 5216.11633		200.000		346480.100924.201532.Mong moi thu som tro nen binh yen FT24254214774257
10/09/2024 5245.30453		200.000		MBVCB.6997257678.Nguyen Thanh Van chia se voi ba con bi bao lu lut.CT tu 0061001119430 NGUYEN THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.30454		300.000		MBVCB.6997257369.HUA THI HAI chuyen tien.CT tu 9372555754 HUA THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.30456		50.000		MBVCB.6997257941.BUI THI HONG NHUNG ung ho ba con vung lu.CT tu 1044256201 BUI THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.11649		300.000		055377.100924.201533.TRAN LE PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.30457		500.000		MBVCB.6997257472.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0101001265410 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.10496		100.000		346527.100924.201532.CAO THI LAM GIANG chuyen tien ung ho khac phuc thien tai FT24254061667994
10/09/2024 5212.11668		300.000		346579.100924.201533.DO NGOC MAI chuyen FT24254430019620
10/09/2024 5245.30462		500.000		MBVCB.6997249801.PHAM THI HIEN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 0161000864431 PHAM THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.11690		200.000		734483.100924.201526.ung ho bao lut
10/09/2024 5189.47202		500.000		0200970422091020153320246TBH106529.4720 2.201534.BUI THI CUC chuyen tien
10/09/2024 5214.11694		100.000		734074.100924.201516.NGUYEN THI XUAN DUYEN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.47210		200.000		0200970405091020153420247HHS064899.4721 0.201514.Vietcombank:0011001932418:mong dong bao binh an
10/09/2024 5218.11719		500.000		849453.100924.201644.NGUYEN THI HUYEN TRANG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG BAO SO 3-100924-20:15:33 849453
10/09/2024 5216.11721		318.742		007791.100924.201534.Remitly transfer R22485063252
10/09/2024 5243.30467		5.000		MBVCB.6997257976.NGUYEN THAI AN chuyen tien.CT tu 1039898537 NGUYEN THAI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.11728		5.000.000		055439.100924.201534.NGUYEN THI MY HANH ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5239.30474		100.000		MBVCB.6997249931.ung ho dong bao bi thiet hai.CT tu 1026586049 HUYNH NGOC DAN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.10576		1.000.000		346731.100924.201535.DAM THI HUONG ung ho MB vuot qua con bao so 3 YAGI FT24254439454023
10/09/2024 5387.47238		100.000		020097042209102015342024GPSG591124.47238 .201535.Ung ho phong chong bao lu
10/09/2024 5245.30475		300.000		MBVCB.6997258471.LE VAN TINH ung ho thien tai mien bac.CT tu 0061001118109 LE VAN TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.11791		1.000.000		384651.100924.201535.NGUYEN THI THANH TAM chuyen tien ung ho cuu tro lu lut mien bac
10/09/2024 5189.46389		1.000.000		020097041509102015362024sC5p438506.46389. 201527.cau mong nguoi dan vung lu binh an
10/09/2024 5242.30477		200.000		MBVCB.6997250864.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 9908224680 PHAM MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.10605		100.000		346798.100924.201536.mong moi nguoi binh an FT24254917652574
10/09/2024 5241.30482		31.000		MBVCB.6997258199.TRUONG QUOC BAO chuyen tien.CT tu 1031860247 TRUONG QUOC BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47271		1.000.000		020097042209102015352024PHAN776629.4727 1.201537.Cao Thi Tham ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5218.11826		500.000		849496.100924.201536.DUONG THI THUY DUNG chuyen khoan-100924-20:15:36 849496
10/09/2024 5212.10625		300.000		734581.100924.201529.ung ho bao lu
10/09/2024 5213.11840		500.000		346845.100924.201536.HUYNH THI KIM ANH chuyen ung ho bao lut mien bac FT24254719428720
10/09/2024 5216.10631		200.000		786075.100924.201536.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.10634		20.000		346849.100924.201536.NGUYEN LONG VU ung ho tien ho tro noi lu lut FT24254840504777
10/09/2024 5390.47285		20.000		020097042209102015362024FSBF730117.47285 .201537.cua it long nhieu..
10/09/2024 5245.30485		20.000		MBVCB.6997251075.NGUYEN MANH DUNG chuyen tien.CT tu 1038329743 NGUYEN MANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.30489		200.000		MBVCB.6997250108.MAI THI TIEN chuyen tien ho tro thien tai do bao Yagi.CT tu 1027244983 MAI THI TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.47304		200.000		020097040509102015382024LFGR065070.47304 .201538.Vietcombank:0011001932418:chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5388.47311		200.000		020097041509102015382024GxTJ438410.47311. 201538.Gia dinh Nguyen Huyen (ca heo . ca voi) - Bac Giang . ung ho mat tran to quoc viet nam
10/09/2024 5388.46456		100.000		020097042209102015372024YNYT972374.4645 6.201538.TRAN THI NGOC QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.10672		200.000		346893.100924.201537.Nhi Nhi chuyen tien ho tro dong bao mien bac bi bao lu FT24254622008206
10/09/2024 5220.10676		100.000		877829.100924.201537.Gop mot chut tam long nho den ba con vung lu lut
10/09/2024 5242.30493		100.000		MBVCB.6997258521.Cua it long nhieu cho ba con mien bac.CT tu 1041075255 TRUONG SON TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46469		100.000		020097041509102015382024xiPY438570.46469. 201518.NGO THI THEU Chuyen tien
10/09/2024 5189.46476		50.000		020097042209102015372024DEGS861730.4647 6.201539.HUYEN LINH ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5217.11913		100.000		055530.100924.201538.Ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5209.10689		500.000		733885.100924.201533.UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5240.30495		100.000		MBVCB.6997258674.Fan Anh trai say hi ung ho nguoi dan khac phuc hau qua con bao so 3 yagi.CT tu 1033064628 NGUYEN THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47341		20.000		020097041509102015392024TFmZ438441.4734 1.201539.NGUYEN LAM TRUC NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5390.47343		500.000		020097042209102015382024VU8Z845030.4734 3.201539.cuu tro thiet hai bao yagi
10/09/2024 5390.46505		200.000		020097041509102015392024XgJm438587.46505 .201539.Tuyet + Nhi chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5189.46506		100.000		020097041509102015392024X8Aq438588.4650 6.201539.DUONG THI HOANG THY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.46509		50.000		020097041509102015392024I3dR438451.46509. 201539.em muon ung ho nhung khong nhieu mong mien Bac vuot qua
10/09/2024 5189.46513		500.000		020097041509102015392024hSiS438453.46513. 201531.NGUYEN VAN HAI Chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.11983		500.000		189429.100924.201540.Mong dong bao binh an vuot qua con bao
10/09/2024 5388.47368		200.000		020097041509102015402024iQJs438606.47368. 201532.TRAN VAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5215.10747		50.000		734617.100924.201529.motgoimichodongbaom ienbac,nhan luong minh se gop them
10/09/2024 5219.10749		200.000		994890.100924.201540.LUONG THI DIEM QUYNH chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac, ma GD 248866831
10/09/2024 5218.10755		50.000		786103.100924.201540.PHAM TRAN THAO MY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.12011		200.000		733988.100924.201536.NGUYEN THI TUYET MAI Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.30506		500.000		MBVCB.6997258147.LE THU HA chuyen tien mot chut tam long cho dong bao mien Bacm.CT tu 0411001013975 LE THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.12025		100.000		347172.100924.201540.TRUONG THI HAI QUYEN chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu FT24254150572402
10/09/2024 5241.30508		1.000.000		MBVCB.6997258588.PHAM THI HANH chuyen tien.CT tu 1019755059 PHAM THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.10777		500.000		849618.100924.201650.THAO AN HANH AN UNG HO CUU TRO BAO YAGI-100924-20:15:40 849618
10/09/2024 5220.10785		50.000		347191.100924.201540.LE THI HA PHUONG chuyen tien ung ho FT24254733559722
10/09/2024 5078.58325		500.000		MBVCB.6997251247.VU THI LY chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 1034858948 VU THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47420		200.000		020097042209102015412024O5LB862353.47420 .201542.Ung ho dong bao ung pho thiet hai bi bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5390.46574		100.000		02009704050910201542202400FZ065357.46574. 201534.Vietcombank:0011001932418:Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5216.12093		100.000		734766.100924.201533.PHUNG DUC THAO Chuyen tien ung ho dong bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.10822		200.000		733972.100924.201535.ho tro dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5387.47459		200.000		0200970422091020154220241QT3360594.47459 .201534.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.10825		5.000		229894.100924.201542.NGUYEN TRUNG DUC chuyen tien
10/09/2024 5219.12123		300.000		878047.100924.201542.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.47469		100.000		020097042209102015422024TMTI386881.4746 9.201543.Do Duc Huy e co chut tam long ung ho nguoi dan vuot qua bao lu som on dinh cuoc song a
10/09/2024 5212.12124		200.000		786119.100924.201543.NGUYEN THI MY DIEU chuyen tien ung ho ba con vung bao Yagi
10/09/2024 5215.10833		200.000		356189.100924.201543.IBFT NGUYEN THI KIM ANH chuyen tien ung ho lu lut.
10/09/2024 5241.30530		100.000		MBVCB.6997251842.NGUYEN HOANH MINH TRI chuyen tien.CT tu 1014270974 NGUYEN HOANH MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.12169		300.000		347400.100924.201543.Gia dinh Bear ung ho ba con mien bac FT24254214276460
10/09/2024 5213.10883		500.000		307325.100924.201543.MA THANH NAM chuyen tien
10/09/2024 5389.47516		500.000		020097042209102015442024I49G174083.47516. 201545.TRAN TRONG NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5209.12203		500.000		736036.100924.201540.LE THI MINH KHUONG ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.46692		80.000		020097041509102015452024keIh439067.46692. 201545.NGUYEN THI LAN ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.47535		200.000		020097040509102015462024ZTUH065573.4753 5.201525.Vietcombank:0011001932418:da xin ung ho moi nguoi khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.10921		1.000.000		055704.100924.201545.Dinh Dang Thanh gui ve mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5218.10923		200.000		347534.100924.201545.VU THI LAN ANH chuyen FT24254874864066
10/09/2024 5244.30540		200.000		MBVCB.6997251674.HOANG HOA QUYNH TRAM chuyen tien.CT tu 0761002367452 HOANG HOA QUYNH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.10937		100.000		733110.100924.201515.cuu tro lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.10955		100.000		849777.100924.201547.NGUYEN THI THUY NGAN chuyen khoan-100924-20:15:46 849777
10/09/2024 5240.30547		300.000		MBVCB.6997248774.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 9938883567 NGUYEN HONG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.12293		100.000		786145.100924.201546.Ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5388.46730		50.000		020097042209102015462024DYYG726648.4673 0.201547.TRAN VAN HUNG ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5216.12299		500.000		878264.100924.201546.ung ho cuu tro khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5017.10978		150.000		878797.100924.201546.Thuong gui dong bao Mien Bac khac phuc hau qua sau mua lu (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5390.47584		100.000		020097042209102015462024DMA5692114.475 84.201547.NGUYEN THI HUE chuyen tien con Bao Long hoc sinh truong thes chu van an chi linh hai duong xin dc gui chut tam long toi cac ong ba cac bac o vung lu a.
10/09/2024 5240.30549		300.000		MBVCB.6997251997.3 be Thao, Tien, Truc ung ho dong bao lu lut.CT tu 0411000751334 NGUYEN THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.10993		300.000		189649.100924.201548.Loc Oanh chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.46754		200.000		020097041509102015482024QkBp438797.46754 .201539.TRAN THI HOAI ung ho mien bac mua bao lu
10/09/2024 5242.30554		300.000		MBVCB.6997251497.TRUONG TRONG HIEU ung ho khac phuc bao.CT tu 0341006986844 TRUONG TRONG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.30554		500.000		MBVCB.6997251982.PHAM THI HUYEN chuyen tien.CT tu 0551000271803 PHAM THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.47612		30.716		020097041509102015482024GmzB439145.47612 .201548.DO VAN HAI chuyen tien
10/09/2024 5216.12221		500.000		055712.100924.201545.Ung ho cac tinh bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5220.12347		74.262		541732.100924.201547.ISL20240910201540963- NGUYEN TRONG HOANG THAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.46783		200.000		020097041509102015492024si6Q439154.46783. 201529.TRUONG VAN TAI Chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5220.13006		500.000		169745.100924.201549.Hai Tan ung ho cuu tro bao lut mien Bac
10/09/2024 5388.47643		300.000		020097042209102015482024WOVQ684390.476 43.201550.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.46802		500.000		020097041509102015502024vfAh438842.46802 .201550.bao Yagi
10/09/2024 5390.47645		200.000		0200970422091020154920248KTY727231.4764 5.201550.TRUONG THI THUY ung ho nguoi dan anh huong bao so 3
10/09/2024 5389.46810		50.000		020097042209102015492024BXXS527503.4681 0.201530.NGUYEN QUANG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.47658		200.000		020097041509102015502024kKOq438847.4765 8.201550.ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5239.30566		500.000		MBVCB.6997259960.LE TU TOAN chuyen tien ho tro thien tai.CT tu 0041000264146 LE TU TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.58396		2.000.000		MBVCB.6997259878.kimly hanoi.CT tu 9999999899 LE THI KIM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.30573		100.000		MBVCB.6997251108.VO THI THUY VY chuyen tien.CT tu 9375759258 VO THI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47693		1.000.000		020097040509102015512024KNE0065898.4769 3.201551.Vietcombank:0011001932418:LU THI MINH HIEN chuyen chut tam long ung ho dong bao bi thiet hai do anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5209.12417		3.000.000		055845.100924.201550.Chung tay chia se kho khan cung ba con vung lu
10/09/2024 5388.47711		500.000		0200970405091020155220242BOP065956.47711 .201532.Vietcombank:0011001932418:DANG THAI MY chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5243.30581		200.000		MBVCB.6997251527.HCM gop 1 it de dong luc Mien Bac oi co len.CT tu 0911000007603 KIEU THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.46888		500.000		0200970422091020155120246URN932566.4688 8.201552.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5213.12455		100.000		735370.100924.201544.DUONG MINH QUAN ung ho nguoi dan vung lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.30583		20.000		MBVCB.6997260166.NGUYEN THANH LUAN chuyen tien.CT tu 1036974263 NGUYEN THANH LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.30586		300.000		MBVCB.6997259681.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0541000202495 TRAN MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.13129		100.000		736203.100924.201544.VU NGOC KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5189.47741		50.000		020097041509102015532024haQ7439236.47741 .201553.em hien la sinh vien nen chi gop duoc phan nho cau mong dong bao binh an
10/09/2024 5017.12527		2.000.000		055942.100924.201553.Ho tro mien bac bao so 3
10/09/2024 5216.12529		10.000		230752.100924.201551.NGUYEN THI MINH SANG chuyen tien
10/09/2024 5189.46930		200.000		020097042209102015532024UEPE468848.46930 .201534.NGUYEN THI MINH THU ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5390.47764		350.000		020097042209102015532024EI7W707313.47764 .201554.LO THI KIM CHI chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5239.30597		1.000.000		MBVCB.6997259811.ung ho nguoi dan vuot qua con bao Yagi.CT tu 9847797678 HOANG KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46961		150.000		020097042209102015542024FJXE282184.46961 .201535.NGUYEN NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5389.47781		20.000		020097042209102015542024AE1I240490.47781. 201555.NGUYEN TRAM ANH ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.47795		100.000		020097042209102015542024PTGN854330.4779 5.201555.NGUYEN THI TRA MY chau gui chut long thanh mong mng duoc an toan
10/09/2024 5214.12625		100.000		736421.100924.201549.DO NAM PHUONG Chuyen tien ung ho nguoi dan bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5220.13243		500.000		348229.100924.201555.em xin ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254555803062
10/09/2024 5215.12635		100.000		786219.100924.201556.ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao so 3 YAGI gay ra
10/09/2024 5390.47828		500.000		020097041509102015562024eaV5438974.47828. 201556.LE THI LUONG UNG HO BAO LU
10/09/2024 5017.13256		170.662		850009.100924.201555.NGUYEN HAI THO chuyen khoan-100924-20:15:56 850009

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.48009		200.000		020097040509102015572024G1XP066177.48009 .201557.Vietcombank:0011001932418:Phanngo eminhanhhotrokhaephucbaoso3
10/09/2024 5214.12659		50.000		248768.100924.201552.66528926628 0944202672 Nguoi tre o Tan An Long An chia se kho khan cu
10/09/2024 5245.30612		500.000		MBVCB.6997260633.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1043584036 NGUYEN HOANG MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.47840		200.000		020097042209102015562024JIBN738360.47840. 201549.NGUYEN THI THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5244.30613		200.000		MBVCB.6997259833.TRAN DUY TUNG chuyen tien.CT tu 0021000334033 TRAN DUY TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.12700		50.000		786231.100924.201557.Chut long thanh nho xin gui den mien Bac
10/09/2024 5243.30617		500.000		MBVCB.6997260875.ung ho dong bao.CT tu 0201000654452 TRAN DUC QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.12708		100.000		348395.100924.201557.Mot chut long thanh xin chuyen den noi bao lu FT24254785792020
10/09/2024 5209.12720		500.000		358572.100924.201557.IBFT chia se chut tam long nho voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.13307		100.000		056062.100924.201558.TRAN HOANG UYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.30620		200.000		MBVCB.6997260746.Ho Thi Kim Loan ung ho dong bao vung lu.CT tu 0531002556887 HO THI KIM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.13317		200.000		348426.100924.201557.Ho tro khac phuc bao so 3 yagi FT24254916128081
10/09/2024 5017.13323		100.000		248800.100924.201556.66528871329 0788905895 NGUYEN TUONG VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.30622		50.000		MBVCB.6997253228.PHUONG THAO ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0101001216649 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.30622		200.000		MBVCB.6997258782.TRAN THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 1026510066 TRAN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.13330		100.000		189904.100924.201559.LU THI KIEN con dan Viet Nam xin ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5213.12742		100.000		348488.100924.201558.LE THI HANG chuyen FT24254262615465
10/09/2024 5387.48072		200.000		020097041509102015592024CzYe439535.48072.201539.tam long nho nhan dan Mien Nam gui toi Mien Bac ruot thit; mong som vuot qua kho khan
10/09/2024 5244.30629		400.000		MBVCB.6997261252.PHUNG THI MAI PHUONG chuyen tien.CT tu 0061000970405 PHUNG THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13352		100.000		649438.100924.201558.VU THI PHUONG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5078.58463		200.000		MBVCB.6997260705.LE HONG CHAU chuyen tien.CT tu 1029235293 LE HONG CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.47923		200.000		0200970415091020160020244GTs439567.47923.201600.Ho tro dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.47926		200.000		020097041509102016002024akFT439371.47926.201551.NGUYEN THI THUY NGAN Chuyen tien
10/09/2024 5217.12786		1.000.000		348595.100924.201559.Viet Nam co len FT24254412147503
10/09/2024 5242.30638		200.000		MBVCB.6997260897.Mong dong bao som vuot qua kho khan a!.CT tu 1045812013 PHAM NGOC THACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.13381		100.000		348621.100924.201600.NGUYEN HOANG THUY TRANG chia se voi dong bao lu lut FT24254136143276
10/09/2024 5209.13387		500.000		348643.100924.201600.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien ung ho cuu tro bao so 3 Yagi FT24254615781610
10/09/2024 5220.12801		15.000		993133.100924.201600.PHUONG KHAI MINH ung ho
10/09/2024 5216.13394		200.000		056137.100924.201601.Huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.47956		20.000		0200970422091020160020247W24293040.47956.201601.VU THI THU HIEN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 YAGI 2024
10/09/2024 5387.47963		200.000		02009704220910201600202456ZU416007.47963.201601.PHAM THANH HANG chuyen tien ung ho khac phuc bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.47970		50.000		020097042209102016012024I10A466986.47970 .201601.Mong moi nguoi binh an vuot qua giai doan nay a
10/09/2024 5217.13417		100.000		960656.100924.201601.66528871462-096323240 1-TRUONG CONG DANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.47975		200.000		020097041509102016022024ID9u439604.47975. 201602.ung ho thiet hai con bao so3 YAGI
10/09/2024 5387.47982		500.000		020097042209102016012024T1L8330154.47982. 201541.NGO THI THU HIEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5218.12844		50.000		248822.100924.201558.66528871383 0325251469 LAI HUYEN THAO VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.12847		200.000		879466.100924.201601.Nguyen Tien Anh ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5389.48162		500.000		020097042209102016012024A1MZ915319.4816 2.201602.ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5218.12856		500.000		453875.100924.201601.NGO DANG BAO ANH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5240.30650		100.000		MBVCB.6997253142.LE THI THU TRANG chuyen tien ho tro ba con thien tai bao Yagi.CT tu 0931004212850 LE THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.13469		100.000		348790.100924.201602.Ung ho dong bao lu lut FT24254302677446
10/09/2024 5209.12899		100.000		736607.100924.201554.chia se cung ba con nhan dan vung bao lu thien tai
10/09/2024 5218.13490		10.000		231631.100924.201601.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5219.13506		50.000		348742.100924.201601.TRAN TUAN MINH FT24254890627200
10/09/2024 5215.13507		10.000		736116.100924.201542.ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5215.12928		500.000		348867.100924.201603.VO DUY MINH chuyen FT24254917654609
10/09/2024 5390.49034		50.000		02009704220910201603202433TG753430.49034 .201604.RIHOVA THUY ANH ung ho ca nuoc vuot qua bao YAGI
10/09/2024 5209.13518		300.000		055491.100924.201545.ung ho cuu tro bao
10/09/2024 5219.12944		800.000		572019.100924.201604.Ung ho nguoi dan lu lut mien Bac
10/09/2024 5209.12951		100.000		737081.100924.201602.CHU DIEU LINH Chuyen tien
10/09/2024 5216.13540		100.000		348924.100924.201604.Ae Vnmk ung ho nhung nguoi kho khan FT24254096131632

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.49061		20.000		020097042209102016042024CUZ5967699.4906 1.201605.PHAM THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.12986		200.000		880132.100924.201605.Ung ho dong bao Mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.12981		500.000		190108.100924.201606.DAO THI HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.13586		1.000.000		850262.100924.201608.NGO HOANG HUAN - NGO MINH HUNG UNG HO DONG BAO BI BAO LU YAGI-100924-20:16:06 850262
10/09/2024 5243.30675		500.000		MBVCB.6997261371.TRAN THI NHAT HAU chuyen tien.CT tu 0761002366666 TRAN THI NHAT HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.30678		500.000		MBVCB.6997244941.Tam long cua con mong dong bao som vuot qua kho khan.CT tu 2962230108 BUI TRUNG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48270		100.000		020097042209102016062024ZR8J669742.48270. 201546.NGUYEN THI DAO mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.48275		500.000		020097042209102016062024V1HN678964.4827 5.201607.PHAN TRONG NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.49109		100.000		020097042209102016062024AZ04458457.49109 .201607.VU ANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.13613		5.000.000		736817.100924.201559.gia dinh Bao Han xin chia se vi dong bao lu lut
10/09/2024 5242.30680		1.000.000		MBVCB.6997260386.ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0321000645957 NGUYEN THI KIEU TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.13626		500.000		349022.100924.201605.NHAN THI CAM HANG chuyen cuu tro dong bao lu lut FT24254784194355
10/09/2024 5216.13630		50.000		253961.100924.201607.NGO HO QUAN CHUYEN TIEN
10/09/2024 5241.30682		200.000		MBVCB.6997254051.ung ho lu lut.CT tu 0691000428537 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48290		1.000.000		020097040509102016072024T5CG066763.48290 .201607.Vietcombank:0011001932418:hoang long CA vinh cuu ung ho bao lut
10/09/2024 5390.49126		200.000		020097041509102016072024yKDL439741.4912 6.201607.DINH NGUYEN TRUNG THINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.13641		200.000		349086.100924.201606.cuu tro bao Yagi FT24254052612870
10/09/2024 5017.13661		500.000		248868.100924.201604.66529506673 0932099034 LE THANH VI ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5387.48311		15.000		020097041509102016082024IfFI439752.48311.2 01608.NGUYEN XUAN SON ung ho mien bac bao yagi
10/09/2024 5017.14095		1.000.000		056390.100924.201608.Vo Danh
10/09/2024 5390.48323		200.000		020097040509102016092024QI03066821.48323. 201609.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI GIANG ung ho dong bao dang gap bao lu
10/09/2024 5078.58536		19.620		MBVCB.6997262004.ung ho dong bao.CT tu 1044741636 GIANG NGOC QUYEN QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.13700		50.000		960971.100924.201609.66529506425-094420538 7-THACH THI CAM TRANG chuyen tien cuu tro TW
10/09/2024 5212.14138		50.000		349292.100924.201608.Nguyen Thi Mai chuyen FT24254228740733
10/09/2024 5389.48339		100.000		020097042209102016082024B2UB809348.4833 9.201609.DANG VUONG KHANG ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5390.49177		500.000		020097042209102016082024WHRZ471193.491 77.201601.Chut tam long giup do ba con bao lu
10/09/2024 5240.30697		150.000		MBVCB.6997262023.NGUYEN XUAN TIEN ung ho dong bao lu lut.CT tu 9923781715 NGUYEN XUAN TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48356		200.000		020097041509102016102024mVVX440091.4835 6.201610.NGUYEN THI MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5387.48365		3.000.000		020097042209102016092024URTZ974911.4836 5.201550.LE VAN HOA chuyen tien
10/09/2024 5244.30704		200.000		MBVCB.6997262272.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1021983092 DINH VAN NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.49232		100.000		020097041509102016112024Zqd8439834.49232 .201611.xindcgopchutittoimoingui a
10/09/2024 5211.48425		1.000.000		0200970488091020161220246520350737.48425. 201612.VO PHUONG THAO Foreign Worker Salary:OTT:0693OTT240900294:1QT:06931QT 240900243221602124:IMT:0910242478010516:

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.49264		300.000		020097041509102016122024FucO440145.49264 .201612.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.14185		50.000		349423.100924.201610.chuyen tien ho tro dong bao FT24254829297615
10/09/2024 5209.14179		3.000.000		349399.100924.201609.Ung ho dong bao lu lut. Mong moi nguoi binh an FT24254019778108
10/09/2024 5217.13753		100.000		056453.100924.201610.NGUYEN THI HANG ung ho dong bao qua con bao so 3
10/09/2024 5218.14191		500.000		056426.100924.201610.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5239.30725		100.000		MBVCB.6997254673.ung ho dong bao .CT tu 1016064634 PHAM THI NGOC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.30727		200.000		MBVCB.6997253998.ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0611001915051 TRAN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.13834		100.000		786310.100924.201612.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.14280		1.000.000		254391.100924.201612.nguyen thi lac thu ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.14295		300.000		737097.100924.201602.NGUYEN THI THUY LINH ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5241.30730		100.000		MBVCB.6997262766.NGUYEN THI NHA PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 9865434129 NGUYEN THI NHA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.13870		200.000		737248.100924.201605.ung ho mien bac chong lu
10/09/2024 5217.14306		500.000		058682.100924.201605.HUYNH THI YEN Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra.
10/09/2024 5219.13877		2.500.000		881037.100924.201613.Hoc vien Agile chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5244.30732		10.000.000		MBVCB.6997262781.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0011004084611 PHAM THI HUONG HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.13884		500.000		171038.100924.201613.Mien Bac co len
10/09/2024 5390.49353		200.000		020097040509102016152024JJFN067172.49353. 201615.Vietcombank:0011001932418: TRAN THI YEN OANH xin quyen gop dong hanh dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.48482		5.000.000		020097042209102016132024RLL2105726.48482 .201614.NGUYEN THI MY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.48525		999.999		020097042209102016142024QUKQ976513.4852 5.201615.PHAN VU ANH TUAN chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5078.58585		100.000		MBVCB.6997261751.Hi vong so tien it oi cua mot ng chua co viec lam nhu chau co the giup do dc mn du la nho nhac a.CT tu 9374736466 PHAN HOANG CHIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.30738		500.000		MBVCB.6997262395.TRAN THI KIM ANH chuyen tien ung ho ba con qua con bao.CT tu 0601000443502 TRAN THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.13912		50.000		737450.100924.201610.TRINH THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5215.13910		1.000.000		349534.100924.201611.DOAN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho lu lut Mien Bac FT24254537390081
10/09/2024 5390.49391		200.000		020097041509102016162024T0ch439945.49391. 201616.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5215.14384		500.000		349629.100924.201612.LE THUY HOANG KIM chuyen FT24254299672416
10/09/2024 5213.13934		200.000		358925.100924.201616.IBFT QUACH THANH LONG chuyen tien
10/09/2024 5212.14387		100.000		881103.100924.201615.Le Thi Ngoc Anh chuyen tien ho tro dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5244.30743		200.000		MBVCB.6997254633.ung ho dong bao cac tinh bi lu lut.CT tu 1018566810 AU THI DIEM KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.13950		100.000		190296.100924.201616.Ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5017.14402		200.000		349766.100924.201614.DANG MY DUYEN ung ho dong bao lu lut FT24254892608255
10/09/2024 5240.30745		300.000		MBVCB.6997254415.NGUYEN THUY TIEN chia se cung dong bao bi lu lut do bao Yagi.CT tu 1028979594 NGUYEN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.13957		1.000.000		349729.100924.201614.ung ho lu lut FT24254892793903
10/09/2024 5243.30748		200.000		MBVCB.6997261514.HUYNH NGOC TUYEN chuyen tien.CT tu 0321000663556 HUYNH NGOC TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.30749		100.000		MBVCB.6997263083.HOANG THI HUYEN TRANG ung ho.CT tu 9876600522 HOANG THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13991		500.000		349805.100924.201615.Ponie Cosmetic ung ho dong bao lu lut FT24254892608336
10/09/2024 5216.14461		100.000		349888.100924.201616.NGUYEN THI MY LINH chuyen FT24254555804701
10/09/2024 5216.15007		3.000.000		349951.100924.201617.TRAN VAN TRONG ung ho khac phuc bao Yagi FT24254806039878
10/09/2024 5390.48587		300.000		020097041509102016182024n0ie440265.48587. 201618.ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5216.15014		500.000		349952.100924.201617.Gd NL xin duoc ho tro phuc hoi sau bao YAGI FT24254681810485
10/09/2024 5214.14490		200.000		881209.100924.201617.Vuong Huu Truc chuyen tien
10/09/2024 5078.58608		100.000		MBVCB.6997263108.Tuy khong nhieu nhung chuc mien Bac mau vuot qua.CT tu 1031296925 LE VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.15025		10.000		994550.100924.201617.chuc dong bao viet nam that nhieu suc khoe som vuot qua lu lut
10/09/2024 5211.49456		200.180		0200888899091020161620241001097807.49456. 201618.Gift
10/09/2024 5388.48612		200.000		02009704220910201617202445R0915739.48612. 201610.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5388.48619		300.000		020097040509102016192024INHJ067391.48619. 201559.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI UT chuyen tien
10/09/2024 5219.15053		500.000		350058.100924.201618.NGUYEN THU THAO chuyen tien FT24254917655823
10/09/2024 5219.15058		100.000		881280.100924.201618.Bui Thi Linh chuyen tien ung ho nguoi dan vung thien lai lu lut
10/09/2024 5078.58619		500.000		MBVCB.6997255059.DAO BICH NGOC ung ho bao lu.CT tu 0011002499072 DAO BICH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.14547		200.000		738260.100924.201611.sinh vien Napa Luong Thi Thuy Trang chung tay ung ho cuu nan dong bao phuong xa
10/09/2024 5189.48636		100.000		0200970422091020161920247C36917688.48636. 201620.LE THI HA ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5245.30770		100.000		MBVCB.6997254862.DANG DUY KHANG chuyen tien.CT tu 1027486240 DANG DUY KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.48640		50.000.000		020097042209102016192024MA1S142664.4864 0.201620.Bs Nguyen Van Sang chia se voi dong bao Bi Lu Lut
10/09/2024 5245.30771		300.000		MBVCB.6997262804.DO MINH TRI chuyen tien.CT tu 0071001144771 DO MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.14583		500.000		737491.100924.201611.DO KHANH LINH UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5217.15094		200.000		850613.100924.201730.MONG MIEN BAC BINH AN-100924-20:16:20 850613
10/09/2024 5388.48648		50.000		020097042209102016202024SVJL151278.48648. 201600.Mong dong bao luon binh an
10/09/2024 5213.15098		300.000		850624.100924.201730.HIEU SG UNG HO MIEN BAC BAO LU-100924-20:16:20 850624
10/09/2024 5219.14598		500.000		350067.100924.201619.NGUYEN THANH HUONG ung ho cuu tro bao Yagi FT24254377211528
10/09/2024 5209.15105		200.000		786345.100924.201620.NGUYEN THI PHUONG NGHI ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5387.49519		200.000		0200970405091020162120241EG0067507.49519. 201621.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI LUU chuyen tien
10/09/2024 5242.30781		100.000		MBVCB.6997263181.TRAN THI THU BA chuyen tien ung ho ba con bao so 3 YAGI.CT tu 0191000089177 TRAN THI THU BA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.49527		70.000		020097042209102016202024YQG0674204.4952 7.201621.NGUYEN THI THANH BINH chuyen tien ung ho nha nuoc khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.14638		5.000.000		358964.100924.201622.IBFT MAI THI MINH THU chuyen tien chung tay ho tro sau bao
10/09/2024 5220.15140		100.000		737655.100924.201615.Cau mong cho tat ca moi nguoi binh an.
10/09/2024 5189.48691		30.000		020097042209102016212024151P281953.48691. 201602.TRUONG THANH HAU chuyen tien
10/09/2024 5388.49542		100.000		020097042209102016212024PZV3663239.49542 .201622.Cua it long nhieu ung ho dong bao
10/09/2024 5214.15149		100.000		881895.100924.201621.NGUYEN MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5189.48707		100.000		020097041509102016222024JDQt440584.48707. 201602.NGUYEN THI THU TRA chuyen tien ung ho dong bao lu lut. Mong moi nguoi binh an vuot qua bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.14675		200.000		350315.100924.201622.Con xin long thanh toi ba con gap nan . Mong tat ca moi nguoi se vuot qua kho khan . Mai yeu Viet Nam FT24254006480347
10/09/2024 5389.48714		200.000		020097040509102016232024TI6D067626.48714.201623.Vietcombank:0011001932418:LE HOANG TU ANH ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5240.30793		100.000		MBVCB.6997263189.DO HUYEN TRANG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1016034187 DO HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48721		1.000.000		0200970422091020162220241PTM790548.48721.201623.gia dinh PHAM THI TUYEN ung ho sau bao yagi
10/09/2024 5078.58650		500.000		MBVCB.6997263294.BUI TU QUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi.CT tu 0181003488532 NGUYEN VAN HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.14708		50.000		738470.100924.201616.HOANG DUC HUY Chuyen tien
10/09/2024 5215.15205		195.000		454039.100924.201623.NGUYEN THUY TRANG CHUYEN KHOAN ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5214.14728		50.000		738490.100924.201616.em gop it a cua it long nhieu a
10/09/2024 5389.48745		500.000		020097041509102016242024JGZL440406.48745.201624.chung tay giup do dong bao mien bac
10/09/2024 5213.14761		200.000		737780.100924.201618.Ung ho dong bao lu lut bao YAGI
10/09/2024 5209.14763		600.000		850742.100924.201734.UNG HO DONG BAO CAC TINH MIEN BAC BI ANH HUONG BAO YAGI VA LU LUT-100924-20:16:24 850742
10/09/2024 5387.48770		300.000		020097042209102016242024OQE1996759.48770.201625.ung ho dong bao thiet hai con bao so3
10/09/2024 5220.14787		300.000		350465.100924.201624.LY THI YEN chuyen tien ung ho lu lut cac tinh mien bac FT24254376127175
10/09/2024 5243.30807		150.000		MBVCB.6997263779.NGUYEN MINH HOANG chuyen tien.CT tu 1049177452 NGUYEN MINH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.15265		300.000		350483.100924.201624.VO MINH KHIEM tỉnh quang ngai ho tro lu lut bao yagi cho ba con mien bac FT24254751735500
10/09/2024 5244.30808		50.000		MBVCB.6997265226.DOAN THI VAN chuyen tien.CT tu 1030610699 DOAN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.14821		100.000		350522.100924.201625.LUONG THI DAO chuyen FT24254093840640
10/09/2024 5212.14837		200.000		850764.100924.201730.UNG HO DONG BAO MIEN BAC CHONG THIEN TAI-100924-20:16:25 850764
10/09/2024 5213.15300		100.000		350565.100924.201625.NGUYEN THI DUNG ung ho dong bao bao lu FT24254302064386
10/09/2024 5214.15309		200.000		738645.100924.201620.PHAM THI LAN Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5219.14857		500.000		738362.100924.201613.GD cong tua ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5245.30814		200.000		MBVCB.6997261880.HUYNH VU MINH TIEN chuyen tien ung ho dong bao phía Bac.CT tu 0071000701163 HUYNH VU MINH TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.15326		500.000		452607.100924.201626.ung ho dong bao vùng lu
10/09/2024 5189.49652		50.000		020097041509102016272024U4Cy440673.49652 .201627.NGUYEN TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5215.15337		500.000		056845.100924.201626.Con xin ung ho mien bac som vuot qua bao lu
10/09/2024 5209.15350		500.000		882119.100924.201626.Ung ho khac phuc hau qua bao lut
10/09/2024 5219.15349		500.000		737965.100924.201622.NGO THI THANH THAO ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.48827		100.000		02009704220910201626202479IN869602.48827. 201627.ung ho dong bao khac phuc lu
10/09/2024 5388.49676		100.000		020097040509102016272024U3D1067886.49676 .201628.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN PHUONG ho tro
10/09/2024 5214.14938		2.000		995361.100924.201627.LE THANH MINH TUE chuyen tien
10/09/2024 5214.15404		200.000		249059.100924.201625.66529506700 0941504010 HOA THI DUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.48865		100.000		020097041509102016282024xP2K441010.48865. 201628.ung ho mien Bac chong lu lut Vietnam co len
10/09/2024 5389.49694		100.000		020097041509102016282024sfzY440717.49694. 201628.Ung ho cuu tro

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.15409		200.000		738659.100924.201620.Huyen gui tien cuu tro dong bao Viet Nam mua lu
10/09/2024 5244.30830		500.000		MBVCB.6997263838.cuu tro dong bao.CT tu 0081001290548 DO THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.15418		100.000		359310.100924.201628.IBFT NGUYEN THI HONG VAN ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.30832		10.000		MBVCB.6997261414.NGUYEN VAN QUANG chuyen tien.CT tu 9359047227 NGUYEN VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.58694		200.000		MBVCB.6997266254.thuong ung ho dong bao lu lut.CT tu 0721000558835 VO THI HONG GAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48898		600.000		020097041509102016292024CfzF441036.48898.201630.DANG DUC DUY chuyen tien
10/09/2024 5017.15443		50.000		503536.100924.201629.Duc Manh ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5242.30838		1.000.000		MBVCB.6997263042.DO PHUONG THAO xin ung ho ba con - mong moi nguoi binh an.CT tu 1018381301 DO PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.30839		100.000		MBVCB.6997263118.xin ung ho.CT tu 0321000668377 LE THI THAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.30840		5.000.000		MBVCB.6997264201.Ung ho Dong Bao chong uu do bao Yagi gay ra.CT tu 0181003452068 LE THANH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.30843		200.000		MBVCB.6997265798.ung ho bao yagi.CT tu 9899352855 LE XUAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48937		20.000		020097041509102016312024VMza440769.48937.201631.TRAN THI DONG chuyen tien
10/09/2024 5388.49772		300.000		020097042209102016302024NDHK230059.49772.201631.DANG VAN NHU chuyen tien
10/09/2024 5390.49783		200.000		020097042209102016302024CE5Y685106.49783.201632.DIEN QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5239.30851		200.000		MBVCB.6997266007.ung ho ba con qua con bao .CT tu 1020089296 NGUYEN THI THUY KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.30852		100.000		MBVCB.6997264604.Ung ho dong bao vuot qua kho khan.CT tu 0301000347165 DANG THI THU MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.49792		300.000		02009704220910201631202435M2243876.49792 .201632.PHAN THI CAM VAN chuyen tien
10/09/2024 5189.49811		200.000		0200970422091020163120244YSI634243.49811. 201632.Nguyen Thi Hong Chinh xin dong gop va giup do moi nguoi sau hau qua con bao Yagi
10/09/2024 5244.30855		3.000		MBVCB.6997264728.Can bo Tung chia ae cung dong bao goi mi mong mn vuot qua kho khan.CT tu 1040024693 NGUYEN VAN TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48992		1.000.000		020097041509102016332024EyC0441103.48992 .201633.Ha Van Ninh va Nguyen Thao Uyen ung ho uy ban mat tran to quoc voi dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5387.48996		500.000		0200970422091020163220244CFN189809.48996 .201624.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5219.16029		100.000		056969.100924.201630.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5209.15482		3.000.000		350834.100924.201629.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao YAGI FT24254202188506
10/09/2024 5242.30860		100.000		MBVCB.6997264753.DINH THI LIEN chuyen tien.CT tu 1043516306 DINH THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.16046		500.000		350876.100924.201629.NGUYEN THI PHUONG chuyen FT24254334882980
10/09/2024 5212.15504		200.000		786377.100924.201630.Dong gop ung ho dong bao mien bac bi thien tai lu lut
10/09/2024 5215.16100		500.000		350766.100924.201628.Ung ho dong bao FT24254917656471
10/09/2024 5017.15556		68.274		350898.100924.201630.Ung ho mien bac FT24254492234503
10/09/2024 5078.58729		500.000		MBVCB.6997251084.HOANG MINH THAI chuyen tien.CT tu 0781000502830 HOANG MINH THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.16122		2.000.000		351136.100924.201633.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254180500036
10/09/2024 5242.30865		1.000.000		MBVCB.6997254266.ung ho bao lut mien bac.CT tu 0021001039865 TRAN THI NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.16125		1.000.000		057029.100924.201633.NGUYEN HUONG QUYNH chuyen tien

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.50069		100.000		020097042209102016332024IOM8163854.5006 9.201635.DO QUYNH ANH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.50070		300.000		02009704220910201633202421L6665618.50070. 201635.BUI THU LAM UNG HO NGUOI DAN VUNG LU LUT
10/09/2024 5213.16131		200.000		738969.100924.201628.MUNG VAN KET Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao Yagi.
10/09/2024 5241.30869		200.000		MBVCB.6997265639.NGUYEN THI THU HA ung ho dong bao bi anh huong cua bao lu.CT tu 0541000303861 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.16133		50.000		739262.100924.201629.Nguyen Ngoc Ha chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5017.16136		2.160.000		738807.100924.201624.Kim Wedding Tien Giang Hong, Huong chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5240.30870		101.000		MBVCB.6997266698.HA TRAN THUY LINH va NGUYEN LE YEN NHI chuyen tien.CT tu 1049536487 HA TRAN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.49872		30.000		020097042209102016342024K GK7274400.4987 2.201627.DANG THUY TRANG chuyen tien chau muon gui mot chut long thanh cua ban than toi dong bao anh huong cua con bao vua qua a
10/09/2024 5213.16156		1.000.000		738869.100924.201626.ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5078.58737		1.000.000		MBVCB.6997266660.NGUYEN THI HAI chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0611001435536 NGUYEN THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.50087		100.000		0200970422091020163420244HUI292651.50087 .201615.DAO NGOC TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.15618		200.000		639437.100924.201631.NGUYEN THI HAI VAN UNG HO DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5218.15622		100.000		739090.100924.201625.KHUC VU MY Chuyen tien
10/09/2024 5213.16173		200.000		351173.100924.201633.NGUYEN XUAN HUYNH ung ho dong bao phia Bac bi lu lut FT24254193587870
10/09/2024 5389.49898		100.000		020097042209102016352024OS6U514673.4989 8.201616.gd Huyen Ang Ngan ung ho ba con

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.30876		100.000		MBVCB.6997266811.NGO CHI HIEU ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1101000001184 NGO CHI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.30876		2.000.000		MBVCB.6997275216.ung ho lu lut mien Bac bao so 3.CT tu 0071001149063 VO KY THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.15574		500.000		351089.100924.201632.PHAN THI PHUONG NHUNG chia se voi dong bao bi lu lut FT24254109209213
10/09/2024 5239.30880		3.000.000		MBVCB.6997275234.TRAN THI THANH DIEM chuyen tien ho tro dong bao sau bao Yagi.CT tu 0501000129769 TRAN THI THANH DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.15662		500.000		351387.100924.201636.Cau mong binh an cho tat ca moi nguoi FT24254614471009
10/09/2024 5220.16240		200.000		786401.100924.201636.Cua it long nhieu chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5220.16244		100.000		786395.100924.201635.Mong dong bao ta se vuot qua dot bao lu nay
10/09/2024 5387.49935		100.000		020097041509102016372024LQwq440905.4993 5.201637.My Hoa ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.30886		1.000.000		MBVCB.6997262954.Ung ho cuu tro dong bao Viet Nam.CT tu 0541000301023 NGO THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.16263		500.000		190746.100924.201637.LUU THI KIM YEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.49956		500.000		020097042209102016372024V8YG913352.49956 .201638.ung ho bao lu
10/09/2024 5213.15704		200.000		786411.100924.201638.Ung ho dong bao bi thiet hai sau bao YAGI
10/09/2024 5017.15717		85.000		961983.100924.201638.66529610399-088860437 7-Gia Huy Khanh Tuong gui tien ung ho
10/09/2024 5388.49976		1.000.000		020097040509102016392024209U068508.49976. 201630.Vietcombank:0011001932418:TRAN THIEN SY chuyen tien
10/09/2024 5209.16299		1.000.000		057190.100924.201638.LUU THE VIET vi cong dong
10/09/2024 5244.30898		1.000.000		MBVCB.6997248034.BUI THI HOAI THUONG chuyen tien ung ho a di da phat.CT tu 0611001935678 BUI THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.15736		500.000		258705.100924.201638.Chuyen khoan tu tai khoan 17060910001

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.16330		100.000		351423.100924.201637.DUONG NGUYEN MINH THU chuyen ho tro nguoi dan FT24254596592085
10/09/2024 5213.15760		100.000		351468.100924.201637.NGUYEN THUC ANH huong ve cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao Yagi FT24254536838103
10/09/2024 5387.51013		200.000		020097042209102016392024W7J2947916.51013 .201640.gia dinh chau Bao Ngoc va Quang Vinh mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu
10/09/2024 5017.16346		500.000		351543.100924.201639.PHAN VIET TAN chuyen FT24254509501476
10/09/2024 5390.51019		100.000		020097040509102016402024ID9V068595.51019. 201640.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5241.30909		200.000		MBVCB.6997275445.LE NHAT TUONG VY chuyen tien.CT tu 0441000737947 LE NHAT TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.16389		103.000		351649.100924.201640.VU VAN TUAN chuyen FT24254193588346
10/09/2024 5244.30912		100.000		MBVCB.6997264361.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 1022827384 PHAM HOANG THIEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.50260		50.000		020097042209102016402024DBSP900166.5026 0.201633.LE KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.15814		300.000		351700.100924.201641.Ung ho Dong Bao thiet hai do bao so 3 FT24254129306701
10/09/2024 5390.51052		100.000		020097042209102016402024T4XS155550.51052 .201641.ung ho dong bao cung vuot qua bao lu
10/09/2024 5242.30915		500.000		MBVCB.6997267442.NGUYEN KIEU OANH chuyen tien ung ho khu vuc lu lut .CT tu 0851000027255 NGUYEN KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.15831		100.000		351750.100924.201641.NGUYEN THANH HUY chuyen FT24254027370230
10/09/2024 5217.16436		50.000		249172.100924.201640.66529612128 0334260587 Sinh vien cua it long nhieu ung ho mien Bac qu
10/09/2024 5220.15847		1.500.000		739510.100924.201635.NGUYEN LE DIEM CHI Chuyen tien ung ho dong bao dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.50297		200.000		020097042209102016412024OZ85296211.50297 .201643.chung tay ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5209.15853		100.000		739601.100924.201637.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.16451		200.000		351802.100924.201642.NGUYEN NGOC MINH ANH ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi FT24254060301227
10/09/2024 5388.51080		50.000		020097042209102016422024C7C2896550.51080 .201643.VU THU PHUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5017.16459		500.000		739490.100924.201634.le thi thuy lien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5214.15857		200.000		351809.100924.201642.TA QUANG HOP chuyen FT24254873409598
10/09/2024 5219.15867		500.000		883406.100924.201642.CHIA SE CUNG DONG BAO VIET NAM TRONG LU LUT
10/09/2024 5215.15879		200.000		740140.100924.201632.BUI THI NGOC TUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5389.51090		500.000		020097041509102016432024AmuJ441320.5109 0.201643.HUYNH PHAM TUAN DUY chuyen tien HYPER cuu tro vung bao lu mien Bac moi nguoi co len nhe
10/09/2024 5219.15874		100.000		351857.100924.201642.NGUYEN HOANG TRUC NGAN - ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254236151045
10/09/2024 5389.50332		300.000		020097042209102016422024O9FU559380.5033 2.201644.Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.16496		200.000		740106.100924.201631.NGUYEN PHUC GIA DUYEN ung ho dong bao anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5242.30928		100.000		MBVCB.6997267255.Ung ho dong bao.CT tu 9387449401 NGUYEN THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15902		27.000		883453.100924.201643.Nguyen Minh Nhat chuyen tien
10/09/2024 5215.15916		1.000.000		851158.100924.201644.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:16:44 851158
10/09/2024 5219.15925		200.000		503731.100924.201644.TRAN NGOC THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.15924		1.000.000		740425.100924.201640.PHUNG THI NGOC HONG Chuyen tien ung ho chong bao Yagi
10/09/2024 5220.16536		300.000		243179.100924.201644.LUONG TRIEU VI chuyen tien
10/09/2024 5017.16539		200.000		190936.100924.201644.Chia se cung dong bao trong lu lut
10/09/2024 5212.15934		100.000		962308.100924.201644.66529612839-096867407 9-Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.30934		245.000		MBVCB.6997267175.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0071000714535 DO THI THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.15937		1.000.000		739526.100924.201635.VO THI NHUAN ho tro nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5078.58808		500.000		MBVCB.6997276130.Dang thi Diu ung ho khac phuc qua bao so 3 YAGI.CT tu 0591000218345 DANG THI DIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.51150		500.000		020097042209102016442024OELX150855.5115 0.201645.Xin ung ho cuu tro dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5218.15963		300.000		351903.100924.201643.THAI KIM AI chuyen FT24254399208698
10/09/2024 5214.16574		200.000		786431.100924.201644.Tue Nhu ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5213.16585		100.000		352039.100924.201645.NGUYEN PHUOC THIEN ung ho bao so 3 FT24254848518090
10/09/2024 5217.15981		300.000		883556.100924.201645.NGUYEN NHUNG chuyen tien khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.16621		200.000		884087.100924.201646.Dao Thanh Lam chuyen tien ho tro vung bao ,lu lut
10/09/2024 5243.30947		500.000		MBVCB.6997261091.NGUYEN VAN TINH ung ho dong bao cac tinh anh huong bao Yagi.CT tu 1013492130 NGUYEN VAN TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.51178		200.000		020097041509102016472024W6yo441607.5117 8.201647.BUI BICH PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5242.30948		300.000		MBVCB.6997276517.dong gop mot phan cuu tro dong bao mua lu.CT tu 0371000427024 HA THI MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.16647		100.000		962346.100924.201646.66529612907-035553144 2-NGUYEN THI BICH DIEP ho tro cuu nan
10/09/2024 5216.17036		26.919		352177.100924.201646.LE THI MY DUYEN ung ho FT24254090839180
10/09/2024 5217.16669		100.000		352182.100924.201646.ung ho khac phuc hau qua con bao Yagi FT24254093841260
10/09/2024 5219.16674		100.000		740371.100924.201639.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.51199		500.000		020097041509102016482024zUfw441624.51199. 201648.MAI THANH goi chut tam long den dong bao do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.17055		2.000.000		254566.100924.201648.ung ho ba con mien bac lu lut chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5241.30956		200.000		MBVCB.6997265830.Do My Nga ung ho.CT tu 1029314065 DO MY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.16700		100.000		884668.100924.201647.Ung ho dong bao lu lut cua it long nhieu
10/09/2024 5218.16734		100.000		962374.100924.201649.66529308795-096499127 5-Ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5240.30962		100.000		MBVCB.6997276169.cung nhau co gang vuot qua con bao mien Bac nhe .CT tu 1041105545 LANG THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.30964		500.000		MBVCB.6997268132.Nha Phuong chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac.CT tu 1018162163 NGUYEN THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16747		1.000.000		352354.100924.201649.Ung ho dong bao vung lu FT24254841862829
10/09/2024 5245.30964		500.000		MBVCB.6997266934.Mong moi nguoi vuot qua kho khan nay.CT tu 0281000275341 TRAN THI KIM CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.51251		100.000		0200970422091020164920241O3Z225198.51251 .201641.VU MAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5387.50525		50.000		020097040509102016502024YEK6069109.50525 .201650.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THUAN PHAT chuyen tien
10/09/2024 5215.16807		500.000		884768.100924.201650.Hoang Nhu Quynh Trang chuyen tien
10/09/2024 5212.17175		100.000		740067.100924.201631.VO THANH THIEN Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5209.16819		1.000.000		740515.100924.201643.NGUYEN TRUNG ANH ung ho dong bao bao trong con bao so 3.
10/09/2024 5388.51278		200.000		020097042209102016502024KOGW986849.512 78.201651.Ung ho bao lut
10/09/2024 5387.51286		200.000		020097040509102016512024LISX069178.51286 .201652.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI MY DUNG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.50567		100.000		0200970422091020165120243X5A440321.5056 7.201652.Ung ho dong bao cac tinh do bao Yagi. Co len VietNam
10/09/2024 5245.30978		100.000		MBVCB.6997266624.VO THI THU HIEN chuyen tien.CT tu 0701000458268 VO THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.50581		200.000		020097041509102016522024Gbew442015.50581 .201644.HO THI TUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5017.16835		70.000		962498.100924.201651.66528872917-037484218 7-VO ANH KIET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.16851		200.000		191157.100924.201651.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.16854		100.000		740674.100924.201647.NGUYEN THI TRANG Chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5217.17200		200.000		739943.100924.201645.ung ho cac tinh bi bao lu a
10/09/2024 5244.30988		100.000		MBVCB.6997276431.mong dong som vuot qua thien tai.CT tu 1021311303 NGUYEN DINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.17203		50.000		057509.100924.201652.DO HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.16868		100.000		884358.100924.201651.VO VAN KIET chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.17211		500.000		851373.100924.201652.NGUYEN THI THAO TRANG UH MIEN BAC-100924-20:16:51 851373
10/09/2024 5217.17212		200.000		786458.100924.201652.Cau chuc dong bao binh an lam nhieu phuoc lanh dung xay dat nuoc a
10/09/2024 5189.51329		200.000		020097042209102016522024JLMH702990.5132 9.201653.LE GIA BACH chuyen tien
10/09/2024 5215.17232		200.000		057511.100924.201652.Dong hanh cung ba con vung bi bao lu
10/09/2024 5213.16895		500.000		359674.100924.201653.IBFT Cam Lai ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.17242		200.000		786462.100924.201653.Cam on
10/09/2024 5217.17264		100.000		962645.100924.201653.66529614065-032810045 7-Phuong Thao chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu mong mn binh an
10/09/2024 5212.17299		250.000		352608.100924.201652.NGUYEN THU HUONG ung ho ba con FT24254492236113
10/09/2024 5017.17302		100.000		884460.100924.201654.Nguyen Tri Lam chuyen tien
10/09/2024 5220.17321		500.000		352691.100924.201653.MAI ANH ho tro dong bao bi lu lut FT24254150577929
10/09/2024 5214.17314		500.000		741190.100924.201650.VO THI KIEU OANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.17329		10.000.000		740036.100924.201630.An Pearl chia se kho khan cung ba con vung bao lu. Vietnam toiyeu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.31002		100.000		MBVCB.6997268150.Minh xin gop 1 phan be nho,thuong dong bao Mien Bac.CT tu 1024855794 PHAN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51381		100.000		020097042209102016542024RQ82788147.51381 .201656.KHANH VAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao lu
10/09/2024 5218.17348		200.000		352789.100924.201654.Ung ho vung lu lut FT24254129307683
10/09/2024 5244.31003		100.000		MBVCB.6997266788.ung ho nguoi dan khac phuc bao yagi.CT tu 1049702943 TRANG THI DIEM CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31005		100.000		MBVCB.6997268672.vo chong Quyen Hai ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1040121355 DOAN THI LE QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.16999		1.000.000		191252.100924.201655.Ung ho dong bao lu lut bao yagi
10/09/2024 5218.16995		300.000		352864.100924.201655.TRINH QUANG PHONG ung ho dong bao bao lu FT24254068688360
10/09/2024 5390.50691		2.000.000		020097040509102016562024PL4G069454.50691 .201656.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.50693		1.000.000		020097041509102016562024rbtc442090.50693.2 01648.TRAN THI GIAO ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5216.17387		2.000.000		352923.100924.201655.ung ho dong bao FT24254768127907
10/09/2024 5389.51415		100.000		0200970422091020165520245J3O638799.51415. 201648.TRINH THI LAN ANH tam long nho cua em a
10/09/2024 5078.58888		1.000.000		MBVCB.6997277520.DAO THU PHUONG ung ho khac phuc bao Yago.CT tu 1047500219 DAO THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.50718		1.000.000		0200970422091020165620247TLY750116.50718 .201637.TRAN LE DIEU TU chuyen tien ung ho
10/09/2024 5243.31013		200.000		MBVCB.6997268805.DAO QUOC HUNG chuyen tien Ung Ho Dong Bao.CT tu 0611001933109 DAO QUOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.51428		200.000		0200970405091020165720241R08069518.51428. 201637.Vietcombank:0011001932418:Nguyen Thi Phuong ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.18054		100.000		884607.100924.201657.Fan Captain Boy- Nguyen Ngoc ung ho ng dan khac phuc hau qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.18060		200.000		353036.100924.201657.Ung ho khac phuc bao so 3 FT24254900709341
10/09/2024 5214.18062		200.000		884591.100924.201656.Tran Le Bao Vy chuyen tien ung ho thiet hai YAGI
10/09/2024 5212.18085		100.000		359891.100924.201657.IBFT LE VAN THANG ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5239.31023		500.000		MBVCB.6997277823.NGUYEN NGOC HAN chuyen tien.CT tu 0071000979676 NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31023		50.000		MBVCB.6997268947.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 0201000556858 LE THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.18134		200.000		191320.100924.201659.TRAN THI YEN LINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.17499		100.000		851595.100924.201809.EM UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI-100924-20:16:59 851595
10/09/2024 5215.18142		200.000		503886.100924.201659.NGUYEN THI NGOC LINH ungho DONGBAOMIENBAC
10/09/2024 5244.31027		100.000		MBVCB.6997268483.BUI NINH PHAT gop phan bao lu mien bac.CT tu 1026002055 BUI NINH PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.17535		500.000		353205.100924.201700.TRAN THI UT LINH ung ho bao Yagi FT24254794590023
10/09/2024 5216.18180		500.000		353225.100924.201700.Ho tro dong bao lu lut FT24254308676256
10/09/2024 5218.18181		200.000		741445.100924.201655.Nguyen Tuan Dung ck quyen gop dong bao gap lu lut
10/09/2024 5078.58919		1.000.000		MBVCB.6997276794.TRINH THI OANH HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI .CT tu 1040919372 TRINH THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.50830		500.000		020097042209102017002024LGET185235.50830 .201701.cua it long nhieu ung ho dong bao bao lut a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.51528		100.000		020097042209102017002024PDSB113965.5152 8.201641.chuc dong bao ta binh an
10/09/2024 5389.51525		200.000		020097042209102017002024UVZS840348.5152 5.201641.Huy Kim ung ho cuu tro dong bao cac tinh ngap lut sau bao mong mn binh an
10/09/2024 5388.50842		100.000		020097040509102017012024GE76069751.50842. 201702.Vietcombank:0011001932418:MAI LAN CHI chuyen tien
10/09/2024 5390.51543		200.000		020097042209102017002024T7M7992185.5154 3.201702.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.17575		200.000		057750.100924.201702.VU THI XUAN MAI khong co nhieu nhung muon gop 1 phan nao do cho ba con a
10/09/2024 5212.17580		200.000		740818.100924.201651.ung ho bao so 3
10/09/2024 5388.50857		50.000		020097042209102017012024NJ3G248592.50857 .201702.DINH HOANG VU sinh vien cua it long nhieu mong moi nguoi an toan a
10/09/2024 5389.50859		300.000		02009704220910201701202482EF661645.50859. 201642.Co len Mien Bac
10/09/2024 5239.31045		1.000.000		MBVCB.6997269116.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0181003594635 NGUYEN THI PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17601		200.000		572301.100924.201702.Ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5218.17609		100.000		740871.100924.201653.NGUYEN THI LAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.50898		100.000		020097042209102017022024GWAF360269.508 98.201703.Diem Quynh va Anh Tho ung ho dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5017.18269		100.000		353279.100924.201701.TRIEU THUY LINH ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi FT24254841863720
10/09/2024 5245.31049		500.000		MBVCB.6997277663.VIET NAM TRONG TIM TOI.CT tu 0391001007686 HA VAN BAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.17639		400.000		360838.100924.201703.IBFT NGUYEN HOANG YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5218.18303		300.000		057794.100924.201703.UNG HO BAO SO 3
10/09/2024 5213.18317		50.000		572309.100924.201704.Ung ho mien Bac bao lut 2024
10/09/2024 5389.51603		200.000		020097042209102017032024JD70543250.51603. 201704.PHAM THI THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5216.18341		100.000		419542.100924.201704.Gop phan chia se dong bao lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HA NOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.18342		100.000		353471.100924.201703.DANG QUOC NHU chuyen FT24254451950591
10/09/2024 5245.31057		50.000		MBVCB.6997269749.ung ho dong bao thiet hai boi bao yagi.CT tu 1028007910 NGUYEN PHAN HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.18368		2.000.000		353529.100924.201704.TRAN NHAT HA chuyen FT24254818168497
10/09/2024 5209.18372		50.000		171614.100924.201704.Tran Viet Phuong chuyen tien
10/09/2024 5189.51621		150.000		020097041509102017052024g05W441996.5162 1.201705.TA MANH HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5218.18380		50.000		998203.100924.201704.66529615979 NGUYEN THI TO TRINH chuyen tien qua MoMo CHUYEN TIEN OQCH10411985 45280851 5816 44db 9337 af8066d6
10/09/2024 5389.51631		300.000		020097041509102017052024LtPX442274.51631. 201657.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5388.51649		50.000		020097042209102017052024TX27972927.51649 .201646.con xin ung ho dong bao
10/09/2024 5387.51648		200.000		020097042209102017052024YG0D900397.5164 8.201706.ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5218.18418		200.000		353620.100924.201705.KHUONG HOANG ANH chuyen FT24254829300765
10/09/2024 5388.51655		500.000		020097041509102017062024ZI0u442285.51655. 201706.NGUYEN THI MAI THUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.50997		1.000.000		020097042209102017052024TK9P330284.50997 .201706.PHAM THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5017.17753		10.000		963057.100924.201706.thanhthuy ung ho nhung noi bi bao lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.52009		1.000.000		020097041509102017062024LBv1442295.52009 .201707.GIANG TUAN HUNG chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5387.52005		100.000		020097042209102017062024KREY568736.5200 5.201706.LUONG THI KHEN chuyen tien
10/09/2024 5189.52030		200.000		0200970405091020170720248J3Y070069.52030. 201707.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao gap lu quet
10/09/2024 5017.17768		100.000		963073.100924.201707.66528817492-090532821 2-CON XIN UNG HO BA CON MIEN BAC
10/09/2024 5389.51681		200.000		020097042209102017062024GRZV831927.5168 1.201659.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.18466		200.000		639577.100924.201705.con xin chia se chut tam long voi dong bao dang bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.18487		500.000		741726.100924.201702.Nguyen Yen chia se cung dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5017.18494		100.000		742137.100924.201700.DUONG THI HUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5245.31083		50.000		MBVCB.6997261310.Ung ho cuu tro dong bao MB.CT tu 0711000290172 HOANG THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.31084		100.000		MBVCB.6997278525.ung ho cuu tro lu lut.CT tu 1018833408 CAO THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.18499		500.000		886090.100924.201707.Nguyen Xuan Tan chuyen tien
10/09/2024 5213.18485		100.000		353683.100924.201706.NGUYEN VIET QUANG FT24254061674060
10/09/2024 5215.17818		100.000		353782.100924.201707.NGUYEN NGOC BAO TRAN ung ho Dong bao cac tinh bi thiet hai bao Yagi FT24254211414095
10/09/2024 5388.52074		200.000		020097040509102017082024BQGB070147.5207 4.201648.Vietcombank:0011001932418:HUYN H THI CAM NHUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.18521		100.000		331696.100924.201707.Phan Thi Van Anh chuyen tien
10/09/2024 5214.18525		200.000		851798.100924.201710.PHAM MONG THU GUI DEN BA CON MIEN BAC MONG BA CON VUOT LEN KHO KHAN-100924-20:17:07 851798
10/09/2024 5017.17851		500.000		886610.100924.201707.ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5220.18542		1.000.000		742178.100924.201701.LUONG THI NGUYET THANH Chuyen tien HO TRO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5217.17863		10.000		237933.100924.201708.My Ngoc chuyen khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.18550		300.000		068189.100924.201701.Pham Thi Lien ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5219.17873		1.000.000		353872.100924.201708.Tran va Huy ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254751738750
10/09/2024 5209.18562		300.000		353881.100924.201708.Hau Hue chia se kho khan khac phuc hau qua bao Yagi FT24254808661042
10/09/2024 5212.18563		100.000		353897.100924.201709.VU THI THU HA, co len VN FT24254329450105

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.52111		1.000.000		020097042209102017082024O4YV745121.5211 1.201709.NGUYEN HUU HA ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5220.17896		500.000		353932.100924.201709.PHAM HOANG BAO NGOC huong ve nguoi dan mien Bac FT24254001080947
10/09/2024 5214.18576		50.000		786547.100924.201709.Ho tro dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5213.18595		1.000.000		353964.100924.201709.TRUONG DUC BINH ung ho dong bao FT24254193590542
10/09/2024 5209.18578		200.000		057957.100924.201709.UNG HO DONG BAO MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5218.18600		100.000		360905.100924.201709.IBFT HO THY THUAN ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.58987		200.000		MBVCB.6997277371.NGUYEN THI TRANG chuyen tien.CT tu 1024244133 NGUYEN THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.31103		100.000		MBVCB.6997278196.gui dong bao bi thien tai.CT tu 1035739501 LE QUY UOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.18628		500.000		354058.100924.201710.VUONG THI HAI chuyen FT24254140385306
10/09/2024 5213.17931		200.000		360849.100924.201711.IBFT ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5218.18636		500.000		541935.100924.201710.ISL20240910201710857- HOANG NHU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5216.17936		1.000.000		020600.100924.201711.Quyen gop hoac tu thien Linh Nguyen ung ho dong bao khu vuc lu lut phia bac
10/09/2024 5388.52177		100.000		020097041509102017112024CaDe442656.52177 .201712.NGUYEN THI LAN HIEN Chuyen tien Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.17941		100.000		058031.100924.201712.Nhan dan Viet Nam cung nhau vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.51805		1.000.000		0200970422091020171120247GTB995937.51805 .201712.PHU THI CAM chuyen tien
10/09/2024 5189.52210		200.000		0200970422091020171120247MWR710029.522 10.201712.NGUYEN THI BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5388.51840		200.000		020097042209102017122024C6R9236539.51840 .201713.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.18674		700.000		238449.100924.201713.ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 Yagi
10/09/2024 5217.18673		400.000		058051.100924.201712.Ung ho dong bao mien bac lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.31119		500.000		MBVCB.6997270554.LE ANH TRINH chuyen tien.CT tu 0201000626133 LE ANH TRINH toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.17965		500.000		886834.100924.201713.Dong Kim Tuyet chung tay ho tro khac phuc bao lu, mong moi nguoi binh an tat ca nguoi dan tren dat nuoc VN cung nhau co gang vuot qua
10/09/2024 5218.18689		200.000		354196.100924.201713.Ung ho dong bao FT24254458361199
10/09/2024 5213.18697		200.000		354213.100924.201713.NGUYEN HUONG LINH ung ho dong bao FT24254033580067
10/09/2024 5189.51843		500.000		020097040509102017142024OM11070441.5184 3.201714.Vietcombank:0011001932418:HO HAI BANG chuyen tien
10/09/2024 5189.51849		200.000		020097041509102017142024Hrph442461.51849. 201714.DO QUYNH NGA ho tro lu lut thien tai
10/09/2024 5209.18721		200.000		886841.100924.201713.TRUONG THANH TUAN chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5219.17994		500.000		354306.100924.201714.Ung ho dong bao thiet hai bao so 3 FT24254601314820
10/09/2024 5390.51862		200.000		020097041509102017142024dkj5442718.51862. 201714.ung ho
10/09/2024 5240.31127		100.000		MBVCB.6997278355.NGUYEN THI PHUONG OANH ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1028802679 NGUYEN THI PHUONG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.19004		100.000		360129.100924.201714.IBFT VO THI HONG MI chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5244.31129		1.000.000		MBVCB.6997276243.LE THI KIM LIEN chuyen tien.CT tu 1016993634 LE THI KIM LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.52313		500.000		0200970422091020171420246G9K202211.52313 .201715.ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5245.31132		100.000		MBVCB.6997278147.LE THI LIEN ung ho dong bao bao lu .CT tu 0021000474082 LE THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.51894		200.000		020097042209102017142024WPWN701653.518 94.201655.PTH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.19027		500.000		191760.100924.201715.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.31134		100.000		MBVCB.6997277631.ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1017030610 NGUYEN NGOC MAI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51898		100.000		020097041509102017162024FnvW442747.5189 8.201707.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5212.18799		500.000		639603.100924.201711.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5209.18814		2.000.000		360183.100924.201716.IBFT Ung ho khac phuc thiet hai do bao
10/09/2024 5240.31137		1.000.000		MBVCB.6997269636.NGO THI MY LINH chuyen tien.CT tu 9902709243 NGO THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.18819		100.000		886962.100924.201715.Ung ho dong bao vung lu lut thien tai
10/09/2024 5215.18816		200.000		851987.100924.201716.CHAU NGUYEN NHAT HOANG DUONG UNG HO DONG BAO LU-100924-20:17:16 851987
10/09/2024 5389.51902		100.000		020097041509102017172024Cvk3443013.51902. 201717.LE THI QUYNH MAI ung ho dong bao anh huong lu lut
10/09/2024 5214.18843		50.000		361240.100924.201716.IBFT Groomer Viet Nam dong gop
10/09/2024 5240.31142		50.000		MBVCB.6997279776.ung ho vung lu .CT tu 1017198705 BUI THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.31143		300.000		MBVCB.6997270784.chung tay giup do dong bao chong bao yagi.CT tu 1020418326 LE THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.31146		1.000.000		MBVCB.6997279851.DOAN THI THU HOAI chuyen tien.CT tu 0141000810265 DOAN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.31147		10.000.000		MBVCB.6997270747.ung ho dong bao bi thiet hai sieu bao Yagi.CT tu 9270888888 NGUYEN PHAM BICH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51935		500.000		020097040509102017182024CQZZ070663.5193 5.201718.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5209.19101		100.000		886517.100924.201717.ho tro mien Bac
10/09/2024 5218.19106		1.000.000		354479.100924.201716.NGUYEN THI XUAN THAO chuyen FT24254829520181

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.31147		500.000		MBVCB.6997270998.NGUYEN THI MAI LY chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9984949256 NGUYEN THI MAI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.18907		300.000		354466.100924.201716.HO BAO MINH cuu tro dong bao bao lu FT24254808661619
10/09/2024 5239.31148		100.000		MBVCB.6997279624.Viet Nam co len.CT tu 0711000296507 DO DUC PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.51944		500.000		020097042209102017172024MX5T646935.5194 4.201658.du la phan nho nhung con mong se ho tro duoc phan nao den voi moi nguoi bi thiet hai do lu lut gay ra a
10/09/2024 5389.52417		500.000		020097041509102017182024Rnzk443052.52417. 201718.VU THANH LONG UNG HO NGUOI DAN VUNG LU
10/09/2024 5216.19123		20.000		249379.100924.201709.66529617010 0949251605
10/09/2024 5390.51952		200.000		020097042209102017172024AZDU249458.5195 2.201658.PHAM NGOC YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5209.18931		850.000		354597.100924.201717.PHAM THU TRA ung ho khac phuc bao so 3 FT24254068690061
10/09/2024 5242.31151		200.000		MBVCB.6997279870.TRAN THI BAO CHAU chuyen tien ung ho vung lu lut sau bao so 3 .CT tu 9969378382 TRAN THI BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.18946		500.000		354544.100924.201717.Ung ho cac tinh bao lut bao Yagi FT24254467482825
10/09/2024 5390.52433		600.000		020097042209102017182024HOBUS376985.5243 3.201719.gop suc vi nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5214.19157		100.000		354636.100924.201718.Ung ho dong bao lu lut FT24254830532810
10/09/2024 5239.31156		300.000		MBVCB.6997270479.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0451000361888 NGUYEN THUC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.31156		500.000		MBVCB.6997279845.pham thu ha ung ho cuu nan mien Bac T9.2024.CT tu 0711000277251 PHAM THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.31156		200.000		MBVCB.6997279017.NGUYEN THI HONG ung ho ba con vung ngap lut.CT tu 1025007899 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.51968		1.000.000		020097041509102017192024X588442821.51968. 201719.LE THI KIM PHUONG Chuyen tien cuu tro bao
10/09/2024 5217.18998		500.000		354676.100924.201718.LE KHANH CHI ung ho dong bao FT24254976646609
10/09/2024 5211.52452		1.020.334		0200888899091020171920241001097818.52452. 201720.Gift
10/09/2024 5217.19184		1.000.000		887613.100924.201719.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.51994		200.000		020097040509102017202024QUL7070765.5199 4.201712.Vietcombank:0011001932418:DOAN HONG NHUNG ung ho dong bao chong bao Yagi
10/09/2024 5387.51998		200.000		020097041509102017202024M4ku442861.5199 8.201720.NGO THI LINH chuyen tien ung ho khac phuc lu sau bao Yagi
10/09/2024 5212.19208		20.000		741515.100924.201657.TRUONG THI BICH NGOC Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5389.52485		100.000		020097041509102017212024bvXU442868.5248 5.201712.Chau gop it suc nho cho dong bao ta a
10/09/2024 5209.19260		1.000.000		058310.100924.201722.Ung ho dong bao
10/09/2024 5389.52538		5.000.000		020097041509102017222024UPuw442916.5253 8.201722.DO HONG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5217.20119		200.000		743101.100924.201711.TRUONG NGOC SON Chuyen tien
10/09/2024 5017.19280		500.000		058305.100924.201722.HOANG THI KIEU chuyen tien ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5241.31176		200.000		MBVCB.6997271458.chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1042645780 DUONG THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.20128		100.000		786653.100924.201722.NGO THI LY MINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.53057		150.000		020097040509102017232024KDJH070917.5305 7.201723.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY DUNG chuyen tien ung ho dong bao bi lu mong m.n binh an
10/09/2024 5390.53060		100.000		020097042209102017222024ZXE1186570.53060 .201703.Gia Vy ung ho cac ban dong bao mien bac
10/09/2024 5214.19300		100.000		070111.100924.201716.chia se dong bao lu lut phia bac
10/09/2024 5209.19307		8.000		239444.100924.201722.Hien tai con chi co nhu nay thoi a du la so tien nay qua itnhung con muon chia se chut de ho tro cho ba con mien Bac a Mong mng o do binh an va khoe manh

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.52590		500.000		0200970422091020172320248YV5867674.52590 .201724.chia se giúp ba con khác phục bao Yagi
10/09/2024 5388.52593		100.000		020097041509102017242024wC80442951.52593 .201724.NGUYEN CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5389.52598		100.000		020097041509102017242024WusI443163.52598 .201724.TRAN THI THANH PHUONG chuyen tien ho tro cac tinh chiu thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5215.20186		200.000		354996.100924.201723.Ung ho khác phục bao yagi FT24254439461051
10/09/2024 5389.52600		20.000		020097042209102017232024Q646449207.52600. 201724.NGUYEN KIEU BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5239.31186		200.000		MBVCB.6997270944.PHUNG DUC TAM chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1025618092 PHUNG DUC TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.52589		100.000		020097041509102017242024jWGW442947.525 89.201724.LE MINH HANH chuyen tien ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5214.20197		50.000		743079.100924.201710.BFTVVVN001
10/09/2024 5387.52587		26.073		020097042209102017232024U4WV578961.5258 7.201724.KIEU DINH VAN chuyen tien
10/09/2024 5217.20201		500.000		887835.100924.201723.Ung ho dong bao kho khan
10/09/2024 5390.53092		200.000		020097042209102017232024Z40P474612.53092. 201724.VUONG HAI DANG chuyen tien
10/09/2024 5390.52624		139.000		020097042209102017242024BM6Y321811.5262 4.201725.sinh vien ho tro mua lu
10/09/2024 5241.31191		200.000		MBVCB.6997271931.Ung ho khác phục bao so 3.CT tu 1040288193 NGUYEN HUU HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.52625		100.000		0200970422091020172420245UAN998190.5262 5.201704.DINH THI HOAI THUONG chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.52642		40.000		020097041509102017252024fZ1p442982.52642. 201725.HUYNH DUY TAN chuyen tien
10/09/2024 5239.31195		200.000		MBVCB.6997280077.ho tro dong bao bi lu lut va bi anh huong bao yagi.CT tu 0241004102368 NGUYEN TRAN TRI DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.20249		500.000		742678.100924.201714.NGUYEN THI KIM SOA Chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.52649		500.000		020097041509102017252024ETmm442993.5264 9.201725.NGO DAO HOANG TAN chuyen tien
10/09/2024 5214.19413		1.000.000		239773.100924.201725.Thuong gui dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.20298		500.000		639669.100924.201724.Pham Thi Yen Nhi ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5017.19421		2.000.000		742874.100924.201720.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.53147		300.000		020097042209102017262024HDBB106186.5314 7.201727.VU NGOC NAM ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.20318		50.000		786695.100924.201726.ung ho dong bao gap lu lut
10/09/2024 5217.19449		1.000.000		355214.100924.201726.DAO HONG TUOI chia se cung dong bao ca nuoc FT24254035716751
10/09/2024 5241.31209		30.000		MBVCB.6997271534.Quyen gop dong bao gap kho khan do bao lu.CT tu 1038084120 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.20341		1.000.000		662050.100924.201728.PTTVuong - Ung ho nguoi dan vung bao lu mien Bac
10/09/2024 5219.19462		300.000		355290.100924.201727.NGUYEN THANH TUAN chuyen ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 FT24254880010912
10/09/2024 5214.19469		100.000		355337.100924.201727.Ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254839454155
10/09/2024 5218.19476		1.000.000		355357.100924.201727.NGUYEN THI NGA ung ho dong bao chong mua lu FT24254115690600
10/09/2024 5218.20382		100.000		361235.100924.201728.IBFT ung ho dong bao gap thien tai
10/09/2024 5240.31215		300.000		MBVCB.6997271599.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0381000356549 NGUYEN THI BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.19478		100.000		364241.100924.201718.NGO THI TRANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.20391		100.000		541974.100924.201727.ISL20240910201723521- TRAN THI HA chuyen tien ung ho dong bao mien bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5241.31217		100.000		MBVCB.6997271461.LE DIEU QUYNH chuyen tien.CT tu 1033495819 LE DIEU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.19491		300.000		355444.100924.201728.ung ho dong bao sau bao yagi FT24254298979592
10/09/2024 5209.20402		1.000.000		355431.100924.201728.Ung ho dong bao lu lut bao Yagi FT24254658759427
10/09/2024 5387.52768		100.000		020097041509102017292024D2dC443578.52768 .201729.LE DO TRUONG VY ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5245.31223		100.000		MBVCB.6997280328.UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 1031862630 HUYNH THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52778		200.000		0200970415091020172920245xfo443288.52778. 201709.PHAM ANH DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5387.53217		300.000		0200970405091020172920247YEU071272.53217 .201729.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI DIEM chuyen tien
10/09/2024 5213.20436		500.000		852308.100924.201729.TRAN THI DUNG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO-100924-20:17:28 852308
10/09/2024 5213.20446		1.000.000		355480.100924.201729.NGUYEN VAN PHAT xin gop 1 phan nho Ho tro dong bao mien Bac FT24254095657615
10/09/2024 5218.20452		400.000		742822.100924.201718.mong dong bao minh se vuot qua noi mat mat nay
10/09/2024 5218.20453		50.000.000		355507.100924.201729.NGUYEN KHANH DUY ung ho moi nguoi bi thiet hai do con bao so 3 FT24254837098324
10/09/2024 5078.59131		200.000		MBVCB.6997279764.Ung ho ba con som vuot qua bao so 3 Yagi.CT tu 0581000800245 HOANG KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.19554		100.000		355537.100924.201730.Ung ho cuu tro FT24254010657723
10/09/2024 5239.31228		1.000.000		MBVCB.6997272122.Ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 2605948888 TRAN MINH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20478		200.000		355548.100924.201730.PHUNG THI TUYET ung ho dong bao do anh huong bao yagi FT24254667793643
10/09/2024 5214.20487		272.097		888105.100924.201730.Dam Thi Hue ung ho bao lu mien nui
10/09/2024 5078.59136		100.000		MBVCB.6997279973.NGUYEN THI KIM THOA ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1017138687 NGUYEN THI KIM THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.52837		200.000		020097040509102017312024G499071386.52837. 201731.Vietcombank:0011001932418:LE KIEU THI chuyen tien
10/09/2024 5214.20549		500.000		743652.100924.201727.BUI THI ANH PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5220.19621		100.000		888708.100924.201731.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5189.52861		200.000		0200970422091020173120246HYP253715.52861 .201732.mong ba con manh khoe binh an qua con bao lu
10/09/2024 5189.53288		500.000		0200970415091020173220245wqh443649.53288 .201712.Vu Thanh Tam ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5078.59151		500.000		MBVCB.6997269033.Ung ho dong bao anh huong bao.CT tu 1049858944 DONG THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.53307		200.000		020097041509102017332024MTIZ443671.5330 7.201733.DO THI NGOC HAN ho tro dong bao vung bao
10/09/2024 5216.20559		200.000		888169.100924.201731.Nguyen Ngoc Huyen chuyen tien
10/09/2024 5390.52896		200.000		0200970405091020173320245G6G071474.52896 .201733.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh tpho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.19629		1.000.000		743447.100924.201722.Ung ho dong bao anh huong cua Bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.52905		100.000		020097042209102017332024B7KR788054.5290 5.201713.NGUYEN TIEN MANH chuyen tien
10/09/2024 5387.53323		50.000		020097042209102017332024VH0U225598.5332 3.201714.DINH THI ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5218.19658		100.000		786756.100924.201733.TRAN THI VI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.19672		500.000		743350.100924.201718.NGUYEN MANH KHAI Chuyen tien
10/09/2024 5390.52917		1.000.000		020097041509102017342024Lfdn443386.52917. 201734.TRINH THI THUY va gia dinh ung ho dong bao bao lut mien Bac
10/09/2024 5241.31258		100.000		MBVCB.6997281593.PHUNG HAI YEN chuyen tien uh bao yagi.CT tu 0951004201915 PHUNG HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.31259		100.000		MBVCB.6997281563.MA THI XUAN-LE KHANH LUAN ung ho dong bao vung lu.CT tu 1023703768 MA THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.53355		2.000.000		020097040509102017342024BFQV071548.5335 5.201735.Vietcombank:0011001932418:CAX Cam Phuoc Dong TP Cam Ranh ung ho
10/09/2024 5244.31260		200.000		MBVCB.6997271682.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0791000058859 TRAN THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.31258		200.000		MBVCB.6997272100.cuu tro nhan dan bao Yagi.CT tu 0451000475768 NGUYEN HUE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.20629		10.000		362387.100924.201734.IBFT LE LUONG TIN ung ho dong bao bi thiet hai do con bao YAGI
10/09/2024 5214.19722		210.920		786763.100924.201734.VU MAI HUONG chuyen tien khac phuc hau qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5244.31262		1.000.000		MBVCB.6997281654.DINH HOANG KHANG chuyen tien.CT tu 1025211857 DINH HOANG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.19746		50.000		058644.100924.201735.NGUYEN KHANH AN chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5214.20683		20.000		355887.100924.201734.HOANG DUC HIEU chuyen FT24254587646794
10/09/2024 5389.52969		200.000		02009704150910201735202423Xk443733.52969. 201736.NGUYEN THANH PHUONG chuyen tien ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5240.31269		200.000		MBVCB.6997270896.Ung ho dong bao cac tinh,tp bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1037004332 NGUYEN PHAM TUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.52992		150.000		020097042209102017352024BGEG149470.5299 2.201736.Le Van Hung Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi Va Lu Lut
10/09/2024 5387.53403		100.000		020097042209102017352024JRFY311411.53403 .201736.LE THI TRON chuyen tien ung ho ba con vung lu lut mien Bac
10/09/2024 5242.31271		200.000		MBVCB.6997279736.San Sang.CT tu 0161001753971 HUYNH CONG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.19791		1.000.000		362310.100924.201735.IBFT chia se voi dong bao bi bao lut
10/09/2024 5218.19780		300.000		355977.100924.201735.Ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao Yagi FT24254280222509

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.20744		2.000.000		356071.100924.201736.Thecotton ung ho dong bao som vuot qua kho khan bao yagi FT24254946500581
10/09/2024 5219.19799		50.000		743681.100924.201727.CAO VUONG PHUONG NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5189.54011		65.000		020097042209102017362024QZ6Y515773.5401 1.201737.ung ho lu lut tai vung cao
10/09/2024 5390.54014		200.000		020097041509102017372024gkKL443461.54014 .201737.TRAN THI THUY ung ho lu lut mien bac a
10/09/2024 5017.20771		300.000		241032.100924.201737.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5212.20774		100.000		356066.100924.201736.LAM QUANG ANH chuyen tien ung ho cac tinh bi bao lu FT24254415210052
10/09/2024 5189.53434		150.000		020097042209102017372024TLDA473368.5343 4.201738.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5243.31281		300.000		MBVCB.6997281378.gia dinh Dau - Bim Bim ung ho cuu tro. mbac co len.CT tu 0061001039313 NGUYEN THI THIEN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53451		200.000		020097042209102017372024T9VN610110.5345 1.201738.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5390.53454		100.000		020097042209102017372024H1QW522569.534 54.201738.DAO ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5387.53455		500.000		0200970422091020173720240QT7345055.53455 .201718.NGUYEN THI MINH NGUYET chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5209.19853		100.000		249458.100924.201734.66529006597 0382016194
10/09/2024 5241.31285		2.000.000		MBVCB.6997281648.Ho tro dong bao khac phuc thien tai.CT tu 0111000210478 BUI NGOC PHUONG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20810		50.000		888431.100924.201738.QUACH DAI HIEP chuyen tien
10/09/2024 5242.31286		150.000		MBVCB.6997282099.MAC THI DUNG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0451000445384 MAC THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53468		300.000		020097040509102017392024LCZ5071767.53468 .201739.Vietcombank:0011001932418:E-MQI64 ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.53465		50.000		020097042209102017382024V1T8641511.53465 .201730.TRAN MY THUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.54062		100.000		020097042209102017382024JFWJ678120.54062 .201739.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.53470		200.000		020097042209102017382024QEU1210241.5347 0.201739.bao rong nao roi cung se vuot qua duoc a co len mien bac oi
10/09/2024 5240.31289		250.000		MBVCB.6997281729.ung ho cuu tro thien tai.CT tu 0561000539471 NGUYEN THI KHANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54080		200.000		020097042209102017382024YS7M109439.5408 0.201739.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5244.31294		200.000		MBVCB.6997277527.NGUYEN TRIEU ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 9348018948 NGUYEN CONG TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.19919		10.000		362471.100924.201740.IBFT TRAN THI THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5212.20865		100.000		888517.100924.201740.PHAM TRUONG THAO NHI ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5220.20877		500.000		889075.100924.201740.Ung ho ba con khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.19959		100.000		356306.100924.201739.ung ho mien bac FT24254992877031
10/09/2024 5390.53526		50.000		020097040509102017412024SKKF071890.5352 6.201721.Vietcombank:0011001932418:HOAN G TRAN THU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.20893		300.000		852560.100924.201740.VO QUANG LINH CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO MIEN BAT VUOT QUA LU LUT-100924-20:17:41 852560
10/09/2024 5388.54155		100.000		0200970422091020174120248LOK812643.5415 5.201742.con ung ho lu a
10/09/2024 5239.31307		10.000.000		MBVCB.6997273477.Team CV MEDIA ung ho nguoi dan bao lu .CT tu 5582888888 VU DINH CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.20918		50.000		743788.100924.201730.HOANG LE HUY Chuyen tien
10/09/2024 5387.53535		100.000		0200970422091020174020249952271601.53535. 201733.PHAM TRAN NGOC DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.53542		100.000		020097041509102017422024xAVv443864.53542 .201722.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.54157		100.000		0200970422091020174120248YG2440869.54157 .201742.NGO THI THUY VY mong dong bao an toan vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.19997		200.000		639753.100924.201740.ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.19954		200.000		356231.100924.201738.HUYNH THI TRUC GIANG chuyen FT24254239938900
10/09/2024 5217.19992		200.000		249486.100924.201739.66529651129 0967946639 TRAN KHOA QUYNH NHU chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5218.21018		200.000		361164.100924.201742.IBFT ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5220.20975		200.000		889160.100924.201742.Mong mien Bac som vuot qua hau qua kho khan do bao Yagi
10/09/2024 5389.54209		200.000		0200970415091020174420246IxP443905.54209. 201744.GD Hoai Nam va nhathung ho lut
10/09/2024 5215.22010		1.000.000		356563.100924.201743.Ung ho ba con vung lu FT24254276727500
10/09/2024 5389.53579		1.000.000		0200970415091020174320245Pyx443894.53579. 201743.BUI DINH THANH chuyen tien
10/09/2024 5220.22021		200.000		356595.100924.201743.Mot nguoi con Vietnam xin gop chut long cho dong bao kho khan FT24254848521482
10/09/2024 5212.22024		300.000		356603.100924.201743.LY HONG HAN chuyen FT24254885622987
10/09/2024 5239.31324		100.000		MBVCB.6997281133.LE HOANG PHUC chuyen tien.CT tu 0181003637042 LE HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.22051		100.000		249496.100924.201741.66529651921 0379699200 LUONG THI TUYET MAI gop chut suc nho nho toi v
10/09/2024 5213.21088		100.000		356651.100924.201744.NGUYEN THI Y NHI FT24254890874691
10/09/2024 5215.21093		500.000		356644.100924.201744.NGUYEN HUU THANG ung ho khac phuc bao yagi FT24254006489281
10/09/2024 5212.21097		200.000		889272.100924.201744.Pham Phuong Ly chuyen tien
10/09/2024 5389.54268		500.000		020097042209102017442024KM0W794948.542 68.201745.chia se cung dong bao
10/09/2024 5390.53653		500.000		02009704220910201744202476TG109479.53653 .201746.TA MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5189.54285		500.000		0200970405091020174620241V2P072138.54285. 201746.Vietcombank:0011001932418:DANG LE DUYEN HANH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.21127		200.000		712396.100924.201736.chung tay vi dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.21135		500.000		745231.100924.201740.NGUYEN THI HONG KHANH HO TRO BA CON KHAC PHUC BAO LU
10/09/2024 5218.22086		500.000		037586.100924.201746.Chung tay ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5078.59257		200.000		MBVCB.6997272907.Ngo Gia ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 9528905289 TRAN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.22110		300.000		356752.100924.201746.Ung ho dong bao lu lut FT24254611193090
10/09/2024 5209.22120		500.000		639773.100924.201745.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.21209		20.000		361844.100924.201747.IBFT Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.21224		200.000		744835.100924.201742.TRAN THI KIEU CHINH Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5242.31346		500.000		MBVCB.6997273425.Co len ca nha nhe.CT tu 0221000033640 NGUYEN HUU HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.21240		200.000		356940.100924.201748.NGUYEN VIET NAM chuyen FT24254291070630
10/09/2024 5213.21259		100.000		058953.100924.201749.ung ho dong bao
10/09/2024 5242.31354		200.000		MBVCB.6997283410.cam on moi nguoi.CT tu 0111000282370 NGUYEN MAN KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.54393		50.000		020097041509102017492024oCV3444228.54393 .201749.NAM MO A DI DA PHAT
10/09/2024 5239.31356		2.000.000		MBVCB.6997283107.THOI THI THU ANH chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong con bao so 3 .CT tu 9968872510 THOI THI THU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.22219		200.000		786869.100924.201749.Ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3
10/09/2024 5219.21275		500.000		357020.100924.201749.Ung ho mien Bac vuot thien tai FT24254579412602
10/09/2024 5215.21281		100.000		889929.100924.201749.Unghodongbaomongm nbinhan
10/09/2024 5387.54401		100.000		020097040509102017502024ZLDA072345.5440 1.201750.Vietcombank:0011001932418:LE THI HIEU UNG HO DONG BAO GAP BAO LU
10/09/2024 5240.31358		300.000		MBVCB.6997282746.mong dong bao som vuot qua kho khan.CT tu 0301000318352 VU THI THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.22234		1.000.000		889481.100924.201749.HaPham ho tro mien Bac
10/09/2024 5218.21288		10.000		001761.100924.201749.66529651870 Chia se voi dong bao lu lut CHUYEN TIEN OQCH10412356 1d9b7626 9d46 4a99 bb18 3cf90632
10/09/2024 5212.21295		100.000		058997.100924.201750.Ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5390.53769		200.000		020097042209102017492024BQOX807282.5376 9.201750.NGUYEN THI CAM GIANG chuyen tien ung ho vung bi thiet hai do bao
10/09/2024 5389.53774		60.000		020097042209102017502024MDL227117.5377 4.201750.DO DANH THIEN chuyen tien
10/09/2024 5243.31360		300.000		MBVCB.6997274004.VU THI KHANH HUYEN chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0201000688768 VU THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.53778		200.000		020097040509102017502024INTT072382.5377 8.201730.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5078.59290		15.000		MBVCB.6997283476.HOANG QUOAN QUOAN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC SAU BAO YAGI.CT tu 9374782832 NGUYEN NGOC KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.22261		100.000		059030.100924.201751.TRAN THI HANH HOA chuyen tien
10/09/2024 5244.31374		100.000		MBVCB.6997283124.ung ho dong bao.CT tu 0101001231149 LE HOANG CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31375		100.000		MBVCB.6997270581.ung ho nhan dan bi thiet hai bao so 3.CT tu 0021000353740 VU GIANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.54487		1.000.000		020097041509102017522024iyoD444300.54487. 201744.NGUYEN THI DA THAO ung ho dong bao chong bao yagi
10/09/2024 5216.21353		500.000		852882.100924.201752.MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-20:17:51 852882
10/09/2024 5388.53822		500.000		020097041509102017522024RWaw444306.5382 2.201732.PHAM THU HANG uh dong bao lu lut bao yagi.
10/09/2024 5217.22295		500.000		357184.100924.201751.NGUYEN VIET HINH ung ho dong bao bao lu FT24254557641034
10/09/2024 5219.21371		100.000		357241.100924.201752.NGUYEN VAN NGOC ung ho ba con bao lu FT24254367393749

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.31379		300.000		MBVCB.6997274349.Ung ho cac tinh thiet hai do bao Yagi.CT tu 0111000213671 NGUYEN HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.22309		1.600.000		744867.100924.201743.NGUYEN THI DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5218.21385		1.000.000		743280.100924.201716.Mong ba con binh an
10/09/2024 5241.31384		400.000		MBVCB.6997274582.VU THI KHUYEN chuyen tien.CT tu 1012582997 VU THI KHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53856		50.000		020097042209102017532024GRIS806690.53856.201754.NGUYEN THI HA THU chuyen tien
10/09/2024 5240.31386		50.000		MBVCB.6997283166.NGUYEN PHAT TAI chuyen tien.CT tu 1026165058 NGUYEN PHAT TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.21394		200.000		357317.100924.201753.TRINH THI TUYET NGA ung ho mien Bac bao Yagi FT24254235956322
10/09/2024 5240.31393		500.000		MBVCB.6997282126.HA THI ANH chuyen ho tro dong bao lu lut.CT tu 0181003536352 HA THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.21415		22.000		890645.100924.201753.Pham Hoang Cong Quan chuyen tien
10/09/2024 5217.22334		17.000		059072.100924.201754.BUI PHUONG ANH ungho
10/09/2024 5244.31394		10.000		MBVCB.6997283436.Gia dinh Van Minh , Nhu y chia se dong bao lu lut.CT tu 1015966929 NGUYEN THI HIEN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.22346		100.000		890656.100924.201753.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.22348		100.000		745313.100924.201742.NGUYEN VAN HAI Chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5209.22339		200.000		357334.100924.201753.DO THI MINH chuyen FT24254885623625
10/09/2024 5212.21434		500.000		890677.100924.201754.Gia dinh Apple Phan Thiet ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.22337		500.000		357339.100924.201753.NGUYEN PHUONG QUYNH ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254351522500
10/09/2024 5242.31399		100.000		MBVCB.6997283990.LE QUANG HUY chuyen tien.CT tu 9999696666 LE QUANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.31401		158.000		MBVCB.6997284146.DOAN THI QUYNH TRANG chuyen tien.CT tu 1025476366 DOAN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.21476		100.000		744979.100924.201746.NGUYEN THI LY Chuyen tien
10/09/2024 5388.54581		100.000		020097042209102017552024WGVM614492.545 81.201756.PHAN THI KIM HUE chuyen tien
10/09/2024 5387.54585		1.000.000		020097040509102017562024C756072692.54585. 201756.Vietcombank:0011001932418:DOAN THI HAI TRANG ct ung ho ba con vung lu mien bac
10/09/2024 5217.22415		1.000.000		192793.100924.201755.Gia dinh Nguyen Thi Uyen Vy ung ho khac phuc bao lu. Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.21506		500.000		745577.100924.201749.Ung ho lu lut
10/09/2024 5078.59332		1.000.000		MBVCB.6997283627.Team xocha Thai ung ho dong bao mua lu lut.CT tu 0031000249168 TRAN MAI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.21513		500.000		852945.100924.201756.UNG HO DONG BAO-100924-20:17:55 852945
10/09/2024 5189.53926		500.000		020097041509102017572024FoT4444387.53926 .201757.2 chau Minh Anh-Khanh Linh ung ho ba con vuot qua con bao yagi
10/09/2024 5244.31407		100.000		MBVCB.6997274348.Huong ve dong bao bi lu lut.CT tu 1043968422 NGO NGUYEN VINH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.54615		1.000.000		020097042209102017562024THBD900339.5461 5.201757.Chung tay giup do mien Bac
10/09/2024 5213.21537		1.000.000		852949.100924.201906.HO TRO DONG BAO VUNG LU-100924-20:17:56 852949
10/09/2024 5214.21541		133.666		890785.100924.201755.Nguyen Van Quynh ung ho dong bao bi anh huong boi bao YAGI
10/09/2024 5212.22493		12.417		002360.100924.201756.TRAN HUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.53953		50.000		020097041509102017582024x4aK444720.53953. 201758.CHU CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5216.21592		100.000		504473.100924.201756.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5244.31416		200.000		MBVCB.6997283794.HOANG PHUONG TRUC chuyen tien.CT tu 1040950238 HOANG PHUONG TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.53984		300.000		020097041509102017592024hTFb444742.53984 .201738.HOANG THI KHANH LINH ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.21609		1.000.000		357720.100924.201758.NGUYEN VIET HA Ung ho dong bao lu lut va anh huong bao Yagi FT24254880013180
10/09/2024 5218.22563		200.000		362616.100924.201758.IBFT NIEM THI NGOC chia se ba con lu lut
10/09/2024 5078.59357		2.000.000		MBVCB.6997284345.HOANG KHANH LINH chuyen tien ho tro thiet hai do bao Yagi.CT tu 0371000480975 HOANG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.31427		200.000		MBVCB.6997284419.PHAM TUONG AN chuyen tien.CT tu 1024081274 PHAM TUONG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.31427		1.000.000		MBVCB.6997271321.Nhan Vien cua Center Land chung tay ung ho dong bao bao lut Mien Bac !.CT tu 2912999999 VO HOANG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.55013		50.000		020097041509102017592024t7Nc444447.55013. 201739.PHAM PHUONG BAO TRAM ung ho
10/09/2024 5219.21648		50.000		059252.100924.201800.NGUYEN THI THANH HOAI chuyen tien
10/09/2024 5244.31429		100.000		MBVCB.6997283772.HO VAN CHUC chia se cung dong bao lu lut.CT tu 0631000520919 HO VAN CHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.31436		50.000		MBVCB.6997284001.BUI THI PHUONG chuyen tien.CT tu 1020413925 BUI THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.22624		500.000		362852.100924.201801.IBFT Ung ho mien Bac sau bao Yagi - mien B oi co len
10/09/2024 5245.31437		200.000		MBVCB.6997285320.S2.CT tu 9965920882 TRINH VIET HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.31440		400.000		MBVCB.6997282863.Ung ho thiet hai do con bao so 3.CT tu 9869823803 CHU DUONG PHUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.21704		50.000		362866.100924.201801.IBFT DANG MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5220.22632		100.000		397030.100924.201752.NGUYEN THI TO DUYEN chuyen khoan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.54743		106.368		020097042209102018012024T16V809012.54743 .201802.Minh Triet va Thao Linh ung ho dong bao chiu nhieu anh huong cua bao
10/09/2024 5239.31444		1.000.000		MBVCB.6997283157.Dong hanh cung Dong Bao Mien Bac vuot qua lu lut va Bao so 3.CT tu 0331000447199 CAO THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.21719		500.000		853089.100924.201804.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:18:01 853089
10/09/2024 5216.22688		100.000		745828.100924.201755.MAC KHANH CHI Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5212.21764		100.000		357883.100924.201800.BUI THI BICH LOAN chuyen FT24254209747916
10/09/2024 5244.31451		200.000		MBVCB.6997284750.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 9935646764 NGUYEN THI VAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.21787		200.000		745758.100924.201753.ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5218.22707		100.000		891122.100924.201802.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.22709		200.000		362011.100924.201803.IBFT ANH THI chia se dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.22717		2.000.000		012830.100924.201803.Remitly transfer R20063724567
10/09/2024 5217.21795		200.000		891136.100924.201803.Mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.55131		300.000		020097041509102018042024Mf7K444849.5513 1.201804.HO SY DAT chuyen tien
10/09/2024 5213.21804		100.000		746491.100924.201759.ung ho dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5243.31456		200.000		MBVCB.6997275003.be Mitsu ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0071001200488 NGUYEN THI KIM LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.31456		500.000		MBVCB.6997284272.NGHIEM THI QUYEN ung ho dong bao cac tinh bi bao lu.CT tu 1043857469 NGHIEM THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.59388		50.000		MBVCB.6997284881.TRAN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1025700153 TRAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.21805		300.000		746227.100924.201752.ung ho vung bao lu yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.22772		500.000		746280.100924.201753.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5209.21854		50.000		590665.100924.201755.NGUYEN THANH DAT CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54841		1.000.000		020097042209102018042024TB4S314465.54841 .201805.NGUYEN VAN DINH chuyen tien
10/09/2024 5214.22779		500.000		786970.100924.201804.BUI VAN CHIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.31463		500.000		MBVCB.6997274307.Ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 9914396688 NGUYEN PHAN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.22785		1.000.000		358071.100924.201802.Chia se kho khan voi dong bao ruot thit FT24254003691107
10/09/2024 5218.21872		500.000		746389.100924.201756.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5241.31463		200.000		MBVCB.6997282180.CAO DANG KHOA ung ho dong bao lu lut.CT tu 0281000595368 CAO DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.55168		200.000		020097042209102018042024465F833904.55168. 201805.Linh Chi chuyen khoan ung ho cac tinh phia bac thiet hai vi bao Yagi
10/09/2024 5217.22801		200.000		358130.100924.201803.HUYNH THI PHUONG ung ho khac phuc bao lu mien bac FT24254430284022
10/09/2024 5218.22815		200.000		891224.100924.201805.Bui Hoa ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.55171		200.000		0200970405091020180520248W3S073177.5517 1.201805.Vietcombank:0011001932418:mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.21903		200.000		059435.100924.201806.LY ANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5239.31471		18.000		MBVCB.6997295254.PHUNG NGUYEN MINH THU chuyen tien.CT tu 1038686148 PHUNG NGUYEN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.54879		200.000		020097042209102018052024IXO8564797.54879 .201806.NGUYEN THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.22855		100.000		746211.100924.201751.TO LAN PHUONG Chuyen tien ung ho bao
10/09/2024 5219.21924		500.000		747001.100924.201759.Chau Hoa Ha Tinh ung ho thiet hai con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.31476		500.000		MBVCB.6997285470.Ung ho khac phuc thiet hai cua bao so 3.CT tu 1047678075 TRAN THI CAM HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.22877		100.000		746385.100924.201756.DIEC CHI DIEU Chuyen tien
10/09/2024 5212.21941		500.000		310592.100924.201807.ung ho dong bao Lao Cai vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5189.55218		200.000		020097042209102018062024XJV9427411.55218 .201807.TRAN DINH TU chuyen tien
10/09/2024 5388.54911		200.000		0200970422091020180620245YWX198088.5491 1.201747.PHUNG DAM LINH chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5017.22895		100.000		363015.100924.201807.IBFT NGUYEN THI KIM THUY chuyen tien ung ho nguoi dan bi bao so 3 yagi
10/09/2024 5243.31483		200.000		MBVCB.6997285269.DO THI MY TRANG ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0371000499705 DO THI MY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.59419		50.000		MBVCB.6997295280.NGUYEN THI NGOC TRANG chuyen tien.CT tu 1043718500 NGUYEN THI NGOC TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.21971		10.000		747040.100924.201800.tuy ko nhieu nhung chau hoc sinh o ha noi van muon ung ho moi nguoi
10/09/2024 5078.59418		200.000		MBVCB.6997284813.ho tro vung lu.CT tu 0531002503754 LE TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.21976		5.423		891773.100924.201807.Nguyen Thanh Tuong Vy chut it tam long mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.54949		1.000.000		0200970422091020180720249OPZ822692.54949 .201808.HOANG THI MAI ung ho Mien Bac chong lu
10/09/2024 5189.54943		2.000.000		0200970422091020180720246827268052.54943. 201808.NGUYEN NGOC HUONG ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5212.23013		50.000		310780.100924.201808.Gd Thu nguyen ung ho db mien Bac khac phuc bao
10/09/2024 5219.22947		200.000		358476.100924.201808.Nguyen Phuong Anh ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254451955460
10/09/2024 5214.22956		200.000		358477.100924.201808.gop suc ung ho dong bao qua lu FT24254068692897

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.31496		200.000		MBVCB.6997285049.DUONG VAN SON chuyen tien.CT tu 0121000900639 DUONG VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23061		1.000.000		798100.100924.201809.Yagi
10/09/2024 5215.24001		100.000		746664.100924.201804.Kieu My ung ho ba con anh huong cua bao
10/09/2024 5243.31498		200.000		MBVCB.6997285750.Ung ho dong bao vuot qua kho khan .CT tu 0561000621728 HUYNH THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.55314		100.000		020097042209102018092024LZ4I511680.55314. 201810.TRAN THI TU OANH chuyen tien
10/09/2024 5242.31500		500.000		MBVCB.6997295532.HUONG VE DONG BAO VUNG LU MIEN BAC.CT tu 0031000341882 LUONG CAO PHAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.23095		50.000		358634.100924.201810.Gui tam long nho, chuc ba con binh an vuot qua song gio. a di da phat. FT24254994450747
10/09/2024 5388.55344		100.000		0200970422091020181020247MUZ730750.5534 4.201751.NGUYEN NGOC TRAM ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.23113		1.000.000		745629.100924.201750.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5216.24069		300.000		419997.100924.201811.gia dinh Vung Lac dong gop den moi nguoi o vung lu
10/09/2024 5217.24050		100.000		747064.100924.201801.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5389.55364		100.000		020097042209102018112024Q0LO119972.5536 4.201812.PHAM VIET LONG chuyen tien ho tro ung ho cac dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5078.59448		100.000		MBVCB.6997284788.VO THI THUY HIEN HO TRO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 1017897392 VO THI THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23110		200.000		358639.100924.201810.DO THUY TRANG chuyen ung ho lu lut FT24254837100413
10/09/2024 5017.23146		200.000		358700.100924.201811.DO THU HONG chuyen FT24254838516318
10/09/2024 5219.24096		1.000.000		059584.100924.201812.Ngoc Anh mindX Tay Thanh HCM ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5389.56060		200.000		020097041509102018122024Ido6445540.56060. 201812.PHAM VAN THANG Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.55370		50.000		020097042209102018112024304N762795.55370. 201812.Cauchucdongbaobinhnan
10/09/2024 5212.24106		5.000.000		358746.100924.201812.PHAM NGOC VAN ANH cuu tro lu lut FT24254904580069
10/09/2024 5387.56076		50.000		020097041509102018132024onsQ445555.56076 .201813.em la VINH EM em dong gop chut tam long de ho tro dong bao a
10/09/2024 5219.23184		100.000		059574.100924.201813.VU MINH THANH chuyen tien ho tro dong bao mien trung
10/09/2024 5243.31523		100.000		MBVCB.6997286182.HOANG THI HOAI OANH chuyen tien.CT tu 9772075772 HOANG THI HOAI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.55418		1.000.000		0200970422091020181320248FG4561374.55418. 201814.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5078.59471		1.000.000		MBVCB.6997295623.con xin gui tang dong bao mien bac.CT tu 9833246969 TRAN QUANG BACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.59472		200.000		MBVCB.6997286254.Ung Ho lu lut MB bao so 3.CT tu 0501000086945 NGUYEN DAC KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.55479		200.000		020097042209102018142024E7HI342594.55479. 201807.Nguyen Thi Ai ung ho dong bao lu lut MB
10/09/2024 5389.56142		500.000		020097041509102018152024p3R6445611.56142. 201755.MY HA - MY TAM thanh ba phu tho -NV cong ty. ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.55481		100.000		0200970422091020181420248AE8844988.55481 .201755.em hoang hiep ung ho dong bao
10/09/2024 5239.31539		300.000		MBVCB.6997286155.PHUNG THI XUAN chuyen tien cuu tro bao lu lut mien bac.CT tu 0121001466030 PHUNG THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56195		100.000		020097040509102018172024917X073770.56195. 201817.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien ho tro nguoi dan mien bac
10/09/2024 5389.56215		500.000		020097041509102018172024K8HO445665.5621 5.201818.Hoang Giang - ung ho dong bao cac tinh bi lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5209.24126		1.000.000		358786.100924.201812.Ung ho dong bao do bao so 3 FT24254733570090
10/09/2024 5212.24148		100.000		358856.100924.201813.NGUYEN THI HONG CAM chuyen ho tro dong bao lu lut FT24254902953614

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.56241		100.000		020097040509102018182024R92T073832.56241 .201818.Vietcombank:0011001932418:VU THI HUYEN gui chut tam long nho
10/09/2024 5209.23224		500.000		358874.100924.201813.mien Trung gui 1 chut tam long den cac ban mien Bac FT24254898757010
10/09/2024 5209.24159		1.000.000		059619.100924.201813.Giup do dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5017.23221		500.000		059626.100924.201814.DAO LE TRINH chuyen tien
10/09/2024 5220.23232		500.000		193196.100924.201814.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5214.23234		100.000		747319.100924.201807.chung tay cuu tro bao Gagi
10/09/2024 5242.31559		50.000		MBVCB.6997286655.ung ho dong bao bi thiet hai .CT tu 1018745234 NGUYEN THI XUAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.59503		1.000.000		MBVCB.6997285101.NGUYEN MINH HONG chuyen tien.CT tu 9379035162 NGUYEN MINH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56258		200.000		0200970422091020181720247U87935102.56258. 201819.NGUYEN BAO QUOC chuyen tien
10/09/2024 5239.31566		100.000		MBVCB.6997296468.ung ho dong bao lu lut do con bao so 3.CT tu 9976522950 TRAN THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.23291		500.000		359238.100924.201818.binh an vuot qua kho khan FT24254843454070
10/09/2024 5387.56282		500.000		0200970422091020181820247K6I628166.56282. 201819.cua it long nhieu xin phep chung tay cung ba con vung lu
10/09/2024 5209.23298		1.000.000		359158.100924.201817.Gd Lamour ung ho khac phuc bao Yagi FT24254125060253
10/09/2024 5209.23305		500.000		343699.100924.201815.Nguyen Thuy Duong chuyen tien
10/09/2024 5078.59519		1.000		MBVCB.6997296529.Giaw dinh Duy Giao ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 1030315840 NGUYEN VO DUY GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.23353		500.000		639941.100924.201814.Mien Bac Co Len
10/09/2024 5217.24336		200.000		892949.100924.201820.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.31582		1.000.000		MBVCB.6997295924.Doan The Vi chia se voi dong bao bi bao lu.CT tu 0351001207126 HOANG THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.55648		3.000.000		020097042209102018212024G8O9983425.55648 .201822.chia se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.59532		100.000		MBVCB.6997296141.TRINH MACH HUY PHU chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1028345722 TRINH MACH HUY PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.31584		200.000		MBVCB.6997286299.ung ho ba con som vuot qua kho khan.CT tu 1025519729 LE DINH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.31588		200.000		MBVCB.6997296151.CHU THI NHUNG ck ung ho bao lut.CT tu 061100177689 CHU THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23445		500.000		504726.100924.201819.Gia dinh be Thao Nguyen ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.55673		500.000		020097040509102018232024MC1C074072.5567 3.201823.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THUY ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5189.55689		100.000		02009704220910201822202493K0240944.55689. 201823.LE TRAN NHU QUYNH ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5239.31595		100.000		MBVCB.6997296340.Ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0851000023557 NGUYEN THI NGAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.24445		2.000.000		359437.100924.201821.BUI THI THU HA chuyen dong gop chong lu lut sau yagi FT24254005330040
10/09/2024 5214.24448		20.000		249783.100924.201819.66529657484 0389834500 Ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5215.23522		200.000		059926.100924.201823.Ung ho dong bao gap thien tai lu lut
10/09/2024 5387.56426		100.000		020097041509102018242024x9Ci445816.56426. 201824.Ung ho nhan dan vung bao lut
10/09/2024 5389.55715		2.000.000		02009704220910201823202495ZL537750.55715. 201824.GD Sunny ung ho mien bac
10/09/2024 5240.31600		1.000.000		MBVCB.6997282572.MY LINH ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1045152196 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.24480		30.000		893030.100924.201821.gui toi nhan dan vung lu
10/09/2024 5214.24485		1.000.000		893041.100924.201822.TRUONG THI PHUONG SUONG o Tinh Dong Nai goi chuc tinh cam toi dong bao Mien Bac lu lut (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.23542		100.000		639966.100924.201820.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5388.55736		500.000		020097040509102018252024LFDM074200.5573 6.201825.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LAN PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.55744		300.000		020097042209102018242024VM5A445284.5574 4.201825.Mong ba con vung lu som vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.55745		300.000		020097040509102018252024VTO1074213.5574 5.201805.Vietcombank:0011001932418:ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.23570		30.000		249791.100924.201820.66529656130 0867739301 Fan NinhDuongStory ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.23573		500.000		364253.100924.201825.IBFT cuu dong bao lu lut
10/09/2024 5209.23594		500.000		748130.100924.201814.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5240.31613		100.000		MBVCB.6997295640.PHAM VAN TOAN chuyen tien.CT tu 1015107529 PHAM VAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.24551		10.000		004744.100924.201824.TRAN DUY CHINH ung ho dong bao
10/09/2024 5390.56492		100.000		020097041509102018272024AHyt446025.56492 .201827.ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.55785		300.000		0200970422091020182620240GW0738721.5578 5.201827.PHAM THANH THE chuyen tien con co mot chut tam long nho ung ho Dong Bao tai vung lu mong su doan ket cua nhan dan se han che thiet hai nhieu nhat co the chuc moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5215.23635		500.000		747588.100924.201813.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5215.23637		5.000.000		748247.100924.201817.gia dinh Thanh Tran ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.31618		500.000		MBVCB.6997297439.DAO THI TRANG chuyen tien ho tro mien Bac chuc moi nguoi Binh An Khoe manh.CT tu 0061001138374 DAO THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.56518		300.000		020097042209102018272024KPI4782960.56518. 201828.HUYNH THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.56521		500.000		020097042209102018262024SI3U366004.56521. 201828.Ung ho khac phuc bao lu Yagi
10/09/2024 5389.56529		500.000		020097042209102018262024WR7U796445.5652 9.201828.Ung ho dong bao nhan dan vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.23675		100.000		359911.100924.201827.LE XUAN MAI chuyen FT24254601320259
10/09/2024 5213.23659		200.000		060038.100924.201828.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.24623		500.000		081555.100924.201821.Ung ho toan dan khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5219.24641		20.000		965594.100924.201827.66529428417-037506889 7-Co len nhe dong bao oi Bac Trung Nam mot nha
10/09/2024 5387.55831		100.000		020097042209102018272024VQ0Z454283.5583 1.201828.KTLN chuyen tien
10/09/2024 5212.23703		200.000		359813.100924.201826.NGUYEN THI TO UYEN chuyen FT24254426106219
10/09/2024 5220.23701		50.000		359829.100924.201826.MAI THI NGOC DIEU chuyen FT24254662318463
10/09/2024 5240.31629		300.000		MBVCB.6997274042.TOU NEH MA NGUYEN chuyen tien cuu tro mien Bac .CT tu 1020223113 TOU NEH MA NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.24669		1.000.000		258835.100924.201827.HUU PHUOC UNG HO DONG BAO CAC TINH, TP THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5214.24670		200.000		359910.100924.201827.Ung ho dong bao FT24254164706153
10/09/2024 5189.56575		1.000.000		020097040509102018292024GLP1074430.56575 .201829.Vietcombank:0011001932418:chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.55858		100.000		020097041509102018292024RcPf445934.55858. 201829.PHAN THI THUY HANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5209.23749		100.000		893755.100924.201828.Mai Thi Lan Anh ung ho bao lu
10/09/2024 5017.23750		200.000		893821.100924.201829.Nguyen Thi Cam Nhung chuyen tien
10/09/2024 5209.23783		2.000		360019.100924.201829.HOANG TRUNG NGUYEN chuyen FT24254739994016
10/09/2024 5209.24716		50.000		060099.100924.201830.DONG MAI LINH ung ho cuu tro nguoi dan mien Bac khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5212.23787		200.000		060088.100924.201830.Ung ho ba con thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5017.24725		500.000		640009.100924.201829.Ung ho cac tinh bao lu sau bao Yagi
10/09/2024 5214.24727		28.000		360050.100924.201829.UNG HO NGUOI DAN VUOT QUA KHO KHAN FT24254619450156

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.31640		1.000.000		MBVCB.6997288079.Gui chut yeu thuong den nguoi dan mien Bac .CT tu 1028706490 CHAU THI MY NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.24734		300.000		005322.100924.201830.Ung ho mien Bac yeu thuong
10/09/2024 5216.24730		300.000		853727.100924.201934.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-20:18:29 853727
10/09/2024 5216.24748		100.000		360058.100924.201829.Ung ho dong bao lu lut FT24254780737334
10/09/2024 5387.55904		200.000		020097041509102018312024u7DP446134.55904 .201811.ung ho lu lut mien trung
10/09/2024 5244.31644		100.000		MBVCB.6997297221.NGUYEN QUYNH PHUONG NGHI chuyen tien.CT tu 1036686201 NGUYEN QUYNH PHUONG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.59604		200.000		MBVCB.6997282117.NGUYEN THI YEN NHI chuyen tien.CT tu 0081001274611 NGUYEN THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56651		2.000.000		020097041509102018322024SCo6445973.56651 .201832.PHAN VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5244.31646		500.000		MBVCB.6997297306.Quyen gop ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0181003567600 TRAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.23823		200.000		363510.100924.201830.IBFT TRAN LUONG DONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.24768		500.000		749100.100924.201825.chia se cung ba con vung bi lu lut
10/09/2024 5220.23841		1.000.000		893918.100924.201831.Mong giup duoc phan nao do cho dong bao dang bao lu, mong moi nguoi binh an. Dong bao Viet Nam co len
10/09/2024 5078.59607		250.000		MBVCB.6997298115.HOANG KIM TRANG chuyen tien.CT tu 0711000294050 HOANG KIM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23855		100.000		853812.100924.201932.NGUYEN VO UYEN THU chuyen khoan-100924-20:18:28 853812
10/09/2024 5220.24782		300.000		893914.100924.201831.NGUYEN THI KIM DUNG ho tro nguoi dan khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5390.56675		2.000.000		020097041509102018322024S8yp446148.56675. 201832.NGUYEN THI BICH CHI ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5212.24799		1.000.000		060162.100924.201832.TRAN DIEU NGAN dong gop khac phuc hau qua bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 8689 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.31653		200.000		MBVCB.6997298302.Chúc đông bao bình an.CT tu 1023858888 TRINH HUNG LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.31653		1.000.000		MBVCB.6997287453.Gia đình bé Su Hao chia sẻ cùng đông bao bảo lư.CT tu 0071000995427 NGUYEN CHI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31655		300.000		MBVCB.6997298202.Miền Bắc có lén.CT tu 0691000400823 NGUYEN THI AN GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.23903		200.000		060193.100924.201833.BACH THI HAU chuyển tiền
10/09/2024 5214.24868		100.000		249887.100924.201830.66529689171 0944275157 DUONG QUOC ANH chuyển tiền qua MoMo
10/09/2024 5214.24855		100.000		748675.100924.201828.PHAN HUYNH THANH TRUNG Miền Tây luôn bên anh em cả nước
10/09/2024 5218.23931		50.000		060205.100924.201834.Ung hộ đông bao
10/09/2024 5218.23938		100.000		894643.100924.201833.Nguyen Thi Hoai Thuong Ung hộ khắc phục và cứu trợ bảo lư các tỉnh miền Bắc
10/09/2024 5388.55993		500.000		020097040509102018342024UOWN074687.559 93.201834.Vietcombank:0011001932418:DO THI THUY chuyển tiền
10/09/2024 5213.24896		200.000		060232.100924.201834.Ung hộ đông bao chống lư
10/09/2024 5214.24897		100.000		894061.100924.201834.DINH THANH THUY ủng hộ bà con bị thiệt hại
10/09/2024 5387.57011		100.000		020097042209102018342024NKZ7997247.5701 1.201815.DANG TRONG TRUNG chuyển tiền
10/09/2024 5240.31666		10.000		MBVCB.6997298575.TRAN MY PHUONG chuyển tiền.CT tu 9393007051 TRAN MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.59639		200.000		MBVCB.6997298417.NGUYEN NGOC HUYEN chia sẻ đông bảo lư lư.CT tu 1046131786 NGUYEN NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.59638		200.000		MBVCB.6997286269.VU THI QUYEN của ít lòng nhiều xin đề góp chút ít ủng hộ .CT tu 9367598118 VU THI QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.31678		200.000		MBVCB.6997295641.NGUYEN VAN BON chuyen tien ung ho.CT tu 0451000429418 NGUYEN VAN BON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.56800		200.000		020097041509102018372024pAqa446247.56800 .201837.LAI VAN TAN Chuyen tien
10/09/2024 5389.56801		50.000		020097042209102018362024HN1Y481877.5680 1.201837.TA THI TUYET MAI chuyen tien
10/09/2024 5242.31681		500.000		MBVCB.6997298326.PHAM DUY NGUYEN chuyen tien chia se tam long voi dong bao bi lu lut.CT tu 9357631214 PHAM DUY NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.56810		500.000		02009704220910201836202438SW360794.5681 0.201837.NGUYEN THI TUYET NHI chia se voi dong bao bi lu lut va bao Yagi
10/09/2024 5387.56809		200.000		020097040509102018372024Y1G2074844.56809 .201837.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VU LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.31685		200.000		MBVCB.6997288333.TRAN THI NHU chuyen tien ung ho vung lu lut.CT tu 0101001052428 TRAN THI NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.59649		1.000.000		MBVCB.6997298147.quyen gop ung ho dot bao yagi .CT tu 0111000354486 MYSA NGUYEN SANDERS toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23955		15.000		005631.100924.201834.LUONG NGOC LAN chuyen tien
10/09/2024 5213.24906		150.000		360429.100924.201834.VO PHUC VIET NHI gop quy ung ho khac phuc sau bao FT24254093821208
10/09/2024 5244.31691		200.000		MBVCB.6997298902.PHAN NGUYEN QUYNH NHU ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1013927957 PHAN NGUYEN QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.24915		10.000		965986.100924.201838.sinh vien gop mot it quy ak
10/09/2024 5220.24924		200.000		787096.100924.201834.VU THI QUYNH HUONG UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5218.23977		2.000		005779.100924.201835.NGUYEN THANH HUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.23983		500.000		360512.100924.201835.NGUYEN TRONG TOAN chuyen ung ho cac tinh bao lu FT24254249808943

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.24931		100.000		193840.100924.201835.PHAN THI VAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.23970		500.000		360475.100924.201834.tv group trollxe ung ho dong bao lu lut FT24254500405884
10/09/2024 5212.23984		1.000.000		748671.100924.201828.khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5214.23982		100.000		787100.100924.201834.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.57101		500.000		020097040509102018392024MKOL074956.571 01.201819.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI KIM QUYEN ung ho dong bao MB do bao yagi
10/09/2024 5216.24947		200.000		748621.100924.201827.CHU THI THANH Chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua con bao Yagi 9.2024
10/09/2024 5387.57108		1.000.000		0200970422091020183820241WHT530491.5710 8.201839.Ung ho ba con mien Bac anh huong bao so 3
10/09/2024 5244.31696		100.000		MBVCB.6997288726.Xin dong gop khac phuc bao Yagi.CT tu 0721000627241 NGUYEN MAI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.24965		100.000		360597.100924.201836.Van Nguyen ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi a FT24254426107048
10/09/2024 5212.24969		200.000		360605.100924.201836.BUI LE THUY TIEN chuyen so tien tuy be nhung hy vong co the giup do nhung nguoi kho khan o vung lu lut a FT24254611613122
10/09/2024 5218.25032		200.000		572709.100924.201839.Mot chut tam long chung tay ho tro thiet hai bao lu a
10/09/2024 5212.24980		300.000		572707.100924.201839.Nguyen Hoang Yen - Mong dong bao mien Bac som vuc day tinh than
10/09/2024 5216.25033		300.000		504900.100924.201835.Nguyen Thanh Dat chuyen tien ung ho dong bao bi lu luc
10/09/2024 5217.25058		200.000		966201.100924.201839.66529429020-097448640 3-VU NGOC YEN TRANG ung ho cac dia phuong gap nan
10/09/2024 5017.26024		1.000.000		082369.100924.201827.UNG HO DONG BAO khac phuc thiet hai do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5078.59666		30.000		MBVCB.6997297737.Cong dong Shadow Fight 3 Viet Nam ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0021000421112 NGUYEN VAN KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.57131		200.000		020097042209102018392024UR0449115.57131 .201820.ung ho nguoi dan vung bao

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.25090		1.000.000		749268.100924.201829.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5213.25101		1.000.000		453011.100924.201837.ung ho dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5218.25100		5.000.000		749264.100924.201829.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.31704		200.000		MBVCB.6997286861.Than gui dong bao bi thiet hai do bao so 3 YAGI gay ra.Mong ba con som vuot qua kho khan .CT tu 1048993893 HOANG THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.26071		500.000		748420.100924.201821.TRAN VAN THIEN ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5218.25120		1.000.000		749366.100924.201831.TRAN KIM BAO QUOC Chuyen tien
10/09/2024 5389.57154		150.000		020097042209102018402024M9YP153658.5715 4.201821.NGO YEN VY
10/09/2024 5389.57163		500.000		02009704150910201841202411YW446688.5716 3.201833.CAO THI KIM YEN chuyen tien
10/09/2024 5017.25135		100.000		363322.100924.201838.IBFT ONG THI XIEU BUOI chuyen tien
10/09/2024 5220.25152		500.000		193900.100924.201839.MN chuyen tien mong giup do ba con vung lu lut
10/09/2024 5220.25157		100.000		749227.100924.201828.chau hy vong gop chut suc cung moi nguoi khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.31710		100.000		MBVCB.6997299330.PHAN THI THU HA chuyen tien.CT tu 1018320582 PHAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31712		50.000		MBVCB.6997299074.NGUYEN HUU HIEU chuyen tien.CT tu 1045120129 NGUYEN HUU HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.31712		100.000		MBVCB.6997298969.PHAM NGOC HUYEN chuyen tien.CT tu 1013992777 PHAM NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.31713		1.000.000		MBVCB.6997288271.gd nha LENA chuyen tien khac phuc hau qua bao bao yagi.CT tu 1045282339 LE KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31713		200.000		MBVCB.6997299300.NGUYEN THI THAO Ung ho mien Bac lu lut.CT tu 0041000331174 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.56942		122.000		020097042209102018412024ASLQ539492.5694 2.201842.HOANG VAN LUY chuyen tien
10/09/2024 5217.26147		200.000		854056.100924.201924.DO HOAI NAM CHUYEN KHOAN GUI DE BA CON CHIU ANH HUONG BAO YAGI-100924-20:18:41 854056
10/09/2024 5017.26133		200.000		749184.100924.201827.NGUYEN CONG THANH Chuyen tien
10/09/2024 5389.56953		20.000		020097042209102018412024Z0E1277151.56953. 201842.LAI HOANG LY chuyen tien
10/09/2024 5388.56960		100.000		020097042209102018422024JTG9127442.56960. 201843.PHAN THI HOAI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5244.31716		500.000		MBVCB.6997288437.NGUYEN MINH PHUC chuyen tien.CT tu 0631000409531 NGUYEN MINH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.31718		200.000		MBVCB.6997289183.VU HAI YEN chuyen tien.CT tu 9356452304 VU HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.26178		100.000		748899.100924.201833.DO THU TRANG Chuyen tien Chuc moi nguoi binh an a
10/09/2024 5213.26175		500.000		749320.100924.201830.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.26181		100.000		894364.100924.201840.Thuong chuc dong bao Viet Nam va bo doi Viet Nam nhieu suc khoe som vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.57236		1.500.000		020097042209102018432024C45W805142.5723 6.201844.adidaphat ung ho lu lut
10/09/2024 5212.26214		300.000		894544.100924.201843.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5217.26169		200.000		060387.100924.201841.NGO HONG GIANG UNG HO THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5209.25286		10.000		249930.100924.201837.66529690460 0913807677 DANG PHAN HONG ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.58037		1.000.000		020097042209102018442024J3D9130053.58037. 201845.LE THI HIEN ung ho
10/09/2024 5239.31731		100.000		MBVCB.6997299612.mon qua nho ung ho ba con.CT tu 1015623017 VO HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.25331		200.000		060456.100924.201843.DT ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.25335		100.000		361262.100924.201844.VU TU QUYNH chuyen FT24254115696360

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.25327		200.000		014755.100924.201844.Chung tay cuu tro ba con vung lu
10/09/2024 5217.25336		200.000		749525.100924.201835.thha hh mong mng binh an
10/09/2024 5212.25338		1.000.000		854154.100924.201928.DO KHAC SON CHUYEN KHOAN CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC-100924-20:18:45 854154
10/09/2024 5387.57271		300.000		020097041509102018452024AFaC446770.5727 1.201845.DANG THI QUYNH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5212.26273		100.000		749461.100924.201834.NGUYEN HONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5240.31734		1.000.000		MBVCB.6997297445.LE THI PHUONG THAO + TRAN TO THAI HA + NGUYEN THUY TRANG CHIA SE CUNG DONG BAO VUNG BAO LU.CT tu 1024410519 LE THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.31734		300.000		MBVCB.6997298535.HOANG TAN DAT chuyen tien ung ho DB bao lut 10-2024.CT tu 0451000228589 HOANG TAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.26290		100.000		361295.100924.201845.Mong Mien Bac som tro lai that manh me FT24254913900871
10/09/2024 5245.31736		500.000		MBVCB.6997298634.Ung ho Dong Bao Bi Thiet Hai Do Bao So 3 .CT tu 1933593345 KIEU THI XUAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.26296		200.000		749607.100924.201837.PHUNG THI NGUYET ANH Chuyen tien ung ho dong bao ngay lut
10/09/2024 5245.31739		200.000		MBVCB.6997297990.LUONG THI NGOC BICH Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0731000816831 LUONG THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.26306		1.000.000		083614.100924.201838.TRAN DINH ANH UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5214.25379		1.000.000		194044.100924.201844.Cong dan Pham Tuan Anh ung ho dong bao vung lu sau con bao Yagi
10/09/2024 5387.58078		100.000		020097041509102018462024kK6s446442.58078. 201846.ung ho phong chong thien tai
10/09/2024 5189.57301		500.000		0200970422091020184520242TSQ540248.57301 .201847.ung ho Viet Nam toi yeu
10/09/2024 5389.57304		150.000		020097041509102018462024TxX6446447.57304 .201847.LY THI CHAU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.26336		1.000.000		194150.100924.201846.Mien Bac co len a
10/09/2024 5240.31746		100.000		MBVCB.6997298735.chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1029216312 NGUYEN THI TU THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.25414		705.209		364323.100924.201846.IBFT Ho tro nguoi dan bi anh huong bao
10/09/2024 5388.58105		200.000		020097042209102018472024I0R4292610.58105.201848.em xin gop 1 chut cho ba con vung bao lu chuc moi nguoi nhieu suc khoe som vuot qua bao lu
10/09/2024 5245.31752		50.000		MBVCB.6997289333.Co len Mien Bac.CT tu 1017280273 NGUYEN QUOC DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58123		500.000		020097042209102018472024MYNP393375.58123.201848.Ung ho lu lut cho mien bac
10/09/2024 5243.31754		100.000		MBVCB.6997299386.Tien ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1017412074 LE NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31754		200.000		MBVCB.6997288811.VO THI MAI THI chuyen tien ung ho thien tai .CT tu 1016004223 VO THI MAI THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57350		50.000		020097040509102018482024AR4S075434.57350.201848.Vietcombank:0011001932418:gop phan khac phu hau qua bao yagi
10/09/2024 5213.25489		100.000		361344.100924.201845.DANG THI MINH NGOC chuyen FT24254482523221
10/09/2024 5387.58134		100.000		020097041509102018492024FdX5446829.58134.201849.NGUYEN NGOC KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.57358		30.000		020097042209102018482024UJB5906526.57358.201840.NGUYEN HA VY chuyen tien
10/09/2024 5214.26395		500.000		361508.100924.201847.DUONG THI THANH HUYEN chuyen FT24254291075095
10/09/2024 5017.25507		1.082.023		854213.100924.201952.GIA DINH CHAU BINH AN UNG HO KHAC PHUC LU LUT MIEN BAC. MONG TAT CA BINH AN-100924-20:18:47 854213
10/09/2024 5218.26425		100.000		361469.100924.201847.Mien Bac co len FT24254090847280
10/09/2024 5241.31761		1.000.000		MBVCB.6997288823.Ngocthy minhthu chuyen tien ung ho nguoi dan mien bac lu lut 100924.CT tu 0481000840401 TON NU NGOC THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.26431		1.000.000		361485.100924.201847.NGUYEN THI THU HUONG ck ung ho dong bao bao Yagi FT24254115696521
10/09/2024 5220.26432		100.000		787153.100924.201849.Ung ho khắc phục bao so 3
10/09/2024 5390.58154		200.000		020097042209102018482024NHUX881062.5815 4.201850.HOANG MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5219.26433		1.000.000		060586.100924.201849.DAM QUYNH ANH chuyen tien ung ho nguoi dan chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5240.31764		2.000.000		MBVCB.6997298683.Ung ho dong bao mien bac khắc phục sau bao.CT tu 0061001133331 LE NHAT HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58157		200.000		020097040509102018502024CDG8075495.5815 7.201850.Vietcombank:0011001932418:Ung ho nguoi dan khắc phục hau qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.26466		111.111		750208.100924.201842.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.57398		1.000.000		020097041509102018502024p0vh446874.57398. 201850.NGUYEN VAN THE Chuyen tien GIA Dinh The ;Lien chung tay vi dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5213.25559		100.000		361660.100924.201849.NGUYEN THI KIM CHI chuyen gop it long thanh giup do dong bao mien bac FT24254549665908
10/09/2024 5217.26481		500.000		749749.100924.201841.DAM THI THUAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5242.31772		10.000		MBVCB.6997290055.DUONG THANH TRUNG chuyen tien.CT tu 1024438516 DUONG THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.25595		5.000.000		361732.100924.201850.Gia dinh Binh Nhung ung ho dong bao lu lut FT24254134796340
10/09/2024 5389.57441		50.000		020097042209102018512024UUCV808159.5744 1.201852.VU TRONG QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5242.31780		1.000.000		MBVCB.6997299891.BUI THI HAI YEN UNG HO CUU TRO SAO BAO YAGI.CT tu 0581000780556 BUI THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.58231		100.000		020097042209102018512024ALP7964293.58231 .201852.HOANG GIA HUY chuyen tien
10/09/2024 5219.25648		2.000.000		361826.100924.201852.NGUYEN HAI LINH chia se cung dong bao bao lu lut. FT24254615625078

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.58236		1.000.000		020097041509102018522024kKfg446923.58236. 201853.Bui Thi Ngoc Lan ung ho dong bao bi lu lut do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5241.31787		300.000		MBVCB.6997300185.gia dinh Hoan Thoa x4, Ninh Binh ung ho.CT tu 0451000440443 NGUYEN THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.25664		50.000.000		361856.100924.201852.Gop phan khac phuc hau qua bao lu. Mong moi nguoi binh an FT24254160610911
10/09/2024 5212.26566		50.000		895989.100924.201852.DO THI HONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5216.26578		100.000		361896.100924.201853.VU TUAN THANH quyen gop ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254615625059
10/09/2024 5387.58262		20.000		020097042209102018522024TX96932678.58262 .201853.Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5220.25693		50.000		751054.100924.201848.TRAN THI LIEN NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5209.25694		500.000		361906.100924.201853.Ung ho bao Yagi FT24254680475845
10/09/2024 5212.26609		100.000		194250.100924.201854.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai tu con bao
10/09/2024 5243.31794		400.000		MBVCB.6997299573.HOANG THI THAO ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0351000987808 HOANG THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.31794		50.000		MBVCB.6997288965.KHONG MY LINH chuyen tien.CT tu 1032193850 KHONG MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.25720		200.000		365271.100924.201854.IBFT Ung ho dong bao Mien Bac vuot qua bao lut. Dong bao co len
10/09/2024 5387.58285		200.000		020097042209102018532024X677809008.58285. 201854.DOAN DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5244.31797		50.000.000		MBVCB.6997282424.THANH DUNG YEN SAO HVnest Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0061001130161 DUONG THI THANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.31801		500.000		MBVCB.6997290224.BUI THI NGOC NHAN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 9949490552 BUI THI NGOC NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.57523		300.000		020097042209102018542024Q26M282533.5752 3.201835.Ung ho dong bao gap bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.26623		500.000		060764.100924.201854.GD Mickey ung ho bao lu lut
10/09/2024 5213.26626		200.000		750490.100924.201849.NGUYEN THI HOANG OANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.58340		1.200.000		020097042209102018552024XBZ6813376.5834 0.201856.Khuat Thi Huyen Trang va Khuat Thi Phuong Thao ung ho
10/09/2024 5245.31810		100.000		MBVCB.6997290652.PHAM THI THU UYEN chuyen tien.CT tu 1048992237 PHAM THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.57593		70.000		020097041509102018572024uERs447152.57593 .201857.LE VAN TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.31823		500.000		MBVCB.6997300613.NGUYEN THI HA chuyen tien ung ho vung lu.CT tu 0821000119384 NGUYEN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58428		1.000.000		0200970422091020185820247WW1166759.584 28.201839.Nguyen Xuan Hoang gui chut tam long den nhung nguoi trong vung thien tai
10/09/2024 5217.26644		200.000		060779.100924.201855.Ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5214.25756		5.000.000		362030.100924.201854.PHAM MAI HOA xin chia se voi dong bao lu lut. FT24254754244266
10/09/2024 5215.26655		100.000		854379.100924.201855.NGUYEN THI THAI chuyen khoan-100924-20:18:54 854379
10/09/2024 5189.57648		200.000		020097042209102018592024AS0U505784.5764 8.201839.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.31837		1.000.000		MBVCB.6997299679.doan thi van oanh ung ho cac tinh bi thiet hai bao so 3 yagi.CT tu 9365029513 DOAN THI VAN HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.25794		200.000		362084.100924.201855.Ung ho lu lut mien bac FT24254707105500
10/09/2024 5215.26680		34.000		084258.100924.201841.quyen gop ung ho ba con mien bac chiu anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5215.26685		219.000		060794.100924.201855.thao ck quyen gop lu lut
10/09/2024 5389.57652		1.000.000		020097040509102019002024IZ84076052.57652. 201900.Vietcombank:0011001932418:QUACH THI VU PHUC gop cuu tro dong bao MB
10/09/2024 5220.25817		800.000		749487.100924.201834.ung ho mien bac bao lut
10/09/2024 5213.26712		333.333		362220.100924.201857.mong moi nguoi binh an a FT24254369555910

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.25847		100.000		362325.100924.201857.NGUYEN THI TUYEN chuyen FT24254817049993
10/09/2024 5216.25862		200.000		896167.100924.201856.Cuu tro mien bac
10/09/2024 5213.25870		100.000		362305.100924.201857.NGUYEN THI LAN ANH ung ho dong bao vung bao lu FT24254681820500
10/09/2024 5217.25864		500.000		362287.100924.201857.Ung ho dong bao mong dong bao binh an FT24254840518892
10/09/2024 5387.58500		200.000		020097042209102019002024B518213226.58500. 201901.BUI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5217.26770		50.000		362434.100924.201859.NGUYEN THI KIEU NHI chuyen FT24254320663101
10/09/2024 5218.26777		10.000.000		362473.100924.201859.NGUYEN THI THAO chuyen ung ho chia se kho khan khac phuc hau qua bao yagi , mong tat ca moi nguoi deu binh an a FT24254478282580
10/09/2024 5220.25900		300.000		362388.100924.201858.Ung ho cac tinh bi bao lut FT24254449775384
10/09/2024 5212.25905		50.000		362478.100924.201900.mong mng luon an toan FT24254230805907
10/09/2024 5220.26804		500.000		362512.100924.201900.XUAN DAO chia se kho khan voi dong bao Mien Bac. mong dong bao som vuot qua kho khan FT24254426909149
10/09/2024 5217.25913		200.000		787194.100924.201900.KIEU MINH UYEN ung ho cuu tro
10/09/2024 5209.25932		1.000.000		896339.100924.201900.LA CASA JSC ung ho Dong bao khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5388.57706		200.000		020097042209102019012024U2LD666063.5770 6.201902.Thuy Trang huong ve dong bao
10/09/2024 5218.26843		296.000		362517.100924.201900.VU LE KHANH LINH chuyen ung ho ba con dong bao Viet Nam FT24254006494060
10/09/2024 5189.57726		1.000.000		020097040509102019032024LUB4076228.57726 .201843.Vietcombank:0011001932418:TRAN THU HUONG ho tro nguoi dan bi bao yagi
10/09/2024 5219.26821		500.000		896823.100924.201858.HaNT51 ck ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.26850		60.000		751187.100924.201852.LUONG KHANH HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5214.25968		200.000		365314.100924.201901.IBFT Nguoi ham mo DK Seventeen ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5215.25970		50.000		749725.100924.201840.ung ho bao lu
10/09/2024 5216.26869		1.000.000		362563.100924.201901.ZS ung ho khac phuc bao Yagi FT24254425578856

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.26900		100.000		750561.100924.201851.LE TRUNG DUC Chuyen tien
10/09/2024 5017.26897		200.000		750384.100924.201846.LE THANH DAT ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5217.27032		3.000.000		362560.100924.201901.Chia se cung dong bao bi bao lut mien Bac FT24254230805998
10/09/2024 5387.58583		100.000		0200970422091020190320241WBX126584.5858 3.201904.DONG PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5209.27045		300.000		652084.100924.201900.HO TRO DONG BAO SAU BAO YAGI
10/09/2024 5241.31869		100.000		MBVCB.6997300180.Con khong co nhieu, con mong cac co chu vuoc qua duoc con bao nay a.CT tu 1045810939 NGUYEN THI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26928		200.000		362538.100924.201900.Ung ho dong bao vung lu FT24254320690290
10/09/2024 5215.27046		150.000		572822.100924.201904.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5216.26935		1.000.000		362593.100924.201901.Fan girl Hyunbin BTS Sesshomaru ung ho dong bao lu lut FT24254308684356
10/09/2024 5390.57773		15.000		020097040509102019052024AEUA076322.5777 3.201905.Vietcombank:0011001932418:Nguye n Le Bao Tran ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5214.27057		100.000		250087.100924.201856.66529270363 0915758133 Ho tro dong bao cac tinh mien bac khac phuc ba
10/09/2024 5245.31869		50.000		MBVCB.6997302163.VU GIA HUY ung ho mat tran to quoc VN.CT tu 2915052345 VU GIA HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.27069		200.000		015193.100924.201903.Nguyen Huu Hau chia se vs ba con lu lut Mien Bac
10/09/2024 5219.27082		100.000		897006.100924.201902.Do Thi Hong Ngoc ung ho cuu tro
10/09/2024 5212.26986		100.000		172911.100924.201904.Ung ho dong bao bi anh huong lu lut mien Bac
10/09/2024 5213.28006		300.000		362713.100924.201903.TRUONG THI QUYNH LE UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI FT24254298985739
10/09/2024 5244.31879		200.000		MBVCB.6997301741.NGUYEN THI HANG ung ho dong bao lu lut .CT tu 1028040488 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.28016		200.000		652116.100924.201902.UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5241.31880		100.000		MBVCB.6997300087.NGUYEN HO MY SA chuyen tien.CT tu 0271001016063 NGUYEN HO MY SA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.28022		100.000		362812.100924.201904.TRAN YEN NHI chuyen FT24254003695830
10/09/2024 5213.28030		500.000		854682.100924.201906.GIA DINH BKHD UNG HO CUU TRO NGUOI DAN VUNG LU LUT-100924-20:19:06 854682
10/09/2024 5216.27145		100.000		897640.100924.201906.NGUYEN NGOC THACH chuyen tien
10/09/2024 5212.28041		1.000.000		362983.100924.201906.Gia dinh anh Ngo Tien Dat Nam Tu Liem Ha Noi ung ho dong bao sau con bao so 3 FT24254033588600
10/09/2024 5389.57837		100.000		020097041509102019072024AnKI447758.57837 .201907.unggho
10/09/2024 5189.57839		100.000		0200970422091020190620248WQO804481.57839.201847.Mailoan QuocDinh ung ho khac phuc bao so3
10/09/2024 5388.57850		50.000		020097042209102019062024TGE4922941.57850 .201847.DAM DUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5215.28066		100.000		572838.100924.201907.Ung ho dong bao bi thiet hai bao
10/09/2024 5388.58677		20.000		020097042209102019072024VKLS539553.58677.201908.cau mong binh an
10/09/2024 5216.28096		2.000.000		897657.100924.201906.NGUYEN THI HOA,BUI MINH NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5211.58682		20.000.000		0200888899091020190820241001098072.58682.201908.DiemMy9x ung ho dong bao sau con bao Yagi
10/09/2024 5387.57899		100.000		020097042209102019072024X83V254541.57899 .201848.THACH THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.28112		100.000		751413.100924.201857.TRAN THI TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5388.57904		200.000		0200970422091020190720249RBS192032.57904 .201848.NGUYEN THI THUY LAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5215.28126		100.000		250127.100924.201901.66529693246 0937104998 ho tro mien bac mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5212.28133		10.000		967206.100924.201909.ung ho dong bao
10/09/2024 5215.27256		200.000		897691.100924.201907.PHAM PHUONG YEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.58718		1.700.000		0200970422091020190820247OB8316567.58718 .201909.Quyen gop ung ho cuu tro dong bao vung lu a
10/09/2024 5214.27276		100.000		750985.100924.201900.HOANG VAN D3
10/09/2024 5390.58731		150.000		0200970422091020190820248EM7290155.5873 1.201910.xin ung ho chut tien nho nay de ho tro dong bao gap lu a cau mong moi dieu an lanh toi moi nguoi
10/09/2024 5217.27286		200.000		751339.100924.201855.NGUYEN THI KIM OANH Chuyen tien
10/09/2024 5241.31906		300.000		MBVCB.6997291910.Ung ho khac phuc bao lu.CT tu 9374540414 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.28152		200.000		751027.100924.201847.Gop suc ho tro dong bao do thiet hai cua sieu bao Yagi
10/09/2024 5218.28161		100.000		751349.100924.201856.NGUYEN THI NGOC ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5215.27299		500.000		750999.100924.201900.DAU QUANG HUY Chuyen tien
10/09/2024 5214.28164		200.000		751559.100924.201901.VU THI MAI DUYEN Chuyen tien Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5390.57948		100.000		020097041509102019102024vglo447829.57948. 201910.Mong cho tat ca duoc binh an
10/09/2024 5387.58748		200.000		020097042209102019092024QLNW791206.587 48.201850.LE LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5387.57949		200.000		020097042209102019092024E9SI676549.57949. 201850.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5242.31909		100.000		MBVCB.6997291904.CAO HONG THI chuyen tien.CT tu 1033338243 CAO HONG THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.31909		50.000		MBVCB.6997302274.HY THUY LIEU chuyen tien.CT tu 1021041095 HY THUY LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58751		500.000		02009704220910201909202469UL781566.58751 .201910.ung ho khac phuc con bao so 3
10/09/2024 5388.58773		200.000		0200970405091020191120243BVU076635.5877 3.201911.Vietcombank:0011001932418:ung ho mien bac
10/09/2024 5218.27333		200.000		967249.100924.201911.66529694044-097306660 9-VC MAI AN ck ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.57970		100.000		0200970422091020191020240SZN536479.57970 .201911.HUYNH THI NHU chung tay gop suc cho dong bao cac tinh phia Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.27342		100.000		365524.100924.201910.IBFT con ung ho nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5387.57980		30.000		020097042209102019102024YQLQ3728687.57980 .201903.NGUYEN THI THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5215.27361		200.000		751645.100924.201903.VU THI THUY NGA Chuyen tien
10/09/2024 5218.27399		300.000		363140.100924.201909.DIEU HA QUYNH TRANG chuyen ung ho ba con mien bac bi bao lu FT24254291076724
10/09/2024 5390.59008		500.000		02009704220910201912202475WV777243.5900 8.201852.BUI THU HANG chuyen tien
10/09/2024 5245.31927		50.000		MBVCB.6997302756.HUYNH NGOC NHU chuyen tien.CT tu 1040353988 HUYNH NGOC NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27422		100.000		363229.100924.201909.Chung minh binh an nhe FT24254797814650
10/09/2024 5387.59015		500.000		0200970415091020191320242D8K447895.59015 .201913.NGUYEN LE CHINH gop phan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.28288		400.000		854838.100924.201913.CUU TRO LU LUT-100924-20:19:12 854838
10/09/2024 5220.27428		2.000.000		854845.100924.201956.NGUYEN THI MINH THAO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO SO 3-100924-20:19:12 854845
10/09/2024 5209.28296		200.000		194784.100924.201913.GD Gold-Shi-Roy ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.59027		100.000		020097042209102019132024LG9I992811.59027. 201914.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5218.27444		1.000.000		787287.100924.201913.Huong ve mien Bac than yeu
10/09/2024 5390.59039		200.000		020097042209102019132024FOAX992707.5903 9.201853.TRAN HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.58860		1.000.000		020097040509102019142024S390076778.58860. 201914.Vietcombank:0011001932418:chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5387.59054		100.000		020097041509102019142024V0ON447927.5905 4.201854.NGUYEN HA PHUONG LINH dong gop cho ba con vung lu
10/09/2024 5241.31942		100.000		MBVCB.6997298953.ung ho dong bao lu lut mong moi nguoi binh an .CT tu 0591000191292 NGO THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.28369		10.000		009316.100924.201914.NGUYEN PHAM HOANG PHONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.27528		100.000		194857.100924.201914.Chung tay vượt qua bão lũ
10/09/2024 5389.59072		100.000		020097041509102019152024uLuH447497.59072 .201855.HO VIET NGAN chuyen tien giup do nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5212.27538		100.000		751898.100924.201909.ung ho
10/09/2024 5390.58885		1.000.000		020097042209102019142024ZMCB942781.5888 5.201915.Duc Linh Han Quoc ung ho bao lu
10/09/2024 5212.28386		1.000.000		752312.100924.201908.TRAN THI THANH HUONG Chuyen tien khac phuc thiet hai do bão Yagi
10/09/2024 5212.28390		500.000		854856.100924.201917.UNG HO NGUOI DAN VUNG LU-100924-20:19:14 854856
10/09/2024 5388.59118		200.000		0200970415091020191720244DFE447985.59118 .201917.Mien Bac co len.
10/09/2024 5219.27565		1.000.000		363675.100924.201915.LE THI HAI YEN HD03-09 Vinhomes Riverside Long Bien Ha noi ung ho dong bao bi thien tai bao lut FT24254400376349
10/09/2024 5212.27572		16.000		995594.100924.201917.LY THI RO chuyen tien, ma GD 248867828
10/09/2024 5219.28402		200.000		898080.100924.201915.Ung ho dong bao vuot qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.28416		300.000		061216.100924.201916.MONG NGUYEN KHANH AN 29052004 BINH AN
10/09/2024 5209.27593		300.000		898124.100924.201915.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.27598		200.000		061354.100924.201916.Mong tat ca binh an
10/09/2024 5215.28428		200.000		061355.100924.201916.PHAN THI THANH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5213.27616		250.000		787315.100924.201916.CAP NGOC KIM TRAM ho tro vung lu bao
10/09/2024 5209.27618		300.000		751976.100924.201911.NGUYEN THI TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5214.27622		30.000		787318.100924.201916.DO NGOC PHUONG THAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.28440		1.000.000		898693.100924.201916.changhi hadong chung tay chong bao lu Mien Bac (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5243.31961		200.000		MBVCB.6997292283.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien.CT tu 0381000617162 NGUYEN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.27645		300.000		753021.100924.201912.NGUYEN THI HIEN Ung ho cac hoat dong khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.59171		100.000		0200970422091020191720248B7N568826.59171 .201910.NGUYEN THANH THU chuyen tien
10/09/2024 5209.27651		200.000		061391.100924.201918.LE HOANG MAI chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5389.58970		100.000		0200970422091020191820245E22336032.58970. 201919.yeu to quoc yeu dong bao
10/09/2024 5209.27683		600.000		089630.100924.201910.Con co chut tam long thom thao chia se den dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.28494		200.000		061400.100924.201919.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.58974		500.000		020097041509102019192024xhCv448543.58974. 201919.NGO THI LOAN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5245.31967		8.125		MBVCB.6997301193.Con em chi con nhieu day co nhieu hay nhieu nhe a !.CT tu 1018847174 NGUYEN TUE NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.28509		2.000.000		363901.100924.201918.quocvuonglive NST digital ung ho cuu tro do bao lu FT24254093824540
10/09/2024 5214.27718		500.000		363910.100924.201918.Chia se voi dong bao vung bao lut FT24254102687995
10/09/2024 5240.31969		40.000		MBVCB.6997303564.moi nguoi co len a.CT tu 1025117835 TRAN PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.28521		100.000		363927.100924.201919.NGUYEN HUONG GIANG chuyen FT24254559960303
10/09/2024 5216.27732		200.000		061420.100924.201919.Quyen gop ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5220.27716		200.000		194839.100924.201919.Huynh Phuoc Thanh xin ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.60005		50.000		020097042209102019192024R46R360025.60005 .201920.cuu tro vung lu
10/09/2024 5213.28544		100.000		061450.100924.201920.chuyen tien
10/09/2024 5245.31973		1.000.000		MBVCB.6997300857.NONG THI HUAN chuyen tien.CT tu 0401000310630 NONG THI HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.27775		200.000		364008.100924.201920.chung tay cuu tro bao lu FT24254808670971
10/09/2024 5243.31976		100.000		MBVCB.6997290332.ung ho dong bao.CT tu 1020356426 LA VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.27773		2.000.000		363999.100924.201920.PHAM THI MAI PHUONG ho tro bao so 3 Yagi FT24254403532475

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.28570		500.000		855009.100924.201920.UNG HO NGUOI DAN BI ANH HUONG BOI BAO YAGI-100924-20:19:20 855009
10/09/2024 5217.27808		500.000		364054.100924.201920.TRAN DUC MINH ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut FT24254228753108
10/09/2024 5389.59278		300.000		020097040509102019212024F8N0077176.59278 .201913.Vietcombank:0011001932418:LE THI THANH HUE chuyen tien
10/09/2024 5189.59280		200.000		020097042209102019212024PQ8Q384599.5928 0.201922.NGUYEN NGOC BICH chuyen tien
10/09/2024 5213.28623		1.000.000		061479.100924.201922.Gia dinh bun ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5212.28629		1.000.000		364183.100924.201922.NGUYEN TRUNG DUNG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254492246410
10/09/2024 5189.59322		50.000		020097042209102019222024PATC760612.5932 2.201923.TRAN HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5239.31993		300.000		MBVCB.6997293061.chia se cung dong bao khac phuc bao lu.CT tu 0021000283100 PHAM THI KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.28640		1.000.000		855102.100924.201923.UNG HO MIEN BAC. MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-20:19:22 855102
10/09/2024 5389.59335		500.000		0200970422091020192220242W8Q849138.5933 5.201923.TRAN NGOC DUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.59334		500.000		020097041509102019232024aR5c448649.59334. 201903.DANG THI PHUONG LINH chuyen tien ung ho cuu tro mien Bac
10/09/2024 5218.27879		500.000		364218.100924.201922.NGUYEN THU GIANG chuyen FT24254953285002
10/09/2024 5216.27881		100.000		364125.100924.201921.DOAN THI HONG NHUNG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254345501280
10/09/2024 5216.27899		100.000		364225.100924.201922.DOAN THI THU THUY ung ho dong bao lu lut FT24254656468300
10/09/2024 5212.27901		200.000		061526.100924.201924.Chuc mng luon binh an vuot qua lu lut
10/09/2024 5214.27907		200.000		364265.100924.201923.Ung ho dong bao FT24254613201195
10/09/2024 5240.31998		100.000		MBVCB.6997292889.NGUYEN THI HONG HAI ung ho khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1027985705 NGUYEN THI HONG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.28667		500.000		364281.100924.201923.NGUYEN THI NGOC chuyen UNG HO BA CON BI THIET HAI BAO LU FT24254102225306
10/09/2024 5218.27919		200.000		195077.100924.201924.Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5078.60003		100.000		MBVCB.6997293366.NGUYEN THI HUYEN ung ho cuu tro.CT tu 9964786926 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.27926		500.000		061560.100924.201924.Cuu tro bao yagi
10/09/2024 5214.28690		5.000		010190.100924.201924.NGUYEN XUAN NHAT TAN chuyen tien
10/09/2024 5214.27937		200.000		364347.100924.201924.Ung ho ba con lu lut FT24254700701450
10/09/2024 5189.59389		100.000		020097040509102019242024716C077345.59389. 201925.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI TUYET NGAN TG chia se cung dong bao trong bao lu. tam long it nhung tinh cam nhiều a.van lan yeu thuong va chia se
10/09/2024 5239.32003		200.000		MBVCB.6997293228.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1017854953 TRAN THI SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.28703		100.000		652388.100924.201922.UNG HO THIET HAI BAO YAGI HUUH
10/09/2024 5212.28714		250.000		753165.100924.201916.Ho Minh Nguyet chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5189.59417		200.000		020097041509102019252024bubf448201.59417. 201905.HOANG THI OANH chuyen tien ung ho cuu tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5242.32007		500.000		MBVCB.6997292797.VU THI BUOI Unghonguoidanmienbac baoyagi.CT tu 1028548451 VU THI BUOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.27998		1.000.000		752684.100924.201918.TRUONG THI THUY KIEU Chuyen tien
10/09/2024 5220.29007		200.000		752676.100924.201917.TRAN VO HAI Quy Hop Nghe An Chuyen tien ung ho bao lut mien bac do bao so 3
10/09/2024 5219.29001		5.000.000		364424.100924.201925.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254992884007
10/09/2024 5219.28750		20.000		787399.100924.201925.NGUYEN THANH MINH ho tro khac phuc bao Yogi
10/09/2024 5215.28757		50.000		090578.100924.201916.TRAN GIA HUY Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.32012		200.000		MBVCB.6997293372.TRAN MAI PHUONG chuyen tien.CT tu 0031000199975 TRAN MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.29011		100.000		174140.100924.201925.An Dam Me Mui Xin Trich Phan Nho Cac Khach Hang Da Ung Ho Shop Trong Thoi Gian Qua. Mong Ba Con Mie
10/09/2024 5243.32014		500.000		MBVCB.6997304131.NGO THI KIM THI chuyen tien.CT tu 1024737090 NGO THI KIM THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.59447		500.000		020097040509102019262024R54I077457.59447.201926.Vietcombank:0011001932418:Cau mong ba con mau thoat khoi lu lut
10/09/2024 5215.28777		500.000		061630.100924.201926.NONG THI HONG NHUNG DAK LAK chuyen tien Ung Ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5078.60023		2.000.000		MBVCB.6997304316.Ngo Vui chia se cung mien Bac.CT tu 1021173392 NGO THI VUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.32018		2.000.000		MBVCB.6997304129.Maya Nguyen ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004435986 NGO QUOC HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.28788		500.000		015838.100924.201926.Ung ho dong bao MB bi anh huong bao lu 8-9/9/2024
10/09/2024 5242.32018		100.000		MBVCB.6997304050.NGO TRONG AN chuyen tien.CT tu 1040885808 NGO TRONG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.29070		150.000		753244.100924.201918.Dung chuyen tien
10/09/2024 5189.59473		200.000		020097042209102019262024AMAU638241.59473.201927.BUI THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5215.29085		500.000		364583.100924.201927.BUI THI THUONG ung ho lu lut cho ba con FT24254363602922
10/09/2024 5217.29134		200.000		453169.100924.201928.DONG GOP MOT CHUT DEN NGUOI KHO KHAN
10/09/2024 5219.28838		200.000		753064.100924.201913.NGUYEN THI HUYNH NHU Chuyen tien
10/09/2024 5388.59503		100.000		0200970415091020192820247qGG448265.59503.201928.PHAN HAI YEN chuyen tien
10/09/2024 5241.32030		100.000		MBVCB.6997304107.TRA NGOC THAM ung ho cuu tro bao lu bao so 3.CT tu 1014415826 TRA NGOC THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.29157		500.000		899707.100924.201928.Nguyen Thu Hang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.29161		500.000		752108.100924.201903.ung ho dong bao bi lu lut chuc chien si dong bao cung vuot qua moi kho khan
10/09/2024 5214.29186		20.000.000		061688.100924.201929.NGUYEN DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.32036		200.000		MBVCB.6997293519.NGUYEN ANH THY chuyen tien cuu tro ba con mien Bac.CT tu 0871004208631 NGUYEN ANH THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.29192		3.000.000		081072.100924.201920.NGUYEN VIET TIEN chuyen khoan
10/09/2024 5220.28903		500.000		364824.100924.201929.NGUYEN TRONG DUONG chuyen FT24254559961032
10/09/2024 5078.60048		1.000.000		MBVCB.6997304707.Gđinh Hoang Kim ung ho dong bao a!.CT tu 0331000472673 KIM THI DIEM TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.32040		4.000.000		MBVCB.6997292614.candy ung ho lu lut mien bac_ ADIDAPHAT.CT tu 1020521650 PHAM NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.28914		300.000		364872.100924.201930.Gia dinh KaMeow ung ho dong bao bi anh huong do so 3 gay ra FT24254530409064
10/09/2024 5214.29247		15.000		251592.100924.201929.NGUYEN KHANH LY chau khong co nhieu nhung ma muon ho tro moi nguoi trong kha nang a Moi nguoi co len nhe
10/09/2024 5213.29262		200.000		366444.100924.201930.IBFT quyen gop ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.59577		500.000		020097042209102019302024T7TA438206.5957 7.201931.HOANG THI THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.28920		100.000		061747.100924.201931.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.29296		2.000.000		752958.100924.201924.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.60321		500.000		020097042209102019312024THDW403458.603 21.201932.NGUYEN TRAN ANH DUY chuyen tien
10/09/2024 5215.29319		200.000		572958.100924.201932.ung ho dong bao dang gap kho khan do tinh hinh thoi tiet a
10/09/2024 5214.28978		500.000		753631.100924.201928.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5216.28994		1.000.000		855293.100924.202016.HPMA UNG HO LU LUT MIEN BAC-100924-20:19:33 855293

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.30001		300.000		365006.100924.201932.HOANG KHAI VY ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254214291689
10/09/2024 5212.30004		1.000.000		364926.100924.201931.Ung ho dong bao vung bao lut FT24254841874016
10/09/2024 5213.29413		100.000		365066.100924.201932.LE MINH TAM chuyen ung ho dong bao FT24254992884574
10/09/2024 5215.29421		200.000		787466.100924.201933.Nguyen Thi Yen Phan cung co gang vuot qua nhe dong bao minh oi
10/09/2024 5388.60358		100.000		020097042209102019332024BZBI109626.60358 .201934.DO TU chuyen tien
10/09/2024 5216.30017		50.000		753358.100924.201921.Mong muon gop suc chia se cung moi nguoi tuy khong nhieu nhung xin gui 1000 loi yeu thuong den dong bao a
10/09/2024 5219.29449		40.000		365172.100924.201934.PHI THI YEN ung ho vung lu lut do bao gay ra FT24254498770330
10/09/2024 5387.59708		500.000		0200970422091020193420245E5A415241.59708 .201935.mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5239.32072		2.000.000		MBVCB.6997294367.NGO ANH TUAN chuyen tien.CT tu 0821000097427 NGO ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.30046		500.000		365204.100924.201934.Ung ho nhan dan vung bao lu FT24254700702180
10/09/2024 5390.59711		100.000		0200970422091020193420249FZL574934.59711 .201935.LE HUYNH NHA NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5242.32073		100.000		MBVCB.6997304913.Ho tro khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1014628761 TRAN THI ANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60086		100.000		MBVCB.6997303433.Ung ho ba con.CT tu 0271001087148 NGUYEN VAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.32074		100.000		MBVCB.6997304533.TRAN THI HONG THAM chuyen tien.CT tu 9343084771 TRAN THI HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.32077		1.200.000		MBVCB.6997305100.tap the cty Khang Nguyen Nha Trang ung ho mien bac yeu thuong.CT tu 0581000769194 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.60413		100.000		020097042209102019352024IYRG253698.60413 .201916.DMC ung ho cuu tro bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.32078		50.000		MBVCB.6997294106.TRUONG THI THUY HANG chuyen tien.CT tu 0071001211940 TRUONG THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59739		100.000		020097041509102019362024izx3448953.59739.2 01936.Chau Thao ung ho bao lu
10/09/2024 5218.30061		200.000		365276.100924.201935.Ung ho dong bao mien bac som vuot qua lu lut FT24254872553524
10/09/2024 5241.32079		100.000		MBVCB.6997304859.VO THI THU HONG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0531002508127 VO THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.32081		200.000		MBVCB.6997305296.VU DUC THANH ung ho dong bao cac tinh bao lu.CT tu 0301000408692 VU DUC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59757		1.000.000		020097040509102019362024UCKG078017.5975 7.201937.Vietcombank:0011001932418:THTN Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5219.29536		100.000		366596.100924.201935.IBFT LE QUYNH TRANG mien Bac co len
10/09/2024 5217.29555		10.000		365349.100924.201936.Ung ho dong bao FT24254700065706
10/09/2024 5216.29551		50.000		754113.100924.201928.Ung ho lu lut
10/09/2024 5239.32088		1.000.000		MBVCB.6997299071.NGUYEN QUOC DUY chuyen tien.CT tu 0121000857511 NGUYEN QUOC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.30128		200.000		900693.100924.201936.Tran Thi Linh gui dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5216.29593		100.000		855442.100924.201938.BUI TRAN HOANG KIM CHUYEN KHOAN UNG HO BAO YAGI-100924-20:19:37 855442
10/09/2024 5214.30135		500.000		968164.100924.201938.66529271698-096444881 3-GD BichThom gui mot it tam long cuu tro ba con sau bao Yagi
10/09/2024 5389.60473		200.000		0200970422091020193720249M6M131481.6047 3.201938.Mua sua dau cho Ricky khon lon chung tay ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5245.32093		100.000		MBVCB.6997294571.ung ho mien bac vuot qua bao lu.CT tu 9908918670 LE BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.29601		100.000		365935.100924.201937.IBFT H LUIN NIE ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.29610		100.000		365444.100924.201937.NGUYEN THUY Y NHI goi yeu thuong den dong bao mien Bac FT24254160613235
10/09/2024 5189.60474		50.000		020097041509102019382024t4V0448457.60474. 201938.Ung ho
10/09/2024 5216.30145		300.000		855411.100924.202021.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:19:38 855411
10/09/2024 5241.32098		200.000		MBVCB.6997293943.Le Ngoc Tuan ung ho dong bao lu lut.CT tu 0161001685913 LE NGOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.60499		50.000		020097042209102019382024VQUJ379844.6049 9.201939.Cua it long nhieu gui cac nan nhan bao lu
10/09/2024 5387.60496		50.000		02009704220910201938202454L2430991.60496. 201939.DANG VUONG AI TRINH chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5212.29660		500.000		061969.100924.201939.Ung ho cac tinh thiet hai bao yagi
10/09/2024 5243.32099		1.000.000		MBVCB.6997294028.NGUYEN KIEU OANH chuyen tien - Ung ho dong bao vi bao Yagi.CT tu 0071001161549 NGUYEN KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.29683		500.000		365556.100924.201939.BUI TO KIEU TRANG cuu tro mien Bac vuot qua lu lut FT24254838521998
10/09/2024 5215.30193		500.000		365551.100924.201939.Con gai bo Vu me Chung gui ba con vung bao lu FT24254446910860
10/09/2024 5214.29697		50.000		900840.100924.201939.Nguyen Ngoc Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5189.59898		10.000.000		02009704050910201940202479ZW078224.5989 8.201940.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5388.60523		100.000		020097042209102019392024EOCK828806.6052 3.201940.Chau Dung Neu xin gui chut tam long cho dong bao a
10/09/2024 5218.30212		100.000		652639.100924.201940.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO LU
10/09/2024 5078.60125		50.000		MBVCB.6997295047.dong bao co len.CT tu 0711000293658 LE THI NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.60528		100.000		02009704220910201939202440Z0883384.60528. 201940.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.59906		200.000		020097042209102019402024KZOH531059.5990 6.201920.THAI THI LINH HUE chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.30222		200.000		900291.100924.201940.To Le Quynh Nhu chuyen tien
10/09/2024 5389.60559		500.000		020097041509102019412024NCLj449526.60559.201921.PHAN TONG VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5209.30251		500.000		175012.100924.201941.Chut tam long nho be, mong mn vuot qua bao lu
10/09/2024 5209.29774		800.000		754152.100924.201930.Ho tro dongbao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5240.32123		500.000		MBVCB.6997295129.Gia dinh DUNGYEN ho tro dong bao mien Bac.CT tu 3372001058 BUI THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.30279		5.000.000		752992.100924.201925.DINH THI TUYET Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5214.30287		500.000		365822.100924.201942.NGUYEN THI TRA MY chuyen khoan ung ho mien Bac lu lut FT24254607613904
10/09/2024 5239.32125		100.000		MBVCB.6997306087. chia se nguoi dan lu lut.CT tu 0631000515318 NGUYEN THI TU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.60600		100.000		0200970415091020194320240Ep3449104.60600.201943.cua it long nhieu. Mien Bac co len
10/09/2024 5213.29828		1.000.000		754339.100924.201934.Ung ho vung lu lut
10/09/2024 5388.60605		500.000		020097040509102019432024HGIW078374.60605.201935.Vietcombank:0011001932418:BUI NGOC THANH HUONG ung ho lu quet va sat lo dat do bao Yagi
10/09/2024 5212.30324		200.000		455679.100924.201943.TRAN THI KIEU CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5239.32133		200.000		MBVCB.6997294776.LE PHAN THANH THANH chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0331000454309 LE PHAN THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.30350		100.000		061985.100924.201944.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.61032		50.000		020097042209102019432024W7PJ388049.61032.201944.Van Anh ho tro ba con khac phuc sau bao
10/09/2024 5387.60622		1.000.000		0200970405091020194420241QSE078417.60622.201944.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI hue quang binh ung ho bao lu cho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.29897		25.000		311258.100924.201943.huong ve mien Bac a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.29905		500.000		395598.100924.201934.NGUYEN THI BAO HOANG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5387.61045		200.000		020097041509102019452024heOm449598.6104 5.201945.VO THI THU THAO cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5189.60639		25.000		020097042209102019432024BQMF777717.6063 9.201945.HOANG THANH TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.30377		100.000		754344.100924.201934.LE NGUYEN ANH THI Chuyen tien cuu tro cho nhan dan mien Bac
10/09/2024 5387.61058		500.000		020097042209102019442024HN4W699569.610 58.201945.Gia dinh Dung yen ung ho
10/09/2024 5218.30388		1.000.000		366032.100924.201944.NGUYEN THI THUY AN ung ho cuu tro bao FT24254274850194
10/09/2024 5212.29942		200.000		366198.100924.201944.IBFT Ung ho nguoi dan bao lut
10/09/2024 5217.29951		100.000		174336.100924.201945.Be Minh Khoi chia se voi cac ban nho vung lu lut
10/09/2024 5389.61077		200.000		020097042209102019452024HMQH283056.610 77.201926.Vu Thi Thu la rach it dum la rach nhiều Mong dong bao som binh an
10/09/2024 5213.30419		50.000		852378.100924.201936.PHAM QUANG LAM CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61091		2.000.000		020097040509102019462024VN3M078522.6109 1.201926.Vietcombank:0011001932418:DANG THI HUYEN tai Dai Loan chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5216.29975		2.000.000		366116.100924.201946.Tuan Tep ho tro khac phuc bao lu FT24254700703070
10/09/2024 5213.29992		200.000		755071.100924.201938.NGUYEN THI BINH ung ho dong bao
10/09/2024 5212.29989		500.000		366118.100924.201946.TRAN NGOC HUYEN ung ho dong bao vung lu FT24254487779490
10/09/2024 5017.30445		200.000		573017.100924.201946.Dong gop cuu tro mien Bac bao lu Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.31003		1.000.000		366134.100924.201946.Chia se voi dong bao lu lut FT24254614484211
10/09/2024 5220.30453		200.000		754388.100924.201935.Ung ho dong bao bi lu lut. Chuc mn luon binh an
10/09/2024 5243.32155		500.000		MBVCB.6997294556.NGO THI QUYNH HDV tai HA ung ho dong bao sau bao Yagi.CT tu 1016105306 NGO THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.30410		500.000		754493.100924.201938.NGUYEN THI NGOC HAN Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.60718		500.000		0200970422091020194620247ZL0225351.60718. 201948.DuyHuy ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5387.60729		50.000		0200970422091020194720247QID978884.60729 .201939.TA THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.60723		30.000		020097042209102019472024JV38611064.60723. 201948.DO HOANG GIA HUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.32162		200.000		MBVCB.6997305440.Ung ho dong bao khac phuc sau bao so 3 Yagi, mong mn binh an.CT tu 0501000233983 NGUYEN KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.31066		5.000		901634.100924.201947.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.60739		100.000		020097040509102019482024C5TH078640.6073 9.201948.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.60746		50.000		020097042209102019472024RRMP982006.6074 6.201940..
10/09/2024 5218.30519		200.000		062199.100924.201948.HOANG THI SAU chuyen tien
10/09/2024 5219.30522		50.000		755152.100924.201941.LE THI HONG HUE Chuyen tien
10/09/2024 5217.30525		200.000		855704.100924.202053.UNG HO BAO LUT SO 3-100924-20:19:48 855704
10/09/2024 5220.31082		50.000		505692.100924.201948.PHAM TRAN TRIEU NGAN chuyen tien
10/09/2024 5209.30532		36.000		855689.100924.202053.DINH CONG THANH CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT. CUA IT LONG NHIEU A-100924-20:19:48 855689
10/09/2024 5017.31103		1.000.000		062205.100924.201949.Mong moi thu tot dep va nguoi dan Viet Nam se deu binh an
10/09/2024 5218.31116		50.000		754724.100924.201944.PHUNG HUONG GIANG ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5217.30556		100.000		855741.100924.201949.UNG HO NGUOI DAN KHAC PHUC BAO-100924-20:19:49 855741
10/09/2024 5218.31131		200.000		901694.100924.201948.Chut tam long ung ho vung anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.60776		3.000.000		020097041509102019492024pYqA449693.6077 6.201950.DOAN THI THANH chuyen tien cuu tro lu lut mien Bac mong ba con binh an
10/09/2024 5214.31146		200.000		787588.100924.201949.DANG THI THUY AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.31164		1.000.000		968576.100924.201950.VIETINBANK CK NGUOI GUI THUY QUYNH TRAN MS 1040147758

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.31176		2.000.000		755366.100924.201946.HO KIM NHI Chuyen tien ho tro nguoi dan kho khan lu lut
10/09/2024 5213.31181		200.000		195731.100924.201950.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.31185		500.000		366488.100924.201950.NGUYEN SON TUNG chuyen FT24254214293075
10/09/2024 5215.30602		100.000		455741.100924.201950.TONG THI MY DUNG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5242.32179		500.000		MBVCB.6997316128.Nhom Ca Con ung ho dong bao bi thiet hai bao YaGi.CT tu 1023681248 LE PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.31196		1.000.723		366482.100924.201950.SUBTEAM Dai tieng noi cua ZB1 ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao Yagi FT24254093854087
10/09/2024 5214.30620		100.000		754848.100924.201947.DOAN THI MAI Chuyen tien
10/09/2024 5220.30625		100.000		754541.100924.201939.chung con la hoc sinh gui chut it tam long den dong bao thiet bi hai
10/09/2024 5389.61231		100.000		020097041509102019512024WfCu449280.6123 1.201931.Dong bao mien Nam gop suc ung ho dong bao mien Bac vuot qua con bao
10/09/2024 5240.32183		50.000		MBVCB.6997287148.Chau dang con di hoc nen co it tien gui ung ho dong bao . Mong moi nguoi binh an.CT tu 1031493219 HO CHI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.32184		300.000		MBVCB.6997305376.NGUYEN NHU DUNG Ung ho dong bao lu lut Mien Bac..CT tu 1014627039 NGUYEN NHU DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61243		200.000		020097042209102019512024O2MA540244.612 43.201952.Quyen gop ho tro lu lut. Viet Nam co lennnnnn
10/09/2024 5219.31246		1.000.000		366571.100924.201951.Hung ung ho dong bao mien bac. Mien Bac co len FT24254609633709
10/09/2024 5220.31245		500.000		366541.100924.201951.Ung ho dong bao lu lut FT24254299687915
10/09/2024 5220.31256		1.000.000		258975.100924.201951.Truc tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5387.60843		200.000		020097040509102019522024LN7P078857.60843 .201952.Vietcombank:0011001932418:CHAU KIM THOA chuyen tien
10/09/2024 5213.30689		500.000		195754.100924.201953.Pham Quan-Kim Binh ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5017.31304		10.000		253796.100924.201952.NGUYEN THANH DAT chuyen tien

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.60877		2.000.000		0200970422091020195220242VDR768535.6087 7.201953.HUYNH THI MY PHUONG ung ho dong bao lu lut va bao so 3
10/09/2024 5017.30706		100.000		367300.100924.201953.IBFT Ung ho dong bao MB
10/09/2024 5189.61306		300.000		020097041509102019542024PyWW449326.613 06.201954.NGUYEN TAI THANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.30710		100.000		995717.100924.201954.Ung ho To Quoc, ma GD 248867980
10/09/2024 5390.61307		100.000		0200970422091020195320243YKG852114.6130 7.201954.TO HOANG BACH chuyen tien
10/09/2024 5240.32201		100.000		MBVCB.6997316349.tuan anh quynh tram ung ho lu lut .CT tu 0301000425760 LE TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60228		1.000.000		MBVCB.6997315917.Viet Nam Co Len.CT tu 1047627323 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.32207		100.000		MBVCB.6997307146.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0461000634102 LE THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.30740		200.000		901500.100924.201954.Vu Thi Hai Anh chuyen tien
10/09/2024 5214.30749		200.000		062373.100924.201955.TRAN THI KIM CUC chuyen tien chia se cung dong bao bao Yagi
10/09/2024 5017.31375		300.000		146109.100924.201954.CAU MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5214.30754		200.000		755462.100924.201948.Me CuPi mong mien Bac vuot qua kho khan nay, Co len.....
10/09/2024 5216.30760		100.000		754822.100924.201946.NGUYEN TAN VU Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.61379		1.000.000		0200970422091020195520242241466294.61379. 201936.CUU TRO DONG BAO VUNG BAO LU
10/09/2024 5189.61385		20.000		020097042209102019552024W7B9239209.6138 5.201956.chai do
10/09/2024 5389.60956		50.000		0200970422091020195520241KWJ264996.6095 6.201956.Giup dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5216.30778		200.000		902019.100924.201955.Nguyen Thi Xoan chuyen tien
10/09/2024 5214.31402		200.000		754958.100924.201950.DO THI MINH PHUONG Chuyen tien ung ho lu
10/09/2024 5217.30789		100.000		016346.100924.201956.Ung ho bao lu jagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.32220		100.000		MBVCB.6997288035.kt PerfecT ung ho cho cac tinh bi bao lu.CT tu 1017414639 QUACH THI VAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.60976		100.000		020097042209102019562024JYTP373298.60976 .201957.Ung ho khac phuc thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5389.60982		200.000		020097040509102019572024DJ79079122.60982. 201957.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HUONG chuyen tien ung ho dong bao sau bao
10/09/2024 5217.31427		100.000		062416.100924.201957.Ung ho cuu tro thien tai Mien Bac
10/09/2024 5017.30805		150.000		366643.100924.201952.NGUYEN THI BANG LINH chuyen FT24254641210602
10/09/2024 5389.61429		100.000		020097042209102019562024Q104591457.61429. 201949.ung ho cuu tro vung nui phia bac
10/09/2024 5215.30824		100.000		366690.100924.201952.CHU THI HUYEN ung ho cac vung lu lut mien Bac FT24254162408981
10/09/2024 5220.30841		100.000		902112.100924.201958.Duong Thi Kim Lien chuyen tien
10/09/2024 5214.30890		111.111		755650.100924.201952.TRAN THI PHUONG THAO Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.61486		1.000.000		020097042209102019582024EU4K980639.6148 6.201939.DINH DOAN LUC chuyen tien
10/09/2024 5239.32243		200.000		MBVCB.6997315387.LY THI QUYNH THO chuyen tien.CT tu 0181003589746 LY THI QUYNH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.62052		100.000		020097041509102020002024aOYk449455.62052 .201951.NGUYEN THI XUAN Chuyen tien
10/09/2024 5212.30912		500.000		367061.100924.201957.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho cuu tro bao lu FT24254785809058
10/09/2024 5220.31576		20.000		367006.100924.201956.TRAN TUAN ANH ung ho khac phuc bao lu FT24254587415678
10/09/2024 5239.32244		50.000		MBVCB.6997307301.ung ho mien Bac.CT tu 9898210267 PHAM VAN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31601		100.000		756166.100924.201955.NGUYEN TAN QUOC KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5209.31614		10.000.000		856023.100924.202110.CONG TY DU HOC G7 EDUCATION UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-20:20:00 856023

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.30940		100.000		755460.100924.201948.PHAN DIEM KIEU MY Chuyen tien
10/09/2024 5214.30955		50.000		367239.100924.201959.VU CHAU BANG chuyen FT24254872555308
10/09/2024 5242.32252		500.000		MBVCB.6997307991.NGO QUOC HOANG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004435986 NGO QUOC HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.31656		500.000		754981.100924.201950.Tam long nho xin nho gui toi dong bao lu lut
10/09/2024 5017.31627		500.000		995732.100924.202000.NGUYEN THI TO UYEN chuyen tien ung ho bao lu Viet Nam co len, ma GD 248868019
10/09/2024 5241.32257		200.000		MBVCB.6997317286.PHAM HOANG ANH chuyen tien.CT tu 0021001169943 PHAM HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.32256		300.000		MBVCB.6997317085.giup do ba con vung lu.CT tu 1026456440 NGUYEN VIET HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.61584		200.000		020097041509102020022024wdg8449489.61584 .201942.TA THI HAI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5387.62104		10.000.000		020097040509102020022024MYVY079431.6210 4.202002.Vietcombank:0011001932418:Gia Dinh Nguyen Thanh Nhut Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.61588		50.000		020097042209102020012024EURY473791.6158 8.202002.LE THI MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.32017		1.500.000		013715.100924.202002.66529821805 TRAN GIA BAO chuyen tien qua MoMo CHUYEN TIEN OQCH10413478 a4088894 f75a 4378 9f24 50cf7ff3
10/09/2024 5017.31755		200.000		755517.100924.201949.NGUYEN THI BICH LIEN Chuyen tien
10/09/2024 5189.62133		100.000		020097042209102020032024ARJK817622.6213 3.202004.NGUYEN TU CUONG chuyen tien ho tro dong bao lu lut chuc moi nguoi may man vuot qua giai doan kho khan nay xin cam on
10/09/2024 5245.32270		500.000		MBVCB.6997308372.NGUYEN THI TU OANH chuyen tien.CT tu 0301000347957 NGUYEN THI TU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61642		35.000		020097040509102020042024TPKV079540.6164 2.201944.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N KIM PHUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.32272		200.000		MBVCB.6997308371.Ung ho cac tinh bi bao lu Yagi.CT tu 9878880599 TRAC MY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.32271		100.000		MBVCB.6997307520.NGO HONG CAT PHUONG ung ho bao lu mien Bac.CT tu 0041000337540 NGO HONG CAT PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60312		150.000		MBVCB.6997307574.TRAN HUU HUYEN chuyen tien.CT tu 9865845229 TRAN HUU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.31774		50.000.000		367501.100924.202003.Jun Vu va FC Jun Vu quyen gop ho tro dong bao bi anh huong boi thien tai FT24254648090355
10/09/2024 5387.62153		500.000		020097042209102020032024T149224140.62153. 202004.PHAM HONG TUOI chuyen tien
10/09/2024 5387.62164		1.000.000		020097042209102020042024VG4C601153.62164 .202005.Ung Ho Bao So 3
10/09/2024 5388.62165		100.000		020097042209102020042024NV2M800705.6216 5.202005.dong bao Viet Nam co len
10/09/2024 5388.62167		100.000		020097041509102020052024fKh7450542.62167. 202005.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5245.32280		200.000		MBVCB.6997306822.DANG THI NGOC YEN UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC THIEN TAL.CT tu 1027367830 DANG THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.32281		200.000		MBVCB.6997317612.ung ho dong bao sau bao lu.CT tu 0281000508173 VU THI TAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62176		1.000.000		020097040509102020052024KADX079608.621 76.201957.Vietcombank:0011001932418:LE THI TUYET NHUNG chuyen tien ho tro thiet hai bao
10/09/2024 5218.31829		1.000.000		367589.100924.202005.NGUYEN THU HA chuyen gui dong bao lu .phu tho FT24254808673292
10/09/2024 5212.31833		500.000		367597.100924.202005.TRAN HONG NHUNG ung ho dong bao lu lut FT24254874881552
10/09/2024 5215.31835		10.000		254936.100924.202005.ung ho nguoi dan bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5244.32284		200.000		MBVCB.6997317695.PHAN THI THUY HANG ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0111000182140 PHAN THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.31853		100.000		367632.100924.202005.DAM THI LAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do mua lu gay ra FT24254687607391
10/09/2024 5189.62186		100.000		020097041509102020062024uc90450566.62186. 201946.NGUYEN DINH VINH ung ho dong bao
10/09/2024 5189.61714		20.000		02009704220910202005202414VS591967.61714. 201946.DANG KHOA LAM chuyen tien
10/09/2024 5219.32090		100.000		755864.100924.201957.mong dong bao duoc binh an
10/09/2024 5389.62202		200.000		020097042209102020052024ML8B284615.6220 2.202006.UNG HO KHAC PHUC THIEN TAI LU LUT
10/09/2024 5161.98673		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3495430686826496.20240910.Remit Ung ho cac tinh bi bao lu 1833495430686826496
10/09/2024 5078.60326		200.000		MBVCB.6997295002.DOAN VAN VIET chuyen tien.CT tu 9985455145 DOAN VAN VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.32103		100.000		755508.100924.201949.HO NHU TRUC Chuyen tien
10/09/2024 5215.31879		46.000		366930.100924.202006.IBFT NGUYEN MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5189.61720		500.000		020097041509102020062024j4P7450572.61720. 201958.quang thanh ung ho ba con vuot qua bao lu yagi
10/09/2024 5215.31871		500.000		755946.100924.201959.ANH NGUYET Ung Ho ba con mien Bac
10/09/2024 5220.31899		5.000		014050.100924.202006.NGUYEN QUOC HOANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5390.61736		50.000		020097042209102020062024AUW6593992.617 36.202007.Ung ho dong bao bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5189.62218		1.000.000		020097042209102020062024CLYP671350.62218 .202007.BUI THI NHU THUY chuyen tien
10/09/2024 5389.61748		100.000		0200970422091020200620243EKS316968.61748 .201947.NGUYEN THI HUA chuyen tien
10/09/2024 5239.32294		300.000		MBVCB.6997317400.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA DO CON BAO SO 3.CT tu 1012415500 PHAN THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.31927		100.000		367735.100924.202006.CO THI BICH LOAN chuyen FT24254531183762
10/09/2024 5017.31947		1.000.000		367756.100924.202007.NGUYEN VAN TUAN ung ho dong bao lu lut FT24254068700825

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.61770		200.000		020097042209102020072024CWJL219027.6177 0.202008.VUONG SY THI HOA ho tro MB do thien tai
10/09/2024 5209.32191		50.000		174520.100924.202008.Nguyen Thi Thuy Hien chuyen tien
10/09/2024 5214.33001		300.000		367845.100924.202008.BUI THI LOC ung ho dong bao bao lu . FT24254619456636
10/09/2024 5214.33005		150.000		902592.100924.202008.H WOI chuyen tien ho tro khac phuc bao so 3 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5389.61789		200.000		020097042209102020082024CL1N636218.61789 .202009.Pham Gia Khuong ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5239.32307		500.000		MBVCB.6997317879.ung ho nhan dan cac tinh mien Bac chong bao.CT tu 0301000418928 HOANG PHAN HA THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.33032		500.000		367663.100924.202009.IBFT DOAN THI LAN ANH quyen gop mong moi nguoi cung vuot qua
10/09/2024 5214.32208		100.000		367904.100924.202008.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi FT24254070000520
10/09/2024 5220.33054		100.000		787724.100924.202009.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.33059		50.000		757106.100924.202003.Congg chuyen tien
10/09/2024 5387.61845		200.000		020097041509102020102024YDnV450673.6184 5.202010.mong ba con som on dinh cs
10/09/2024 5388.61848		200.000		020097042209102020092024NS12113699.61848 .202010.chau ung ho dong bao a
10/09/2024 5244.32315		100.000		MBVCB.6997308893.CHIA SE CUNG DONG BAO.CT tu 0581000772130 PHAN THI YEN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.33082		100.000		756605.100924.202006.ung ho bao yagi
10/09/2024 5390.61858		200.000		020097042209102020102024NGXY221517.6185 8.201951.LE DINH HUNG chuyen tien chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5214.33100		50.000		757187.100924.202005.con la sinh vien nen chi co 1 chut it thoi a, mong anh, chi, co, chu thong cam cho con a
10/09/2024 5212.33137		250.000		367724.100924.202011.IBFT .
10/09/2024 5017.33152		20.000		495143.100924.202011.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.33159		15.000		014511.100924.202012.LE QUOC AN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.32313		50.000		903310.100924.202012.Nguyen Nhu Y chuyen tien
10/09/2024 5215.33166		200.000		662422.100924.202012.em xin gop mot it ho tro dong bao a . cam on a
10/09/2024 5189.61910		500.000		020097042209102020122024TFG3643993.61910 .202013.DOAN THI BAO TRANG chuyen tien
10/09/2024 5220.33176		2.000.000		757179.100924.202005.Ung ho dong bao do con bao yagi
10/09/2024 5241.32333		200.000		MBVCB.6997307556.HUYNH THI THUY HANG Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1027418201 HUYNH THI THUY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61922		200.000		020097042209102020122024KN38872739.61922 .202013.Viet Nam co len
10/09/2024 5390.62356		500.000		020097041509102020132024wVx3450730.62356 .202013.ung ho lu lut
10/09/2024 5243.32334		200.000		MBVCB.6997308951.NGUYEN THI UYEN chuyen tien.CT tu 0711000297998 NGUYEN THI UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.32335		100.000		MBVCB.6997318448.VIET NAM CO LEN.CT tu 0061001139846 LE NGUYEN DA THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.32343		100.000		756632.100924.202007.PHAN THE VU Chuyen tien
10/09/2024 5387.62380		5.000.000		020097042209102020132024OU8I478173.62380 .202014.chau Do Kim Khoi mong ba con mau vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.62382		200.000		020097040509102020142024ZBPB080107.62382 .202014.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5219.32349		100.000		903832.100924.202013.PA ung ho cuu tro bao
10/09/2024 5388.62390		200.000		020097042209102020132024H1NJ919953.62390 .202014.hg glinh kvy ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5244.32342		121.204		MBVCB.6997308746.Ung ho dong bao vuot qua thien tai.CT tu 1028329717 LE KHANH BOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.61965		100.000		0200970415091020201420247h7X450250.61965 .202014.NGUYEN THI TUOI ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.32343		200.000		MBVCB.6997308614.LAM THANH TOAN chuyen tien cuu tro bao.CT tu 1012794862 LAM THANH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.32342		2.000.000		MBVCB.6997318729.TRAN THI THANH NHI chuyen tien.CT tu 1043002674 TRAN THI THANH NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.61977		200.000		020097042209102020132024PM85615685.6197 7.201954.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5388.61970		500.000		020097040509102020152024TYX7080142.6197 0.202015.Vietcombank:0011001932418:DUON G THI ANH VAN chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5390.61973		100.000		020097042209102020142024EDF2463524.61973 .202006.NGUYEN THI MY LINH ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5244.32347		200.000		MBVCB.6997300099.TrangNTH ung ho dong bao lu lut.CT tu 1025242849 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32367		500.000		014740.100924.202014.Ung ho tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.33245		500.000		368307.100924.202014.Vn co len FT24254772523930
10/09/2024 5387.63001		100.000		020097042209102020142024VFG149548.63001 .202015.LUONG NGUYEN QUOC THINH chuyen tien
10/09/2024 5212.32379		600.000		505996.100924.202014.TRAN DONG Ho tro ba con mien bac
10/09/2024 5189.62418		1.000.000		020097042209102020152024UGYJ592769.62418 .202016.PHAM QUYNH TRANG ung ho thien tai bao lu lut
10/09/2024 5390.63009		500.000		020097040509102020162024M9JN080200.6300 9.202007.Vietcombank:0011001932418:Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.33257		500.000		368318.100924.202014.LUU VU HUYEN TRANG chia se voi dong bao lu lut FT24254892614294
10/09/2024 5217.33259		100.000		756661.100924.202007.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.63024		100.000		020097042209102020152024307U672511.63024. 202007.NGUYEN THI THUY chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5214.32423		100.000		756728.100924.202009.DAO HAI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5217.33294		200.000		757083.100924.202003.ung ho ba con qua con bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.32357		500.000		MBVCB.6997309658.mien Trung ung ho dong bao Mien Bac .CT tu 9397169912 DANG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.32458		3.577		969366.100924.202016.Tat Vinh xin ung ho mien bac trong giai doan kho khan nay
10/09/2024 5216.32366		200.000		573133.100924.202014.Sent by Le Tan Tien from my Timo
10/09/2024 5189.61943		20.000		0200970415091020201420249g1y450748.61943.201953.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.32464		500.000		367483.100924.202016.IBFT LE HUYNH NHU ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.32359		500.000		MBVCB.6997309576.Ung ho dong bao bi anh huong bao yagi. Mong moi nguoi binh an.CT tu 0491000190362 TRAN THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.63076		10.000.000		020097042209102020172024K7FE987850.63076.202018.CAN BO NHAN VIEN CTY TBYT NGUYET CAT UNG HO BA CON LU LUT
10/09/2024 5078.60412		100.000		MBVCB.6997316181.Ung ho dong bao Mien Bac sau bao so 3 Yagi.CT tu 0061001132132 BIEN THI BAO TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63091		50.000		020097041509102020182024Ri3J450839.63091.202018.LE THI KIM THI chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5189.63082		100.000		0200970422091020201720242NLR161218.63082.201957.tuyentuyen ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.62473		500.000		020097040509102020182024TABP080335.62473.202018.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI KIEU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5214.33392		100.000		308005.100924.202015.Mong tat ca moi nguoi dan VN binh an.
10/09/2024 5213.32505		100.000		856436.100924.202122.DOAN MANH LONG chuyen khoan-100924-20:20:17 856436
10/09/2024 5219.32509		200.000		196090.100924.202017.Ung ho mien Bac than yeu
10/09/2024 5242.32368		50.000		MBVCB.6997317785.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1031760520 BUI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.32512		1.000.000		757198.100924.202006.Mot chut tam long nho chia se dan vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.32517		1.000.000		640553.100924.202015.PHAN NGOC PHUONG LINH CHIA SE DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5218.33424		200.000		757277.100924.202008.NGUYEN MINH TAM Chuyen tien
10/09/2024 5243.32373		200.000		MBVCB.6997308633.LAM HAN DUONG thanh tam ung ho dong bao lu lut do bao Yagi.CT tu 1016835049 LAM HAN DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62500		200.000		0200970422091020201820246KAA554920.6250 0.202019.co len Viet Nam
10/09/2024 5389.62508		1.000.000		020097041509102020192024vfsO450865.62508. 202011.DUONG DUC CONG gop 1 phan nho giup ba con vung lu
10/09/2024 5241.32378		100.000		MBVCB.6997309422.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 9838700848 PHAM THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.33472		1.000.000		175365.100924.202020.Ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5212.33485		200.000		856482.100924.202021.BUI THI THAM CHUYEN KHOAN UH BAO YAGI-100924-20:20:20 856482
10/09/2024 5214.33495		100.000		904692.100924.202019.Bui Pham Que Tram chuyen tien ung ho ho tro mien Bac
10/09/2024 5387.63181		100.000		020097042209102020202024F896949091.63181. 202021.TRAN VAN PHONG chuyen tien
10/09/2024 5388.63185		15.000		0200970415091020202120246hmM450398.6318 5.202013.DOAN DUC CHINH chuyen tien
10/09/2024 5214.33508		200.000		856484.100924.202021.NTTD UNG HO DONG BAO BI THIET HAI SAU BAO YAGI-100924-20:20:21 856484
10/09/2024 5239.32392		300.000		MBVCB.6997309431.Ai Phuong ung ho dong bao bi thiet hai do bao.CT tu 0161001644824 NGUYEN DIEU AI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32608		200.000		904761.100924.202021.PHAN VAN ANH giup do dong bao bi anh huong bao - lu
10/09/2024 5389.63204		300.000		020097042209102020202024EH7S676300.63204 .202022.Tran Minh Dang ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5388.63208		200.000		0200970422091020202120245396461631.63208. 202002.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5217.33545		100.000		100729.100924.202016.DUONG THI KIM OANH UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI SO 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.63216		100.000		020097042209102020212024HJT8211715.63216 .202022.Ung ho dong bao
10/09/2024 5387.63229		400.000		020097042209102020222024TQI3296183.63229. 202023.MBON THI ung ho cuu tro
10/09/2024 5209.33570		300.000		368632.100924.202017.ung ho dong bao cuu tro FT24254525619200
10/09/2024 5218.32649		200.000		757735.100924.202021.Mien Bac manh me len nheeee
10/09/2024 5389.63242		100.000		020097042209102020222024SVS0320215.63242 .202014.PHAM TRUC GIAO chuyen tien
10/09/2024 5219.32647		10.000		256573.100924.202021.DAM QUOC ANH chuyen tien ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5209.32658		200.000		368742.100924.202018.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24254276010772
10/09/2024 5244.32400		200.000		MBVCB.6997308711.DANG THI LAN chuyen tien ung ho ba con vung lu .CT tu 0281000301507 DANG THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63255		500.000		02009704220910202022202447T6621713.63255. 202023.LE THI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.33647		333.333		368749.100924.202019.ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254719448008
10/09/2024 5219.33645		100.000		368804.100924.202019.Ung ho dong bao vung lu lut FT24254271908935
10/09/2024 5216.32688		50.000		368739.100924.202018.HOANG THU HA ung ho lu lut FT24254228757498
10/09/2024 5219.33651		300.000		756994.100924.202015.TRAN HAI LONG Chuyen tien
10/09/2024 5219.33676		200.000		250676.100924.202021.66529826972 0945709524 Mong moi nguoi se that binh an
10/09/2024 5217.33693		500.000		017803.100924.202024.MAIKA
10/09/2024 5078.60460		500.000		MBVCB.6997310384.Ung ho cuu tro lu lut cac tinh mien Bac. Mien Bac oi co len huhu.CT tu 0031000155180 NGUYEN THI NGOC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62636		200.000		020097041509102020252024vmpl450472.62636. 202025.NGUYEN THI HONG ho tro thien tai lu lut mien bac
10/09/2024 5241.32413		200.000		MBVCB.6997310428.DANG THI NGOC HIEU chuyen tien.CT tu 0041000306630 DANG THI NGOC HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.62638		200.000		020097042209102020242024DNSB352478.6263 8.202017.Mong mn bình an
10/09/2024 5017.32745		100.000		757671.100924.202019.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.32415		100.000		MBVCB.6997319654.LE THU HANG chuyen tien.CT tu 1023286367 LE THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.33755		200.000		757684.100924.202019.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5219.33763		200.000		969682.100924.202025.66529826506-090149137 5-Ho tro dong bao chong lu
10/09/2024 5189.63336		200.000		020097042209102020252024TQSR800526.6333 6.202026.VU THI THANH NGA xin gop mot phan nho be chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5017.32793		300.000		640597.100924.202024.ung ho mien bac TT bao lut
10/09/2024 5243.32421		200.000		MBVCB.6997319462.UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU.CT tu 0851000028015 VO THI THANH GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63387		1.000.000		020097042209102020262024E4ZL369334.63387 .202027.ca nhan em la 1 nguoi dan ha tinh ung ho dong bao mien bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.62682		200.000		0200970415091020202720247xSP451027.62682. 202007.NGUYEN THANH NGAN chuyen tien ung ho nhan dan bi anh huong bao Yagi va lu lut
10/09/2024 5390.63389		500.000		020097042209102020262024JIM9262343.63389. 202027.Hoang Nguyen Hai Hoang Cat Nghi Ngo Thi Nhu Y Ngo Van Ut Nguyen Thi Hoa Hoang Thanh Thao Nguyen Thi Hong ung ho dong bao VN
10/09/2024 5215.33832		100.000		969749.100924.202027.66529824900-096782912 0-VO THI NGOC MY ung ho DONG BAO lu lut
10/09/2024 5220.32840		500.000		757752.100924.202021.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.62698		29.000		0200970422091020202720240ZPU432897.62698 .202028.Ho huu le minh
10/09/2024 5388.63432		200.000		020097042209102020272024UVQW938298.634 32.202019.Mot nguoi con cua VN gop phan nho xiu giup dong bao vuot qua bao yagi
10/09/2024 5219.33860		100.000		369329.100924.202027.xin gui toi dong bao FT24254992888633
10/09/2024 5215.33868		500.000		369364.100924.202027.HOANG VU HAI FT24254935101463
10/09/2024 5213.32856		300.000		196617.100924.202028.Ung ho dong bao sau bao yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.32863		200.000		369405.100924.202028.Ung ho dong bao bi thien tai mien bac FT24254206911075
10/09/2024 5017.33885		12.000.000		589804.100924.202019.T1 RYU KERIA MINSEOK VA NGUOI HAM MO TAI VIET NAM UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5388.62727		50.000		020097042209102020282024FV0S420369.62727 .202029.TONG VIET HONG ung ho
10/09/2024 5243.32441		500.000		MBVCB.6997319838.UNG HO CAC TINH BI BAO LU.CT tu 0371000429560 TRAN THI CAM THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63484		100.000		020097041509102020292024MHFk451588.6348 4.202029.Ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5215.32883		1.000.000		369444.100924.202029.Ung ho dong bao FT24254274440270
10/09/2024 5213.32881		200.000		369437.100924.202029.Tien ung ho dong bao lu lut bao YAGI FT24254700706319
10/09/2024 5219.33914		100.000		856674.100924.202027.TOI YEU MIEN BAC-100924-20:20:28 856674
10/09/2024 5388.63502		100.000		020097042209102020292024OGLZ347004.6350 2.202009.Chau Ng Van Duc ung ho dong bao dang gap thien tai a
10/09/2024 5390.63506		35.000		020097042209102020292024118B376490.63506. 202010.TRAN CHUNG DUC chuyen tien
10/09/2024 5212.32905		200.000		369474.100924.202029.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen mong dong bao binh an FT24254004410139
10/09/2024 5387.62741		200.000		020097042209102020292024SZJO563100.62741 .202021.LE LAN TUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5017.33956		100.000		018858.100924.202030.Kimquyen.ung.ho.bao luc
10/09/2024 5189.63519		500.000		020097041509102020312024kC5G451615.63519 .202031.TRAN THI BICH THUY chuyen tien ho tro bao lu mien bac
10/09/2024 5389.62767		20.000		020097042209102020302024HU42832094.62767 .202031.PHAM KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5213.33980		300.000		758371.100924.202025.ung ho nguoi dan vuot thien tai
10/09/2024 5215.32935		200.000		369457.100924.202029.Ung ho lu lut bao Yagi FT24254976018721
10/09/2024 5388.63532		1.000.000		020097041509102020312024YnZn451633.63532 .202031.NGUYEN THI CAM NGUYEN ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5390.63536		100.000		020097041509102020312024IMS2451130.63536 .202031.NGO MY NGAN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.33994		50.000		369538.100924.202030.NGUYEN THI KHANH NGOC chuyen FT24254517940556
10/09/2024 5209.34010		41.582		063341.100924.202031.NGUYEN QUANG HA chuyen tien
10/09/2024 5215.34016		200.000		905193.100924.202031.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.63552		100.000		020097042209102020312024GHK9243492.6355 2.202032.NGUYEN MINH THUY ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5217.34032		200.000		063364.100924.202032.DANG NGOC HUE ung ho mien bac chong bao lu
10/09/2024 5387.62786		100.000		020097040509102020312024PF7O081096.62786 .202032.Vietcombank:0011001932418:QUACH THIEN HOA ung ho dong bao qua con bao yagi
10/09/2024 5241.32458		100.000		MBVCB.6997310570.fan Gerdnang ho dong bao do bao Yagi.CT tu 0061001009762 PHAM NGUYEN NHAT TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32460		10.000.000		MBVCB.6997319646.gia dinh cu Thinh yenphu ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011002712668 NGO DANG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.62799		50.000		020097041509102020322024p07j451160.62799. 202032.PHAM THI LAN ho tro dong bao trong con bao so 3
10/09/2024 5209.32977		10.000		257443.100924.202031.PHAM NGOC PHUC ung ho dong bao bi anh huong boi lu
10/09/2024 5220.34069		100.000		016355.100924.202032.NGO DANG HANH chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5389.62806		200.000		020097041509102020322024A2Pb451168.62806 .202033.Kim Quynh-Huu Lam tai DaNang chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5239.32465		100.000		MBVCB.6997311318.ung ho dong bao sau con bao yagi. Mong moi nguoi binh an..CT tu 1014355916 PHAM NGUYEN NHAT SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.34119		200.000		758342.100924.202024.LE THI KIM THANH Chuyen tien
10/09/2024 5217.34126		100.000		758478.100924.202027.Ung ho dong bao vung lu YB LC
10/09/2024 5213.35016		600.000		369732.100924.202032.chau Phong An Tien ung ho ba con vung lu lut FT24254885634650

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.32475		1.000.000		MBVCB.6997311161.NGUYEN THI UYEN chuyen tien.CT tu 0481000920204 NGUYEN THI UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.32475		200.000		MBVCB.6997311511.PHAM THI THANH HANG chuyen tien ung ho khac phuc thien tai.CT tu 1021991607 PHAM THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.62860		100.000		020097042209102020332024ES4R875529.62860 .202034.HOANG VAN LOC chuyen tien ho tro sau bao
10/09/2024 5387.62858		200.000		020097040509102020342024QMS4081228.6285 8.202034.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI CA NU UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5387.62866		50.000		020097042209102020342024JVF1298277.62866. 202014.Chau chua lam ra tien nen chau chi gui duoc nhieu day thoi a chuc moi nguoi that nhieu suc khoe may man a.
10/09/2024 5244.32476		100.000		MBVCB.6997319903.NGUYEN THI HUYNH NHU chuyen tien cuu tro dong bao cac tinh bi anh huong do bao Yagi.CT tu 1035341067 NGUYEN THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.32478		100.000		MBVCB.6997319675.CHUC MOI NGUOI BINH AN.CT tu 1040413430 NGUYEN THI HONG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34146		100.000		369797.100924.202033.TRAN THI HUONG chuyen ung ho bao lu mien Bac. Mong moi nguoi binh an FT24254239950979
10/09/2024 5209.35037		1.000.000		063432.100924.202034.NGUYEN TAN DAT ung ho khac phuc bao lu so 3 Yagi
10/09/2024 5388.62875		500.000		020097041509102020352024MgC6451719.6287 5.202035.gop suc cung dong bao mien bac vuot qa thien tai
10/09/2024 5189.62876		200.000		020097042209102020342024IGGE885044.62876. 202027.Chung tay vi Dong Bao chong lu
10/09/2024 5217.35055		300.000		905351.100924.202034.Bui Van Son gui ung ho dong bao cac tinh mien Bac bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5241.32484		100.000		MBVCB.6997320092.LE TU MY chuyen tien.CT tu 1047682674 LE TU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34188		500.000		856809.100924.202037.EM GON UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-20:20:35 856809

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.35080		500.000		174765.100924.202034.Xin chia se cung dong bao bi lu lut o Mien Bac
10/09/2024 5214.34223		200.000		368668.100924.202035.IBFT gia dinh Tom-Bon-Mit ung ho lu lut
10/09/2024 5214.34228		100.000		369879.100924.202034.MIEN BAC CO LEN - VIET NAM CO LEN FT24254335058881
10/09/2024 5209.35111		4.000.000		369943.100924.202035.Ung ho dong bao FT24254206911551
10/09/2024 5243.32492		5.000		MBVCB.6997310817.DO THI THAO VI chuyen tien chuc moi nguoi luon binh an .CT tu 1041655088 DO THI THAO VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.35113		500.000		369928.100924.202035.LE THI BINH yeu Viet Nam FT24254455091074
10/09/2024 5212.34242		405.976		662482.100924.202036.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5243.32496		100.000		MBVCB.6997293179.HOANG DANG HONG NGOC chuyen tien.CT tu 0441000726067 HOANG DANG HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.34281		1.000.000		368177.100924.202037.IBFT Ung ho dong bao mien trung
10/09/2024 5219.34280		500.000		970069.100924.202037.66528878381-093480934 0-ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.62920		1.000.000		020097042209102020362024ZMBK134707.629 20.202037.PHAM THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.63738		1.000.000		020097042209102020372024S6D3932398.63738 .202018.LE THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5239.32503		1.000.000		MBVCB.6997310057.Ung ho dong bao mien Bac..CT tu 0531000290985 MAI NGUYEN THUC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.34323		680.000		370092.100924.202037.CLB Buiguitar ung ho ba con gap nan FT24254403538235
10/09/2024 5078.60568		20.000		MBVCB.6997311857.UNG HO BA CON VUOT QUA CON BAO YAGI.CT tu 1026165304 VO THI KIM QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.35168		200.000		369221.100924.202038.IBFT HUYNH NHU Y Chung tay vi mien Bac than yeu
10/09/2024 5389.62938		50.000		0200970422091020203720240VYI945891.62938. 202038.nguyen van khoa ho tro khac phuc sau bao
10/09/2024 5216.35176		500.000		787836.100924.202037.Ung ho nhan dan mua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.62943		32.684		020097042209102020382024RNOC516719.6294 3.202039.mot chut it nho be a
10/09/2024 5218.34356		1.000.000		758472.100924.202027.mien bac co len
10/09/2024 5242.32510		100.000		MBVCB.6997310900.NGUYEN THI THAO chuyen tien ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1018843416 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.35193		500.000		856922.100924.202038.GIA DINH SUNNY UNG HO CUU TRO THIEN TAI LU LUT-100924-20:20:39 856922
10/09/2024 5220.34372		200.000		970205.100924.202039.66529273770-039456552 4-LE ANH KIEU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.34371		500.000		063528.100924.202039.Nguyen Thi My Duyen ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5214.34384		200.000		250800.100924.202036.66529218393 0826171103 NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.32515		1.000.000		MBVCB.6997318891.TSE ung ho dong bao lu.CT tu 9846073669 LE PHU HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35220		500.000		063564.100924.202040.Lalaloan ung ho mien bac
10/09/2024 5216.34419		200.000		368422.100924.202040.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.35229		500.000		103521.100924.202034.chia se voi dong bao bi lu lut som vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.62983		50.000		02009704220910202039202490N5475057.62983. 202040.PHAM NHAT ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.63812		200.000		020097042209102020402024NJIU502041.63812. 202041.Cau cho Dong Bao binh an
10/09/2024 5243.32524		200.000		MBVCB.6997311437.chau trung gui ung ho thien tai mien bac.CT tu 9833559879 PHAM VAN TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.34463		200.000		758717.100924.202033.ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5214.34475		200.000		370284.100924.202039.NGUYEN THI HONG THUY chuyen ung ho ba con mien bac mong ba con binh an nhe giu gin suc khoe nhe FT24254817056535
10/09/2024 5213.35268		2.000.000		196927.100924.202041.Ung ho ba con bi anh huong cua bao
10/09/2024 5387.63847		200.000		0200970415091020204120248hNZ451833.63847 .202042.TRINH XUAN TUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.35271		1.000.000		175552.100924.202041.Le Thi Nguyen ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5387.63844		500.000		0200970422091020204020242UBY748121.6384 4.202041.Ung ho dong bao mien bac vuot qua bao YAGI
10/09/2024 5387.63857		300.000		020097042209102020412024CDRQ356091.6385 7.202042.DINH THI HUONG chung tay khac phuc bao YAGY
10/09/2024 5017.35281		300.000		758818.100924.202036.LUU THI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5245.32539		200.000		MBVCB.6997308779.NGUYEN THI HOAI THUONG chuyen tien.CT tu 0181003456944 NGUYEN THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.34583		500.000		906732.100924.202042.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5189.63910		100.000		020097042209102020422024S6GP373855.63910 .202043.DANG THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.32542		5.000.000		MBVCB.6997320724.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1042856231 DOAN VAN HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.34600		2.000.000		370394.100924.202040.NGUYEN VIET HA ung ho dong bao FT24254093830712
10/09/2024 5220.34607		500.000		370424.100924.202040.MACH BUU HANG chong lu lut FT24254214795498
10/09/2024 5215.35344		200.000		370404.100924.202040.LE DUY AN chuyen FT24254285001159
10/09/2024 5387.63930		100.000		020097042209102020432024JTCQ606037.63930 .202035.Nguyen Hoang Tu ung ho dong bao MB
10/09/2024 5078.60623		100.000		MBVCB.6997312486.ung ho khac phuc chong bao, chong lu.CT tu 9336917103 TRUONG PHAM KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60628		500.000		MBVCB.6997312835.giup do dong bao dang bi anh huong do bao so 3 va lu lut.CT tu 0901000133505 NGUYEN THI HONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.32557		1.000.000		MBVCB.6997321894.DUONG THUY DUONG chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0421000469405 DUONG THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.32557		1.000.000		MBVCB.6997312147.PHUNG VAN LONG chuyen tien.CT tu 1020905805 PHUNG VAN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63980		200.000		020097041509102020452024kZUO451916.6398 0.202045.TRUONG THI HUONG dong gop phan nho be toi vung bao lut mien Bac ruot thit
10/09/2024 5389.63983		300.000		020097042209102020442024IP3V198586.63983. 202046.ung ho dong bao ta khac phuc hau qua do con bao so 3
10/09/2024 5213.34661		500.000		197049.100924.202045.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.63986		500.000		020097042209102020452024ZJBW173873.6398 6.202025.ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5220.34687		300.000		175605.100924.202045.Pham Thi Van Anh chia se voi dong bao bi bao lut. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.35419		500.000		370632.100924.202043.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254885635380
10/09/2024 5387.64118		50.000		020097042209102020452024WCTF958294.6411 8.202046.DO HOANG PHUONG THAO chuyen tien du khong nhieu nhung day la tam long cua toi 1 nguoi Viet Nam
10/09/2024 5216.34698		300.000		370608.100924.202043.TRAN TUAN DAT ung ho dong bao bao lu FT24254818182994
10/09/2024 5189.65013		100.000		0200970422091020204520240SEX355587.65013 .202046.LE VU HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5213.34716		200.000		653690.100924.202045.YEN VY CHIA SE CHUT IT TAM LONG VOI DONG BAO BI LU LUT
10/09/2024 5214.35454		1.000.000		857125.100924.202047.DANG HUU THANH CHUYEN KHOAN-100924-20:20:46 857125
10/09/2024 5244.32570		500.000		MBVCB.6997312192.VU THI TRANG chuyen tien ung ho khac phuc hau quar bao so 3 bao yagi.CT tu 1028198687 VU THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34793		1.000.000		857132.100924.202131.NGO QUYNH ANH chuyen khoan-100924-20:20:47 857132
10/09/2024 5017.34801		1.000.000		759579.100924.202041.HOANG THI HONG Chuyen tien ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5219.34790		200.000		368899.100924.202047.IBFT giup do ba con mien Bac
10/09/2024 5390.65075		5.000.000		020097042209102020472024HZ5Q952847.6507 5.202048.TRAN KIM CHI UH dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.64173		300.000		020097040509102020492024V3IY081998.64173. .202049.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HUYEN ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5213.35524		1.000.000		370949.100924.202048.Ca nhan ung ho dong bao bao lu FT24254019797090
10/09/2024 5189.65092		2.000.000		020097042209102020482024QP8R631858.65092 .202049.NGUYEN THI HONG chung tay khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.65094		100.000		020097041509102020492024SiCN451995.65094. .202040.DO ANH TUYET ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.65098		300.000		020097042209102020482024XTZW501205.650 98.202029.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5213.34897		500.000		760114.100924.202043.DO THI HANG Chuyen tienung ho
10/09/2024 5218.34899		1.012.500		019232.100924.202050.Thi Thu Trang Pham ct Mat Tran To Quoc Viet Nam Ban Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5389.64203		200.000		0200970422091020204920241REC573841.64203 .202051.H1 lai xe c25d909 lu 87 hoa hoc cua it long nhieu ung ho ba con bi lu lut va anh huong cua bao yagi. ba con co len nhe..
10/09/2024 5215.34908		500.000		907092.100924.202050.xin gui chut tam long cho dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5216.34922		200.000		063889.100924.202051.LAM LE TUAN chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.64210		2.000.000		020097042209102020492024OG0E691459.64210 .202051.NGUYEN THI LE HONG chuyen tien
10/09/2024 5240.32594		200.000		MBVCB.6997322096.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0531002581748 DUONG HONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65144		20.000		020097042209102020502024ZCCR722383.6514 4.202051.DOAN PHUONG LY chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5218.34940		300.000		759868.100924.202047.NGUYEN THI VAN ANH ung ho mot chut toi ba con
10/09/2024 5240.32596		200.000		MBVCB.6997319532.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1028480236 TRAN NGOC THANH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.34948		100.000		371162.100924.202051.NGUYEN THANH AN ung ho dong bao cac tinh FT24254206912776
10/09/2024 5214.35612		100.000		506424.100924.202051.Quyen gop tien ho tro nguoi dan sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.64238		500.000		020097042209102020502024N7H1449753.64238 .202052.Cuu tro mien bac bao so 3
10/09/2024 5387.65185		10.000.000		020097041509102020522024yya7452070.65185. 202032.DUONG ANH DUC chuyen tien
10/09/2024 5213.34979		500.000		906596.100924.202051.Ho Thi Ny No ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5218.35621		500.000		371137.100924.202050.Phuong Linh ung ho cac tinh gap bao lu FT24254417178223
10/09/2024 5212.34984		1.000.000		063817.100924.202052.NGUYEN THU TRANG chuyen tien ung ho ba con bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5240.32603		200.000		MBVCB.6997313713.PHAM THIEN PHUC chuyen tien.CT tu 1014278569 PHAM THIEN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32604		500.000		MBVCB.6997311903.TO THI TRUC LINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra .CT tu 1042492596 TO THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34996		50.000		760239.100924.202046.LA NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.36002		100.000		197265.100924.202053.Ung ho dong bao bi lu lut va bao yagi
10/09/2024 5189.65205		300.000		0200970422091020205120247DSX384833.6520 5.202053.LE NGUYEN HOANG THI TRAN VAN BAO DUY ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5216.35638		500.000		760235.100924.202046.Ung ho dong bao bi anh huong boi thien tai lu lut
10/09/2024 5390.65228		50.000		020097042209102020522024XMVC441663.652 28.202053.Con xin ung ho chut tam long cho ba con bao lu
10/09/2024 5390.65234		100.000		020097040509102020532024B4BM082234.6523 4.202054.Vietcombank:0011001932418:quyen gop chia se trong dot bao yagi
10/09/2024 5212.36032		200.000		907657.100924.202052.Le Minh Chien chuyen tien
10/09/2024 5189.65238		250.000		020097042209102020522024X4XI798930.65238 .202054.PHAM NGOC LONG ung ho lu lut bao yagi
10/09/2024 5389.64288		200.000		0200970422091020205320241IGJ196383.64288. 202054.cua it long nhieu toi ba con
10/09/2024 5239.32611		200.000		MBVCB.6997322683.ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0171003455264 NGUYEN THI NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.32611		150.000		MBVCB.6997322749.DANG NGOC KHANH TRAN chuyen tien.CT tu 1038980797 DANG NGOC KHANH TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.65255		200.000		0200970422091020205320243AB1580299.65255 .202054.TRAN THI THU TRANG Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5245.32614		2.000.000		MBVCB.6997313156.2 Be Tuong Vy va Thao Vy ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 0501000019529 TRUONG TRAN THI TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64313		300.000		020097042209102020542024ZL8P634015.64313 .202046.Xin ung ho ba con dang bi bao lu
10/09/2024 5217.35694		200.000		250916.100924.202050.66529274173 0902390235 Ho tro dong bao cac tinh
10/09/2024 5220.35697		200.000		259220.100924.202052.Ung ho dong bao mien bac khac phuc kho khan sau con bao so 3
10/09/2024 5390.65294		50.000		020097042209102020542024OZRK538470.6529 4.202055.nguoi Viet Nam
10/09/2024 5239.32623		200.000		MBVCB.6997312893.DUONG THI THU HOAI chuyen tien.CT tu 0861000072180 DUONG THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.35723		100.000		573317.100924.202055.Nguyen Huynh Thanh Chau chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5217.36124		500.000		197248.100924.202056.Ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.65304		500.000		020097040509102020562024QUQ3082373.6530 4.202056.Vietcombank:0011001932418:BUI THI BICH PHUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.36153		300.000		371515.100924.202055.nguyen ha anh ung ho cuu tro ng dan vung lu FT24254090461151
10/09/2024 5245.32628		10.000		MBVCB.6997323051.chuyen 2 lan tong cong 310.000 dong ung ho thung mi tom cho ba con bao so 3 yagi.CT tu 9912563311 NGUYEN TRONG DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65338		2.000.000		0200970422091020205620249FOQ928029.6533 8.202057.Pham Van Quan Mot chut tam long nguoi con xa que ung ho dong bao khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.35757		500.000		857377.100924.202058.CHUC CAC CHIEN SI VA DONG BAO BINH AN-100924-20:20:56 857377
10/09/2024 5213.35779		50.000		759967.100924.202049.ung ho nguoi dan chiu thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.36195		100.000		371596.100924.202056.Ung ho nhan dan gap kho khan FT24254085020079
10/09/2024 5242.32636		200.000		MBVCB.6997322823.LE THI PHUONG UYEN chuyen tien.CT tu 0311000707475 LE THI PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.64381		1.000.000		020097041509102020582024FkB0452189.64381.202058.GD VU VAN VAN ung ho bao lu
10/09/2024 5217.35813		500.000		371661.100924.202057.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi FT24254439476136
10/09/2024 5388.65396		1.000.000		0200970422091020205720241U04139223.65396.202058.PHAM NGOC BAO chung tay chia se co gang vuot qua.
10/09/2024 5217.35808		1.000.000		369019.100924.202057.IBFT KIEU MY UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5209.35824		100.000		907406.100924.202057.Vi Thi Tam chia se dong bao Mien Bac lu lut
10/09/2024 5387.65404		500.000		020097040509102020582024IVT6082536.65404.202058.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI THU HA ung ho cuu tro mien Bac. Chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5213.36261		300.000		064055.100924.202058.NGUYEN VAN HANH chuyen ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5220.35811		20.000		760432.100924.202051.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5245.32643		500.000		MBVCB.6997322582.Ung ho nguoi dan vung lu lut .CT tu 9349168992 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64399		200.000		0200970422091020205820247JOU146441.64399.202059.DUONG GIA LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.65421		200.000		020097040509102020592024P69K082554.65421.202050.Vietcombank:0011001932418:HOANG XUAN THU chia se voi dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5390.64393		1.000.000		020097042209102020572024OX56985699.64393.202059.Bon met vương ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5215.35844		500.000		453436.100924.202059.MAI THI THANH BINH chuyen khoan
10/09/2024 5214.36275		100.000		371730.100924.202058.NGUYEN THI MAI NGOC chuyen FT24254083033548
10/09/2024 5389.64407		500.000		020097042209102020582024KU94832303.64407.202039.HOANG THI THUY ho tro khac phuc sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.35852		500.000		371728.100924.202058.NGUYEN HOANG PHUONG THAO cuu tro mien bac FT24254061690430
10/09/2024 5212.35866		5.555		259784.100924.202058.NGUYEN TIEN BINH chuyen tien
10/09/2024 5211.65454		500.000		0200970488091020205820244988350840.65454.202100.PHAM QUYET GIAP Foreign Worker Salary:OTT:1215OTT240900528:1QT:12151QT240900428222051808:IMT:0910241575010630:
10/09/2024 5218.35871		200.000		371793.100924.202059.Huynh Thien ung ho bao Yagi FT24254033596042
10/09/2024 5217.36327		50.000		907972.100924.202059.Ung ho dong bao-Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.35881		500.000		371829.100924.202059.ung ho dong bao vung lu Bac Bo FT24254189195599
10/09/2024 5239.32653		500.000		MBVCB.6997314155.NGUYEN NGOC DIEP - ung ho dong bao do con bao Yagi.CT tu 1945091199 NGUYEN NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.32654		100.000		MBVCB.6997323138.PHAM THI HUONG chuyen tien ung ho dong bao tay bac.CT tu 0121001978286 PHAM THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64438		100.000		020097041509102021002024urpg452229.64438.202100.DO THI TRUC QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5388.64442		500.000		0200970422091020205920242ALF495866.64442.202101.TRINH THU BINH chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5243.32657		10.000		MBVCB.6997323414.PHAM DINH CUONG chuyen tien.CT tu 1040851238 PHAM DINH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32658		100.000		MBVCB.6997307854.cua it long nhieu=)).CT tu 0401001507462 NGUYEN HOANG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.32660		300.000		MBVCB.6997314382.TRAN DANG MINH SANG .CT tu 9345788443 TRAN DANG MINH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.36390		100.000		019176.100924.202101.ung ho dong bao vuot qua nhung ngay bao
10/09/2024 5389.64456		5.000.000		020097041509102021012024peXw452248.64456.202101.TRAN THI NGA chuyen tien uh dong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.35912		100.000		371934.100924.202101.HA NGUYEN THAO MY ung ho nhan dan khac phuc hau qua bao lut FT24254889989351
10/09/2024 5217.35919		500.000		260059.100924.202101.ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5219.36399		500.000		296647.100924.202051.PHAN THI HUE CHUYEN KHOAN cuu tro MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.32663		200.000		MBVCB.6997322634.TRAN VAN HUONG chuyen tien.CT tu 1023224263 TRAN VAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.36420		20.000		391722.100924.202102.LE MINH THUAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5244.32667		10.000		MBVCB.6997323345.TRAN PHAM NHAT KIEN chuyen tien.CT tu 0151000581605 TRAN PHAM NHAT KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64491		100.000		020097042209102021012024IA1I339458.64491. 202103.chau xin ung ho dong bao bi bao lu a
10/09/2024 5387.65555		1.000.000		0200970422091020210220244FLR707976.65555 .202043.Artplas ho tro khac phuc hau qua bao Yagi. Viet Nam kien cuong
10/09/2024 5209.36460		20.000		064194.100924.202103.DO NGOC OANH chuyen tien
10/09/2024 5389.65554		20.000		020097041509102021032024CiEX452289.65554. 202103.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5189.65548		100.000		020097040509102021032024MMLU082776.655 48.202103.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THI NGOC ANH chuyen tien ho tro nguoi dan mienbac
10/09/2024 5388.65553		100.000		020097042209102021022024EXFP174174.65553 .202103.HOANG DINH LONG chuyen tien
10/09/2024 5389.65564		500.000		0200970415091020210320248YNV452300.6556 4.202055.Cac con Khanh Dan 2Minh xin ung ho cac ban bi Bao YaGi
10/09/2024 5390.65563		500.000		020097041509102021032024DjpE452831.65563. 202103.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.64511		100.000		020097041509102021032024bceK452833.64511 .202055.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5241.32673		1.000.000		MBVCB.6997313903.TO HONG NHUNG chia se kho khan bao yagi.CT tu 9934188888 TO HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.65574		100.000		020097041509102021032024hdTb452832.65574 .202103.NGUYEN THI THU HUONG gui mot chut tam long nho den ba con vung bao lu
10/09/2024 5213.36482		500.000		760230.100924.202046.DO LOAN PHUONG ung ho thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5220.35986		1.000.000		064205.100924.202104.ung aho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5219.36504		100.000		759850.100924.202046.Gui ngan loi chuc cai om den moi nguoi DO HUYNH GIAO GIAO chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.64537		100.000		0200970415091020210420244FPf452856.64537. 202056.NGUYEN THI ANH QUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5217.36555		1.000.000		857575.100924.202104.TRAN NGOC HUYN TRAN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-20:21:04 857575
10/09/2024 5078.60773		100.000		MBVCB.6997323519.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1037586267 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5215.36543		300.000		760661.100924.202057.ung ho lu lut
10/09/2024 5387.65635		20.000		020097042209102021042024UAWL298650.656 35.202105.NGO VAN BINH chuyen tien
10/09/2024 5240.32687		500.000		MBVCB.6997314914.ung ho dong bao do thiet hai con bao so 3 yagi.CT tu 1171000668668 HOANG THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.64555		1.000.000		0200970422091020210420246NX0459114.64555 .202105.NGUYEN THANH TUNG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.64564		200.000		020097041509102021062024u5a1452889.64564. 202106.vi dong bao vung lu
10/09/2024 5214.37055		500.000		372000.100924.202101.HO THI VAN ANH ung ho khac phuc bao lu mien bac FT24254880026007
10/09/2024 5390.65650		500.000		020097042209102021052024ZP0N310528.65650 .202106.NGUYEN THI THU HIEN gui cuu tro dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5216.37059		300.000		908759.100924.202105.Tran Thi Thanh Thanh ung ho cuu tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.36628		300.000		908789.100924.202106.Nguyen Thi Lan Anh ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.36627		200.000		908788.100924.202106.Vo Thanh Thien ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5213.37091		1.000.000		372253.100924.202104.CLB Bao chi - Truyen thong truong THPT Le Thi Hong Gam gop quy cuu tro FT24254671177904

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.36635		10.000		260524.100924.202106.PHUNG THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.37101		500.000		372292.100924.202105.PHAM HUYNH THU NGAN chuyen FT24254808677847
10/09/2024 5241.32699		100.000		MBVCB.6997325359.ung ho dong bao bi lu lut .CT tu 1035389604 NGUYEN THI LUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.36662		100.000		761425.100924.202100.NGUYEN HONG DAO Chuyen tien
10/09/2024 5209.36621		50.000		372156.100924.202103.DUONG THI THU PHUONG ung ho khac phuc bao lu so 3 YAGI FT24254662329236
10/09/2024 5212.36668		100.000		372308.100924.202105.Con xin ung ho nguoi dan vung bao FT24254560512284
10/09/2024 5220.36664		20.000		251040.100924.202104.66529489169 0933621409 Chung tay ung ho ba con Mien Bac vuot qua kho
10/09/2024 5219.36677		150.000		064302.100924.202107.LE THI TIEN LE chuyen tien
10/09/2024 5239.32702		500.000		MBVCB.6997323914.TRAN THI THUY TRANG chuyen tien ung ho bao lu mien Bac.CT tu 0061001147831 TRAN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.36708		100.000		064320.100924.202108.TRAN THI KIEU ANH chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5241.32706		100.000		MBVCB.6997323599.cuu tro dong bao lu lut.CT tu 0601000541449 HUYNH THI HIEN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.32707		100.000		MBVCB.6997324312.NGUYEN THI KIM HONG con xin gui chut tam long toi ba con vung lu lut a.CT tu 1040912984 NGUYEN THI KIM HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64621		300.000		0200970405091020210820249QP6083088.64621 .202109.Vietcombank:0011001932418:CHUNG TAY HO TRO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5242.32708		150.000		MBVCB.6997315117.DAO XUAN HA chuyen tien.CT tu 1022458600 DAO XUAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.32710		500.000		MBVCB.6997322130.Ho tro nguoi dan vung bi thiet hai sau bao yagi.CT tu 1036081619 DINH CONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.32711		500.000		MBVCB.6997315098.NGUYEN THI MY HIEP UNG HO DONG BAO BAO YAGI.CT tu 1022453610 NGUYEN THI MY HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65743		100.000		020097042209102021082024ASTX185353.6574 3.202100.uhbl
10/09/2024 5219.37183		100.000		251058.100924.202107.66529658721 0399470672 THAI VIET CUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.36752		200.000		760745.100924.202059.HO THI HUYEN Chuyen tien ung ho dong bao vung lu do bao yagi
10/09/2024 5218.36768		200.000		761469.100924.202101.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.36777		100.000		787986.100924.202109.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5240.32717		100.000		MBVCB.6997324014.VU NGOC THUY LINH chuyen tien.CT tu 9333782120 VU NGOC THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65775		500.000		0200970422091020210920247IM0923530.65775 .202110.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.64663		200.000		020097041509102021102024OqJ6452459.64663. 202110.Mong nhan dan vung bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.36809		500.000		372494.100924.202108.TRAN QUOC ANH chuyen tien ung ho mua bao FT24254892618352
10/09/2024 5389.65789		100.000		020097041509102021102024my6U452977.6578 9.202110.con xin gui mot chut tam long den moi nguoi o vung bao lu;mong moi nguoi binh an vuot qua con bao
10/09/2024 5209.36816		200.000		372505.100924.202108.Ung ho cac tinh bao lu FT24254509520700
10/09/2024 5017.37206		200.000		372492.100924.202108.NGUYEN PHUONG LAN Mong dong bao vung lu binh an vuot qua khac nghiet thien tai. Thuong dong bao. FT24254520612648
10/09/2024 5387.64672		200.000		020097042209102021092024X7QF920050.6467 2.202102.1717FLC Dai mo ung ho dong bao
10/09/2024 5388.65798		100.000		0200970422091020210920247R1F653054.65798. 202110.Ngoc Anh ung ho dong bao vuot lu
10/09/2024 5078.60813		200.000		MBVCB.6997322182.PHAM QUOC NAM chuyen tien.CT tu 1044126292 PHAM QUOC NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65799		60.000		0200970422091020210920241SYS869454.65799. 202050.NGUYEN THAO VY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.32721		200.000		MBVCB.6997313011.Ca nuoc huong ve mien Bac,mong moi nguoi binh an.CT tu 0061001071528 LE THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36827		200.000		372514.100924.202108.Mien Bac co len FT24254234257360
10/09/2024 5209.37217		200.000		064380.100924.202111.Ung ho dong bao bi bao Yagi
10/09/2024 5219.36854		300.000		372629.100924.202109.LE THI TUYEN UNG HO DONG BAO BI BAO LU MIEN BAC FT24254667809123
10/09/2024 5078.60819		100.000		MBVCB.6997320047.Bao so 3.CT tu 0081000452594 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5209.37219		300.000		372528.100924.202108.Cong dong My Tho confession ho tro khac phuc bao so 3 FT24254808678000
10/09/2024 5017.37258		200.000		372723.100924.202111.CAO VAN DOAN chung tay cung ca nuoc khac phuc hau qua do bao so 3 FT24254611623833
10/09/2024 5240.32728		250.000		MBVCB.6997314985.Ung ho dong bao.CT tu 0531002586159 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36912		1.000.000		506654.100924.202111.TRAN ANH KHOA chuyen tien
10/09/2024 5390.64718		200.000		0200970415091020211220246jiy453029.64718.2 02112.NGUYEN MINH THOI chuyen tien
10/09/2024 5215.37280		300.000		762065.100924.202107.ung ho mien bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5245.32733		1.000.000		MBVCB.6997325375.ck ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 1044999979 NGUYEN THI LE VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.64726		1.000.000		020097042209102021122024P3Z4608245.64726. 202113.NGO MINH KHANH Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Sau Thien Tai
10/09/2024 5017.36966		200.000		909094.100924.202112.Giup cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5217.37300		1.000.000		372831.100924.202112.SU KIM NGAN UNG HO DONG BAO LU LUT FT24254541167086
10/09/2024 5213.36973		100.000		372845.100924.202113.NGUYEN NGOC QUYNH NHU FT24254900726602
10/09/2024 5209.36969		200.000		369890.100924.202113.IBFT gd Em Bao ung ho khac phuc hau qua bao Yagi. mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.37306		1.000.000		064464.100924.202113.ung ho dong bao mb bi anh huong do bao YAGI

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.65899		100.000		020097042209102021122024HTQ1209611.6589 9.202113.DUONG THI HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.65897		50.000		0200970422091020211220244Q86199941.65897. 202113.TRINH THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5215.36992		100.000		369159.100924.202113.IBFT LY PHUONG UYEN ung ho khac phuc do bao lu
10/09/2024 5215.36993		750.000		372874.100924.202113.Ung ho lu lut FT24254032789755
10/09/2024 5390.64757		100.000		0200970405091020211420247SBZ083354.64757 .202114.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5078.60846		200.000		MBVCB.6997324648.UNG HO KHAC PHUC BAO SO BA YAGI.CT tu 0461000520969 BUI LY NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65942		200.000		020097042209102021142024J9OY558184.65942 .202054.Chung tay ho tro nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5240.32750		2.000.000		MBVCB.6997324431.Ck cuu tro.CT tu 1028526291 MAI THI CAM NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.65953		50.000		020097042209102021142024CTYE968844.6595 3.202115.ung ho lu lut ba con mien Bac
10/09/2024 5388.65974		400.000		0200970422091020211420242FPP548856.65974. 202107.NGUYEN HUU TIEN chuyen tien
10/09/2024 5189.65987		1.000.000		0200970422091020211520248QDC523019.6598 7.202116.HOANG NGOC TRI chuyen tien
10/09/2024 5218.37345		500.000		372948.100924.202114.Ung ho dong bao bi bao lu FT24254088345025
10/09/2024 5239.32757		1.000.000		MBVCB.6997326087. In Nhanh Thu Duc ung ho bao lut.CT tu 0381000440634 TRAN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.38138		50.000		456346.100924.202116.NGUYEN HA MY TAM CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5209.37389		200.000		971462.100924.202116.66529864778-070496393 9-LE HOANG THANH TRUC chuyen ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5240.32765		100.000		MBVCB.6997326184.DO PHUONG THAO chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu.CT tu 1024604378 DO PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.66054		100.000		020097042209102021172024C5L8706381.66054. 202118.HOANG NGOC HOC chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.66060		100.000		020097041509102021182024bqGJ453167.66060. 202057.Ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5217.38156		100.000		788044.100924.202117.Cuoc song la cho
10/09/2024 5209.37403		200.000		373145.100924.202117.Phd.hub for Yagi FT24254490841715
10/09/2024 5209.38162		200.000		373108.100924.202116.NGUYEN THI VAN ung ho khac phuc sau bao so 3 yagi FT24254751755345
10/09/2024 5212.38169		100.000		996003.100924.202117.ung ho cac tinh bao lu, ma GD 248868366
10/09/2024 5215.38171		100.000		506719.100924.202117.TRAN THANH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5209.37406		200.000		857904.100924.202222.TRAN THI PHUONG THAO chuyen khoan-100924-20:21:17 857904
10/09/2024 5388.66067		100.000		020097042209102021172024W8VA662887.660 67.202118.TRAN LOI TRINH chuyen tien
10/09/2024 5213.38190		500.000		857925.100924.202118.T.N.KHANH DAN UNG HO DONG BAO CAC TINH BAO LU-100924-20:21:17 857925
10/09/2024 5239.32777		70.000		MBVCB.6997326066.NGUYEN TAN TAI chuyen tien.CT tu 9942618500 NGUYEN TAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66115		50.000		020097042209102021182024E230959768.66115. 202120.NGUYEN DINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.37466		2.000.000		373332.100924.202119.Mong cau dong bao binh an FT24254839470628
10/09/2024 5189.66132		100.000		020097040509102021202024LDUY083699.6613 2.202100.Vietcombank:0011001932418:DANG DINH PHI
10/09/2024 5220.38263		200.000		064628.100924.202120.DINH THI THUY HANG chuyen tien ho tro ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.32784		100.000		MBVCB.6997326233.Ung Ho Bao Lut bao Yagi.CT tu 9934746669 LE TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38281		500.000		373370.100924.202120.Me Ha cung con gai ung ho thiet hai do con vao Yagi FT24254622031058
10/09/2024 5244.32785		500.000		MBVCB.6997325151.LE HOANG MAI chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1016850392 LE HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.38311		500.000		456283.100924.202121.TRAN NGOC THAO NGAN GUI DONG BAO MIEN BAC THAN YEU

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.64932		1.000.000		020097040509102021212024DQTX083769.6493 2.202121.Vietcombank:0011001932418:YEU VIET NAM
10/09/2024 5387.64933		1.000.000		020097042209102021202024PUZG472774.6493 3.202121.GD TRUONG MINH ANH ung ho ba con vung bao lu ngay lut
10/09/2024 5389.64950		500.000		020097041509102021222024zgBr453257.64950. 202122.PHAM THANH TUNG dong ung ho dong bao chiu thiet hai bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.66214		200.000		020097042209102021212024ICT7183176.66214. 202122.TRAN HA ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.37524		200.000		762247.100924.202111.chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5390.64962		500.000		0200970405091020212220241PDW083852.6496 2.202123.Vietcombank:0011001932418:DANG THI MY HANG ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5214.37542		170.000		453499.100924.202122.DO DOAN TRANG chuyen khoan
10/09/2024 5390.66235		500.000		0200970415091020212320248HgH453720.6623 5.202123.LE THI MINH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5217.37555		20.000		255850.100924.202123.HO NGOC KIM TOA chuyen tien
10/09/2024 5388.66240		200.000		020097042209102021212024DEXC838307.6624 0.202123.BUI THI HANH ungr ho bao lu
10/09/2024 5389.66243		45.678		020097042209102021222024MB1K789009.6624 3.202123.Toi Yeu Viet Nam Cua Toi
10/09/2024 5218.37557		500.000		910057.100924.202122.Mien Bac co len
10/09/2024 5243.32798		200.000		MBVCB.6997335711.THANH TRUC chia se cung dong bao mien Bac.CT tu 0371000424147 VO TRANG THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.38437		500.000		857990.100924.202228.UNG HO BA CON TRONG CON BAO YAGI-100924-20:21:23 857990
10/09/2024 5240.32804		200.000		MBVCB.6997335393.NGUYEN QUE YEN chuyen tien.CT tu 0031000228744 NGUYEN QUE YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.38449		100.000		788078.100924.202123.Ngo Han
10/09/2024 5387.66269		100.000		020097040509102021242024HYLF083925.6626 9.202103.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.66286		65.000		020097042209102021232024FN9F966397.66286 .202124.Mong ba con dong bao vuot qua hoan canh kho khan nay.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.66298		70.000		020097042209102021232024OGVK738908.6629 8.202124.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.67014		50.000		020097042209102021242024MG7M676619.670 14.202117.DINH CHI THIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.60922		200.000		MBVCB.6997326429.NGUYEN HOANG NHU HA chia se cung dong bao.CT tu 1047200891 NGUYEN HOANG NHU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.37627		200.000		370195.100924.202125.IBFT LE NGUYEN NHAT LAM chuyen tien
10/09/2024 5219.38526		50.000		910170.100924.202124.Nguyen Thao Hien va Doan Duong Ngoc ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5242.32815		10.000		MBVCB.6997326613.Ho tro khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1014628761 TRAN THI ANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66322		1.000.000		020097041509102021252024DqSv453333.66322 .202125.QR - NGO TUNG LAM-HPMU quyên gop ho tro dong bao
10/09/2024 5387.66333		500.000		0200970422091020212520240VQA889695.6633 3.202126.TRUONG MINH PHAT chuyen tien
10/09/2024 5189.67036		500.000		020097042209102021252024G9GX579416.6703 6.202126.Nguyen thi thuy van ung ho mien bac khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.67032		100.000		0200970422091020212520243JPC754417.67032. 202126.em chuc dong bao minh suc khoe a
10/09/2024 5390.66354		200.000		0200970422091020212520242FLI536121.66354. 202126.DAO TRUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5214.38585		200.000		761943.100924.202114.NGUYEN THI HONG PHAN Chuyen tien
10/09/2024 5189.66361		300.000		020097041509102021262024AudS453810.6636 1.202126.DANG THI HUE chuyen tien ung ho nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5219.38601		200.000		762583.100924.202119.cua it long nhieu ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5239.32825		200.000		MBVCB.6997335560.ung ho khac phuc bao Yagi mong tat ca moi ng binh an.CT tu 0091000658658 NONG THI HIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67059		200.000		0200970405091020212720248U42084075.67059. 202127.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI HO AP 4 chuyen tien ho tro sau bao YAGI
10/09/2024 5189.67066		200.000		020097041509102021272024u89Q453823.67066 .202127.VU THI THUONG HUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.66406		50.000		0200970422091020212620243Q10771037.66406. 202128.NGUYEN THI ANH chuyen tien ung ho dong bao do bao lu gay ra
10/09/2024 5388.66400		500.000		020097042209102021262024DIWR139069.6640 0.202127.BUI THU THUY chuyen tien
10/09/2024 5017.37684		110.000		788103.100924.202127.DIEM QUYNH TRA MY UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5389.66405		100.000		020097042209102021262024HJA5154057.66405 .202128.mien Bac co len
10/09/2024 5390.66414		50.000		020097041509102021282024WboF453388.6641 4.202119.VU MANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.67074		200.000		0200970422091020212720240LFL474143.67074. 202128.Chuc ba con som tro lai cuoc song binh thuong
10/09/2024 5220.38625		300.000		910762.100924.202127.Be Bo quyen gop
10/09/2024 5245.32831		500.000		MBVCB.6997326721.ung ho dong bao bi thiet hai boi bao so 3 Yagi.CT tu 0091000085874 VO THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.37696		500.000		221532.100924.202127.Park Song Hip ung ho Mien Bac
10/09/2024 5217.37699		500.000		654392.100924.202127.TRAN THI MINH ANH CHUYEN TIEN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5388.66427		200.000		020097040509102021282024DUAO084172.664 27.202128.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG NGOC PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5388.66434		100.000		020097042209102021272024H4D0516491.66434 .202128.DOAN THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.67090		500.000		020097040509102021292024CW56084184.6709 0.202120.Vietcombank:0011001932418:VO THI SON TUYEN ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.38658		300.000		910795.100924.202128.Dinh Hue Anh ung ho
10/09/2024 5388.66446		200.000		020097041509102021292024mCrw453423.66446 .202109.con khanh thy phuong vy ung ho vuot qua bao lu
10/09/2024 5078.60951		500.000		MBVCB.6997327588.Ung ho dong bao bi lu lut..CT tu 0821000163236 DUONG PHUC HUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.37724		1.000.000		373823.100924.202125.GD HUNG LAN - UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI, GIUP DO NGUOI DAN VUNG LU FT24254572745064

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.38686		500.000		373796.100924.202125.ho tro ba con vung lu FT24254806060026
10/09/2024 5218.38726		300.000		788129.100924.202129.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5214.38720		10.000		971894.100924.202129.HO NHA PHUONG DUNG chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.38740		1.000.000		453529.100924.202130.NGUYEN TUAN ANH chuyen khoan
10/09/2024 5209.37751		200.000		374007.100924.202127.Ung ho nguoi dan vung anh huong boi bao lu FT24254994464526
10/09/2024 5242.32846		500.000		MBVCB.6997326122.em Ung Ho dong bao mien bac ngap lut.CT tu 0381000473163 PHAM LE XUAN LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.38777		500.000		762748.100924.202122.Ung ho thien tai lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5218.37801		124.259		910911.100924.202130.Nguyen Van Luong - con mong ba con co gang vuot qua mua bao lu
10/09/2024 5245.32856		200.000		MBVCB.6997327657.NGUYEN TIEN HUY chuyen tien.CT tu 0471000327716 NGUYEN TIEN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.38906		500.000		370159.100924.202131.IBFT NGO HOANG KHANG ung ho cuu tro dong bao con bao Yagi
10/09/2024 5219.37817		50.000		762799.100924.202124.DINH THI HIEN HAU Chuyen tien bao lu Yagi
10/09/2024 5214.37833		200.000		374261.100924.202130.NGUYEN THI QUYEN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 FT24254363601175
10/09/2024 5389.67163		500.000		02009704220910202131202450M6741097.67163 .202133.mong mn binh an
10/09/2024 5245.32866		500.000		MBVCB.6997324301.MAI XUAN DUY QUANG ho tro dong bao lu lut.CT tu 0781000503892 MAI XUAN DUY QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.60980		200.000		MBVCB.6997327223.TRAN DIEM THI chuyen tien.CT tu 1022176542 TRAN DIEM THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66573		5.000.000		020097040509102021332024OASM084402.665 73.202133.Vietcombank:0011001932418:NGUY EN THAM HO TRO KHAC PHUC HAU QUA SAU BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.66580		1.000.000		020097042209102021322024WTLB789105.6658 0.202113.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5387.66613		1.000.000		020097041509102021342024YtHN454004.66613 .202134.ung ho dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5390.66619		20.000		020097042209102021332024YNOI592896.66619 .202134.Tam long nho ung ho dong bao
10/09/2024 5389.66640		500.000		020097042209102021342024HXSE497847.6664 0.202135.HOANG HUY SAU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YaGi
10/09/2024 5387.66665		500.000		020097042209102021342024FB9V633968.66665 .202135.chau ung ho mien bac lu lut a
10/09/2024 5189.67234		100.000		020097041509102021362024UAVE454050.6723 4.202136.LAM THI PHUONG TRANG ung ho dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5213.38991		300.000		371287.100924.202133.IBFT LE VU HA TRANG chung tay ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.66700		500.000		020097042209102021352024SVXB521144.6670 0.202136.PHAM QUANG HAI ung ho va chia se voi dong bao khu vuc thien tai.
10/09/2024 5017.39020		1.000.000		374402.100924.202133.Ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut FT24254499404581
10/09/2024 5388.66732		80.000		020097042209102021362024OTKF784466.6673 2.202137.Ung ho dong bao chiu anh huong thien tai
10/09/2024 5389.66737		200.000		02009704220910202137202472MQ892773.6673 7.202137.NGUYEN KIEU PHUONG chuyen tien ung ho ba con cac tinh bao lu
10/09/2024 5213.37906		200.000		374481.100924.202134.PHAM BAO THAI chuyen tien FT24254614491340
10/09/2024 5387.66743		200.000		020097042209102021362024RA6H116972.6674 3.202138.DO HOANG LINH chuyen tien
10/09/2024 5217.39090		100.000		374540.100924.202135.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254635364031
10/09/2024 5214.39115		595.000		374577.100924.202135.TRAN THI HUONG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254950726188
10/09/2024 5390.66757		200.000		020097042209102021372024WQ0J863431.6675 7.202138.Thao Van Quoc An chuc dong bao binh an
10/09/2024 5213.39122		400.000		374668.100924.202136.TRAN HUYEN DIEU chuyen FT24254776909880
10/09/2024 5215.37967		1.000.000		374616.100924.202136.Hong ja ah ung ho ba con lu lut FT24254458380028
10/09/2024 5388.66773		200.000		020097041509102021382024MYVC454561.6677 3.202130.NGUYEN THI LINH chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.37970		200.000		374607.100924.202136.Ung Ho Mien Bac bao Yagi FT24254215117850
10/09/2024 5215.37976		1.000.000		763561.100924.202129.PHAM THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5216.39138		500.000		371473.100924.202137.IBFT Ung ho khac phuc hau qua sau thien tai
10/09/2024 5389.66786		30.000		020097042209102021382024GZEK735950.66786.202119.LUC THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5387.66790		100.000		020097042209102021382024VPHJ714614.66790.202119.NGUYEN HOANG LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.39180		500.000		911739.100924.202137.Duong Minh Duc chuyen tien
10/09/2024 5390.67294		200.000		0200970415091020213920248kHC454107.67294.202139.ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5212.39181		200.000		788203.100924.202138.Chung tay ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.67298		3.000.000		020097042209102021382024TD5T971775.67298.202140.Ung ho dong bao chiu thiet hai do bao Yagi. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5213.39211		300.000		788202.100924.202138.VO HONG DU
10/09/2024 5219.39208		300.000		263464.100924.202136.HOANG THI MAI chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5216.39205		100.000		972314.100924.202139.66529861474-0368972149-NGUYEN THI MY PHUONG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5241.32909		300.000		MBVCB.6997328722.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0021000370005 NGO HUONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.66831		100.000		020097042209102021402024OIUJ981060.66831.202141.PHAN HOANG BAO NGHI ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao Yagi
10/09/2024 5212.40062		500.000		065184.100924.202141.PHAN QUYNH ANH chuyen tien chung tay bao lut phia bac
10/09/2024 5390.66840		200.000		0200970422091020214020245YSN647646.66840.202141.chau quyen gop ung ho nguoi dan trong doi bao Yagi
10/09/2024 5220.39275		500.000		764011.100924.202130.Ung ho dong bao Mien Bac thiet hai do bao lu gay ra
10/09/2024 5220.40058		100.000		022495.100924.202140.Ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5388.66847		300.000		020097042209102021402024Z1GE435702.66847.202121.cuonguyen nana ho tro con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.32918		3.000.000		MBVCB.6997337434.TRAN NGUYEN QUANG PHUC chuyen tien .CT tu 9421999999 TRAN NGUYEN QUANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.39297		100.000		763499.100924.202127.TRAN KIEN KHANG Ung ho dong bao chong bao
10/09/2024 5239.32920		300.000		MBVCB.6997337415.Ho Truc Lam chia se voi dong bao bi bao lut.CT tu 0721000621862 HO THANH NGOC TRUC LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.39321		200.000		911397.100924.202140.Ung ho dong bao bi lu bao Yagi
10/09/2024 5219.39327		100.000		374857.100924.202139.NGUYEN THI HANG chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254537200034
10/09/2024 5217.40088		200.000		374878.100924.202140.NGUYEN HAI YEN chuyen ung ho nguoi dan vung bao FT24254021408373
10/09/2024 5213.40090		1.000.000		374887.100924.202140.HOANG THU HIEN ho tro dong bao FT24254880028922
10/09/2024 5216.40111		500.000		506989.100924.202140.cua it long nhieu mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5214.40114		300.000		764129.100924.202133.TRINH DOAN HUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.39367		1.000.000		858469.100924.202143.GOP PHAN GIUP DO NGUOI VIET NAM CHIU ANH HUONG BAO YAGI-100924-20:21:42 858469
10/09/2024 5220.39361		100.000		065224.100924.202143.Ung ho ba con bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5209.40122		500.000		020300.100924.202141.Ho tro dong bao
10/09/2024 5215.40123		200.000		788246.100924.202142.Nguyen Thanh Nha Thi ho tro dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.32931		100.000		MBVCB.6997336281.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con Bao so 3 (Yagi) gay ra.CT tu 1048234669 PHAN THUY VIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.32930		100.000		MBVCB.6997329178.THU HIEN TRAN ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1033674834 TRAN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67370		1.000.000		020097041509102021432024iPFS454182.67370. 202143.TRAN DUC KIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.39374		100.000		371398.100924.202141.IBFT VU THI KIM NGOC chuyen tien ung ho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.39393		200.000		315757.100924.202142.Cuu tro mien bac bao so 3
10/09/2024 5388.67387		200.000		020097042209102021422024KQQL293135.6738 7.202135.xin duoc gop phan ho tro ba con vung lu lut.
10/09/2024 5017.39409		100.000		375012.100924.202141.MAI QUYNH ANH con xin dong gop chut it tam long cua minh cho dong bao dat nuoc a FT24254554731470
10/09/2024 5389.66921		500.000		020097041509102021442024EGCH454197.6692 1.202144.PHAN THI LOAN chuyen tien
10/09/2024 5390.66926		500.000		020097042209102021432024ZTO6454949.6692 6.202124.NGUYEN DINH VAN ung ho mien bac con bao so 3
10/09/2024 5216.39453		300.000		763874.100924.202136.NGUYEN THI MONG TRINH Chuyen tien chung tay ung ho dong bao thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5214.40161		100.000		764243.100924.202136.TONG QUOC VIET Chuyen tien
10/09/2024 5218.40172		500.000		370620.100924.202143.IBFT MTQ Long An ung ho thien tai. Adidaphat
10/09/2024 5243.32948		100.000		MBVCB.6997337799. mong moi nguoi binh an.CT tu 0471000340625 NGUYEN THI PHI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39522		20.000		911593.100924.202144.Ngo Phuong Nghi chuyen tien
10/09/2024 5219.40207		200.000		065334.100924.202146.Ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5213.39534		500.000		375307.100924.202145.TRAN HOANG YEN ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 FT24254351538971
10/09/2024 5017.39546		10.000		264240.100924.202144.ung ho nguoi dan o o vung lu
10/09/2024 5389.66989		200.000		020097042209102021452024VXLQ440699.6698 9.202138.NGUYEN THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5212.39559		1.000.000		114537.100924.202140.TRAN THI THUY DUONG ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.40240		5.000.000		764410.100924.202140.DO THI HONG LOAN Chuyen tien
10/09/2024 5390.67445		50.000		020097042209102021452024LD7V509967.67445 .202126.NGUYEN THI A NA chuyen tien
10/09/2024 5217.39581		300.000		765098.100924.202142.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.68003		100.000		020097042209102021452024ZWEG447495.6800 3.202146.Chung tay ung ho dong bao mien lu. Mong ba con binh an vuot moi kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.39584		200.000		375356.100924.202146.chuc dong bao vuot qua kho khan FT24254700074454
10/09/2024 5389.68035		100.000		020097040509102021472024IX67085158.68035.202127.Vietcombank:0011001932418:mong mien Bac than yeu som vuot qua
10/09/2024 5220.40278		500.000		764457.100924.202141.DUONG HAI BINH Chuyen tien ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5215.39622		1.000.000		251239.100924.202143.66529998581 0343600118 Xom sap giao ung ho mien Bac khac phuc hau qua
10/09/2024 5217.39624		700.000		662627.100924.202147.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao yagi
10/09/2024 5209.40290		20.000		113895.100924.202137.NGUYEN THI MINH HAU ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.39654		200.000		375433.100924.202147.Vy ung ho dong bao FT24254439479971
10/09/2024 5215.40314		500.000		765092.100924.202142.NGUYEN THI THUY ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5078.61096		200.000		MBVCB.6997329673.NGUYEN MAI VINH chuyen tien.CT tu 9939181558 NGUYEN MAI VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.39670		100.000		912736.100924.202147.Nguyen Thi Thao Vy chuyen tien
10/09/2024 5215.40329		500.000		065400.100924.202149.Gia dinh be Gao ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.67493		100.000		020097042209102021482024PDO0864345.6749 3.202149.QUANG HONG CHINH chuyen tien
10/09/2024 5244.32974		500.000		MBVCB.6997325117.DO HUE ung ho dong bao lu lut.CT tu 1017969800 DO THI HOP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40347		200.000		177101.100924.202149.Nguyen Hong An chuyen tien
10/09/2024 5242.32979		100.000		MBVCB.6997329617.PHAM DAO YEN NHI chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1018224688 PHAM DAO YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.32983		100.000		MBVCB.6997329945.NGUYEN HUU HAO HUNG chuyen tien.CT tu 1039612831 NGUYEN HUU HAO HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.40381		300.000		198696.100924.202150.Nguyen Thi Kim Nho ung ho dong bao bi thiet hai bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.39762		1.000.000		507124.100924.202150.Le Thi Kim Ngan chuyen tien ung ho dong bao sau con bao so 3
10/09/2024 5240.32988		100.000		MBVCB.6997329639.Em VU PHUONG VI xin gop chut suc luc ung ho dong bao.CT tu 1039273287 VU PHUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67556		100.000		020097040509102021512024J7VE085368.67556. 202151.Vietcombank:0011001932418:MAU THI NHAN ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5220.39768		15.000		023565.100924.202150.LE THANH VU chuyen tien
10/09/2024 5390.67561		500.000		020097042209102021502024I69U254253.67561. 202143.NGUYEN THE HUY Dinh Huyen Trang ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.39766		50.000		858661.100924.202151.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:21:51 858661
10/09/2024 5217.39769		25.000		371676.100924.202151.IBFT NGUYEN TUONG VI chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5220.39780		200.000		375484.100924.202147.HO QUOC HUY chuyen FT24254123461824
10/09/2024 5388.68162		500.000		0200970415091020215120248H9u454842.68162 .202151.NGUYEN THI THUY AN ung ho mien bac
10/09/2024 5209.40407		300.000		858635.100924.202301.MONG MN BINH AN-100924-20:21:51 858635
10/09/2024 5387.68173		100.000		020097041509102021522024Rjgo454849.68173. 202143.VO TRUONG GIANG ung ho thien tai
10/09/2024 5217.39792		200.000		375734.100924.202150.PHAM LE ANH xin chia se dong bao FT24254080000503
10/09/2024 5388.68176		200.000		0200970415091020215220247d1k454379.68176. 202152.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5219.40416		50.000		375485.100924.202147.NGUYEN ANH TU ung ho cac tinh thanh pho vi thiet hai do bao so 3 FT24254115709005
10/09/2024 5240.32995		300.000		MBVCB.6997327864.TRAN THI PHUNG chuyen tien ung ho ba con tam bao Yagi.CT tu 0151000603358 TRAN THI PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.39832		200.000		375755.100924.202151.HOA HOANG THANH ung ho dong bao FT24254115381322
10/09/2024 5216.40438		200.000		375715.100924.202150.chuyen tien FT24254180521934

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.39849		100.000		375710.100924.202150.HOANG PHUONG THAO chia se voi dong bao lu lut mien bac FT24254270847090
10/09/2024 5219.39867		500.000		375634.100924.202149.PHAM THUY HANG chuyen tien FT24254885640330
10/09/2024 5017.40458		500.000		764653.100924.202146.NGO THI THUY Chuyen tien ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5244.33007		100.000		MBVCB.6997330103.LE THU TRANG ho tro ba con.CT tu 1041391835 LE THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.40464		300.000		375847.100924.202152.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254700711584
10/09/2024 5244.33009		500.000		MBVCB.6997329842.UNG HO DONG BAO LU LUT BAO YAGI.CT tu 0251002494081 LY KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68249		200.000		020097040509102021542024P5NK085551.6824 9.202154.Vietcombank:0011001932418:PHAM TU NHAT VI giup do nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi.
10/09/2024 5390.68263		50.000		020097041509102021542024WQ4r454902.6826 3.202155.NGUYEN VAN SON chuyen tien
10/09/2024 5189.68265		1.000.000		020097041509102021552024PAdy454430.6826 5.202155.ut gai ba ton cai lay tien giang ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5245.33015		100.000		MBVCB.6997337581.LE THI MY TIEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 9926291749 LE THI MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.33018		500.000		MBVCB.6997330283.QUACH MAI HUONG chuyen tien.CT tu 1038301455 QUACH MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67669		500.000		020097041509102021562024UtiA454942.67669. 202156.TRAN HAI LY Chuyen tien
10/09/2024 5078.61160		200.000		MBVCB.6997329878.NGUYEN THI THANH THAM chuyen tien.CT tu 0201000730654 NGUYEN THI THANH THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.39934		200.000		375998.100924.202153.Unghodongbao mien Bac dang gap lulut FT24254707107910
10/09/2024 5078.61162		100.000		MBVCB.6997329212.NGUYEN THI HONG GAM chuyen tien.CT tu 1045592262 NGUYEN THI HONG GAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.40516		1.000.000		741830.100924.202154.HOANG THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.39958		200.000		198824.100924.202155.NGUYEN THI LE THU chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.67684		100.000		020097042209102021552024YUGV745540.6768 4.202157.Nguyen Luong Minh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.68329		100.000		0200970405091020215720243O81085687.68329. 202157.Vietcombank:0011001932418:chau la sinh vien mong duoc giup do Mien Bac nuoc ta vuot qua kho khan a
10/09/2024 5214.39966		1.500.000		391995.100924.202154.Gui dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.40525		200.000		376054.100924.202154.HOANG THI CAM TU gop tien ung ho FT24254785161911
10/09/2024 5189.67692		100.000		020097041509102021572024jmlf454499.67692.2 02157.Ung ho DONG BAO khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5239.33028		100.000		MBVCB.6997338198.HO THI HOANG NGAN chuyen tien.CT tu 1048089355 HO THI HOANG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.40550		200.000		376109.100924.202155.Cong dan Dinh Thi Lua ung ho dong bao bi anh huong boi bao FT24254249821975
10/09/2024 5242.33028		500.000		MBVCB.6997330511.gia dinh Py Si huong ve Mien Bac.CT tu 0041000236798 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68358		100.000		020097041509102021572024tdqC454979.68358. 202157.DAO HOANG NGAN chuyen tien
10/09/2024 5239.33033		300.000		MBVCB.6997337786.ung ho dong bao.CT tu 0491000140554 NGO TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68370		200.000		020097041509102021582024BiUb455024.68370. 202158.chuc moi nha deu binh an
10/09/2024 5212.41028		500.000		456730.100924.202155.PHAM QUANG QUY NGHIA huong ve mien Bac
10/09/2024 5240.33034		100.000		MBVCB.6997330745.HOANG KHANH NGOC ung ho dong bao gap thien tai.CT tu 0491000112127 HOANG KHANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.40580		100.000		858751.100924.202239.NGUYEN NGOC PHUONG NGHI HO TRO-100924-20:21:56 858751

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.40544		200.000		913092.100924.202155.Thanh chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.68393		500.000		0200970405091020215820246O20085774.68393. 202138.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI THANH HANG chuyen tien ung ho mien bac lu lut bao yagi
10/09/2024 5390.68396		200.000		020097041509102021582024Ij03454999.68396.2 02158.chia se voi dong bao bi lu lut bao Yagi
10/09/2024 5389.67726		100.000		020097042209102021572024MCHY172858.677 26.202158.Phuongthao chuc moi nguoi vuot qua bao lu
10/09/2024 5244.33038		100.000		MBVCB.6997339096.NGUYEN DUC PHU chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0301000384700 NGUYEN DUC PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.67751		500.000		02009704220910202158202421XT600279.67751 .202139.HUYNH NGUYEN THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5389.68429		50.000		0200970422091020215820243JO512044.68429. 202159.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.68445		100.000		02009704150910202159202498zU455522.68445. 202139.VY CAO SON chuyen tien
10/09/2024 5078.61186		200.000		MBVCB.6997330878.VO THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 1036766350 VO THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.33046		1.000.000		MBVCB.6997337057.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 0181001043346 NGUYEN THI NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.41136		100.000		065652.100924.202158.TRUONG THI CHI LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.67760		50.000		020097040509102021592024RVR1085831.67760 .202159.Vietcombank:0011001932418:mong nguoi dan mien bac on dinh sau bao
10/09/2024 5389.68453		500.000		020097042209102021582024Z2RJ309730.68453. 202200.LE THI HUYEN NHU chuyen tien chut it tam long cua em mong ba con minh binh an vuot qua kho khan cua con bao yagi.
10/09/2024 5389.67769		200.000		020097042209102021592024GMNP860861.6776 9.202151.DINH DUC TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5239.33049		1.300.000		MBVCB.6997327967.NGUYEN THI LIEN , LE THI HUONG ung ho dong bao bao yagi.CT tu 9962596972 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.41168		100.000		376248.100924.202157.NGUYEN NGOC THUY TIEN chuyen tien FT24254226039520

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.41173		7.000		024179.100924.202158.TRAN MINH HIEN ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5213.40658		500.000		376332.100924.202158.Ho tro Mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi FT24254758140301
10/09/2024 5217.40670		100.000		020670.100924.202158.Com tam ung ho cuu tro mien bac
10/09/2024 5219.40672		50.000		116518.100924.202150.Hau, Hung ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi,
10/09/2024 5389.68496		5.000.000		020097042209102022002024Q8QA267327.6849 6.202141.ung ho dong bao chong lu vuot qua thien tai
10/09/2024 5189.68501		500.000		020097042209102022002024I5OD758494.68501 .202141.TRAN HUYNH ANH KHOA chuyen tien
10/09/2024 5189.67801		10.000.000		020097040509102022012024CIMP085935.6780 1.202201.Vietcombank:0011001932418:UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5216.41265		200.000		376496.100924.202200.Co len dong bao oi FT24254214800420
10/09/2024 5218.41270		500.000		376484.100924.202159.Mien Bac co len FT24254868611608
10/09/2024 5219.40716		200.000		371187.100924.202201.IBFT UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI ANH HUONG BOI CON BAO SO 3
10/09/2024 5388.67808		200.000		020097042209102022002024OS69700164.67808 .202201.PHAM VAN DOAN chuyen tien
10/09/2024 5216.41294		100.000		371939.100924.202202.IBFT NGUYEN THUY HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5239.33066		500.000		MBVCB.6997339464.ung ho bao lu.CT tu 0141000837190 DO MINH SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.33066		500.000		MBVCB.6997330356.NGUYEN TUAN ANH gop phan nho chia se voi dong bao lu lut..CT tu 9358396096 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.41309		500.000		765545.100924.202153.NGUYEN THI THANH MAI ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.68545		1.000.000		020097042209102022012024CS3E232869.68545 .202203.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.40759		100.000		376605.100924.202201.DO THI KIM NGAN chuyen FT24254345502305
10/09/2024 5389.68561		2.000.000		020097041509102022032024ISEz455608.68561. 202203.NGUYEN LE NGOC NHU chuyen tien
10/09/2024 5389.68556		400.000		020097042209102022022024IQ3R221448.68556. 202203.ung ho ho tro lu lut yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.41344		500.000		765487.100924.202151.LUONG THI BACH KHOA Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5244.33071		130.000		MBVCB.6997339571.TRAN VAN NAM chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai bao Yagi.CT tu 9986341456 TRAN VAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.68574		300.000		02009704220910202203202457LQ832578.68574 .202204.TRINH QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5389.67865		200.000		020097040509102022032024SB2A086070.6786 5.202155.Vietcombank:0011001932418:Em be Bong ung ho cac ong ba bi anh huong bao YaGi
10/09/2024 5217.40795		200.000		371152.100924.202203.IBFT Vi ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5218.40803		500.000		199101.100924.202203.Thuong lam mien Bac
10/09/2024 5218.41402		100.000		251356.100924.202158.66529490586 0374214564 NGUYEN THI PHUONG TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.41403		20.000		376763.100924.202203.BUI HOANG DUC chuyen FT24254270848062
10/09/2024 5218.40824		200.000		913557.100924.202204.Vo Huynh Mai chuyen tien ung ho dong bao anh huong lu lut
10/09/2024 5209.41417		2.000.000		371859.100924.202201.IBFT Gui dong bao bi anh huong bao YAGI
10/09/2024 5078.61229		10.000		MBVCB.6997329962.LE THI THU NGAN chuyen tien.CT tu 1030098547 LE THI THU NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.33082		500.000		MBVCB.6997339154.chuyen tien ung ho dong bao phia bac do bao Yagi.CT tu 1013160900 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.68628		1.000.000		020097042209102022042024FGAR797477.6862 8.202205.NGUYEN NGOC UYEN CHI chuyen tien
10/09/2024 5220.41439		300.000		766124.100924.202158.HUYNH PHUONG THANH Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5244.33085		300.000		MBVCB.6997339594.ung ho ba con anh huong bao yagi.CT tu 9902107232 DINH TRAN KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.40853		50.000		376922.100924.202205.NGUYEN PHUONG MAI ung ho dong bao ca nuoc chong bao lu FT24254425590663

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.67917		500.000		020097042209102022052024BVWB210280.679 17.202146.NGUYEN NGOC HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5213.40864		100.000		376854.100924.202204.Ung ho dong bao bao lu FT24254976666039
10/09/2024 5078.61244		300.000		MBVCB.6997339982.LE THI TU HAO chia se thiet hai bao yagi.CT tu 1015123717 LE THI TU HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.40893		200.000		065884.100924.202207.Pham vu ninh hai gop it suc cuu tro dong bao mien bac bi thien tai bao lu
10/09/2024 5389.68677		2.500.000		0200970422091020220520247E7R188808.68677. 202207.Quyen gop chia se cung dong bao dot bao Yagi
10/09/2024 5213.40902		50.000		973117.100924.202207.66529458842-098769759 2-Cau binh an cho nhan dan Viet Nam
10/09/2024 5388.68687		200.000		020097042209102022062024S89D624304.68687 .202207.Ung ho dong bao bi thien tai bao. Mong moi nguoi vuot qua kho khan va binh an
10/09/2024 5217.41549		200.000		065892.100924.202207.Ung ho bao lu
10/09/2024 5388.67939		200.000		0200970422091020220620240C8L166974.67939. 202207.Nhu Thanh gui chut tam long den tat ca dong bao than yeu.
10/09/2024 5189.68695		200.000		020097041509102022072024Sjfi455280.68695.2 02207.ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5390.67954		500.000		020097041509102022082024XEhf455710.67954 .202147.ung ho vung anh huong cua bao lu
10/09/2024 5388.68704		500.000		020097041509102022082024ZY5h455289.68704 .202208.NGUYEN THI TUYET NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5245.33103		100.000		MBVCB.6997339628.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1027183415 TRAN PHUONG MY TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67972		1.000.000		020097042209102022072024VKT4274192.6797 2.202208.Bep Gao Bap ho tro khac phuc hau qua bao Yagi. Viet Nam kien cuong
10/09/2024 5217.40939		500.000		377155.100924.202208.NGUYEN MINH THAO FT24254235973504
10/09/2024 5388.68732		500.000		020097042209102022072024S5BU490794.68732 .202209.VO THI HONG VAN chuyen tien chung tay gop suc cung moi nguoi vung bao lu. Mong tat ca mn binh an a.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.33107		200.000		MBVCB.6997331777.Chut tam long ung ho dong bao bao lut. .CT tu 1111000472858 DINH THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.33108		50.000		MBVCB.6997340041.DONG THU HIEN chuyen tien.CT tu 0711000294576 DONG THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.33109		200.000		MBVCB.6997331310.VO NGOC DU chuyen tien.CT tu 1014413736 VO NGOC DU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.41661		300.000		507312.100924.202209.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5213.41669		300.000		377233.100924.202209.NGO THI CAM PHUONG ung ho nguoi dan kho khan Bao Yagi FT24254404130200
10/09/2024 5212.41676		10.000.000		065964.100924.202210.LA VAN DUC chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5242.33113		300.000		MBVCB.6997339850.Ung Ho Dong Bao bi lu lut.CT tu 0441000746105 PHAM THI MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.41684		200.000		859069.100924.202212.UNG HO BA CON BI ANH HUONG DO BAO LU-100924-20:22:09 859069
10/09/2024 5387.69039		150.000		020097042209102022102024ZUMW477640.690 39.202211.NGUYEN HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5243.33121		200.000		MBVCB.6997331315.LIEN NHUT HO TRO NGUOI DAN SAU BAO YAGI.CT tu 1018134903 LE THI BICH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69043		300.000		020097042209102022102024F7RL632361.69043 .202211.ung ho dong bao mua bao
10/09/2024 5209.41733		50.000		118767.100924.202203.DO THI LAN ANH VA NGUYEN TRONG THANH gui loi dong vien toi dong bao
10/09/2024 5220.42009		999.999		118704.100924.202203.gui 1 chut tam long cua minh tai Tay Ninh den dong bao mien Bac mong moi nguoi binh an som vuot qua thien tai
10/09/2024 5390.68815		20.000		020097042209102022102024DR4R556817.6881 5.202211.Nguoi ham mo ZB1 Sung Hanbin Zhang Hao tai Viet Nam ung ho quy cuu tro thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.68828		200.000		020097040509102022122024F5XX086528.6882 8.202212.Vietcombank:0011001932418:chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5209.41788		100.000		377327.100924.202210.NGUYEN THU THUY ung ho FT24254848540545
10/09/2024 5243.33132		5.000.000		MBVCB.6997331792.PHAM THI KIEU LINH chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut 2024.CT tu 0491000017305 PHAM THI KIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.41821		300.000		377394.100924.202211.Dong bao chong lu quyet chien quyet thang FT24254754530949
10/09/2024 5218.41830		100.000		377372.100924.202211.TRAN MY LY ung ho mien Bac khac phuc bao lu FT24254189200044
10/09/2024 5212.41840		200.000		066079.100924.202213.Tuong Thi Huyen HY ung ho
10/09/2024 5389.68882		100.000		020097042209102022122024ZHK0821547.6888 2.202213.NGUYEN MINH NHAT ung ho chia se kho khan vs ba con khac phuc sau bao YAGI
10/09/2024 5216.42088		500.000		859185.100924.202257.GD PHAN DANG XIN CHIA SE VOI DONG BAO BI THIEN TAI-100924-20:22:13 859185
10/09/2024 5212.41851		50.000		766281.100924.202202.NGUYEN MINH NHUT Chuyen tien chuc cac chien si va dong bao may man
10/09/2024 5189.69109		100.000		020097042209102022132024GVF3427918.69109 .202154.LE THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5245.33139		20.000		MBVCB.6997340504.NGUYEN PHUC LOC chuyen tien.CT tu 1031430082 NGUYEN PHUC LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69114		200.000		020097040509102022142024T4UC086657.6911 4.202214.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5241.33148		3.000.000		MBVCB.6997339037.ung ho dong bao bao lu..CT tu 9358749788 VO THANH TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.41868		400.000		859155.100924.202214.UNG HO DONG BAO BAO YAGI-100924-20:22:13 859155
10/09/2024 5215.42097		1.000.000		377468.100924.202212.LE MINH VU chuyen tien FT24254797827377
10/09/2024 5017.42108		200.000		641152.100924.202212.Ung ho UBTW MTTQ VN khac phuc hau qua bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.33152		200.000		MBVCB.6997332117.Thanh Tam ung ho nguoi dan thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1029137979 PHAM THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.42111		1.000.000		377545.100924.202213.NGUYEN MINH THU chuyen ung ho bao lut FT24254648000103
10/09/2024 5241.33153		300.000		MBVCB.6997332467.Chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0541000244888 DAO NGUYEN HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.41885		15.000		266856.100924.202214.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5220.42121		500.000		377549.100924.202213.ung ho bao lu FT24254780826251
10/09/2024 5388.68967		200.000		020097042209102022152024OSUQ227184.6896 7.202216.HOANG THI HUE chuyen tien
10/09/2024 5213.41910		200.000		377680.100924.202215.Ho tro khac phuc thien tai FT24254001101935
10/09/2024 5214.42137		200.000		066106.100924.202215.Ung ho dong bao bi anh huong con bao Yagi
10/09/2024 5217.42143		100.000		377643.100924.202214.Ung ho chong bao FT24254068700320
10/09/2024 5215.41923		100.000		859222.100924.202214.LINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-20:22:15 859222
10/09/2024 5220.41928		100.000		066139.100924.202216.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.33158		500.000		MBVCB.6997339777.Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi.CT tu 1020863694 TRAN THI MEN THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.42148		5.000.000		859205.100924.202215.DUY HANH ,UNG HO DONG BAO ,KHAC PHUC HAU QUA MUA LU-100924-20:22:15 859205
10/09/2024 5389.69170		100.000		020097042209102022162024YWQG483278.691 70.202217.NGUYEN THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5218.41950		300.000		251458.100924.202209.66530002633 0369217097 34 xa xu
10/09/2024 5214.42170		200.000		766522.100924.202207.Dang Quynh va Bui Nhưng chuyen tien
10/09/2024 5219.41973		20.000		251480.100924.202211.66529490924 0986707590 LE THI PHUONG TRA chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.33165		200.000		MBVCB.6997339839.NGUYEN VUONG ANH chuyen tien ung ho ba con mua lu. binh an tai qua nan khoi. Viet Nam muon nam.CT tu 1021367546 NGUYEN VUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70015		50.000		020097042209102022162024XWBI916323.7001 5.202217.ung ho khac phuc thiet hai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5209.42191		300.000		066167.100924.202216.Co len Mien Bac oiiiiii
10/09/2024 5017.43003		500.000		766557.100924.202208.HAN THI THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5390.70031		200.000		020097042209102022172024ZJGP358483.70031 .202158.NGHIEM THO HIEU ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5218.43026		100.000		066171.100924.202217.HOANG VAN VIET chuyen tien
10/09/2024 5212.42222		100.000		119840.100924.202213.THAI BAO YEN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.33171		500.000		MBVCB.6997338892.Hotrokhacphucbao so 3.CT tu 0671000409368 TRAN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70041		100.000		020097040509102022182024UL9F086904.70041 .202218.Vietcombank:0011001932418:chau co chut tam long ung ho sau bao lu Yagi a
10/09/2024 5388.70050		50.000		020097042209102022172024OIFV398071.70050 .202218.Nguyen Tien Thanh chia se voi dong bao thiet hai lu lut
10/09/2024 5241.33173		100.000		MBVCB.6997332702.PHAM THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 0611001961072 PHAM THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.61335		200.000		MBVCB.6997340667.NONG VAN BAC chuyen tien.CT tu 9366016141 NONG VAN BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.69231		1.000.000		020097042209102022182024OTEN846676.6923 1.202219.VIET NAM CO LENNN
10/09/2024 5219.43074		200.000		251519.100924.202214.66529459083 0393335660 Duong Nguyen Truc Van cua it long nhieu giup d
10/09/2024 5214.43073		2.222.222		177304.100924.202217.Ung ho thien tai cho ba con nhan dan mien bac
10/09/2024 5240.33178		100.000		MBVCB.6997332953.Kim Chi huong ve to quoc.CT tu 9358479757 NGUYEN THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.33178		100.000		MBVCB.6997332711.BUI THI NGOC DIEP mong ba con bình an a.CT tu 1044215741 BUI THI NGOC DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.42286		500.000		767331.100924.202213.mong nguoi dan deu manh khoe binh an
10/09/2024 5212.43107		200.000		641174.100924.202217.dong hanh cung bao yagi
10/09/2024 5217.42302		200.000		766685.100924.202211.LUC THI ANH TUYET ung ho dong bao khac phuc lu lut
10/09/2024 5390.70094		30.000		020097042209102022192024UNYC748776.7009 4.202220.TRAN BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5389.69259		1.000.000		020097040509102022202024AKYZ086999.6925 9.202220.Vietcombank:0011001932418:ho tro dong bao cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5209.43141		30.000		766877.100924.202215.LA NGOC ANH ung ho khac phuc hau qua con bao a
10/09/2024 5389.70113		100.000		0200970422091020221920243GPH604544.70113 .202220.con xin ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua sau bao Yayi a
10/09/2024 5244.33186		1.000.000		MBVCB.6997341195.ung ho dong bao.CT tu 0071001053750 NGUYEN PHUONG NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.70129		100.000		020097042209102022202024X1C5496963.70129 .202221.LO THI KHUYEN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5189.69276		100.000		0200970422091020222020244AE6157147.69276 .202221.Ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5213.42358		150.000		378095.100924.202220.Ung ho ba con vung lu lut FT24254291208314
10/09/2024 5216.43196		100.000		377926.100924.202218.BUI PHUONG QUYNH ung ho dong bao FT24254492258662
10/09/2024 5218.42361		100.000		859319.100924.202221.EM LA HS XIN GOP SUC GIUP DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-20:22:21 859319
10/09/2024 5219.43202		200.000		378102.100924.202220.Ung ho Mien Bac FT24254848540274
10/09/2024 5078.61359		50.000		MBVCB.6997341145.NGUYEN SANG THINH chuyen tien.CT tu 9383539745 NGUYEN SANG THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.42383		700.000		378185.100924.202221.Xin gui dong bao , cau cho moi nguoi binh an , a di da phat FT24254768150272
10/09/2024 5218.43238		250.000		915378.100924.202221.Chauchilasinhiennhu ngchaucomotchutitunghonhanuoc

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.70165		300.000		020097042209102022212024N61M739360.7016 5.202202.Mien Bac co len
10/09/2024 5078.61365		500.000		MBVCB.6997341504.CHAU LOUIS UNG HO MIEN BAC.CT tu 0121000803971 VO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42392		100.000		372333.100924.202222.IBFT PHI CONG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5214.43267		100.000		326565.100924.202212.VU PHUONG THAO CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70186		100.000		020097042209102022212024CT3Z799023.70186 .202223.Viet Nam toi yeu
10/09/2024 5214.43296		200.000		372323.100924.202223.IBFT ung ho mien bac than yeu
10/09/2024 5245.33204		200.000		MBVCB.6997333316.PHAM THI VAN chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1020784806 PHAM THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.42409		200.000		378316.100924.202223.Nguyen Van Duc ung ho dong bao bi bao lu FT24254451972632
10/09/2024 5017.42412		50.000		766581.100924.202209.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5388.69326		3.000.000		020097040509102022232024QT6Q087157.6932 6.202224.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao bi thiet hai do con bao YaGi. cau nguyen cho moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.42421		10.000		026369.100924.202223.PHAN THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5212.43314		100.000		766961.100924.202217.NGUYEN THI HA ANH Chuyen tien
10/09/2024 5220.42425		10.000.000		199544.100924.202223.Chau Bui Thu Huong 12 tuoi Truong Vinschool Ha Noi ung ho dong bao lu lut 10 trieu dong
10/09/2024 5390.70225		500.000		0200970422091020222320247QUN883915.7022 5.202224.chia se voi moi nguoi anh huong bao yagi
10/09/2024 5213.43335		200.000		573688.100924.202224.Ho tro dong bao mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5389.69350		20.000		020097042209102022232024YOZB610803.6935 0.202224.DANG NHAT TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.43352		200.000		378403.100924.202224.HOANG THU TRANG chia se ung ho dong bao FT24254751760467
10/09/2024 5214.43349		1.000.000		916032.100924.202224.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.33212		500.000		MBVCB.6997332742.TRAN THI LIEN transfer.CT tu 0341006949477 TRAN THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43359		300.000		378417.100924.202224.Nguyen Thi Quyen ung ho FT24254615808449
10/09/2024 5387.70248		200.000		020097041509102022252024nkBv456665.70248 .202225.VU THI MY ung ho
10/09/2024 5220.43373		200.000		547615.100924.202215.Ung ho mn vuot qua bao lu
10/09/2024 5218.42472		5.000.000		768012.100924.202218.tmtqvn
10/09/2024 5214.43410		200.000		767626.100924.202221.cua it long nhieu. Dong bao co len
10/09/2024 5390.70291		50.000		020097041509102022262024yB7T456698.70291 .202226.NGO LY VUONG TRIEU Chuyen tien
10/09/2024 5220.43437		10.000		765882.100924.202202.cua it long nhieu. chau xin ung ho
10/09/2024 5220.43445		300.000		385976.100924.202225.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5216.42509		500.000		199609.100924.202226.Ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5017.42505		50.000		768005.100924.202218.LE HONG MANH Chuyen tien
10/09/2024 5387.70308		300.000		020097042209102022262024A243259993.70308 .202227.Xin duoc dong gop 1 chut den voi ba con. Mong ba con binh anco gang vuot qua.
10/09/2024 5216.42516		200.000		859506.100924.202229.VU THI THANH XUAN UNG HO DONG BAO VIET NAM-100924-20:22:26 859506
10/09/2024 5189.70318		50.000		020097042209102022262024PRJB587884.70318 .202227.tuy it nma em mong co the ho tro cho moi nguoi o vung bi thiet hai do bao a
10/09/2024 5209.42520		100.000		378515.100924.202225.TRAN THAO DIEP chuyen ung ho lu lut FT24254337979064
10/09/2024 5213.43471		100.000		378642.100924.202227.Nguyen Ngoc Diem Trinh ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254501086068
10/09/2024 5388.69412		100.000		020097042209102022262024AV8K482564.6941 2.202219.NGUYEN VINH TRONG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5214.43486		300.000		378658.100924.202227.Ung ho lu lut mien Bac FT24254083040209
10/09/2024 5217.42536		500.000		768024.100924.202218.VO QUANG VINH Chuyen tien ung ho bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.33239		200.000		MBVCB.6997341276.NGUYEN THI MAI chuyen tien.CT tu 0031000227018 NGUYEN THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.42565		1.000.000		767702.100924.202223.HANH cuu tro mien Bac
10/09/2024 5387.69431		100.000		020097041509102022282024YbxA456752.69431 .202208.NGUYEN THI NHUNG cuuws trowj
10/09/2024 5213.43519		100.000		859525.100924.202329.MONG BA CON SOM VUOT QUA KHO KHAN VA BINH AN-100924-20:22:28 859525
10/09/2024 5189.70352		800.000		020097041509102022282024Rzpb456381.70352. 202229.giup do moi nguoi
10/09/2024 5214.43553		100.000		768173.100924.202222.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.42580		100.000		859535.100924.202229.HUYNH NGUYEN TUONG VY CHUYEN KHOAN UNG HO-100924-20:22:28 859535
10/09/2024 5213.42583		500.000		199666.100924.202228.Cuu tro dong bao do lu Yagi
10/09/2024 5389.69450		200.000		020097041509102022292024ZB3G456403.69450 .202229.NGUYEN VAN ANH chung tay vi dong bao mien bac
10/09/2024 5220.42596		200.000		767662.100924.202222.ung ho cuu tro do bao so 3
10/09/2024 5209.43559		300.000		378769.100924.202228.TRAN THI VAN ung ho dong bao lu lut con bao so 3 FT24254492259389
10/09/2024 5214.43577		3.000.000		378796.100924.202228.TRAN PHI LONG ung ho cac tinh anh huong bao lu FT24254050695084
10/09/2024 5220.43583		500.000		507536.100924.202229.Vo Bui Nhu Hao chuyen tien cuu tro dong bao qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5244.33249		200.000		MBVCB.6997341359.TRANG BAO CUA con ung ho nguoi dan bao yari.CT tu 1019783268 TRANG BAO CUA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.33251		500.000		MBVCB.6997340146.3TV Official ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0321000626327 NGUYEN NGOC TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43603		20.000.000		378846.100924.202229.ung ho cuu tro khac phuc sau bao yagi FT24254272090490
10/09/2024 5214.42616		100.000		859553.100924.202230.UNG HO MIEN BAC-100924-20:22:29 859553

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.42629		1.500.000		768201.100924.202222.gia dinh thao lai Chuyen tien ung ho mien bac khac phuc kho khan sau tran lu
10/09/2024 5388.70404		100.000		020097042209102022292024HZ9D426874.7040 4.202230.ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5239.33259		100.000		MBVCB.6997342513.Ngo Dan Minh Duc chuyen tien khac phuc hau qua do thien tai.CT tu 1026200243 NGO DANG MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.42632		50.000		373472.100924.202230.IBFT BUI THI THUY HANG muon goi it long thanh
10/09/2024 5241.33260		300.000		MBVCB.6997333126.NGUYEN THI MY XUYEN chuyen tien.CT tu 1039289689 NGUYEN THI MY XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.43636		5.000.000		916800.100924.202230.Tran Tran Quyen Gop Ho Tro Bao Yagi2024
10/09/2024 5220.42646		200.000		768233.100924.202223.ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5216.42653		200.000		199638.100924.202230.Dinh bao ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5240.33262		200.000		MBVCB.6997334464.ung do bao lu MB - KP.CT tu 9944784879 TRAN THI KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.42660		1.000.000		767654.100924.202222.NGUYEN CHAU TUAN Chuyen tien ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5017.42663		100.000		378913.100924.202230.TRAN LE PHUONG THAO chuyen FT24254976026821
10/09/2024 5217.43645		300.000		641236.100924.202229.ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5218.42667		50.000		251618.100924.202227.66530002161 0334200092 NGUYEN NHAT CAM NHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.42672		1.000.000		378975.100924.202231.VU THI BICH LIEN chuyen khoan FT24254334640241
10/09/2024 5213.42676		100.000		066575.100924.202231.Hi vong ba con se co gang vuot qua thien tai nay a
10/09/2024 5211.69510		3.000.000		0200888899091020223120241001098176.69510. 202231.Cty Le Gia ung ho dong bao cac tinh, TP bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5216.43679		200.000		378991.100924.202231.NGUYEN ANH THU chuyen FT24254828297692

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.70465		100.000		020097042209102022312024B0FT604464.70465 .202232.NGO VAN VINH gop phan ho tro bao yagi
10/09/2024 5240.33272		119.000		MBVCB.6997334106.PHAM GIA BAO chuyen tien.CT tu 0721000653155 PHAM GIA BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.70475		200.000		020097040509102022322024BUUE087583.7047 5.202232.Vietcombank:0011001932418:NGO THI KIM DUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.43731		5.000		973915.100924.202232.66530005769-096113041 5-LY HOANG ANH THU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5245.33274		200.000		MBVCB.6997342163.Ho tro dong bao sau bao.CT tu 0441000807209 HUYNH THUY HOANG DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70517		5.000.000		020097040509102022332024ONX7087633.7051 7.202213.Vietcombank:0011001932418:LE THI PHUONG TRINH ung ho khac phuc Bao Yagi
10/09/2024 5387.70522		500.000		020097041509102022332024Uny1457030.70522 .202233.NGUYEN THI LINH chuyen tien ung ho cuu tro vung lu
10/09/2024 5387.69571		100.000		020097041509102022332024ytfS457031.69571. 202234.LAI THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.42749		200.000		767727.100924.202224.Doan Phuong Linh ho tro dong bao khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5390.70519		200.000		020097042209102022322024YWTW533578.705 19.202233.NGO THI TRUC LIEN chuyen tien
10/09/2024 5209.43790		500.000		372701.100924.202234.IBFT NGUYEN THI THUY NGA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5387.70545		500.000		020097042209102022332024R0L0917182.70545. 202234.Ung ho khac phuc thien tai sau mua bao
10/09/2024 5220.43793		200.000		379085.100924.202232.TRINH HOANG BUU - CD - LA FT24254829313292
10/09/2024 5390.69596		100.000		020097042209102022332024QTMA200464.695 96.202226.Quynh Anh chia se mot chut tam long mong nguoi dan som vuot qua duoc bao Yagi
10/09/2024 5390.70573		500.000		020097042209102022332024AQU828404.7057 3.202235.BUI VAN HIEP chuyen tien
10/09/2024 5388.69600		100.000		020097042209102022332024HVXP438495.6960 0.202235.PHAM TUAN CUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.33288		300.000		MBVCB.6997342570.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao so 3 Yagi.CT tu 0531002580450 BUI THI CAM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69604		300.000		020097042209102022332024RQ4R218799.6960 4.202235.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5239.33289		200.000		MBVCB.6997342231.Cau Mong Dong Bao Binh An.CT tu 0021000366583 TRAN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.33292		200.000		MBVCB.6997342723.TRAN THI GIANG ung ho khac phuc hau qua do bao yagi.CT tu 0691000444453 TRAN THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70615		300.000		020097042209102022352024QBGU863930.7061 5.202236.San se voi dong bao
10/09/2024 5387.69628		100.000		020097042209102022342024Y2Z0936060.69628 .202236.em xin gop 1 chut suc mon a
10/09/2024 5242.33300		5.000		MBVCB.6997331304.PHAM NGOC TUNG chuyen tien.CT tu 1041160383 PHAM NGOC TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69643		500.000		020097041509102022362024PHma457000.6964 3.202216.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5243.33301		200.000		MBVCB.6997334934.NGUYEN HONG NGA chuyen tien.CT tu 9961070667 NGUYEN HONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.43803		200.000		379096.100924.202232.THE THI HUYEN TRANG ung ho dong bao vung lu lut FT24254236175192
10/09/2024 5217.43804		150.000		268586.100924.202234.ung ho dong bao vung lu som vuot qua
10/09/2024 5220.42773		50.000		379105.100924.202232.VU THI HIEN ung ho FT24254609010232
10/09/2024 5189.69654		100.000		020097040509102022372024QISB087818.69654 .202217.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THANH NHAN ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.43821		400.000		768497.100924.202228.NGUYEN NHAC PHUONG HOA Chuyen tien ho tro dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5244.33303		200.000		MBVCB.6997334148. Ung ho ba con mien bac mot chut tam long cua it long nhieu mong ba con mien bac som vuot qua nhe .CT tu 1037164073 NGUYEN THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.69658		1.000.000		020097042209102022362024UYLE755100.6965 8.202229.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.69660		500.000		020097042209102022362024S3KO856757.6966 0.202237.ung ho dong bao mien bac bi mua lu
10/09/2024 5245.33305		150.000		MBVCB.6997343016.Co len dong bao Viet Nam oi.CT tu 0031000371898 LUU THANH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42812		1.000.000		251664.100924.202232.66530007068 0987783897 PEACH va GOMA quyen gop mot phan nho cho dong
10/09/2024 5217.43850		500.000		379178.100924.202233.TrishNguyen ung ho dong bao khac phuc bao Yagi FT24254457342772
10/09/2024 5217.42818		200.000		379241.100924.202234.Ung Ho khac phuc sao bao FT24254236175354
10/09/2024 5209.43855		200.000		379149.100924.202233.VU YEN NHI chuyen FT24254622036494
10/09/2024 5218.42848		200.000		379236.100924.202234.DO HA MY chuyen FT24254751760196
10/09/2024 5387.70690		500.000		020097042209102022372024G5BQ253674.7069 0.202238.Mien Bac co len.
10/09/2024 5218.42867		200.000		379431.100924.202236.Do Khanh Linh ung ho ba con vung lu FT24254500546832
10/09/2024 5213.43907		100.000		917627.100924.202236.gop mot phan nho ung ho ba con vuot lu
10/09/2024 5209.42865		200.000		859756.100924.202239.DAO DO LA CHUYEN KHOAN UNG HO PHUC HOI SAU BAO,LU LUT-100924-20:22:36 859756
10/09/2024 5078.61494		10.000		MBVCB.6997343235.huong ve dong bao.CT tu 1014248018 VO VAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.43935		500.000		768683.100924.202232.Gui chut long cho ba con vung lu lut do Yagi
10/09/2024 5214.43937		500.000		121930.100924.202222.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.69702		1.000.000		0200970422091020223820248TCB397674.69702 .202239.QUACH DINH VU ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5220.43954		300.000		859788.100924.202238.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO LUT YAGI-100924-20:22:38 859788
10/09/2024 5213.42904		100.000		507625.100924.202237.NGUYEN THI XUAN MAI gop chut it cho ba con vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.69707		1.000.000		020097040509102022392024SH77087938.69707 .202239.Vietcombank:0011001932418:VO HUYNH NHI chuyen tien ung ho khac phuc sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.42885		500.000		146286.100924.202236.NGO THI HOAI CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC 2024
10/09/2024 5017.42911		100.000		392195.100924.202238.LE QUYNH MAI chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5387.70727		50.000		020097042209102022382024P2DO345585.7072 7.202219.gop it suc giup dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5244.33319		500.000		MBVCB.6997341764.LE THI TU HAO chuyen tien ung ho ho tro cac tinh bao lu lut.CT tu 1030159968 LE THI TU HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42918		2.000.000		768370.100924.202225.Chia se voi ba con vung lu lut
10/09/2024 5215.43975		50.000		768688.100924.202233.ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5390.70738		250.000		0200970422091020223820240D3R252049.70738 .202231.LE THI THANH TAM ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.43987		200.000		379549.100924.202238.DANG MINH THUY chuyen ung ho lu lut ba con FT24254022296927
10/09/2024 5388.69729		800.000		020097040509102022402024ODZR087972.6972 9.202240.Vietcombank:0011001932418:DO THI YEN chuyen tien ung ho nguoi dan
10/09/2024 5216.43992		1.000.000		917235.100924.202239.Ung ho cac vung thiet hai do bao Yagi. Mong mn binh an
10/09/2024 5218.44002		180.000		917208.100924.202238.Mot it tam long, Mien Bac co len
10/09/2024 5189.69737		100.000		0200970422091020223920248H8G108205.69737 .202220.mot chut dong gop ho tro nguoi dan vung lu a
10/09/2024 5388.69736		180.000		0200970422091020223920241YJO722505.69736 .202220.DINH CONG DAT chuyen tien
10/09/2024 5218.43995		300.000		660654.100924.202229.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5220.42952		300.000		066766.100924.202239.Ung ho ba con khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.44021		100.000		917701.100924.202238.Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao Yagi (by TPBank ChatPay)

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.33329		300.000		MBVCB.6997343445.Phan Dan ung ho dong bao bao lu.CT tu 0071003581069 CHAU THI THU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.70802		5.000.000		02009704050910202241202442CJ088047.70802.202221.Vietcombank:0011001932418:nhom tu thien tu tam ho tro nguoi dan vung bao
10/09/2024 5241.33331		50.000		MBVCB.6997342469.Ngoan ung ho dong bao vung lu.CT tu 1041841349 PHAM THI NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.70808		500.000		020097042209102022402024ZFTL895736.70808.202241.ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5216.45006		1.000.000		372687.100924.202241.IBFT TO CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5218.45009		100.000		769030.100924.202232.NGUYEN THI TO NU Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5245.33334		1.000.000		MBVCB.6997342098.DANG TRA MY chuyen tien.CT tu 0061001089752 DANG TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.33329		200.000		MBVCB.6997342767.Ung ho bao lu dong bao mien Bac.CT tu 1018825500 MAI THI HOAI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.44103		500.000		066850.100924.202242.DO TUAN ANH ung ho nguoi dan
10/09/2024 5243.33337		100.000		MBVCB.6997345429.Ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3.CT tu 1026736804 PHUNG QUANG HAU toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.44113		50.000		199924.100924.202241.NGUYEN PHILIPPE chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.45030		200.000		379838.100924.202242.UNG HO KHAC PHUC BAO LU YAGI FT24254569068090
10/09/2024 5189.69789		77.512		020097042209102022412024M3C8464219.69789.202234.DAO THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5017.45037		100.000		379773.100924.202241.mong nguoi dan mien bac som vuot qua bao va lu lut FT24254892624337
10/09/2024 5389.70844		200.000		020097042209102022412024SHEA188299.70844.202234.LE THI THAO con xin ung ho mien bac
10/09/2024 5214.45045		8.000		917359.100924.202242.NGUYEN PHUOC THIEN ung ho nguoi dan vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.33341		50.000		MBVCB.6997334805.THAN THE KHOI chuyen tien.CT tu 1031427159 THAN THE KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.45057		1.000.000		379875.100924.202242.PHAM THI KIM NGAN UNG HO DONG BAO VUOT BAO YAGI FT24254450734507
10/09/2024 5389.70859		100.000		020097042209102022422024WMJ1732091.7085 9.202223.TRAN THI KIEU OANH chuyen tien
10/09/2024 5390.70850		500.000		020097041509102022432024eOHY457660.7085 0.202243.MAI ANH chuyen tien tu thien
10/09/2024 5389.70875		300.000		020097042209102022422024KDXX959651.7087 5.202243.NGUYEN DAC CHIEN chuyen tien
10/09/2024 5387.70881		200.000		020097042209102022422024RHO5786901.7088 1.202223.NGUYEN DUC DU cau mong ba con vung lu lut duoc binh an
10/09/2024 5209.45092		100.000		573774.100924.202244.Dau Nguyet Kieu My chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5387.70910		80.000		020097042209102022432024LUQZ135785.7091 0.202244.NGUYEN HOANG THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5219.44231		200.000		768836.100924.202236.ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5389.69843		200.000		020097042209102022442024M4ZU659930.6984 3.202237.NGO HOANG NAM chuyen tien
10/09/2024 5212.44252		10.091.992		380007.100924.202244.SBSS TEAM VA GOLDEN MONKEY FARM - FANSITE CA SI SOOBIN UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO LU FT24254235976177
10/09/2024 5189.69852		500.000		020097041509102022452024KCWU457397.698 52.202245.TRINH THI BICH HIEN chuyen tien ung ho bao so 3
10/09/2024 5387.69855		200.000		020097041509102022452024DS9T457399.69855 .202245.Gui chut tam long den ba con
10/09/2024 5017.45133		100.000		641305.100924.202243.honganh ung ho bao yagi
10/09/2024 5243.33362		500.000		MBVCB.6997345433.LE THI HANG NGA chuyen tien ung ho ba con bi lu lut xa Hien Luong - Phu Tho.CT tu 0331000421503 LE THI HANG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.33363		100.000		MBVCB.6997335121.HO THI MONG THUONG chuyen tien.CT tu 1041357409 HO THI MONG THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.69860		500.000		020097042209102022452024YS0I657937.69860. 202226.NGUYEN THI THU HOAI BV175 ung ho dong bao kho khan sau bao yagi
10/09/2024 5017.44288		1.000.000		066954.100924.202246.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.45146		10.000		269629.100924.202246.Dinh Mai chuyen tien
10/09/2024 5214.44287		100.000		768787.100924.202235.NGUYEN THI TUYET LINH Chuyen tien
10/09/2024 5017.44293		200.000		380118.100924.202245.Ung ho ba con bi anh huong do bao yagi FT24254215122053
10/09/2024 5390.70968		10.000.000		020097041509102022462024JZxq457430.70968. 202246.lam phi quynh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5244.33368		100.000		MBVCB.6997346043.NGUYEN THI NGOC HUYEN chuyen tien.CT tu 0481000726681 NGUYEN THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.44324		1.000.000		380178.100924.202246.THAI THANH VINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254615640610
10/09/2024 5209.44337		200.000		770024.100924.202240.Chut long nho be. Mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5220.45216		100.000		770087.100924.202242.chau Le Phuong Nga ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.44368		300.000		974273.100924.202248.66530099366-036667666 5-Ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5243.33379		1.000.000		MBVCB.6997345659.tuan ngan ung ho khac phuc bao lu .CT tu 0561000617253 NGUYEN THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71023		100.000		0200970422091020224720249P26221685.71023. 202248.PHAM XUAN THAN ung ho dong bao
10/09/2024 5220.45250		200.000		124547.100924.202239.HUYNH THI CAM NHUNG dong gop cho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.69932		1.000.000		020097042209102022482024HUCS878231.6993 2.202249.kim anh ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.44414		111.111		373024.100924.202249.IBFT BUI TUAN KIET
10/09/2024 5387.69946		100.000		0200970415091020224920243j91458029.69946.2 02250.NGUYEN QUANG HUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.44426		2.000.000		380369.100924.202249.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254239960112
10/09/2024 5209.45278		100.000		380405.100924.202249.Gui dong bao kho khan FT24254687618740

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.33388		200.000		MBVCB.6997345909.TRAN THI TRINH ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 1021862069 TRAN THI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.45301		100.000		918679.100924.202248.Ung ho dong bao Mien Bac bao Yagi
10/09/2024 5388.69964		200.000		020097042209102022492024ZIKI316262.69964.202250.VU LUONG DAI LAM xin duoc ung ho dong bao ca nuoc
10/09/2024 5217.44471		1.000.000		507754.100924.202250.Khang ung ho dong bao
10/09/2024 5243.33394		200.000		MBVCB.6997343139.BUI TAN KHAI chuyen tien.CT tu 9372602246 BUI TAN KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.44491		1.000.000		918277.100924.202250.Nguyen Vu Quynh Phuong ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5387.69982		200.000		020097041509102022512024ItSp457910.69982.202251.chauthanh ung ho dong bao
10/09/2024 5388.71102		500.000		020097042209102022502024MIYA635328.71102.202242.TA QUYNH HUONG ung ho khac phuc sau bao a
10/09/2024 5212.45330		200.000		380528.100924.202250.VI THI THOAI chuyen FT24254587668592
10/09/2024 5217.44499		500.000		067088.100924.202251.Apple Group
10/09/2024 5389.71113		200.000		0200970415091020225120248Ec3457921.71113.202251.ung ho nguoi dan
10/09/2024 5216.44500		100.000		788592.100924.202250.MAI THI NGOC CHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.44507		200.000		067111.100924.202251.Ho tro bao lu
10/09/2024 5217.44502		200.000		200260.100924.202251.CAO PHUONG NAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.44524		17.000		918793.100924.202251.NGUYEN NHUT PHI chuyen tien
10/09/2024 5387.72005		500.000		020097042209102022512024H9BF133068.72005.202252.HOANG HA HOME ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5219.44542		1.000.000		769521.100924.202245.LE THI HONG VAN Chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5217.45370		100.000		380604.100924.202251.NGUYEN TRUC PHUONG chuyen mong mn binh an FT24254999526019
10/09/2024 5213.45375		50.000		380610.100924.202251.gop chut it tam long den dong bao vung lu FT24254648002020

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.72021		100.000		020097042209102022512024JGVF476707.72021 .202252.co len ca nha oiii
10/09/2024 5387.72042		50.000		020097042209102022522024UXED959587.7204 2.202244.Stay fan cua Stray Kids ung ho bao lu
10/09/2024 5189.72037		50.000		020097042209102022522024LJ32695055.72037. 202232.LUYEN VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.45396		500.000		918370.100924.202252.Le Thi Dinh ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5241.33410		300.000		MBVCB.6997344266.Con xin ung ho nguoi dan mien bac sau bao.CT tu 1014324528 TRAN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.71156		100.000		020097042209102022522024MKRU141732.711 56.202253.HOANG QUYNH CHI ung ho khac phuc hau qua lu
10/09/2024 5241.33413		500.000		MBVCB.6997346361.SAM THI HA chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1016465359 SAM THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.45434		1.000.000		860135.100924.202403.UNG HO DONG BAO-100924-20:22:53 860135
10/09/2024 5244.33416		1.000.000		MBVCB.6997343898.Con gui tuong tro Dong Bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 9898056905 NGUYEN THI NGÀ toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.71186		500.000		020097040509102022542024M1KG088660.7118 6.202254.Vietcombank:0011001932418:LAO THI ANH THU chuyen tien ung ho sau bao so 3
10/09/2024 5389.71217		200.000		020097042209102022542024ESNK214984.7121 7.202255.PHAM VIET ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.44650		1.000.000		860201.100924.202255.UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-20:22:55 860201
10/09/2024 5389.72105		1.000.000		020097041509102022552024UEcs458192.72105 .202255.TRAN YEN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5209.44653		300.000		769696.100924.202249.VO THI THUY TINH ung ho dong bao chong lu lut
10/09/2024 5390.72107		20.000		0200970422091020225420244NJM165687.7210 7.202255.NGUYEN THI KIM NGOC chuyen tien
10/09/2024 5245.33428		50.000		MBVCB.6997344296.MA VAN THANH chuyen tien.CT tu 9376656846 MA VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.72117		100.000		020097041509102022562024XDGy458225.7211 7.202247.DO THI ANH NGAN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5387.71259		182.994		020097042209102022562024NO4P478608.7125 9.202248.Tuy khong nhieu nhung chau cung muon gop mot chut a
10/09/2024 5189.71282		100.000		0200970422091020225620246SE9535715.71282. 202257.NGUYEN MINH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5244.33443		100.000		MBVCB.6997346944.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0531002549110 LE HUY CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.44666		200.000		380833.100924.202254.VU DUC DUONG chuyen ung ho lu lut FT24254102960099
10/09/2024 5219.45499		200.000		380980.100924.202256.VU THI VAN ANH co chut tam long nho chia se voi dong bao lu lut FT24254780755404
10/09/2024 5017.45508		8.000		029075.100924.202254.VU HA ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5389.72156		200.000		020097042209102022572024X6AJ564383.72156 .202258.cua it long nhieu ung ho dong bao tinh lu lut
10/09/2024 5242.33447		200.000		MBVCB.6997344330.NGUYEN NHU HUYNH Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao so 3 Yagi.CT tu 0111000364599 NGUYEN NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71296		50.000		020097042209102022572024QOB9777212.7129 6.202238.ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5214.45526		200.000		381014.100924.202257.LE THI LAI ung ho nhan dan mien bac sau bao yagi FT24254148635208
10/09/2024 5241.33449		200.000		MBVCB.6997346066. KIEU TRANG chuyen tien ung ho bao lu Mbac.CT tu 0071001207514 NGUYEN THI KIEU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.71301		150.000		020097042209102022572024FWOX167108.713 01.202258.Bao Linh ung ho dong bao dong bao
10/09/2024 5218.44700		10.000		029251.100924.202256.NGUYEN MINH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5240.33450		50.000		MBVCB.6997341371.DANG DINH PHUC chuyen tien ung ho khac phuc sau bao Yagi.CT tu 1014680408 DANG DINH PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.33450		2.000.000		MBVCB.6997345870.LE THI THU HUONG ung ho dong bao bi anh huong bao lu.CT tu 1101000000096 LE THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.44709		1.000.000		374024.100924.202257.IBFT DO VAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.72171		50.000		020097042209102022572024ACEW165664.721 71.202258.CAO NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.45545		9.000		381038.100924.202257.Viet nam than yeu FT24254209360690
10/09/2024 5212.44747		500.000		769756.100924.202251..
10/09/2024 5215.45585		100.000		770366.100924.202248.NGUYEN HUU HOANG MINH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5245.33454		200.000		MBVCB.6997347493.Ung Ho Dong Bao.CT tu 0151000596530 TRUONG NGOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.33455		20.000		MBVCB.6997347168.NGUYEN VAN CHIEN chuyen tien.CT tu 1012565285 NGUYEN VAN CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.45593		50.000		270733.100924.202258.LUONG THI THU TRA chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5213.44740		1.000.000		769731.100924.202250.NGUYEN THI KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5218.44763		200.000		974644.100924.202258.66530099420-081423332 3-PHAN THANH TAN chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5217.45598		100.000		127184.100924.202253.NGUYEN MINH TAM Chuyen tien
10/09/2024 5387.71326		100.000		0200970415091020225920244ZZ1458647.71326 .202259.NGUYEN TIEN TAI ung ho lu lut
10/09/2024 5189.72225		100.000		0200970422091020225920249A4X394005.7222 5.202240.LE THI NHAT LE chuyen tien ung ho thiet hai do bao YAGI gay ra
10/09/2024 5220.45641		100.000		381186.100924.202259.VU THUY LINH ung ho dong bao bi bao Yagi FT24254291092033
10/09/2024 5242.33462		500.000		MBVCB.6997346711.VU VIET DUNG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0061001037530 VU VIET DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.45656		200.000		381252.100924.202300.Gia dinh chau Dong Minh Khoi ung ho dong bao bi lu lut FT24254874893711
10/09/2024 5219.44827		500.000		381104.100924.202258.Gui dong bao vung bao FT24254426124706

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.44833		340.000		067303.100924.202300.Nguyen thuy hang ung ho dong bao viet nam lu lut
10/09/2024 5215.44834		200.000		381112.100924.202258.MAI ANH TUAN chuyen FT24254337980494
10/09/2024 5241.33468		50.000		MBVCB.6997355757.cua it long nhieu, mng co len nhe a!.CT tu 1034917050 LUONG THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.72249		50.000		020097042209102023002024XF7V305814.72249 .202301.cua it long nhieu em cau mong cho moi nguoi vuot qua con bao a co len
10/09/2024 5387.71385		500.000		020097041509102023012024GjKz458700.71385. 202301.giup do bao lu
10/09/2024 5017.44861		100.000		769771.100924.202251.NGUYEN THI NGOC HUE giao vien huyen Lak Dak Lak Chuyen tien chung tay vi mien Bac than yeu
10/09/2024 5214.45697		100.000		381222.100924.202259.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao yagi FT24254239960022
10/09/2024 5017.45705		200.000		974747.100924.202300.66530100999-090807393 8-ung ho dong bao mien trung
10/09/2024 5388.72286		300.000		020097042209102023012024VKFR575031.7228 6.202302.VU HAI MY chia se cung dong bao vung lu
10/09/2024 5219.44909		10.000		251856.100924.202256.66530098842 0862737225 TRAN THI PHUONG NGHI chuyen tien ung ho khac p
10/09/2024 5387.71400		5.000.000		02009704220910202301202451KR849242.71400 .202302.Ung ho cuu tro dong bao bao lut
10/09/2024 5017.44917		1.000.000		177667.100924.202302.Gd Vy Thanh Q4 Mong tat ca binh an
10/09/2024 5217.44923		100.000		373198.100924.202300.IBFT Thuong gui dong bao mien Bac.
10/09/2024 5240.33480		200.000		MBVCB.6997347486.Chung tay Ung ho dong bao khac phuc bao lu.CT tu 9345067256 NGUYEN THI LE HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.71415		1.000.000		020097040509102023032024D4JP089123.71415. 202303.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI NHU MAI chuyen tien chia se kho khan cung ba con mien Bac
10/09/2024 5213.45770		100.000		770779.100924.202257.TRAN LINH CHI Chuyen tien
10/09/2024 5387.71422		500.000		020097041509102023032024TUG0458747.7142 2.202303.HOANG THI HONG NHUNG ung ho nguoi dan vung lu lut sau bao phia Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.71424		200.000		020097041509102023032024kpN2458449.71424 .202303.gia dinh phuong thuy ung ho dong bao
10/09/2024 5017.45782		300.000		770412.100924.202249.BUI THI THUY TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5078.61685		500.000		MBVCB.6997334215.Ung ho ba con bi anh huong do bao lu o mien Bac.CT tu 0261003453672 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5387.71435		50.000		02009704220910202302202411FC909720.71435. 202303.NGUYEN DUC PHAP chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5242.33485		1.000.000		MBVCB.6997346358.Ho tro nguoi dan vung lu do bao Yagi. Co len nha mn.CT tu 1029323922 CHU THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.45785		50.000		974770.100924.202302.66530098415-078428688 7-NGUYEN LONG PHU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.71439		500.000		020097042209102023022024V77O794730.71439 .202304.ung ho nguoi dan bao lu mien Bac
10/09/2024 5212.44987		50.000		770882.100924.202259.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.71457		100.000		0200970422091020230320241B1U932027.71457 .202304.ung ho
10/09/2024 5388.72331		260.000		020097042209102023032024XKSE310798.7233 1.202304.NGUYEN NGOC DOAN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5388.71462		200.000		020097041509102023042024tcDx458794.71462. 202304.TRAN THI KIM ANH chuyen tien cuu ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5218.46008		100.000		769811.100924.202252.NGUYEN THI HAI VAN ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5390.72352		200.000		020097041509102023052024eHkL458800.72352 .202305.LE THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.71471		150.000		020097042209102023042024GLXX267657.7147 1.202256.NGUYEN THI TRANG NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5212.45867		500.000		067465.100924.202305.NGUYEN THI VAN ANH ung ho
10/09/2024 5390.72372		500.000		020097042209102023042024CZO1526466.7237 2.202305.PHUNG VAN QUAN ho tro dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.45880		500.000		381506.100924.202303.HOANG BUI THANH LUONG ung ho khac phuc bao so 3 FT24254201046990
10/09/2024 5389.71508		20.000		020097042209102023052024CN8M434220.7150 8.202306.ho tro dong bao:3 cua it long nhieu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.45926		1.000.000		381669.100924.202306.LE NGUYEN THI MY PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254337981051
10/09/2024 5216.45932		100.000		381668.100924.202306.HOANG HAI ANH chuyen FT24254721429673
10/09/2024 5244.33505		100.000		MBVCB.6997344122.DANG THI HIEN chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut .CT tu 1016497428 DANG THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.45939		200.000		067503.100924.202307.NGUYEN THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5219.45945		300.000		200615.100924.202306.Xin dong gop tam long
10/09/2024 5217.45948		200.000		381717.100924.202306.Gia dinh sushi xin gop mot tam long nho be FT24254849830050
10/09/2024 5217.46121		500.000		128291.100924.202301.pham mui chuyen giup co Loan vien kp2 Long binh bao lu cac tinh phia bac
10/09/2024 5219.46112		3.000.000		381738.100924.202307.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254035090509
10/09/2024 5218.45983		2.000.000		381750.100924.202307.TRAN NHAT HAI FT24254772535927
10/09/2024 5239.33515		500.000		MBVCB.6997355616.Tam long huong ve dong bao vung lu. .CT tu 0831000073107 DO THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.46132		50.000		788710.100924.202307.VU HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5239.33516		1.000.000		MBVCB.6997348276.NGUYEN NGOC NAM UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC.CT tu 1049837233 NGUYEN NGOC BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.71569		100.000		020097041509102023092024ZDKU458910.7156 9.202309.gui ve mien trung
10/09/2024 5217.47008		100.000		381837.100924.202308.ung ho cac tinh bi anh huong boi con bao so 3 FT24254776905703
10/09/2024 5390.71578		100.000		020097040509102023092024B4PB089500.71578 .202309.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI MAI HANG chuyen tien
10/09/2024 5241.33524		100.000		MBVCB.6997348182.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien Cau nguyen cho tat ca moi nguoi duoc binh an.CT tu 1039477963 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.71590		50.000		020097042209102023082024D48T282049.71590 .202309.NGUYEN THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.46195		50.000		770996.100924.202302.NGUYEN THI HAI YEN ung ho dong bao khac phuc bao yagi
10/09/2024 5189.71614		300.000		020097042209102023092024K0WK355285.716 14.202310.DOAN MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5209.46208		200.000		312800.100924.202309.ung ho dong bao vuot lu
10/09/2024 5243.33532		100.000		MBVCB.6997347751.TRAN HAI YEN chuyen tien.CT tu 1020635671 TRAN HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.47099		1.000.000		381884.100924.202309.PHAN THANH TU chuyen ung ho dong bao bi bao lu con bao so 3 FT24254376167795
10/09/2024 5209.46230		100.000		920221.100924.202310.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5217.47109		100.000		381944.100924.202309.Chia se kho khan voi ba con nhan dan chiu anh huong cua thien tai FT24254439485046
10/09/2024 5215.47114		200.000		381996.100924.202310.PHAM MAI LIEN ung ho dong bao lu lut FT24254797830770
10/09/2024 5213.47123		300.000		507984.100924.202311.VU HAO MINH chuyen tien
10/09/2024 5209.47126		500.000		382034.100924.202310.Ung ho dong bao, chuc moi nguoi binh an FT24254234265540
10/09/2024 5388.72549		500.000		020097041509102023112024E5kw458987.72549 .202311.chung tay cuu tro bao lu
10/09/2024 5388.72561		500.000		02009704050910202312202419BQ089657.72561 .202251.Vietcombank:0011001932418:NGO THI KIM LUA chuyen tien
10/09/2024 5388.71653		500.000		0200970422091020231120243PYE987985.71653 .202303.gia dinh hau dai ung ho khac phuc bao cac tinh
10/09/2024 5241.33542		200.000		MBVCB.6997348894.Ung ho nguoi dan bi thiet hai boi bao so 3.CT tu 1016198034 VU THI LAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.46279		50.000		382147.100924.202312.ung ho dong bao FT24254615801012
10/09/2024 5212.47172		3.500.000		372908.100924.202312.IBFT Gui yeu thuong toi dong bao
10/09/2024 5217.46315		100.000		382192.100924.202312.Ngo Phuong Vy ung ho FT24254291093005
10/09/2024 5390.71700		500.000		020097042209102023122024JKY0643402.71700 .202314.Ung ho mien bac bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.71697		200.000		020097040509102023132024RVPY089748.7169 7.202314.Vietcombank:0011001932418:ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5216.47215		1.000.000		177769.100924.202313.Cuu tro mien bac bao Yagi
10/09/2024 5215.46339		200.000		860682.100924.202357.MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-20:23:13 860682
10/09/2024 5240.33554		500.000		MBVCB.6997356120.NGO THI TUYET TRAM chuyen tien.CT tu 0181003658810 NGO THI TUYET TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.72620		200.000		0200970415091020231420245TA7459547.72620 .202253.LE MINH THAI chuyen tien
10/09/2024 5189.72652		30.000		020097042209102023142024S0H3236117.72652 .202315.LUONG NGOC HUYEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.46362		200.000		975222.100924.202314.66530102521-096895003 5-BUI THI THANH THUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.46386		200.000		382344.100924.202314.PHAM QUANG ANH chuyen tien ho tro dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do thien tai bao lu FT24254329474577
10/09/2024 5390.71756		300.000		020097042209102023152024I2D1760958.71756. 202316.ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5217.46403		500.000		920449.100924.202315.xin gui den dong bao mot chut tam long chia se kho khan. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.46407		500.000		975256.100924.202315.66530099824-077961151 1
10/09/2024 5209.47284		1.000.000		382420.100924.202315.Mong dong bao gap nan som khac phuc duoc su co quan va dan 1 long co gang FT24254297662196
10/09/2024 5212.47306		500.000		382438.100924.202315.UH cuu tro mien nui phia bac t9.24 FT24254271211053
10/09/2024 5219.47314		50.000		769882.100924.202254.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.47320		200.000		372979.100924.202316.IBFT NGUYEN NGOC HAN chuyen tien ung ho Mien Bac thien tai
10/09/2024 5387.72714		100.000		020097042209102023162024YU4C450878.7271 4.202317.mong dong bao som vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.61786		300.000		MBVCB.6997356641.PHAN LE THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0081001176022 PHAN LE THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.71820		500.000		020097042209102023172024YKK0517305.7182 0.202318.TO THI THUY AN ung ho mien bac
10/09/2024 5388.71831		100.000		020097040509102023182024D4M9089980.7183 1.202318.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI MINH ANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.72749		2.000.000		02009704220910202317202426N5811668.72749. 202258.ung ho ba con tai vung bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.71847		300.000		020097042209102023182024B45E632036.71847. 202319.NGUYEN THI THU chuyen tien
10/09/2024 5189.72775		1.000.000		0200970422091020231820249TRD867586.7277 5.202319.CHAO SAN TA chuyen tien
10/09/2024 5239.33590		200.000		MBVCB.6997349726.Le CT giúp do ba con bao yagi va lu lut .CT tu 0281000576312 DUONG TRONG LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.72805		200.000		020097042209102023202024V7QD156099.7280 5.202321.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.61819		100.000		MBVCB.6997349097.NGUYEN VU NGUYET QUYNH chuyen tien.CT tu 1035534863 NGUYEN VU NGUYET QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.33599		300.000		MBVCB.6997349837.NGUYEN MAI HUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 1022172577 NGUYEN MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.71919		500.000		020097042209102023202024MQEF941363.7191 9.202321.ung ho dong bao
10/09/2024 5217.47336		500.000		382505.100924.202316.NGUYEN THI THANH BINH ung ho thiet hai bao Yagi FT24254068003628
10/09/2024 5017.46482		100.000		457351.100924.202317.NGUYEN HONG KHANH MY CHUYEN KHOAN chung tay ung ho sau bao
10/09/2024 5017.46475		200.000		641459.100924.202315.ung ho lu lut yagi
10/09/2024 5213.46495		2.000		788770.100924.202317.Cua it long nhieu
10/09/2024 5217.47355		200.000		382489.100924.202316.Ung ho cuu tro FT24254025502051
10/09/2024 5219.47373		300.000		382558.100924.202317.TRAN NGOC THUY ung ho dong bao lu lut FT24254446925178
10/09/2024 5220.47387		200.000		860767.100924.202317.PHAM HOANG THINH chuyen khoan-100924-20:23:18 860767
10/09/2024 5387.71965		200.000		020097042209102023222024F354535730.71965. 202323.Nguoi con xa xu co chut ung ho ba con a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.61831		500.000		MBVCB.6997357821.thuy huyen ung ho dong bao lu lut.CT tu 9987036725 TRINH THI THUY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.47401		500.000		860769.100924.202319.HAT DIEU THANH VAN GOP UNG HO DONG BAO VUNG LU-100924-20:23:18 860769
10/09/2024 5387.72844		50.000		020097042209102023222024OIFE539251.72844. 202323.NGUYEN DUY VIET chuyen tien
10/09/2024 5389.72847		300.000		0200970422091020232220241SIF115263.72847. 202303.DANG ANH THINH chuyen tien
10/09/2024 5209.47421		100.000		382776.100924.202320.Trang Xe ho tro mien Bac FT24254087100214
10/09/2024 5245.33612		100.000		MBVCB.6997350025.Hi vong mien Bac som khoe.CT tu 0881000467536 NGUYEN THI VIET ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.47431		1.000.000		382765.100924.202319.Gia dinh Minh Kien ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24254666462540
10/09/2024 5214.47428		1.000.000		375272.100924.202319.IBFT UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5217.47463		1.000.000		375248.100924.202320.IBFT HOANG THI THAO ung ho thiet hai do bao yangi voi ba con vung lu gap kho khan
10/09/2024 5215.47490		1.000.000		067888.100924.202322.Ktv team 2 ung ho bao lu Mong moi nguoi co gang
10/09/2024 5216.46679		200.000		860860.100924.202323.LAM THAO CHIA SE VOI DONG BAO TRONG LU LUT-100924-20:23:22 860860
10/09/2024 5218.46685		100.000		457334.100924.202322.Dau Thi Quynh chia se voi ba con vung lu sau con Bao YAGi Vn co len
10/09/2024 5218.47496		100.000		756864.100924.202320.Vu Thu Nga ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5017.46700		500.000		921791.100924.202323.Bui My Linh chuyen tien
10/09/2024 5189.72898		50.000		020097041509102023252024pIQ2460102.72898. 202325.mong moi nguoi binh an;khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5017.47514		3.000.000		860910.100924.202428.CHUNG TAY UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-20:23:23 860910
10/09/2024 5217.47515		300.000		067920.100924.202323.TRAN THI BICH PHUONG chuyen tien ung ho nan nhan bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.73022		500.000		020097040509102023252024K3P0090317.73022 .202325.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI NGA chuyen tien cuu tro dong baokhac phuc bao yagi
10/09/2024 5239.33622		5.000.000		MBVCB.6997350327.NGUYEN VAN NHIE n gop suc.CT tu 0501000167533 NGUYEN VAN NHIE n toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46712		100.000		662877.100924.202323.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.47529		50.000		382987.100924.202322.Ung ho dong bao mien Bac FT24254300005111
10/09/2024 5017.46730		200.000		788819.100924.202324.Tiet Hanh ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5212.46738		33.000		383070.100924.202323.chut it giup dong bao dang gap lu lut FT24254005350704
10/09/2024 5217.47543		100.000		383069.100924.202323.Chia se cung dong bao FT24254950733305
10/09/2024 5209.47547		100.000		508109.100924.202324.chung tay khac phuc hau qua sao bao yuri
10/09/2024 5078.61850		500.000		MBVCB.6997357850.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0561000615872 TRAN QUANG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47573		500.000		573937.100924.202323.VNМК ung ho dong bao
10/09/2024 5240.33631		1.000.000		MBVCB.6997350446.NGUYEN NGOC THAO TRAN chuyen tien.CT tu 1012950707 NGUYEN NGOC THAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.47604		50.000		788833.100924.202325.ho tro bao lut
10/09/2024 5220.47603		500.000		383222.100924.202326.PHAM THANH HUYEN chuyen ung ho khac phuc hau qua do bao so 3 YAGI gay ra FT24254725070246
10/09/2024 5219.47605		19.950.809		383244.100924.202326.Fandom HwangdoVN Hwang Minhyun Ung Ho Dong Bao khac phuc thiet hai do bao Yagi FT24254560521930
10/09/2024 5017.47618		500.000		067981.100924.202326.NGUYEN QUANG TUNG chuyen tien ung ho dong bao do bao yagi gay ra
10/09/2024 5387.73091		200.000		020097042209102023262024USME435599.7309 1.202327.LE THI PHUONG UNG HO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5214.46813		100.000		383250.100924.202326.TRAN THI TUAN chuyen cuu tro bao lu FT24254335070800
10/09/2024 5017.46815		200.000		383271.100924.202327.Le Phuong Thao chuyen tien FT24254209362967

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.47653		500.000		383299.100924.202327.TRUONG HOA LE KIM SINH ung ho dong bao do bao Yagi FT24254105002710
10/09/2024 5218.46840		1.000.000		308544.100924.202327.Tinh Nguyen ho tro cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5387.73119		50.000		02009704220910202327202470QL453939.73119 .202328.LE QUOC CUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.47667		500.000		453881.100924.202326.chung tay ho tro dong bao
10/09/2024 5078.61870		100.000		MBVCB.6997350292.le thi thuong - dien ban- quang nam- ung ho cuu tro mien bac.CT tu 0651000846175 LE THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.33646		100.000		MBVCB.6997349936.PHAM THUY LOAN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1023774622 PHAM THUY LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.73124		250.000		0200970415091020232820241aLZ460206.73124. 202329.ntn ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.46850		100.000		383336.100924.202328.Ngoc Diep ung ho nguoi dan vung lu lut mong mn binh an a FT24254002839310
10/09/2024 5216.46891		100.000		383418.100924.202329.gui dong bao mien Bac FT24254236179504
10/09/2024 5241.33653		100.000		MBVCB.6997349339.Chau Hien dong gop ho tro ba con vung lu .CT tu 9868422904 NGUYEN THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.33654		500.000		MBVCB.6997357576.NGUYEN HUU PHU HUNG chuyen tien cuu tro mien Bac.CT tu 0071005424790 NGUYEN HUU PHU HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.73161		1.000.000		0200970422091020232920241QJO199249.73161 .202330.Ung ho Cuu Tro Lu Lut
10/09/2024 5216.46949		50.000		383524.100924.202330.PHAM THUY LINH chuyen FT24254035092200
10/09/2024 5219.46955		100.000		772988.100924.202323.HOANG DANG KHOI Chuyen tien
10/09/2024 5212.47767		10.000		975733.100924.202330.PHAM MINH KHANH CUU TRO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5017.46952		100.000		383428.100924.202329.Viet Nam co len FT24254619084194
10/09/2024 5390.74045		2.000.000		020097041509102023302024I0Mn460258.74045 .202310.NGUYEN THI NHUAN Chuyen tien ung ho khac phuc bao cho mien Bac

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.47769		500.000		772746.100924.202317.BUI THI BE NGOAN Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao lu.
10/09/2024 5214.47732		100.000		018165.100924.202320.HUYNH MINH TUAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.61891		2.000.000		MBVCB.6997350685.Be Vy Vy va Be Hai Dang chuyen tien ung ho cac tinh anh huong bao lu..CT tu 1016576322 DUONG THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.74085		500.000		020097040509102023312024ZZTV090661.7408 5.202331.Vietcombank:0011001932418:TA DONG THUAN chuyen tien ba con vung bao lu
10/09/2024 5388.73200		50.000		020097042209102023302024ZL29566246.73200. 202331.TRAN QUOC LAM xin duoc ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5214.46979		1.000.000		922176.100924.202331.Nguyen Van Chung ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5389.73208		500.000		020097041509102023322024Ogw7460304.7320 8.202332.Thanh Ngoc ung ho cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.46992		100.000		383519.100924.202330.BUI HUYEN MINH- gop chut tam long nho toi nhung vung thiet hai do thien tai bao lu FT24254868618351
10/09/2024 5217.46994		100.000		771933.100924.202326.NGUYEN THI NGA ung ho
10/09/2024 5209.47000		3.000.000		201249.100924.202331.co len mng oiinii, binh an het nha aaaaa
10/09/2024 5189.74102		40.000		0200970422091020233120249Z4H218180.74102 .202332.TRAN THI QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5243.33670		300.000		MBVCB.6997328569.Hoang Hanh ung ho dong bao bao lu.CT tu 0011004364027 HOANG THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.47816		2.000.000		383569.100924.202331.NGUYEN MINH THAI ung ho dong bao bao lut FT24254022300905
10/09/2024 5218.48016		50.000		383635.100924.202332.Ung ho quy khac phuc thiet hai sau bao yagi FT24254297663500
10/09/2024 5239.33672		300.000		MBVCB.6997357195.cu tro mien bac bao so 3.CT tu 0541000341404 NGUYEN VAN THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.48018		200.000		861116.100924.202334.HO THI HONG UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC BAO LUT-100924-20:23:32 861116

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.47822		50.000		457446.100924.202332.Mong cac moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.33676		50.000		MBVCB.6997350991.TRAN NGOC QUYNH chuyen tien.CT tu 0151000604518 TRAN NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73247		200.000		020097042209102023322024FOP2338972.73247 .202333.Mong Viet Nam binh an
10/09/2024 5387.74126		100.000		0200970422091020233220247I0A968090.74126. 202333.NGUYEN NHAT HUY chuyen tien
10/09/2024 5219.47836		200.000		374684.100924.202333.IBFT Barber shop Tan phat ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao s3 Yagi
10/09/2024 5220.47851		50.000		773150.100924.202327.DINH THIEN NGA ung ho
10/09/2024 5216.48061		1.000.000		573973.100924.202333.Ung ho khac phuc thien tai bao so 3
10/09/2024 5241.33682		30.000		MBVCB.6997350343.Gop suc giup dong bao bao lu.CT tu 1028902650 VO MINH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.47871		200.000		861153.100924.202417.UNG HO KHAC PHUC LU LUT SAU BAO YAGI-100924-20:23:33 861153
10/09/2024 5217.47879		200.000		861130.100924.202443.XIN CHIA SE KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-20:23:33 861130
10/09/2024 5017.48078		100.000		374679.100924.202333.IBFT Chung tay giup do ba con vung lu lut thien tai
10/09/2024 5240.33684		200.000		MBVCB.6997350175.cuc tro mien bac bao so 3.CT tu 0231000683125 DANG VAN THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.73287		500.000		020097041509102023352024zaQS460642.73287. 202335.mien bac co len ah
10/09/2024 5388.74167		100.000		020097041509102023352024mVFT460409.7416 7.202326.HA HONG CHINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.48139		50.000		922804.100924.202335.Mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5213.48148		1.000.000		383738.100924.202333.Ung ho dong bao lu lut MB FT24254085030852
10/09/2024 5215.47937		100.000		773390.100924.202332.NGUYEN THI THANH PHUONG Chuyen tien Ung ho bao so 3
10/09/2024 5215.47962		50.000		922374.100924.202335.Anh Ng chuyen tien
10/09/2024 5213.47975		100.000		922386.100924.202335.Chau xin gop motphan nho, mong ba con som vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.74225		50.000		020097042209102023352024DITO518785.74225 .202316.Ung ho khac phu hau qua bao yagi
10/09/2024 5212.47989		500.000		641552.100924.202334.UNG HO DONG BAO MB
10/09/2024 5244.33701		50.000		MBVCB.6997351511.Ung ho khac phuc hau qua bao YaGi.CT tu 0091000670438 NGUYEN HINH KIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.33702		10.000.000		MBVCB.6997348572.Shop thoi trang JOSEPHINE HCM chung tay giúp đỡ đồng bao phía bắc.CT tu 0531002579892 NGO DINH HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.49003		50.000		383888.100924.202335.HOANG GIA LINH ung ho dong bao FT24254002839896
10/09/2024 5220.49001		100.000		922411.100924.202336.Tram ung ho se chia vôi đồng bao
10/09/2024 5218.48204		20.000		922419.100924.202336.Le Thi Mai Thuy chuyen tien
10/09/2024 5387.73380		20.000		0200970422091020233620249M1K763843.7338 0.202337.tuy ít nhưng mong sẽ góp đc phần nào a. mong nước sẽ rút đi mọi người quay lại cuộc sống thương ngày a. cố gắng lên nhé mien bắc ơi
10/09/2024 5189.73391		200.000		020097040509102023382024JO5G090991.73391 .202338.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LONG TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5245.33709		200.000		MBVCB.6997358736.ung ho cuu tro bao lũ.CT tu 0601000510556 TRAN MINH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.33710		500.000		MBVCB.6997358628.Gia đình Xuân Thuy ung ho dong bao thiet hai do bao yagi gây ra.CT tu 1026308067 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.74266		300.000		02009704150910202338202433mR460741.74266 .202338.VU THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.73416		500.000		020097041509102023382024uz7v461021.73416. 202338.fan em Pamela ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.73435		60.000		0200970422091020233820244302659033.73435. 202339.LONG NGOC HOA chuyen tien
10/09/2024 5078.61952		100.000		MBVCB.6997359286.PHAM NGUYEN MINH ANH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao số 3.CT tu 9853375558 PHAM NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.33717		50.000		MBVCB.6997350927.DAO PHUONG VY chuyen tien.CT tu 9853943100 DAO PHUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73443		100.000		020097041509102023392024QvBP461050.7344 3.202339.Chuyen tien ung ho ba con dong bao lu lut
10/09/2024 5209.48259		300.000		384153.100924.202338.PHAM THI NHAU ung ho lu lut Mien Bac FT24254100102295
10/09/2024 5388.74332		200.000		020097041509102023402024cZ6X460802.74332 .202331.DO MINH TIEN ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5017.48281		300.000		861256.100924.202338.PHAN THI NHU LY CHUYEN KHOAN UNG HO BA CON VUNG BAO-100924-20:23:39 861256
10/09/2024 5215.48285		300.000		861260.100924.202340.PHUNG THI MY LINH NGHE AN CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT-100924-20:23:39 861260
10/09/2024 5390.74341		1.000.000		0200970405091020234020242I65091134.74341. 202340.Vietcombank:0011001932418:BUI NGOC NAM chuyen tien
10/09/2024 5390.74342		150.000		020097041509102023402024Duu1460811.74342 .202332.Mong binh an
10/09/2024 5017.48298		150.000		774161.100924.202334.HOANG THI HONG NHUNG Chuyen tien ung ho chong lu lut
10/09/2024 5243.33724		500.000		MBVCB.6997351531.NGUYEN THI HONG tro giup dong bao.CT tu 0011000873793 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49111		500.000		773551.100924.202335.ho tro dong bao phia bac vung lu lut
10/09/2024 5387.73484		200.000		0200970405091020234020244CG3091152.73484 .202332.Vietcombank:0011001932418:TRAN HAI YEN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5216.48324		500.000		201520.100924.202341.Cao Dang Yen Nhi chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.73486		500.000		020097041509102023412024Wpn7460819.7348 6.202332.NGUYEN THI YEN NHI ho tro dong bao
10/09/2024 5389.73488		100.000		020097042209102023392024PY02975917.73488. 202341.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do lu lut
10/09/2024 5214.48332		200.000		771883.100924.202325.NGUYEN THI BICH LIEN Chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5242.33730		50.000		MBVCB.6997352184.NGUYEN TUAN MINH transfer.CT tu 1028088915 NGUYEN TUAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.48336		500.000		384275.100924.202340.TRAN LUONG MY LINH ho tro khac phuc hau qua bao Yagi va lu FT24254116720006
10/09/2024 5389.74370		200.000		020097042209102023402024YW6S584296.7437 0.202341.Em ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5240.33731		50.000		MBVCB.6997359292.ung ho dong bao.CT tu 0481000686180 NGUYEN THI BE YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.49147		2.000.000		068345.100924.202341.Mien bac yeu thuong
10/09/2024 5214.49145		200.000		861317.100924.202341.CUA IT LONG NHIEU A. MONG MOI NGUOI SOM VUOT QUA BAO LU-100924-20:23:41 861317
10/09/2024 5389.74384		200.000		020097041509102023412024ldG7461110.74384. 202321.U MOAN TUYET TUYET ung ho dong bao lu lut; mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5215.48357		1.000.000		771673.100924.202317.NGUYEN THI HONG QUYEN Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.48365		1.000.000		656540.100924.202341.GIA DINH TU NGOC MONG MN BINH AN
10/09/2024 5390.74391		50.000		0200970422091020234120240KXX393362.7439 1.202333.Con chi co chut vay thoi mong tam long cua con se co the giup mot phan nho cho moi nguoi.
10/09/2024 5243.33737		50.000		MBVCB.6997352341.NGUYEN THI THANH NHAN ung ho dong bao cac tinh bao lu.CT tu 1016332668 NGUYEN THI THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.33738		500.000		MBVCB.6997358010.Gui chut tam long toi ng dan o vung bi anh huong cua bao lu .CT tu 1034416821 LUONG THI MY HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.48390		200.000		861348.100924.202452.HUYNH THI HUYNH LINH UNG HO MIEN BAC THAN THUONG-100924-20:23:42 861348
10/09/2024 5388.73554		3.000.000		020097041509102023432024jbwO460877.73554 .202343.Em Yen Nhi ung ho quan doi va dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.33744		250.000		MBVCB.6997352461.Ung ho dong bao mien Bac sau bao yagi .CT tu 1027798556 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73564		200.000		020097042209102023422024LSKS319253.73564 .202343.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5387.74427		300.000		020097041509102023432024jSRn461156.74427. 202335.TRINH THI THU HUONG Chuyen tien ung ho khac phuc bao do 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.33747		1.000.000		MBVCB.6997350766.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc su co bao YAGI.CT tu 0061001020370 NGO THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.33749		200.000		MBVCB.6997351729.TRAN THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1017087519 TRAN THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.73583		100.000		020097041509102023442024TRpH460909.7358 3.202344.Oanh ho tro nguoi dan mien bac
10/09/2024 5218.49258		1.000.000		773706.100924.202339.HUYNH LAM ANH Chuyen tien
10/09/2024 5017.49271		500.000		384521.100924.202343.ho tro dong bao sau bao yagi FT24254829318657
10/09/2024 5189.73569		200.000		020097040509102023432024644J091288.73569. 202343.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.48499		300.000		773730.100924.202339.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5217.49268		100.000		384420.100924.202342.Mong MB som vuot qua thien tai FT24254935105080
10/09/2024 5243.33754		200.000		MBVCB.6997352559.gui cuu tro dong bao lu lut .CT tu 0381000555648 LE THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.33757		50.000		MBVCB.6997352691.VU TRUNG KIEN chuyen tien.CT tu 0031000292840 VU TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.73611		500.000		020097042209102023442024G1IP860785.73611. 202325.Mien Bac co len a
10/09/2024 5390.73615		100.000		020097042209102023442024IMD4898074.7361 5.202345.ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5241.33759		100.000		MBVCB.6997359298.TRAN NGUYEN THANH VY mong giup ich duoc moi nguoi.CT tu 1042412435 TRAN NGUYEN THANH VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.48525		500.000		384618.100924.202344.VO TONG DINH THU THAO chuyen ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi FT24254214808217
10/09/2024 5217.48531		100.000		384653.100924.202345.VU THI THAO chuyen ung ho dong bao bao lu FT24254116720320
10/09/2024 5390.73618		100.000		020097042209102023442024Y6R1290309.73618 .202346.PHAM HOANG LONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.49317		200.000		384662.100924.202345.LE THI KHANH HOA ung ho cac tinh bao lu FT24254022300968
10/09/2024 5390.74491		100.000		020097041509102023462024Ov5E461242.74491 .202346.Fan Diep Lam Anh va Ninh Duong Lan Ngoc ung ho dong bao vung bao YAGi . Mong mn deu binh an
10/09/2024 5189.73641		100.000		020097041509102023462024xATh460966.73641 .202346.Ho tro ba con khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5216.48565		200.000		861434.100924.202345.NGUYEN QUANG DU CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU-100924-20:23:46 861434
10/09/2024 5078.62007		200.000		MBVCB.6997351628.TRAN PHUONG LOAN chuyen tien.CT tu 1042923034 TRAN PHUONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.48569		10.000		252113.100924.202342.66529830378 0931956857 VAN NGUYEN GIA HAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.49386		500.000		201683.100924.202346.Phan thi thuy dia chi so nha A20 - 08 chung cu eden riverside, phuong lai thieu, binh duong - ung ho khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5214.49398		100.000		773752.100924.202340.TRAN THI BICH Chuyen tien
10/09/2024 5217.48618		100.000		773649.100924.202337.ung ho bao lu
10/09/2024 5241.33776		1.000.000		MBVCB.6997352903.ung ho dong bao .CT tu 0301000374549 NGUYEN HONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.73692		1.000.000		020097042209102023472024KLI9619950.73692. 202348.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5212.49413		10.000		033576.100924.202347.HUYNH THI KIM HUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.74551		200.000		020097040509102023482024QD4T091579.7455 1.202328.Vietcombank:0011001932418:TRAN PHUC SON chuyen tien
10/09/2024 5214.49428		100.000		774427.100924.202342.TRAN THANH VU Chuyen tien
10/09/2024 5388.74556		30.000		020097042209102023472024KUC2254810.7455 6.202349.NGUYEN THI KIM NGAN ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5245.33779		50.000		MBVCB.6997359819.TRAN THUY DUNG chuyen tien cuu tro mn mien bac bao s3 (cua it long nhieu).CT tu 1024044020 TRAN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW